TUYỂN CHỌN NHỮNG CÂU CHUYỆN
hạt giống tâm hồn
HAY NHẤT

First News tổng hợp và thực hiện

CÒN SỐNG *còn* YÊU THƯƠNG

First News
NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

First News tổng hợp và thực hiện

CÒN SỐNG *còn* YÊU THƯƠNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc - Tổng Biên tập
ĐINH THỊ THANH THỦY

Biên tập : Trần Đình Ba
Bìa & Trình bày : Dương Mai

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM
ĐT: (028) 38225340 - 38296764 - 38247225 - Fax: 84.28.38222726
Email: tonghop@nxbhcm.com.vn
Sách online: www.nxbhcm.com.vn / Ebook: www.sachweb.vn

Thực hiện liên kết:
CÔNG TY TNHH VĂN HÓA SÁNG TẠO TRÍ VIỆT (First News)
Địa chỉ: 11H Nguyễn Thị Minh Khai, Q. 1, TP. HCM

XNĐKXB số 4763-2022/CXBIPH/05-359/THTPHCM -
QĐXB số 311/QĐ-THTPHCM-EBOOK2022 ngày 27/12/2022.
ISBN: 978-604-377-730-7. Lưu chiểu quý I/2023.

ISBN 978-604-377-730-7
9 786043 777307

GIÁ: **69.000** ĐỒNG

TUYỂN CHỌN NHỮNG CÂU CHUYỆN
hạt giống tâm hồn
HAY NHẤT

CÒN SỐNG còn YÊU THƯƠNG

Tác phẩm: **CÒN SỐNG CÒN YÊU THƯƠNG**
First News tổng hợp và thực hiện

Công ty First News – Trí Việt giữ Bản quyền xuất bản và phát hành ấn bản tiếng Việt trên toàn thế giới. Bất cứ sự sao chép nào không được sự đồng ý của First News đều là bất hợp pháp và vi phạm Luật Xuất bản Việt Nam, Luật Bản quyền Quốc tế và Công ước Bảo hộ Bản quyền Sở hữu Trí tuệ Berne.

Thực hiện: Ngọc Xuân – Vi Thảo Nguyên

Quý độc giả có nhu cầu liên hệ, vui lòng gửi email về:

Bản thảo và bản quyền : rights@firstnews.com.vn
Phát hành : triviet@firstnews.com.vn

CÔNG TY VĂN HÓA SÁNG TẠO TRÍ VIỆT – FIRST NEWS
11H Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM
Tel: (84.28) 38227979 – 38227980

www.firstnews.com.vn
www.hatgiongtamhon.vn
facebook.com/firstnewbooks
facebook.com/hatgiongtamhon

TUYỂN CHỌN NHỮNG CÂU CHUYỆN

hạt giống tâm hồn

HAY NHẤT

First News tổng hợp và thực hiện

CÒN SỐNG *còn* YÊU THƯƠNG

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lời giới thiệu

Đã bao giờ bạn cảm thấy chán nản và tuyệt vọng khi phải liên tục chứng kiến những chuyện tiêu cực xung quanh mình? Có phải khi đó, bạn chỉ muốn thu mình lại một góc, không dám mở cửa trái tim để trao đi cũng như đón nhận tình cảm của người khác vì sợ mình sẽ bị tổn thương? Nhưng cũng đã bao giờ bạn thầm mỉm cười khi trông thấy một cử chỉ tử tế nhỏ bé, chẳng hạn như một cô gái dẫn cụ già qua đường hay ai đó trao cho bạn lời động viên chân thành khi bạn cần nhất? Cũng như một ánh nến nhỏ có thể thắp sáng cả đêm đen, chúng tôi tin rằng một hành động tử tế đủ sức đẩy lùi bóng tối tiêu cực bao quanh cuộc sống của chúng ta. Tất cả những gì chúng ta cần là chung tay làm điều tử tế vì một thế giới tốt đẹp hơn.

Còn Sống Còn Yêu Thương là tuyển tập 100 câu chuyện sâu sắc và ý nghĩa về cuộc sống. Đó là những câu chuyện rất đỗi đời thường, về những con người gần gũi và bình dị, nhưng ẩn sâu trong từng câu chuyện là những thông điệp sâu sắc về tình yêu thương và sự tử tế. Cuộc sống luôn có hai mặt tốt-xấu cùng tồn tại, quan trọng là chúng ta chọn tập trung năng lượng của mình vào mặt nào. Tại sao chúng ta cứ chăm chăm vào những điều tiêu cực để rồi bi quan và tuyệt vọng? Sao những lúc ấy, chúng ta không nhìn vào những điều tốt đẹp vẫn luôn hiện diện trong cuộc sống để nhận ra mình vẫn còn lý do để tiếp tục yêu thương, và do đó, ta vẫn còn lý do để tiếp tục hy vọng. Bên cạnh đó, chúng ta cũng nên cảm ơn cuộc đời đã cho ta cơ hội để đau khổ, để rồi từ đau khổ ấy, ta mới biết đồng cảm với đau khổ của người khác và yêu thương họ nhiều hơn.

Cảm ơn bạn đã chọn quyển sách này. Chúng tôi hy vọng những câu chuyện nhỏ trong sách sẽ góp phần giúp bạn có cái nhìn lạc quan và tươi vui hơn trong cuộc sống. Mong rằng sau khi đọc xong quyển sách này, bạn sẽ sẵn lòng gạt đi nỗi hoài nghi và mở cửa trái tim mình để trao đi cũng như đón nhận tình yêu thương. Vì suy cho cùng, chúng ta sống để làm gì, nếu không phải để yêu thương nhau…

Hạnh phúc bình dị

"Kẻ khờ dại tìm kiếm
hạnh phúc tận nơi xa xôi,
người khôn ngoan gieo trồng
hạnh phúc ngay dưới chân mình."

- James Oppenheim

Bí mật cuộc sống

"Hãy lắng nghe từng nhịp thở của cuộc sống xung quanh
để tận hưởng những điều ngọt ngào nhất
mà cuộc sống ban tặng."

- Khuyết danh

Cuối cùng tôi cũng được về nhà sau hai tháng nằm viện. Một tai nạn khủng khiếp đã cướp đi cánh tay phải của tôi. Tôi vô cùng tuyệt vọng và bi quan khi nghĩ đến chuyện mình phải thay đổi cuộc sống ở độ tuổi sáu mươi này. Sức khỏe của tôi cũng sa sút đi nhiều. Tôi sợ hãi khi thấy giờ đây mình phải sống dựa vào người khác.

Chiếc vòm cổng oai vệ trước ngôi nhà thân yêu chào đón tôi trở về, và những cảnh vật thân quen từ từ hiện ra trước mắt. Các con của tôi và đám cháu nhỏ ùa ra chào đón

tôi về nhà. Lòng tôi bỗng dâng lên một cảm giác ấm áp, hạnh phúc khó tả. Nhà là nơi tôi có biết bao kỷ niệm bên cạnh những người thân yêu.

Tôi bước ra vườn. Cỏ cây quanh nhà bắt đầu xanh tốt và nở hoa sau những ngày nắng như thiêu như đốt. Những bông hoa dại trắng muốt, bé xíu lấm tấm điểm xuyết trên thảm cỏ xanh rờn. Lâu lắm rồi tôi mới được hít thở lại mùi hương đồng gió nội và thảnh thơi ngắm nhìn những đóa bồ công anh trước gió.

Bỗng những đám mây đen che ngang bầu trời rồi vội vàng trút xuống cơn mưa rào tháng Bảy. Các con tôi vội chạy ra dìu tôi vào bếp. Món thịt nướng tỏa ra mùi thơm phức trong không gian mát mẻ nhờ cơn mưa bất chợt. Molly - con gái út của tôi - cầm bàn tay tôi đặt lên bụng của con và thì thầm, "Cha ơi, chúng con cần cha, và đứa cháu này cũng cần ông ngoại chúc phúc trong ngày chào đời". Không để tôi ngồi một mình một giây nào, mấy đứa cháu vây lấy tôi, giành nhau ngồi vào lòng ông rồi ríu rít kể chuyện.

Sáng hôm sau, tôi dậy sớm dắt chú chó cưng Keesha đi dạo quanh nông trại. Lũ vịt mê mải chăm chút cho đống trứng trong những ổ rơm xinh xắn. Lũ gà mái thì tranh thủ nắng sớm ra sân rũ lông cánh rồi lại vào ấp ổ trứng sắp đến ngày nở. Tôi thầm nghĩ, *"Chẳng bao lâu nữa, chúng mày sẽ vất vả với đàn con nhỏ đấy"*. Chú lừa nhỏ Pea đã thay bộ lông lem luốc ngày nào bằng bộ áo trắng tinh trông thật bảnh. Có lẽ nó cũng biết tôi không còn khỏe như trước nên chỉ dụi nhẹ đầu vào người tôi chứ không bướng bỉnh kêu ầm lên như mọi lần.

Chợt tôi nghe có tiếng kêu yếu ớt từ bụi cỏ phía sau hàng rào. Keesha đứng lại, sục mũi xuống đất tìm kiếm rồi sủa vang. Tôi thận trọng nhìn quanh và phát hiện một đôi mắt to, đen láy đang nhìn tôi sợ hãi. Hóa ra đó là chú nai con bị vướng chân vào bờ rào.

Tôi ra hiệu cho Keesha đứng yên rồi bước đến gần nai con. Từ sau đám cây dương cạnh bìa rừng, nai mẹ không ngừng quan sát chúng tôi. Nai con rên khe khẽ, ngực phập phồng sợ hãi khi bàn tay tôi chạm vào người nó. Tôi nhẹ nhàng áp người xuống đất và dùng cánh tay duy nhất của mình để thận trọng gỡ cái chân bị mắc kẹt của nai con ra, cố gắng không làm nó bị thương. Sau một hồi loay hoay thì tôi cũng giải thoát được chú nai con. Thoắt một cái, chiếc bóng nhỏ ấy vụt chạy vào rừng đến chỗ nai mẹ.

Tôi nằm dài trên bãi cỏ, lòng nôn nao một cảm giác khó tả, còn Keesha đang liếm tay tôi như chia vui. Tôi bật cười và ôm chú chó cưng vào lòng, "Mày thấy chưa, tao vừa cứu một sinh mạng đấy".

Chỉ trong phút chốc, cảm giác buồn chán trong tôi tan biến. Tôi cảm nhận được thay đổi lớn trong tâm hồn mình. Tôi đã được thưởng thức vị ngọt của làn gió đưa hương cỏ non thoảng trên mặt hồ, đã nghe được nốt trầm bổng trong bài ca của những chú chim sơn ca rộn rã đón chào ngày mới. Tôi đã biết mở rộng lòng mình để lắng nghe từng nhịp sống của thiên nhiên, tận hưởng những điều đẹp đẽ và bình dị nhất mà cuộc sống ban tặng cho tôi. Và quan trọng hơn hết, tôi thấy mình đang sống có ích.

Hạnh phúc bất ngờ

"Một số người theo đuổi hạnh phúc, trong khi số khác tự tay tạo dựng hạnh phúc của chính mình."

- Khuyết danh

Tôi vừa tốt nghiệp cao đẳng và đang trong quá trình tìm việc. Mặc dù đã gửi hồ sơ xin việc đến rất nhiều nơi nhưng tôi vẫn chưa nhận được phản hồi như mong muốn. Công ty nào cũng đòi hỏi ứng viên phải có kinh nghiệm, nhưng sinh viên mới ra trường như tôi thì lấy đâu ra kinh nghiệm. Vì vậy, khi một cửa hàng dịch vụ gọi đến mời tôi nhận việc, tôi lập tức nhận lời.

Trên đường đi làm mỗi sáng, tôi thường đi ngang qua vườn hoa của thành phố để ngắm những bông hoa còn ướt

sương đêm. Một sáng nọ, tôi nảy ra ý định mua một bó hoa để tặng người đầu tiên mà tôi gặp khi bước vào cửa hàng mình làm việc.

Tôi ghé vào một tiệm hoa rồi tự tay chọn hoa và giấy gói. Tôi cầm bó hoa xinh xắn được gói khéo léo và rời tiệm với cảm giác hồi hộp thú vị. Tôi không biết người đó là ai, nhưng tôi chắc rằng mình sẽ mang đến niềm vui bất ngờ cho họ. Rồi tôi hình dung nét mặt rạng rỡ của người đó khi nhận được bó hoa xinh tươi này cùng lời chúc ngày mới tốt lành. Chỉ nghĩ đến đó thôi là lòng tôi đã tràn ngập niềm vui rồi, và dường như buổi sáng hôm ấy cũng đẹp hơn mọi ngày.

Vừa bước vào chỗ làm, tôi gặp cô Cairns - nhân viên lớn tuổi nhất công ty - đang đứng sắp xếp những món hàng trên quầy cho ngay ngắn. Cô có mái tóc bạch kim và gương mặt rất phúc hậu, và cô đã gắn bó với cửa hàng được mười năm. Tôi trao cho cô bó hoa và mỉm cười nói, "Cháu tặng cô và chúc cô một ngày vui vẻ".

"Ôi, cô cảm ơn cháu nhiều lắm", cô đáp lại với gương mặt rạng ngời niềm vui. "Hôm nay là kỷ niệm ba mươi năm ngày cưới của vợ chồng cô. Chú ấy đã qua đời cách đây hai năm. Hồi còn sống, chú có thói quen mua hoa để tặng cô mừng kỷ niệm ngày cưới."

Quả là một sự tình cờ thú vị. Tôi tự nhủ thầm và nhận ra ý nghĩa của việc mình vừa làm. Đôi khi, một hành động tử tế nhỏ bé có thể mang đến cho trái tim người khác niềm vui kỳ diệu đến mức chính bản thân ta cũng không ngờ tới.

Sự giàu có của tâm hồn

"Đừng bao giờ đặt chìa khóa hạnh phúc của bạn vào túi của người khác."

- Khuyết danh

Khi vợ chồng tôi quyết định bỏ công việc hiện tại để đến thành phố Lima, Peru dạy học, hầu hết đồng nghiệp trong trường đều cho rằng đầu óc chúng tôi có vấn đề. Thậm chí họ còn mỉa mai sau lưng vợ chồng tôi rằng "Có lẽ giáo viên chúng mình cũng nên bỏ hết việc để đi nghỉ mát như vợ chồng nhà ấy". Chúng tôi bỏ ngoài tai những lời bàn tán đó, vì chúng tôi tin điều mình đang làm là đúng.

Những ai quen sống ở thành phố lớn với đầy đủ tiện nghi chắc chắn sẽ ngỡ ngàng khi đặt chân đến Lima. Suốt hơn một năm, chúng tôi phải nấu nước mưa để uống. Mỗi sáng sớm trên đường đi dạy, vợ chồng tôi dò dẫm từng bước để tránh lũ chuột thản nhiên bò qua đường. Đó là còn chưa kể đến

những trận động đất có thể xảy đến bất cứ lúc nào. Nếu là động đất nhẹ thì chúng tôi chỉ bị ngã khỏi giường khi đang ngủ, còn nếu cơn địa chấn mạnh hơn, chúng tôi phải tìm cách thoát khỏi đống đổ nát của căn nhà vừa bị sập. May mắn là trong những lần ấy, vợ chồng tôi đều an toàn.

Thế nhưng cũng nhờ sống ở Peru mà chúng tôi có dịp dạo bộ cùng nhau trên những con đường mòn cổ xưa của người Inca. Khi mệt mỏi, chúng tôi tìm đến dòng suối nước nóng tự nhiên để thư giãn. Vợ chồng tôi cùng các em học sinh nơi đây đã có những chuyến leo núi thú vị mà tôi sẽ không bao giờ quên. Đó là những cảm giác mà trước đây chúng tôi chưa bao giờ có được. Lần đầu tiên đặt chân đến Peru, chúng tôi thật sự bị cuộc sống ở vùng đất châu Mỹ La-tinh này chinh phục. Ở đây, chúng tôi không phải đối diện với xe cộ, khói bụi hay sự ồn ã của đô thị. Ở Lima, chúng tôi sống gần gũi với thiên nhiên nên tinh thần lúc nào cũng sảng khoái và thêm yêu cuộc sống.

Sau mười tám tháng sống ở Peru, vợ chồng tôi trở về nhà với hai chiếc túi rỗng, thế nhưng chúng tôi chưa bao giờ nghĩ mình nghèo. Ngược lại, chúng tôi luôn tự hào mình là người giàu có, vì không phải ai cũng có được trải nghiệm sống đầy thú vị cũng như những ký ức tươi đẹp như chúng tôi đã có ở Lima.

Niềm vui giản dị

"Hãy ấp ủ ước mơ lớn, nhưng phải biết đón nhận những niềm vui nhỏ bé hàng ngày."

- Khuyết danh

Mỗi sáng Chủ nhật, tôi thường tham dự thánh lễ dành riêng cho người cao tuổi ở nhà thờ. Tôi thích không khí truyền thống trang nghiêm của buổi lễ và muốn được trò chuyện với những cụ bà ở đó, đặc biệt là bà Betty. Dù đã tám mươi tuổi nhưng bà Betty vẫn khỏe mạnh và có thể tự đi lại mà không cần người đỡ. Mỗi lần tôi đến dự lễ, bà luôn mỉm cười và trò chuyện với tôi. Ngược lại, khi gặp những vấn đề khó khăn trong cuộc sống, tôi thường gặp bà để được tư vấn. Bằng lối nói chuyện dí dỏm của mình, bà đã giúp tôi giải quyết các vấn đề một cách nhanh gọn và hiệu quả.

Sáng Chủ nhật nọ, sau buổi lễ, bà Betty đưa cho tôi một mảnh giấy nhỏ và nói tôi khi nào rảnh thì hãy mở ra đọc. Về đến nhà, tôi vội mở mảnh giấy ra. Trong đó là nét chữ viết tay mềm mại và đôi chỗ run run của người già.

Những niềm vui trong cuộc sống:

Hãy thư giãn bằng cách chơi đùa cùng trẻ con.

Hãy tỏ lòng biết ơn khi nhận được sự giúp đỡ của người khác, dù đó chỉ là một cử chỉ tử tế nhỏ.

Hãy làm bạn với tự do và chấp nhận sự bấp bênh của cuộc sống.

Hãy ngước lên bầu trời và nhìn ngắm ánh trăng.

Làm việc hết mình và nhớ nghỉ ngơi đầy đủ.

Hãy tin vào những điều kỳ diệu của cuộc sống.

Trân trọng những giây phút tuyệt vời bên người thân.

Luôn giữ tâm hồn mình thanh thản.

Thỉnh thoảng hãy đi dạo dưới trời mưa lất phất.

Hãy viết thư cho một người bạn đã lâu không gặp.

Hãy làm những điều trên ngay bây giờ, và bạn sẽ cảm thấy hạnh phúc và bình yên.

Sáng Chủ nhật tuần sau đó, tôi đến nhà thờ nhưng không thấy bóng dáng quen thuộc của bà Betty đâu. Tôi hỏi thăm mọi người thì hay tin bà bị xe quẹt và đang nằm viện. Tôi vội đến thăm bà.

"Bà ơi, bà còn nhớ danh sách 'Những niềm vui trong cuộc sống' mà bà đã tặng cháu không?", tôi hỏi.

"Tất nhiên là nhớ chứ! Mà cháu có áp dụng danh sách đó không đấy? Cháu thấy kết quả thế nào?", bà mỉm cười hỏi tôi.

"Cháu vẫn đang áp dụng mỗi ngày, và cháu nghĩ mình cần bổ sung thêm một điều nữa", tôi đáp.

"Điều gì vậy cháu?", bà nhìn tôi với vẻ ngạc nhiên.

"Đó là 'Nhớ nhìn đường cẩn thận'."

Nói rồi chúng tôi phá lên cười vui vẻ, rồi bà cháu tôi vòng tay ôm nhau thật chặt.

Vườn của cha

"Một nụ hoa dù nhỏ bé đến mấy cũng là thành quả lao động của nhiều tháng năm."

- William Blake

Hồi tôi còn nhỏ, cha thường quét dọn và thu gom lá phong thành một đống lớn để tôi ngả lưng và tưởng tượng đó là chiếc nệm êm ái. Những ngày ấy, đối với tôi, chiếc xe cút kít mà cha thường đẩy ra vườn là phương tiện di chuyển thoải mái nhất. Cha thường đẩy tôi về nhà trên chiếc xe ấy. Vườn hoa sau nhà là thế giới riêng của cha và là nơi hình thành mối dây liên kết sâu sắc, bền chặt giữa cha con tôi.

Vườn của cha là thế giới chứa đựng biết bao điều thú vị. Con đường rải đá dẫn đến hồ nuôi cá, những dây thường xuân xanh mơn mởn cùng những chiếc ghế đá dài có mặt khắp nơi trong vườn. Vòi phun nước được lắp đặt xung quanh những cây phong lữ đỏ và khóm hoa thúy điệp màu xanh. Cha tôi đã dồn tất cả tình yêu thương và sự quan tâm của mình cho việc chăm sóc vườn tược. Dường như hiểu được tấm lòng của cha tôi, nên cả khu vườn đáp lại công sức của cha bằng cành lá sum suê và những bông hoa rực rỡ sắc màu. Có vẻ như tình yêu dành cho cây cối của cha đã truyền sang tôi.

Sau này khi đã trưởng thành và lập gia đình, tôi vẫn thường dành ngày Chủ nhật để nhổ cỏ dại, tỉa cành, bón phân và nghe cha kể chuyện. Ở tuổi tám mươi, tuy đầu óc còn minh mẫn nhưng sức khỏe của cha đã giảm sút rất nhiều. Cuối cùng, cha đành phải bán hết vườn tược để chuyển đến sống trong cộng đồng người hưu trí.

Trước khi người chủ mới san bằng khu vườn, cha con tôi đã lấy tất cả mẫu cây, hạt giống của các loại hoa trong vườn như hoa hồng, hoa thược dược, hoa mẫu đơn và mang theo cả một số loại đá trên các lối đi. Chúng tôi chuyển tất cả về vườn nhà tôi, nơi tôi đang thiết kế một khu vườn nhỏ mô phỏng khu vườn của cha.

Khi nhìn cha chống gậy dạo quanh khu vườn của chúng tôi, tôi hiểu rằng mỗi bước chân của cha đều chứa đựng niềm lưu luyến, mỗi hạt giống cha mang theo chứa đựng một món quà và mỗi bông hồng cha cắt tỉa là một nguyện ước.

Tại cộng đồng người hưu trí, tôi chăm sóc cha chu đáo và cẩn thận như cách cha đã chăm sóc những bông hoa nhỏ.

Mỗi ngày, tôi đến dùng cà phê sáng cùng cha và dẫn cha đi dạo mỗi buổi chiều. Mùa xuân đến, tôi chở cha ra vùng ngoại ô để ngắm vườn hoa của những người dân ở đó hoặc đón cha về nhà để cha lại được nghe âm điệu phát ra từ chiếc vòi phun nâm nào hòa lẫn với tiếng chim lảnh lót. Những khi ấy, đôi mắt già nua của cha tôi ánh lên niềm hạnh phúc bất tận.

Cha tôi qua đời sau hai năm chuyển đến nơi ở mới. Trước khi mất, cha lo rằng sự ra đi của cha sẽ ảnh hưởng xấu đến tôi. Nhưng đối với tôi, ngay cả cái chết cũng không thể cắt đứt mối liên kết tinh thần sâu sắc hình thành từ sự đồng cảm và thấu hiểu giữa cha con tôi. Mỗi ngày, tôi đều bước chân trần trên cỏ để đón nhận sự vuốt ve, an ủi dịu dàng của đất cũng như cảm nhận sự hiện diện của cha trong cuộc sống.

Giờ đây, dù nhiều năm đã trôi qua nhưng tôi vẫn tin cha luôn sánh bước bên cạnh tôi mỗi khi tôi đi dạo ngoài vườn. Tôi có thể cảm nhận được niềm vui của cha khi nhìn những con chim ruồi làm nước vãng tung tóe khắp nơi. Tiếng cười hiền hậu của cha dường như còn vang vọng đâu đó mỗi khi tôi nhổ cỏ dại quanh mấy khóm hồng thơm ngát. Tôi luôn mang theo hình ảnh của cha trong tim, và mỗi khi một nụ hoa hé nở, tôi biết cha cũng đang mỉm cười với tôi.

Bãi cỏ

"Mỗi lần nhìn vào đôi mắt mẹ, chúng ta tìm thấy tình yêu thuần khiết nhất trên đời."

- Mitch Albom

Mẹ tôi mất khi bà chín mươi ba tuổi. Cuộc đời mẹ là một chuỗi những bi kịch tiếp nối, thỉnh thoảng mới le lói chút niềm vui nhỏ nhoi. Mẹ tôi trở thành góa phụ chỉ vài năm sau khi kết hôn và phải một mình nuôi nấng hai con trai trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế. Ngoài công việc y tá, bà chấp nhận làm người giúp việc cho một gia đình giàu có để có tiền lo cho anh em tôi ăn học. Đôi tay mẹ thô ráp vì phải giặt giũ, lau nhà, nấu nướng và làm hàng trăm công việc không tên khác. Tuy vậy, bà vẫn cảm ơn Thượng đế vì đã ban cho bà sức khỏe tốt để nuôi dạy anh em tôi khôn lớn.

Khi anh em tôi trưởng thành và có cuộc sống riêng, niềm vui của mẹ giờ chỉ là chiếc ti-vi tôi mua tặng, những lần ghé thăm hiếm hoi của anh tôi và những bữa ăn sáng cùng tôi mỗi Chủ nhật.

Vào một sáng Chủ nhật mùa hè đẹp trời, tôi lái xe đến đón mẹ đi ăn sáng như thường lệ. Mẹ luôn ngồi đợi tôi trên chiếc ghế gỗ trước thềm. Mẹ rất yêu ngôi nhà nhỏ cũ kỹ này, có lẽ vì nó là chỗ ở ổn định đầu tiên trong đời bà. Vừa thấy tôi lái xe vào sân, gương mặt mệt mỏi đầy nếp nhăn của mẹ bỗng rạng rỡ hẳn lên. Mẹ tôi đã chờ đợi cả tuần chỉ để được gặp và ăn cùng tôi một bữa sáng.

Như thường lệ, mẹ mặc chiếc váy đen và áo trắng đơn giản, mang đôi giày đen được lau chùi cẩn thận. Trên ngực áo mẹ là chiếc cài áo hình chim én với dòng chữ mạ vàng "Mẹ thương yêu". Tôi nhớ đó là món quà rẻ tiền mà tôi đã tặng mẹ nhân Ngày của Mẹ hơn mười năm trước. Mẹ chẳng bao giờ đòi hỏi điều gì từ con cái và rõ ràng cuộc sống này cũng không hề ban tặng mẹ nhiều điều tốt đẹp.

Mẹ không có nhiều thời gian để dạy chúng tôi về cuộc sống và các giá trị sống. Nhưng nếu nhìn cách mẹ đối xử và nói chuyện với người khác, chúng tôi có thể học hỏi được nhiều điều về cách sống.

Trong những buổi sáng cuối tuần ở cùng mẹ, tôi luôn cố tỏ ra cho mẹ thấy rằng thời gian ở bên mẹ rất quan trọng với tôi, nhưng chắc chắn là tôi đã thất bại. Đầu óc tôi lúc nào cũng chỉ chăm chăm nghĩ đến công việc cũng như khối tài sản vật chất mình kiếm được.

Tôi đỡ mẹ vào xe và cũng như mọi lần, mẹ trầm trồ thốt lên, "Xe của con trai mẹ đẹp quá", trong khi tôi lại thấy chiếc xe của mình thật xấu xí và luôn mong có đủ tiền để đổi xe mới.

Chúng tôi bước vào một nhà hàng quen thuộc và gọi những món ăn quen thuộc. Mẹ không giấu được niềm vui khi được nói chuyện với tôi sau một tuần dài, nhưng đáp lại những câu hỏi đong đầy tình yêu thương và sự quan tâm của mẹ là những câu trả lời qua loa và cụt ngủn của tôi. Cuối cùng bữa sáng cũng kết thúc, và tôi cảm thấy thật xấu hổ vì từ sáng đến giờ, tôi đã trông chờ giây phút đưa mẹ về nhà để có thể trở lại với thế giới vật chất của mình.

Trên đường về nhà, mẹ tôi trầm ngâm trong vài phút, có lẽ mẹ nhận ra rằng thêm một buổi gặp sáng Chủ nhật sắp kết thúc và chỉ qua vài dãy nhà nữa thôi là mẹ lại phải trở về với nỗi cô đơn của mình.

Tôi đang mải nhìn mặt đường loang lổ trong ánh nắng và những ngôi nhà cũ kỹ cần được sơn sửa hai bên đường thì bất chợt nghe tiếng mẹ thốt lên, "Buddy, con nhìn xem đẹp chưa kìa". Tôi tự hỏi con đường cũ kỹ bẩn thỉu này thì có gì đẹp để mẹ phải trầm trồ như thế.

"Sao ạ? Mẹ nói cái gì đẹp vậy mẹ?", tôi đáp lại vì lịch sự chứ không thật sự hứng thú.

"Bãi cỏ kia kìa, Buddy. Con nhìn xem nó có đẹp không nào", mẹ nói như reo lên.

Bãi cỏ đẹp ư? Khi quay sang nhìn bãi cỏ, tôi nhìn thấy rõ những nếp nhăn trên gương mặt mẹ, những sợi tóc bạc lưa thưa và đôi bàn tay khẳng khiu nổi rõ gân xanh của mẹ.

Đôi mắt đầy dấu chân chim của mẹ lấp lánh niềm vui và gương mặt mẹ rạng rỡ khi chỉ tay vào từng bãi cỏ xanh mướt của các gia đình trong khu phố.

Tôi từng thấy nhiều gương mặt đẹp, nhưng tôi chưa thấy gương mặt nào đẹp bằng gương mặt của mẹ tôi lúc mẹ nhìn được vẻ đẹp của một bãi cỏ bình thường trong ánh nắng mặt trời. Tâm hồn mẹ thật giàu có khi có thể tìm thấy và tận hưởng cái đẹp từ những điều bình dị nhất. Tôi bỗng thấy mình thật nghèo nàn và nông cạn khi cứ khư khư ôm lấy mớ danh vọng phù phiếm mà không hay mình đang dần đánh mất những thứ quý giá nhất trong đời. Tôi rời mắt khỏi mẹ và nhìn bãi cỏ. Bãi cỏ *đẹp* thật!

Mẹ quay sang nhìn tôi, đôi mắt mẹ lấp lánh như muốn nói, "Buddy, con cũng thấy bãi cỏ đẹp như mẹ nói đúng không?".

Tôi chỉ mỉm cười mà không nói gì vì tôi sợ khoảnh khắc kỳ diệu này trôi qua. Tôi sợ mình đánh mất cảm giác bình yên ấm áp tuyệt vời này.

Cuối cùng thì chúng tôi đã về đến nhà mẹ. "Cảm ơn con vì buổi sáng tuyệt vời này. Mẹ biết con rất bận. Con định làm gì chiều nay?", mẹ tôi hỏi.

Tôi hy vọng cảm giác tội lỗi của mình không bị bộc lộ ra ngoài, và tôi cũng mong mẹ cảm nhận được lòng biết ơn của tôi về bài học tôi đã học được hôm nay. Tôi bước đến ôm mẹ thật chặt và thì thầm vào tai mẹ, "Mẹ ơi, con sẽ dành cả ngày hôm nay để trò chuyện cùng mẹ nhé". Mẹ trìu mến nhìn tôi và nở một nụ cười, chưa bao giờ tôi thấy mẹ cười tươi như thế.

Nghệ sĩ đàn cello ở Serajevo

"Chỉ một ngôi sao nhỏ bé cũng đủ
để thắp sáng bầu trời đêm."

- Cách ngôn

Là một nghệ sĩ đàn dương cầm, tôi được mời đến trình diễn cùng nghệ sĩ đàn cello Eugen Friesen tại Nhạc hội Cello Quốc tế ở Manchester, nước Anh. Cứ mỗi hai năm, các nghệ sĩ cello hàng đầu thế giới và những người có cống hiến cho loại nhạc cụ này - những nghệ nhân làm cây vĩ của đàn và các nhà sưu tập đàn - cùng tụ họp về nơi đây trong một tuần để thảo luận, dạy nhạc, tổ chức hội thảo, biểu diễn độc tấu và tiệc tùng. Mỗi buổi tối, khoảng sáu trăm con người quây quần chờ đón buổi hòa nhạc.

Đêm khai mạc tại Nhạc viện Hoàng gia phía Bắc gồm các tác phẩm độc tấu dành cho đàn cello. Giữa sân khấu của nhà hát nguy nga chỉ đặt duy nhất một chiếc ghế. Không có đàn dương cầm, không có giá nhạc và cũng không có bục điều khiển của nhạc trưởng. Đó phải là điệu nhạc cello thuần khiết và mãnh liệt nhất. Không khí lúc đó ngập tràn sự trông đợi của tất cả mọi người.

Nghệ sĩ đàn cello nổi tiếng thế giới Yo-Yo Ma là một trong những người trình diễn vào đêm tháng Tư năm 1994 đó, và đằng sau tác phẩm mà ông thể hiện là cả một câu chuyện cảm động.

Ngày 27 tháng Năm năm 1992, tại Sarajevo, một trong những tiệm bánh hiếm hoi còn bột mì đã quyết định làm bánh mì để phân phát cho những nạn nhân chiến tranh đói khổ. Lúc bốn giờ chiều, mọi người đang xếp hàng dài trên đường để nhận bánh thì đột nhiên một quả đạn súng cối rơi vào ngay giữa hàng người, cướp đi hai mươi hai sinh mạng và để lại cảnh tượng kinh hoàng với máu, thịt, xương và gạch vỡ văng tung tóe.

Cách đó không xa là nơi ở của nhạc sĩ ba mươi lăm tuổi tên Vedran Smailovic. Trước khi chiến tranh nổ ra, anh là nghệ sĩ đàn cello của đoàn Opera Sarajevo, và đó là sự nghiệp vẻ vang mà anh luôn mong mỏi đến ngày được quay trở lại. Nhưng khi chứng kiến cảnh tượng đẫm máu bên ngoài cửa sổ, anh không thể kìm nén hay chịu đựng thêm được nữa. Vì vậy anh quyết định làm điều mình giỏi nhất: sáng tác âm nhạc - âm nhạc đại chúng, âm nhạc thể hiện bản lĩnh, âm nhạc trên chiến tuyến.

Trong suốt hai mươi hai ngày sau đó, vào đúng bốn giờ chiều, Smailovic vận bộ trang phục trình diễn chỉn chu, trang trọng, cầm cây đàn cello và bước vào làn khói của trận chiến khốc liệt đang diễn ra xung quanh. Anh đặt một chiếc ghế nhựa cạnh hố bom còn sâu hoắm trên mặt đất và ngồi xuống trình diễn bản *Adagio cung Sol thứ* của cố nhạc sĩ Albinoni - một trong những tác phẩm đau buồn và gây ám ảnh nhất trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ này. Anh chơi nhạc vì những con đường hoang vắng, những chiếc xe tải vỡ nát, những tòa nhà đang bốc cháy và cả những con người hoảng loạn đang nấp trong hầm trú để tránh bom đạn. Trong mưa bom bão đạn, anh vẫn bình thản chơi nhạc để ngợi ca phẩm giá con người, những người đã hy sinh vì hòa bình và hạnh phúc của nhân loại. Điều lạ lùng là bất kể làn mưa đạn ào ào trút xuống, anh không hề bị thương.

Sau khi câu chuyện về người đàn ông phi thường này được đăng tải trên khắp các mặt báo, nhà soạn nhạc người Anh David Wilde đã xúc động đến mức ông quyết định sáng tác một tác phẩm độc tấu cho đàn cello mang tên "Nghệ sĩ đàn cello ở Sarajevo". Tác phẩm là sự hòa trộn giữa nỗi oán giận chiến tranh, tình yêu thương nhân loại và tình đồng chí với Vedran Smailovic.

Đó chính là bản nhạc mà Yo-Yo Ma đã chơi tại buổi biểu diễn tối hôm đó.

Yo-Yo Ma bước ra sân khấu, cúi chào khán giả rồi lặng lẽ ngồi xuống ghế. Tiếng nhạc của anh vang lên, len lỏi vào thính phòng tĩnh lặng và tạo ra một không gian thâm trầm, trống vắng, ảm đạm và đau buồn. Nó dần biến thành nỗi

thống khổ, sự gào thét, cơn giận điên cuồng bóp nghẹt trái tim của những người có mặt trong khán phòng rồi lắng xuống thành tiếng thì thầm trống rỗng của cái chết và cuối cùng là trở về với sự tĩnh lặng.

Khi đã hoàn thành bài biểu diễn, Ma ngồi lặng yên bên cây đàn cello, cây vĩ còn đặt hờ trên những sợi dây đàn. Không một ai trong hội trường di chuyển hay tạo ra dù chỉ một âm thanh nhỏ trong một khoảng thời gian dài, cứ như thể chính chúng tôi vừa được tận mắt chứng kiến cảnh tượng đẫm máu năm xưa vậy.

Cuối cùng, Ma đưa mắt nhìn xuống khán giả và đưa tay ra hiệu mời một vị khán giả bước lên sân khấu. Gương mặt ai nấy đều lộ rõ vẻ kinh ngạc khi nhận ra người đó: Vedran Smailovic - nghệ sĩ đàn cello ở Sarajevo.

Smailovic đứng dậy và bước ra giữa lối đi trong lúc Ma bước xuống sân khấu và đi về phía ông. Họ vòng tay ôm ghì lấy nhau đầy xúc động. Mọi người trong hội trường bỗng vỡ òa cảm xúc và liên tục vỗ tay reo hò.

Giữa những tiếng hò reo là hai người đàn ông đang ôm nhau khóc thật tự nhiên. Yo-Yo Ma - vị hoàng tử tinh tế, tao nhã của dòng nhạc cổ điển, với ngoại hình và khả năng trình diễn hoàn hảo - và Vedran Smailovic trong bộ trang phục đi xe mô-tô bạc màu có rách đôi chỗ. Mái tóc dài cùng bộ ria mép rậm làm ông trông già hơn so với tuổi thật. Gương mặt ông đẫm đìa nước mắt và hằn chứa nhiều nỗi đau.

Tất cả chúng tôi đều bày tỏ sự đồng cảm khi gặp người đàn ông này - người đã cất cao tiếng đàn cello bất chấp bom đạn, cái chết và sự tàn phá.

Một tuần sau đó, tôi trở lại Maine và chơi đàn cho các cụ trong viện dưỡng lão địa phương. Tâm trí tôi cứ miên man so sánh bài biểu diễn của mình với bài trình diễn bi hùng mà tôi vinh hạnh được chứng kiến tại đêm nhạc hội. Sau đó tôi bỗng nhận ra nhiều điểm tương đồng rõ rệt. Nghệ sĩ đàn cello ở Sarajevo đã dùng âm nhạc để đẩy lùi cái chết và sự tuyệt vọng, đồng thời ca ngợi tình yêu và sự sống. Còn giờ đây, với giọng ca ảo não trên nền nhạc của tiếng dương cầm đệm lót, chúng tôi đang cố gắng làm điều tương tự. Tuy không hề có bom đạn nhưng nỗi đau là có thật - đôi mắt mờ, nỗi cô đơn xé lòng và những vết sẹo mà chúng ta từng gánh chịu trong đời - và ký ức tươi đẹp là thứ duy nhất chúng tôi có để vỗ về tâm hồn mình. Song, chúng tôi vẫn ca hát và vỗ tay theo điệu nhạc.

Đó là lúc tôi nhận ra âm nhạc là món quà mà tất cả chúng ta đều có quyền thưởng thức và chia sẻ. Dù bạn là người tạo ra âm nhạc hay chỉ đơn giản là người lắng nghe, âm nhạc là món quà có thể xoa dịu, truyền cảm hứng và kết nối mọi người lại với nhau, thường là trong những lúc ta cần nó nhất và ít ngờ đến nhất.

Người từ chối một triệu đô-la

"Tính cách của chúng ta được định hình bởi các lựa chọn ta đưa ra mỗi ngày."

- Margaret Jensen

Tôi vẫn nhớ như in cái ngày mình buộc phải quyết định con người mình sẽ trở thành. Cả đêm hôm đó, tôi trằn trọc trăn trở về quá khứ và cố gắng định hình tương lai của mình. Thời điểm đó là tháng Mười Hai năm 1972 và tôi đã làm huấn luyện viên bóng bầu dục tại Đại học bang Pennsylvania được gần bảy năm. Tôi nghĩ tôi hài lòng với cuộc sống của mình.

Rồi tôi bất ngờ nhận được cuộc gọi ấy - một lời đề nghị có thể giúp tôi trở nên vô cùng giàu có nếu chấp nhận từ bỏ ngôi trường mình vẫn luôn mến yêu. Người đàn ông ở đầu dây bên kia là Bill Sullivan - nguyên chủ tịch kiêm chủ sở hữu chính của đội bóng bầu dục New England Patriots. "Tôi muốn gặp anh để bàn chuyện huấn luyện cho đội bóng của tôi", ông nói.

Tôi đáp rằng mình đã nhận được kha khá lời đề nghị và không mấy hứng thú với lời mời của ông. Ngay sau đó, ông đưa ra một đề nghị vô cùng hấp dẫn - một triệu ba trăm ngàn đô-la, cộng với quyền sở hữu một phần nhượng quyền thương mại và tiền thưởng một trăm ngàn đô-la khi ký hợp đồng.

Công việc huấn luyện tại Đại học Pennsylvania mang lại cho tôi khoản thu nhập ba mươi lăm ngàn đô-la mỗi năm. Số tiền đó đủ để gia đình tôi sống thoải mái nhưng lời đề nghị hậu hĩnh của Sullivan ít nhiều làm tôi cảm thấy choáng. Cuối cùng tôi nói với vợ, "Anh phải nhận công việc này".

"Joe à, anh quyết định thế nào thì em cũng ủng hộ", vợ tôi đáp.

Tôi gọi Sullivan để nói mình chấp nhận lời đề nghị. Tối hôm đó, trước khi đi ngủ, tôi quay sang các con và nói, "Nghe nè mấy đứa, tối nay tụi con sẽ được ngủ cùng một triệu phú".

Khoảng hai giờ sáng, vợ tôi ngồi trên ghế bập bênh và cho con bú. Chắc cô ấy nghĩ tôi đã ngủ say. Vợ tôi chưa từng nói cô ấy không muốn đến Boston, nhưng lúc đó tôi để ý thấy nước mắt lăn dài trên gương mặt vợ.

Tôi nằm đó suy nghĩ về cuộc đời mình sẽ bỏ lại đằng sau nếu chấp nhận lời mời làm việc kia. Tôi nhớ lại ngôi trường

nơi tôi lần đầu gặp vợ hay ngôi nhà duy nhất mà năm đứa con tôi từng quen thuộc. Tôi nhìn thấy gương mặt của các em sinh viên, bức tượng đá tạc hình linh vật đội nhà - Sư tử Nittany - và cả những cầu thủ thân hình vạm vỡ nhưng tâm hồn nhạy cảm của tôi nữa.

Điều gì đã xui khiến tôi nhận lời Sullivan? Không thể phủ nhận Boston là một thành phố tuyệt vời. Ở đó có thử thách mới đang chờ đợi tôi và cả… *tiền* nữa.

Đột nhiên tôi biết mình phải làm gì và thật sự *muốn* gì.

Sáng hôm sau, tôi nói với vợ, "Hôm qua em đi ngủ với một triệu phú, nhưng sáng nay em thức dậy với anh. Anh quyết định không đi đâu hết". Sau này, vợ tôi mới nói cho tôi biết suy nghĩ đầu tiên của cô ấy lúc đó là, *"Ôi cảm ơn Thượng đế"*.

Nhờ khoảnh khắc suy nghĩ thông suốt trong đêm hôm đó, tôi mới thấm thía ý nghĩa của việc là huấn luyện viên bóng bầu dục cho đội bóng của trường đại học đối với mình - điều mà bóng bầu dục chuyên nghiệp không thể mang lại cho tôi. Tôi cũng thích giành chiến thắng như bất kỳ huấn luyện viên nào khác, nhưng tôi biết một thứ còn quan trọng hơn cả thành công. Đó là chứng kiến các cầu thủ của mình trưởng thành trong học tập, kỷ luật và trên hết là trưởng thành về mặt nhân cách. Đó là phần thưởng sâu sắc và bền vững mà tôi sẽ không có được nếu theo đuổi con đường bóng bầu dục chuyên nghiệp.

Lắng nghe cuộc sống

"Nếu cứ mải phán xét người khác, bạn sẽ chẳng còn thời gian để yêu thương họ."

- Mẹ Teresa

Cách đây ba năm, khi nhận lời làm quản lý một khu tập thể của những người thu nhập thấp ở ngoại ô Chicago, tôi không ngờ công việc này lại ảnh hưởng đến mình sâu sắc đến vậy. Nhiệm vụ của tôi là lên kế hoạch cho các hoạt động xã hội để kết nối mọi người ở đây. Tôi đã tổ chức các trò chơi tập thể và những bữa tiệc sinh nhật cho những người dân nơi đây. Bên cạnh đó, họ cũng rất hào hứng với việc học nghề thủ công và những lần được kiểm tra sức khỏe.

Tuy nhiên, tôi vẫn cảm thấy thiếu thiếu cái gì đó. Tôi luôn băn khoăn làm thế nào để đáp ứng những nhu cầu cao hơn của mọi người - nhu cầu được học hỏi, phát triển bản thân và phát triển mối quan hệ với người khác. Nhưng mọi người ở đây có tính cách và vốn sống rất khác nhau. Tôi tự hỏi, "Làm thế nào để gắn kết mọi người lại với nhau?", và một trong số họ đã cho tôi câu trả lời.

Đó là một buổi sáng đầu tuần bận rộn. Điện thoại reo liên tục, một số người trong khu nhà gọi đến phàn nàn đủ điều, nào là vòi nước hỏng, rồi thì bản lề cửa bị hư, bồn nước bị nghẹt, máy nước nóng không hoạt động. Hôm đó lại đến hạn tôi phải nộp báo cáo thu chi tài chính. Bà Smith đêm qua lại say xỉn quậy phá đánh thức mọi người dậy giữa đêm khuya. Ông Lewis mất việc và không có tiền trả tiền nhà tháng đó. Bao nhiêu thứ việc cứ dồn dập và rối tinh cả lên. Đang lúc tôi tất bật tìm cách giải quyết thì bà Schultz gõ cửa phòng tôi.

Bà cụ năm nay đã bảy mươi hai tuổi, đậm người, và gương mặt vô cùng phúc hậu. Cụ reo lên, "Thì ra cháu ở đây, ta có mấy cái bánh cho cháu nè" rồi đặt lên bàn tôi một gói bánh nướng còn nóng hổi. Bà mỉm cười thân thiện, tự nhiên kéo ghế ngồi như ở nhà mình. Bà bắt đầu câu chuyện, "Cháu biết không, cháu gái ta vừa được lãnh học bổng đấy nhé. Ta rất tự hào về nó". Rồi bà kể về cuộc đời bà, "Hồi còn trẻ, ta rất muốn được đi học nhưng lại không có điều kiện. Rồi ta và Joe yêu nhau. Ta rất hạnh phúc khi ở bên ông ấy. Ta và Joe cưới nhau và có ba đứa con".

Sau đó là chuyện họ sống với nhau như thế nào, các con của bà đã trưởng thành ra sao và bà đã đau buồn đến mức

nào khi ông qua đời. Rồi bà phàn nàn vì sức khỏe của mình không còn tốt như trước nữa. Bà nhớ lại một thời bà đã từng xinh đẹp và trẻ khỏe.

Tôi ngồi đó, hàng tá công việc bề bộn đang cần giải quyết gấp mà buổi sáng thì đã trôi qua gần hết. Cảm giác bực dọc và mất kiên nhẫn trào dâng khi tôi nhìn đống giấy tờ trước mặt và vị khách không mời kia thì cứ mải mê huyên thuyên hết chuyện này đến chuyện khác. Tôi nhìn bà cụ với cái nhìn mong tìm cách chấm dứt câu chuyện, nhưng tôi chợt nhận thấy vẻ mặt hạnh phúc của bà. Bà có vẻ mãn nguyện khi được tâm tình và chia sẻ những kỷ niệm đời mình. Nỗi bực dọc trong tôi dần dịu xuống. Tôi thư thả mỉm cười, vui lòng làm một người nghe chuyện dễ mến. Dần dần tôi bị cuốn hút vào câu chuyện, rồi tôi thấu hiểu và đồng cảm với bà cụ. Những gì hiện ra trước mắt tôi lúc ấy chính là Cuộc Sống. Cuộc Sống cần phải được lắng nghe, công nhận và đáp lại bằng sự đồng cảm chân thành.

Từ đó về sau, những cuộc trò chuyện như thế càng lúc càng nhiều. Bà Shultz còn mang đến cho tôi những mối quan hệ mới với những con người thú vị. Sau nhiều lần gặp gỡ như vậy, tôi bỗng nhận ra những người bạn luống tuổi này cần một nơi thích hợp để chia sẻ trải nghiệm sống của họ, chứ không đơn thuần là sinh hoạt và vui chơi.

Thế là câu lạc bộ *Những người bạn* ra đời. Hàng tháng, chúng tôi gặp nhau và thảo luận về những chủ đề ý nghĩa.

Nói về hạnh phúc, chúng tôi cùng trao đổi về điều mang lại hạnh phúc cho cuộc sống của mỗi người. Một người nói, *"Còn gì tuyệt vời hơn khi mỗi buổi sáng tôi thức dậy, bước chân ra*

ngoài và ngắm nhìn cây cối mơn mởn xanh tươi, chim chóc ríu rít hòa ca và bầu trời xanh cao lồng lộng. Chỉ thế thôi cũng đủ làm tôi cảm thấy hạnh phúc rồi".

"Tôi hạnh phúc khi được sống mạnh khỏe", một người khác chia sẻ.

Mọi người đều gật đầu tán thành và cười vui vẻ. Không khí thân thiện lan tỏa khắp căn phòng và ai cũng trở nên cởi mở hơn. Họ chia sẻ với nhau những cảm xúc thật tự nhiên, và đó chính là món quà mà mọi người đều cho và được nhận.

Tôi nhớ nhất chia sẻ của bà Dorothy về cái chết:

Tôi đứng trên bãi biển. Một con thuyền căng buồm ra khơi trong nắng sớm và bắt đầu hành trình dài trên đại dương. Tôi đứng ngắm mãi cho đến khi con thuyền khuất hẳn nơi đường chân trời xa tít tắp. Người đứng cạnh tôi thốt lên, "Nó đi rồi". Đi đâu? Con thuyền chỉ đi khuất tầm mắt tôi, nhưng bản thân nó vẫn hiện hữu. Đúng khoảnh khắc mà ta nói "Nó đi rồi", những người khác đang thấy nó tiến đến và họ sẽ vui mừng reo lên, "Nó đến kìa". Và cái chết cũng tương tự như vậy đấy.

Tôi cảm thấy mình thật may mắn khi có cơ hội lắng nghe và chia sẻ với mọi người trong nhóm. Đôi khi họ làm tôi ngạc nhiên trước niềm say mê cuộc sống và sự chân thành của họ. Tôi nhận ra một điều rằng khoảng thời gian mọi người ngồi lại với nhau để cùng lắng nghe và suy ngẫm thật đáng trân trọng. Nếu ngày trước tôi vội vàng từ chối tiếp chuyện với bà cụ kia để làm cho xong việc thì liệu tôi có cơ hội thấu hiểu và yêu mến cuộc sống như bây giờ không?

Ông tôi

"Chúng ta thường quên mất rằng hạnh phúc không đến từ việc theo đuổi để có được những thứ mình không có, mà đến từ việc ta nhận ra và trân trọng những gì mình đang có."

- Frederick Keonig

Một ngày nọ, mẹ tôi nhận được một lá thư từ Hội Cựu sinh viên Đại học Harvard, đề tên người nhận là Harold Poster - ông ngoại tôi. Thời trẻ, ông tôi từng học tại ngôi trường danh tiếng ấy. Trong thư là các câu hỏi về cuộc đời và sự nghiệp của ông tôi, về những công ty ông đã thành lập, những thành tựu cũng như giải thưởng mà ông từng đạt được. Mục đích của bảng câu hỏi đó là thu thập thông tin về cựu sinh viên trường Harvard để làm một quyển sách. Mẹ tôi thoáng buồn vì cách viết trong thư tạo cho người ta suy nghĩ rằng nếu không đạt được những thành tựu to lớn trong cuộc sống thì họ chỉ là kẻ thất bại.

Không ai có thể nói ông tôi là một người thất bại. Ông là người đàn ông tuyệt vời nhất mà tôi từng biết. Mục tiêu cả đời của ông là giữ gìn hạnh phúc gia đình cũng như sống tử tế với tất cả mọi người. Và ông đã hoàn thành mục tiêu đó trên cả thành công. Ông tôi qua đời cách đây bốn năm, nhưng đến tận bây giờ, các thành viên trong gia đình tôi và hàng xóm vẫn thường nhắc về ông với tất cả lòng yêu thương, kính trọng.

Vì ông không còn nữa, nên mẹ tôi thay mặt ông trả lời thư của Hội Cựu sinh viên Đại học Harvard. Mẹ tôi viết:

Kính gửi Hội Cựu sinh viên Đại học Harvard,

Tôi viết lá thư này để thay mặt cha tôi trả lời những câu hỏi trong thư của hội. Bốn năm trước, cha tôi qua đời sau một cơn đột quỵ, vì thế lá thư này không thể đến được tay cha tôi.

Trong thư, hội có đề nghị được biết danh sách những giải thưởng và danh hiệu mà cha tôi đã đạt được. Tôi thật sự rất lúng túng khi phải liệt kê những thành tựu đó, vì cha tôi chỉ là một viên chức bình thường. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa cuộc đời của cha tôi nhàm chán và khắc khổ. Nếu có giải thưởng "Viên chức mẫn cán", "Người cha tuyệt vời", "Người ông đặc biệt" và "Người bạn chân thành" thì tôi tin ông sẽ giành được tất cả giải thưởng ấy. Cha tôi đã hoàn thành xuất sắc vai trò của mình ở ngoài xã hội cũng như trong gia đình. Tôi đã lớn lên với hình ảnh tuyệt vời của cha trong tim. Cha luôn dành thời gian quan tâm con cháu và lắng nghe chúng tôi tâm sự. Khi những người bạn của cha tôi khen ngợi ông là người tốt, một người bạn hết lòng và luôn thấu hiểu, tôi cũng muốn nói với họ rằng "Cháu biết chứ, đó là cha của cháu mà". Do đó, tuy những vinh dự này không được trao tặng bằng khen hay giải thưởng, chúng vẫn rất có ý nghĩa đối với gia đình tôi. Vì để đạt

được những điều đó, cha tôi đã sống hết mình mỗi ngày cũng như luôn yêu thương và trân trọng mọi người.

Vì vậy, tôi có thể nói rằng vinh dự lớn nhất của tôi là được làm con gái của Harold Poster.

Kính thư,
Patricia Levin

Vài ngày sau, chúng tôi nhận được thư hồi âm của Hội Cựu sinh viên Đại học Harvard.

Thưa bà Levin thân mến,

Tôi là thư ký kiêm biên tập viên cho quyển sách về cựu sinh viên Đại học Harvard. Nhiệm vụ của tôi là đọc thư trả lời của cựu sinh viên và tổng hợp lại để làm thành một quyển sách về cuộc đời của những người từng theo học trường Harvard. Tôi nói "nhiệm vụ" nhưng thật ra đối với tôi, đó là một công việc thú vị. Trong số những lá thư mà tôi nhận được gần đây, tôi không thể không trả lời lá thư của bà vì những gì bà viết chính là đóng góp to lớn cho quyển sách của chúng tôi. Và tôi không hề e ngại khi nói với bà rằng cha của bà vô cùng xứng đáng được kể đến trong quyển sách này.

Tiếc là tôi đã không có cơ hội được quen biết cha của bà thời đại học và những năm sau này. Ông quả là một người đáng kính. Tôi nghĩ ông ấy cũng là một người may mắn vì đã có bà - một bản sao của ông.

Cảm ơn lá thư hồi âm của bà.

Món quà của sự biết ơn

"Qua lăng kính của lòng biết ơn, tất cả mọi thứ đều trở thành phép màu."

- Mary Davis

Tấm thiệp đặc biệt

"Đối với thế giới, mẹ chỉ là một người mẹ.
Nhưng đối với con, mẹ là cả thế giới."

- Khuyết danh

Trong khi cô Berry đứng trước lớp giảng bài, Elizabeth đang mơ màng nhìn ra cửa sổ. Chỉ còn chưa đầy hai tuần nữa là kết thúc năm học và dường như cô bé không thể tập trung vào bài giảng. Cô bé đang mơ về chuyến đi chơi biển và những ngày vui bất tận của kỳ nghỉ hè.

"Elizabeth, em tập trung một chút được không?", giọng nói của cô Berry cắt ngang dòng suy nghĩ của cô bé.

Elizabeth ngồi thẳng người lên và cố gắng tập trung khi cô Berry miêu tả tấm thiệp mừng Ngày của Cha mà cả lớp sắp làm. Dù mẹ của Elizabeth nói hầu hết ngày lễ đều do các công

ty bán thiệp bày vẽ ra để họ bán được nhiều thiệp hơn, nhưng cô bé vẫn cảm thấy ngày lễ vui hơn ngày bình thường.

Cô Berry phát giấy màu và các mảnh vải cắt sẵn hình chiếc cà-vạt cho cả lớp. Các em sẽ gấp đôi tờ giấy màu lại để làm thiệp, sau đó dán mảnh vải hình cà-vạt bên ngoài tấm thiệp. Cô viết thêm một số hướng dẫn lên bảng nhưng Elizabeth không để ý vì đang cắm cúi làm thiệp. Em gấp đôi tờ giấy màu vàng lại nhưng bỗng dừng lại và lo lắng nhìn mảnh vải hình cà-vạt màu xanh được phát. Sau một hồi suy nghĩ, cô bé lấy kéo ra và cắt mảnh vải. Vì cái kéo rất cùn, Elizabeth phải chật vật mãi mới cắt được hình dạng mình muốn. Trong khi cả lớp đã làm tới bước viết thiệp thì Elizabeth vẫn đang loay hoay trang trí bìa thiệp nhưng em không bận tâm về điều đó. Hầu như lúc nào cô bé cũng hoàn toàn bài tập sau các bạn trong lớp. Cô Berry nói đó là vì Elizabeth hay mải mê mơ mộng giữa ban ngày.

Khi nhìn lên bảng, cô bé giật mình khi thấy dòng ghi chú nói rằng ai không có cha thì có thể làm thiệp tặng cho ông hoặc chú. Vậy là Elizabeth lại làm sai rồi. Cô Berry sẽ giận cho mà xem.

Khi thấy cô giáo bước xuống lớp, Elizabeth cố lấy tay che tấm thiệp của mình nhưng cô Berry nhẹ nhàng nhấc tay em lên để đọc những dòng em viết trong thiệp. Elizabeth ngồi yên chờ đợi lời khiển trách của cô. Nhưng khi nhìn lên, em thấy một dòng nước mắt lăn trên má cô Berry. Lúc đó, em biết mình đã làm gì đó rất sai. Em chưa từng làm cô Berry giận đến mức phát khóc.

Đến cuối giờ học, Elizabeth đợi các bạn về hết rồi đến xin lỗi cô giáo.

"Em xin lỗi vì đã không nghe lời cô", Elizabeth nói. "Em sẽ làm lại tấm thiệp khác nếu cô muốn. Em sẽ làm ở nhà và mang lên lớp cho cô xem vào ngày mai. Em hứa đó."

"Em đang nói gì vậy?", cô Berry ngạc nhiên hỏi.

"Em đang nói về tấm thiệp mừng Ngày của Cha. Em biết cô buồn vì em không làm đúng hướng dẫn của cô."

"Elizabeth này, tấm thiệp của em là tấm thiệp đặc biệt nhất lớp. Nó làm cô cảm động đến rơi nước mắt."

"Cô khóc vì cảm động sao? Cô nghĩ đó là tấm thiệp đặc biệt nhất thật ạ?"

Cô Berry gật đầu. Elizabeth vui vẻ chào cô rồi chạy ra khỏi lớp. Tối hôm đó, khi mẹ cô bé đi làm về, Elizabeth quyết định tặng tấm thiệp đó cho mẹ vì nó là tấm thiệp đặc biệt nhất lớp.

Bên ngoài tấm thiệp, Elizabeth vẽ hình của mẹ, và mảnh vải màu xanh kia được em cắt thành hình cái nơ mà mẹ hay cài lên tóc. Bên trong tấm thiệp, em viết:

Mẹ yêu dấu của con,

Con biết mẹ đã rất vất vả khi vừa làm Mẹ, vừa làm Cha. Con muốn cảm ơn mẹ và chúc mẹ một "Ngày của Cha" thật hạnh phúc.

Thương mẹ,
Con gái Elizabeth

Cũng như cô Berry, người mẹ cũng không kìm được nước mắt khi đọc tấm thiệp đó. "Mẹ khóc vì tấm thiệp cảm động phải không mẹ?", Elizabeth hỏi.

Người mẹ không nói gì mà chỉ ôm con vào lòng và khóc trong hạnh phúc.

Tình yêu trong chiếc hộp

"Không ai nghèo hơn người không có lòng biết ơn.
'Biết ơn' là loại tiền mà chúng ta có thể tự sản xuất
và tiêu xài hoài mà không sợ hết."

- Fred De Witt Van Amburgh

Hai ngày nữa là đến Giáng sinh, vậy là đã gần ba tháng chúng tôi vĩnh viễn chia tay cha. Bây giờ tôi và mẹ đang dọn dẹp phòng làm việc của cha.

Khi mở chiếc hộp nhỏ mà cha đặt trên bàn, tôi phát hiện "kho báu" mà cha đã nâng niu và cất giữ lúc còn sống. Đó là lá thư mà Johnny - con trai sáu tuổi của tôi - viết để bày tỏ tình yêu với ông. Thằng bé viết mình rất yêu ông, thích được đi câu cá cùng ông và cầu mong ông sống thật lâu. Tôi vẫn nhớ lúc cha đọc những nét chữ trẻ thơ ấy, cha đã cười thật hạnh phúc và hãnh diện đem lá thư khoe với mọi người.

Bỗng dưng, tôi cảm thấy hối tiếc và ước thời gian có thể quay trở lại để tôi được viết thư cho cha mỗi ngày và nói rằng tôi kính yêu cha đến nhường nào.

Tôi quay sang nhìn mẹ và bắt gặp gương mặt thẫn thờ của mẹ khi chạm vào những kỷ vật của cha. Gương mặt mẹ in hằn nhiều nếp nhăn. Đó là dấu ấn thời gian và nỗi vất vả mà mẹ đã âm thầm chịu đựng trong suốt những năm tháng qua. Lúc đó tôi cảm thấy thương mẹ vô cùng và nghĩ mình phải làm gì đó để bày tỏ tình thương yêu của mình dành cho mẹ.

Ngay tối hôm ấy, tôi gọi điện thoại cho các anh trai của tôi là Bob, Gary, Mark và Rick để kể về chuyện cha đã cất giữ lá thư của Johnny ra sao và đề cập đến việc tôi có ý định viết thư bày tỏ tình cảm với mẹ nhân dịp Giáng sinh. Cả bốn anh đều vui mừng hưởng ứng cũng như mong muốn mẹ có một món quà Giáng sinh bất ngờ và đem lại cho mẹ thật nhiều niềm vui.

Tôi không biết các anh viết gì cho mẹ, còn về phần mình, tôi viết về một kỷ niệm năm tôi mười bốn tuổi. Khi ấy tôi đang học năm cuối cấp hai và rất muốn tham gia một cuộc thi thể thao. Dường như ngoài mẹ ra thì không ai trong gia đình ủng hộ tôi cả. Mẹ nói, "Mẹ sẽ đến xem con thi đấu, vì vậy con cứ tự tin lên nhé". Hôm đó trời mưa rất to nhưng mẹ vẫn dậy sớm chuẩn bị bữa sáng cho tôi rồi lái xe đưa tôi đến điểm thi cách nhà gần ba mươi cây số. Sau đó mẹ ở lại xem tôi thi đấu và cổ vũ tinh thần cho tôi. Trong thư tôi viết, "Con nhớ mình chưa bao giờ nói lời cảm ơn mẹ về điều đó, nhưng mẹ biết không, sự hiện diện của mẹ đã cho con niềm tin để thi đấu thật tốt trong ngày hôm đó và cả trong cuộc sống của con sau này".

Khi nhìn lại, tôi nhận ra chính tình yêu thương của cha mẹ đã giúp chúng tôi trưởng thành hơn trong cuộc sống.

Cha dạy chúng tôi biết cách đương đầu với khó khăn, thử thách và tự chịu trách nhiệm với cuộc đời của mình, còn mẹ dạy chúng tôi những điều tưởng chừng nhỏ bé nhưng vô cùng có ý nghĩa. Dù chúng tôi có phạm sai lầm hay vấp ngã trong cuộc sống, mẹ vẫn luôn yêu thương và tin tưởng chúng tôi. Thật ra, lời cảm ơn mẹ luôn nằm trong sâu thẳm trái tim của anh em tôi, chỉ có điều chúng tôi chưa biết thể hiện ra thế nào. Và những lá thư sẽ giúp chúng tôi thực hiện điều ấy.

Không khí của đêm Giáng sinh năm ấy thật đặc biệt. Năm anh em tôi quây quần bên mẹ, trò chuyện vui vẻ rồi trao quà cho mẹ. Mẹ vô cùng ngạc nhiên khi nghe chúng tôi đồng thanh nói, "Đến sáng mai mẹ hãy mở quà ra nhé".

Sáng hôm sau, điện thoại nhà tôi reo rất sớm, và người ở đầu dây bên kia là mẹ. Mẹ nói mẹ quá háo hức nên không thể chờ đến sáng để mở quà của năm anh em tôi. Mẹ đã đọc đi đọc lại những lá thư của chúng tôi đến cả chục lần và lần nào mẹ cũng xúc động đến mức không cầm được nước mắt. Mẹ nói với giọng nghẹn ngào, "Cảm ơn các con nhiều lắm. Đây là món quà tuyệt vời nhất mà mẹ từng nhận được".

Trò chuyện với mẹ xong, tôi bâng khuâng nhìn ra ngoài sân phủ tuyết trắng xóa. Có lẽ ở cõi vĩnh hằng, cha tôi cũng đang lau những giọt nước mắt hạnh phúc và tự hào. Vì quá bận rộn với cuộc sống riêng của mình mà chúng tôi đã bỏ lỡ cơ hội thể hiện tình yêu thương và lòng biết ơn đối với cha. Nhưng sự ra đi của cha đã thức tỉnh chúng tôi và giúp chúng tôi nhận ra rằng đừng bao giờ giấu kín tình yêu và lòng biết ơn của mình đối với cha mẹ, vì đó chính là món quà quý giá nhất mà chúng ta có thể trao tặng cho cha mẹ.

Quyển sách Biết ơn

"Biết ơn là khi ký ức được lưu giữ trong trái tim, thay vì trong tâm trí."

- Lionel Hampton

Tôi học được sức mạnh của lòng biết ơn từ mẹ. Khi biết tin mình mắc bệnh ung thư giai đoạn cuối, mẹ tôi không những không than thân trách phận mà còn bày tỏ lòng biết ơn đối với cuộc đời tuyệt vời bà đã sống. Bác sĩ nói mẹ tôi chỉ còn sống được khoảng mười lăm tháng. Trước tin dữ đó, phản ứng dễ dàng và tự nhiên là tức giận và oán trách cuộc đời. Nhưng không, mẹ đã chọn biết ơn.

Một tuần sau khi biết mình có một khối u ác tính trong não, mẹ tôi viết một phân tích lạc quan đến ngạc nhiên về bệnh tình của mình:

Căn bệnh này cho tôi thời gian để ưu tiên và làm tất cả những điều mình muốn để có thể khép lại cuộc đời một cách trọn vẹn và viên mãn. Từ khi mắc bệnh đến nay, cảm xúc chính của tôi không phải là sợ hãi hay cằm phẫn, mà là biết ơn cuộc đời mình đã sống, những người mình đã gặp và những nơi mình đã đi qua.

Tôi chỉ bắt đầu xem mẹ như một người bạn sau nhiều năm nổi loạn của tuổi teen - khoảng thời gian mà tôi vờ như mình không cần mẹ. Có thể mẹ không cảm thấy uất ức về bệnh tình của mình, nhưng tôi thì có. Tôi không cầm được nước mắt khi nghĩ đến chuyện mẹ sẽ không bao giờ được nhìn mặt cháu ngoại hay không thể tiếp tục sự nghiệp viết lách mà mẹ theo đuổi sau khi nuôi dạy bốn đứa con trưởng thành.

Nếu có phước lành nào đó trong căn bệnh của mẹ thì đó là nó cho mẹ mười lăm tháng thật sự sống và cho chúng tôi, gia đình của mẹ, thời gian để nói cho mẹ biết mẹ có ý nghĩa như thế nào với chúng tôi. Mẹ từng viết về cuộc đời mình như sau, "Tôi cảm thấy biết ơn cuộc sống và những điều kỳ diệu nó mang lại. Tôi ước cảm giác này có thể được đóng chai và gửi đến những người cần nó".

Càng nghe mẹ chia sẻ về lòng biết ơn cuộc sống, tôi càng cảm thấy biết ơn mẹ và không chỉ mình tôi cảm thấy như vậy. Tôi biết rằng gia đình, bạn bè và người quen của mẹ đều có cuộc sống tốt đẹp hơn nhờ có mẹ.

Tầm ảnh hưởng của mẹ không chỉ dừng lại ở sáu thành viên trong gia đình chúng tôi. Mọi người mẹ gặp đều hết lời khen ngợi sự tử tế và trí tuệ của mẹ. Tôi phải giúp mẹ hiểu được điều đó. Mẹ cần biết mình tuyệt vời thế nào.

Suy nghĩ đó đã đưa tôi đến với ý tưởng thực hiện Quyển sách Biết ơn. Tôi tìm đến những người mình quen biết và nhờ họ lan truyền thông điệp, "Nếu bạn từng được truyền cảm hứng bởi Betty Sue O'Maley theo một cách nào đó, xin vui lòng viết vài dòng để bà ấy biết bà đã làm cuộc sống bạn tươi sáng hơn". Phản ứng của mọi người nhiệt tình và tích cực hơn tôi nghĩ với rất nhiều email và thư tay liên tục được gửi về. Tôi cố gắng tập hợp và sắp xếp các lá thư đó thành một quyển sách trong thời gian ngắn nhất có thể vì ngày nào cũng có thể là ngày cuối cùng của mẹ.

May mắn là tôi đã kịp hoàn thành quyển sách đặc biệt đó - quyển sách tập hợp những lá thư biết ơn kèm theo hình ảnh ghi lại khoảnh khắc đẹp cuộc đời mẹ - trước lễ Giáng sinh năm ấy. Đó là món quà ý nghĩa nhất tôi từng tặng mẹ và biểu cảm của mẹ khi mở quà là vô giá đối với tôi. Mẹ tôi qua đời năm tháng sau khi nhận được Quyển sách Biết ơn, nhưng trước khi ra đi, mẹ đã biết cuộc đời mình có ý nghĩa đặc biệt thế nào với hàng trăm người mà mẹ đã tạo được ảnh hưởng. Tôi hy vọng những người đóng góp thư vào Quyển sách Biết ơn cũng nhận được một món quà - món quà của việc sống chậm lại và nghĩ về những điều mình biết ơn.

Cuộc sống của mẹ tôi tuy không dài nhưng vô cùng trọn vẹn. Tôi luôn nhớ đến mẹ và tưởng nhớ mẹ bằng việc sống biết ơn mỗi ngày.

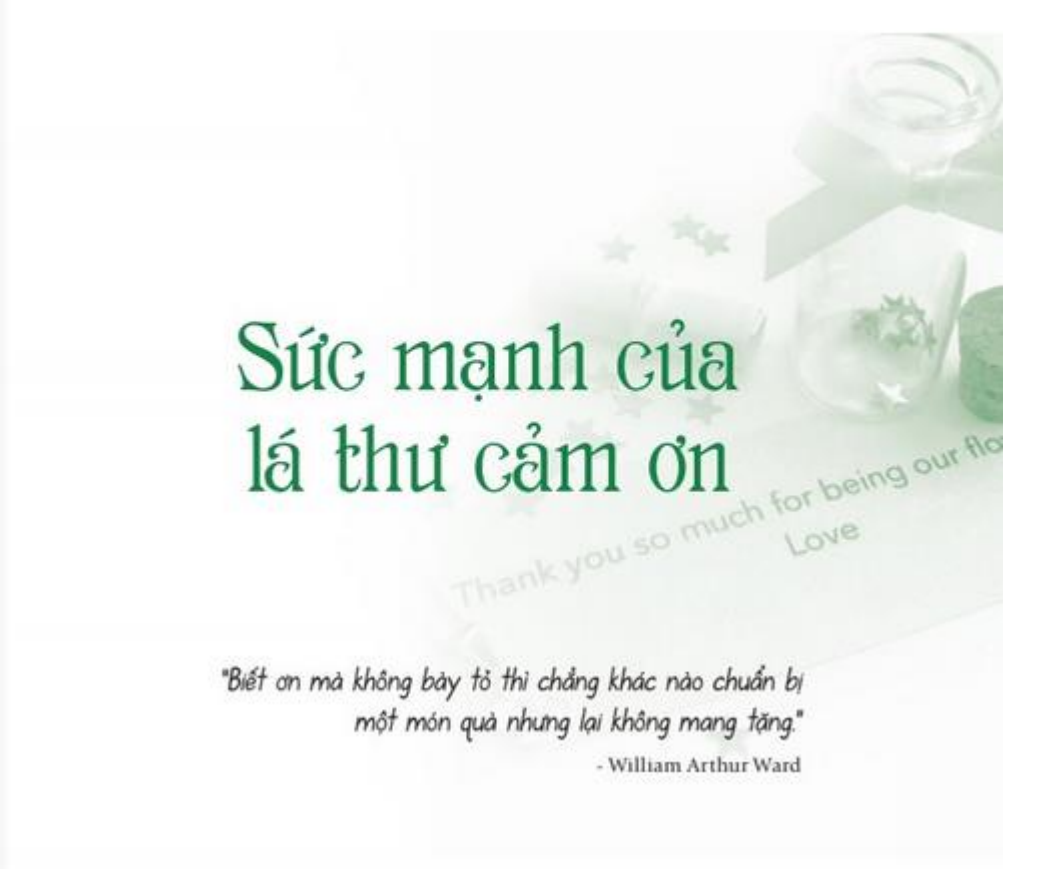

Sức mạnh của lá thư cảm ơn

"Biết ơn mà không bày tỏ thì chẳng khác nào chuẩn bị một món quà nhưng lại không mang tặng."

- William Arthur Ward

Giáo sư William L. Stidger ngồi xuống và viết một lá thư cảm ơn cho cô giáo cũ vì sự động viên lớn lao mà bà dành cho ông khi ông còn là học sinh của bà ba mươi năm về trước. Một tuần sau, ông nhận được bức thư hồi âm với nét chữ viết tay run run.

Trò Willie yêu quý,

Lá thư của em có ý nghĩa vô cùng lớn với cô. Cô đã tám mươi tuổi, sống cô đơn trong căn phòng nhỏ và lủi thủi nấu ăn một mình. Cô như chiếc lá cuối cùng còn lay lắt trên cây. Có lẽ em sẽ

bất ngờ khi biết cô đã dạy học năm mươi năm nhưng đây là lá thư cảm ơn đầu tiên cô nhận được. Cô nhận được nó vào một buổi sáng lạnh lẽo và hiu hắt buồn. Chính lá thư của em đã sưởi ấm trái tim già nua cô đơn của cô bằng niềm vui mà trước nay cô chưa một lần được cảm nhận.

William vốn không phải người mau nước mắt nhưng ông đã bật khóc khi đọc thư hồi âm của cô giáo.

Vị giáo viên ấy là một trong những người "không được cảm ơn" vĩ đại nhất trong cuộc đời William. Và ai trong chúng ta cũng có những người như thế trong đời. Họ có thể là người thầy tạo nên sự khác biệt trong cuộc sống của bạn, vị huấn luyện viên bạn mãi mãi không quên, người thầy dạy nhạc giúp bạn lấy lại niềm tin vào bản thân hay người trưởng nhóm hướng đạo sinh luôn quan tâm bạn.

Chúng ta đều luôn nhớ đến người đã định hình nên cuộc sống của ta theo nhiều cách khác nhau. Họ ảnh hưởng tích cực và thay đổi cuộc đời chúng ta. William Stidger đã tìm được cách để tỏ lòng biết ơn của mình - đó là gửi đến họ những lá thư cảm ơn. Và bạn cũng có thể làm điều tương tự.

Màu của lòng biết ơn

"Suy cho cùng, người có đời sống nội tâm sâu sắc là người giỏi đối phó với những khó chịu của cuộc sống bên ngoài."

- Evelyn Underhill

Bệnh viện là nơi chứng kiến sự thay đổi số phận của con người, hoặc tốt hơn hoặc xấu đi. Mười năm trước, tại một bệnh viện ở thành phố New York, một người đặc biệt đã tặng tôi món quà bất ngờ mà kể từ đó, cuộc đời và quan điểm sống của tôi mãi mãi thay đổi.

Ở tuổi hai mươi lăm, tôi đang trong thời kỳ sung sức nhất của tuổi trẻ và của cả cuộc đời. Tuy nhiên, cuộc sống ở Manhattan khiến tôi trở nên bệ rạc hẳn. Ban đầu trong tôi tràn đầy lý tưởng tươi mới, nhưng dần dà, lý tưởng đó mai một theo thời gian khi những việc tôi làm với mong muốn

tạo nên sự khác biệt không tạo được ảnh hưởng. Khi chuyển sang các công ty tư nhân, tôi phải tạm biệt căn hộ tươi sáng của mình và chuyển đến sống trong một phòng nhỏ chật hẹp chỉ có một cửa kéo ngăn đôi nhà tắm với phần còn lại. Dạo đó tôi bị viêm ruột thừa và sau ca phẫu thuật, tôi không còn tập thể thao được nữa. Bạn trai của tôi lúc đó (giờ là chồng tôi) đang học đại học ở tiểu bang khác, vậy nên cứ tối đến, tôi hay tổ chức tiệc tùng trong căn hộ bé tí của mình.

Cũng trong thời gian đó, một người bạn mời tôi tham gia một câu lạc bộ tình nguyện. Thoạt nghe thì tôi không thấy câu lạc bộ này có gì hấp dẫn và cũng chẳng có vẻ gì là một "cơ hội" đối với tôi. Tôi đã chấp nhận mức lương không cao để làm việc cho các tổ chức phi chính phủ, chẳng lẽ giờ tôi còn phải hy sinh nốt thời gian rảnh của mình cho người khác nữa sao? Nhưng rồi tôi nhận ra có lẽ "thời gian rảnh" đó chỉ càng làm tôi thêm sợ hãi, và nếu có thể giúp đỡ người khác trong thời gian rảnh đó thì tôi cũng cảm thấy vui.

Câu lạc bộ có rất nhiều hoạt động tình nguyện và cũng như nhiều người khác, tôi chọn hoạt động giúp đỡ trẻ em. Nhưng khi nhận được thông báo công việc cụ thể, tim tôi như ngừng đập. Nhiệm vụ của tôi dường như bất khả thi. Đó là mỗi tuần tôi phải dành vài giờ để thăm viếng những người lớn nằm liệt giường tại bệnh viện nọ. Tôi thật sự không biết mình phải làm gì. Tôi biết nói chuyện gì với họ đây? Và tại sao họ lại muốn dành thời gian ở bên tôi?

Ngày nhận việc cũng đến. Tôi bắt tàu điện ngầm đến bệnh viện, trên đường cứ suy đi nghĩ lại quyết định này. Trong buổi định hướng, người hướng dẫn cho tôi biết những bệnh nhân này được bảo trợ bởi chính phủ, nghĩa là họ không có hy

vọng rời khỏi bệnh viện vì không có gia đình hoặc không thể tự sống ngoài xã hội.

Các tình nguyện viên không được phép hỏi lý do họ bị liệt. Người hướng dẫn cho tôi biết đa phần họ là nạn nhân của bệnh tật hoặc tai nạn thảm khốc. Tình nguyện viên cũng không được hỏi những câu hỏi riêng tư mà chỉ đơn thuần động viên, khích lệ tinh thần họ cũng như giúp họ cảm thấy lạc quan hơn. Bệnh nhân mà tôi sắp ghé thăm là Charles và anh ấy bị liệt từ cổ trở xuống nên chỉ có thể nói và cử động mặt.

Tôi đến phòng bệnh của Charles. Phòng 115 kia rồi, và tôi không còn thời gian để suy nghĩ cách đối phó với tình huống này nữa. Tôi bước vào phòng và giới thiệu bản thân với Charles. Anh nằm trên giường, đầu kê trên một cái gối. Đầu tóc anh rối tung vì lâu ngày không chải còn râu ria thì bờm xờm nên anh trông có vẻ già hơn tôi vài tuổi.

Tôi nhìn khắp phòng và nhận ra căn phòng của Charles đáng sợ hơn căn hộ chật hẹp của tôi rất nhiều. Anh có cái ti-vi trắng đen nhỏ (nhưng phải phụ thuộc vào các cô y tá bận rộn để chuyển kênh hoặc tắt ti-vi). Phòng của anh có một cửa sổ nhưng cửa sổ đó lại phủ đầy tác phẩm nghệ thuật. Đó là những tấm giấy đủ kiểu được sơn màu nước theo phong cách trừu tượng rồi dán chồng lên nhau trên mặt kính. Tôi không biết ai đã vẽ những bức tranh này cho Charles nhưng không dám hỏi vì không được đề cập đến chuyện "quá riêng tư". Sau giường của anh là một tấm bảng có ghim một số vật dụng cá nhân, trong đó có một tấm thiệp sinh nhật lẻ loi. Sau mấy câu xã giao ban đầu, tôi đứng ngây người ra đó mà không biết phải làm gì tiếp theo.

"Cô đã sẵn sàng vẽ tranh chưa?", Charles hỏi tôi.

Nghe vậy, tôi hơi bối rối. Anh hỏi vậy nghĩa là sao đây? Hay là anh muốn nhờ tôi vẽ vài bức tranh để treo cạnh giường như mấy người trước đó? Tôi không biết phải làm gì, nhưng may là Charles đã cứu tôi khỏi sự ngượng ngùng.

"Trong tủ có cọ và màu nước", anh nói. "Cô cần một cốc nước để rửa màu trên cọ nữa."

Tôi vẫn không hiểu dụng ý của anh khi tôi mở cái tủ nhiều hộc, vốn là món đồ nội thất duy nhất trong phòng, và lôi ra cái xô lớn đựng đầy cọ và màu nước đã dùng qua. Khi nhìn thấy những cây cọ, tôi chợt hiểu ra mọi chuyện. Dưới cán cọ là một vật trông như cái còi được quấn bằng dây thun. Hẳn là Charles đã ngậm cọ bằng miệng để vẽ những bức tranh ấy. Tôi đi lấy nước và chuẩn bị màu, vẫn chưa hình dung ra anh ấy sẽ xoay xở việc này ra sao. Nhưng hóa ra mọi chuyện đối với anh lại vô cùng đơn giản và ngoạn mục.

Charles giải thích cho tôi cách sắp xếp các màu trên khay và chuẩn bị tờ giấy vẽ đặt cách mặt anh chừng ba mươi xăng-ti-mét. Anh nhờ tôi nhúng cọ vào màu rồi đặt cọ vào miệng anh, sau đó rửa cọ mỗi lần anh muốn chuyển sang màu khác. Còn lại là việc của Charles và tôi chỉ ngưỡng mộ đứng ngắm. Khi vẽ, Charles không thể trò chuyện do đó tôi nói về kỹ thuật vẽ của anh và những gì chợt nảy ra trong tâm trí. Mỗi khi muốn đổi màu, anh cắn cọ giữa hai hàm răng và nói, "Thay màu giúp tôi".

Cứ vậy mà suốt mùa thu và mùa đông năm đó, tối thứ Tư nào chúng tôi cũng tạo nên một tác phẩm mới. Đam mê hội họa của Charles thật sự khiến tôi ngưỡng mộ.

Tôi ngạc nhiên khi thấy anh không để mình gục ngã mặc dù anh bị giam cầm bởi bệnh tật và căn phòng này. Anh đã tìm thấy điều giúp mình cảm thấy hạnh phúc, đó chính là hội họa. Anh chỉ có hội họa để nhìn về tương lai và bấy nhiêu đó cũng đủ. Thay vì nhìn ra cửa sổ, nhìn về thế giới mà anh không thể quay lại được nữa, anh nhờ người khác giúp mình vẽ nên những bức tranh vì đó là cách giúp anh cảm thấy hạnh phúc và nhắc anh nhớ đến những gì mình yêu quý.

Năm đó, tôi bắt đầu nhìn cuộc đời của mình bằng đôi mắt khác. Những việc nhỏ bé bỗng trở nên ý nghĩa hơn đối với tôi, chẳng hạn như việc nắm tay bạn trai, việc đi lại bình thường và hít thở không khí trong lành, hay thậm chí là việc tôi đang có công ăn việc làm ổn định. Charles đã tặng tôi một món quà tuyệt vời, đó là niềm vui từ lòng biết ơn, thậm chí là trong những việc tưởng chừng bình thường nhất.

Đó là câu chuyện của nhiều năm trước và giờ đây chúng tôi đã cách xa nhau hàng trăm dặm. Nhưng mỗi khi buồn bã hay thất vọng, tôi lại nghĩ đến Charles và tự nhủ, "Thay màu cuộc sống đi".

Tôi có một tổ ấm nhỏ hạnh phúc. Tôi khỏe mạnh. Tôi đang sống độc lập và tự do. Bấy nhiêu thôi cũng đáng để tôi biết ơn cuộc đời này rồi.

Tình yêu trở lại

"Siêng năng như loài ong thôi chưa đủ. Điều quan trọng là bạn dốc sức cho việc gì."

- James Thurber

Trên đường lái xe đến căn nhà nghỉ mát gần bờ biển, tôi tự hứa với bản thân rằng trong vòng hai tuần, tôi sẽ cố gắng trở thành người chồng, người cha biết yêu thương vợ con. Yêu thương hết mực, chứ không có "nếu như" hay nhưng nhị gì cả.

Ý tưởng đó chợt nảy ra trong tâm trí khi tôi nghe một chương trình của đài phát thanh trên xe. Vị bác sĩ tâm lý trích dẫn đoạn Kinh Thánh về người chồng quan tâm chăm sóc vợ. Ông còn nói, "Tình yêu là một lựa chọn lý trí. Người ta có thể

chọn yêu hoặc không". Nhìn lại bản thân, tôi thừa nhận mình là một người chồng ích kỷ và tình cảm vợ chồng chúng tôi đang chết dần bởi chính sự vô tâm của tôi. Điều đó thể hiện qua những điều hết sức vụn vặt như tôi thường càu nhàu về sự chậm chạp của Evelyn, khăng khăng xem chương trình ti-vi mà tôi muốn, vứt đi tờ tạp chí cũ của ngày hôm qua dù biết Evelyn vẫn muốn đọc nó. Trong hai tuần ở đây, tất cả những điều đó phải thay đổi.

Và thật sự mọi chuyện đã thay đổi ngay từ khoảnh khắc tôi hôn Evelyn ở cửa và nói, "Cái áo khoác mới màu vàng này hợp với em lắm đấy".

"Ôi Tom, anh để ý sao", cô ấy thốt lên với vẻ ngạc nhiên và vui sướng xen lẫn chút bối rối.

Sau chuyến đi dài, tôi muốn ngồi đọc sách, nhưng Evelyn rủ tôi đi dạo trên bãi biển. Ban đầu tôi định từ chối nhưng nghĩ lại thì Evelyn đã một mình trông bọn trẻ cả tuần và bây giờ cô ấy muốn có thời gian riêng bên cạnh tôi. Vậy nên vợ chồng tôi nắm tay nhau dạo trên bờ biển trong khi lũ trẻ thả diều.

Thời gian cứ thế trôi qua. Trong suốt hai tuần đó, tôi không hề gọi điện về giải quyết công việc ở công ty đầu tư Phố Wall mà tôi đang điều hành. Tôi cùng gia đình đi thăm viện bảo tàng sò biển, mặc dù ngày thường tôi ghét các bảo tàng (nhưng rốt cuộc tôi lại thích chuyến thăm bảo tàng này) và cố không gắt gỏng dù thời gian sửa soạn của Evelyn làm chúng tôi trễ buổi hẹn ăn tối. Kết quả là chúng tôi đã trải qua kỳ nghỉ rất vui vẻ và thoải mái. Lúc đó, tôi tự hứa rằng mình phải luôn nhớ *lựa chọn* yêu thương.

Tuy nhiên, một chuyện xảy ra ngoài dự đoán của tôi và vợ chồng tôi vẫn bật cười mỗi khi nhớ lại chuyện đó. Đêm cuối cùng ở nhà nghỉ, Evelyn đang dọn giường thì khẽ liếc nhìn tôi với ánh mắt buồn bã.

"Có chuyện gì vậy em?", tôi hỏi vợ.

"Tom này", cô ấy đáp bằng một giọng cực kỳ căng thẳng, "anh có giấu em điều gì không?".

"Ý em là sao?"

"Thì… lần khám sức khỏe của em mấy tuần trước… bác sĩ… có nói riêng với anh điều gì về em không? Tom à, sao tự nhiên anh đối xử tốt với em quá… hay là em không còn sống được bao lâu nữa?"

Mất một lúc tôi mới hiểu ra mọi chuyện và bật cười thật to.

"Không phải đâu em yêu à", tôi vừa nói vừa ôm vợ vào lòng, "không phải em sắp chết, chỉ là anh đang bắt đầu thật sự sống thôi".

Quà tặng của trái tim

"Chúng ta không thể vừa cảm thấy biết ơn vừa cảm thấy muộn phiền."

- Naomi Williams

Chuyện kể rằng một chàng trai nọ trong lúc vào rừng đã đi ngang qua một dòng suối có nước trong như pha lê. Vì thấy dòng nước quá tinh khiết, anh quyết định lấy đầy nước vào bình da để mang về cho vị bô lão của bộ tộc và cũng là người thầy đáng kính của anh.

Sau hành trình dài bốn ngày, anh mang nước đến mời vị bô lão. Ông uống một hơi dài, mỉm cười trìu mến và cảm ơn học trò vì thứ nước ngọt lịm. Chàng trai vui vẻ trở về làng.

Sau đó, người thầy cho một học trò khác nếm thử nước đó. Vừa nhấp thử một ngụm, anh này phun ra ngay vì nước có mùi ghê quá. Dường như nước để trong bình da cũ kỹ nên đã có mùi hôi. Người học trò hỏi thầy, "Thưa thầy, nước hôi hám như vậy, tại sao thầy lại làm ra vẻ cảm kích?".

Người thầy trả lời, "Đó là do trò chỉ mới uống nước, còn ta thưởng thức cả món quà. Chứa đựng trong thứ nước này là cả tình yêu thương và sự quý mến mà không gì ngọt ngào hơn được".

Người lớn chúng ta hiểu rõ bài học này nhất khi chúng ta nhận những món quà đơn sơ từ trẻ nhỏ. Dù cho món quà đó là gì, thái độ cần có của chúng ta khi nhận quà là trân trọng và thể hiện lòng cảm kích đối với ý tưởng mà trẻ lồng trong món quà.

Hầu hết chúng ta đánh giá món quà qua giá trị vật chất hơn là tình cảm kèm theo đó. Vì vậy, ta cần nhắc nhở bản thân cũng như dạy cho con trẻ biết về vẻ đẹp, sự trong sáng của tình cảm và cách thể hiện lòng biết ơn. Suy cho cùng, những món quà xuất phát từ lòng chân thành luôn là món quà ý nghĩa nhất.

Tình yêu thương của mẹ

"Lòng biết ơn không thay đổi cảnh vật xung quanh. Tinh thần biết ơn chỉ đơn giản lau sạch lớp kính, để từ đó chúng ta có thể nhìn rõ mọi sắc màu."

- Richelle E. Goodrich

Tối hôm đó Sue cãi nhau với mẹ một trận rất to rồi đùng đùng bỏ đi. Trong lúc lang thang trên đường, cô mới sực nhớ ra mình không còn đồng nào trong túi, thậm chí không có nổi mấy xu lẻ để gọi điện về nhà.

Đúng lúc đó cô đi ngang qua một tiệm mì, mùi thơm bốc lên ngào ngạt làm cô cảm thấy đói ngấu. Cô thèm một tô mì lắm nhưng lại không có tiền. Người bán mì thấy cô đứng tần ngần trước quầy hàng bèn hỏi, "Này cô bé, cháu có muốn ăn một tô mì không?".

"Nhưng... nhưng cháu không mang theo tiền", cô thẹn thùng trả lời.

"Không sao, chú sẽ mời cháu một tô", người bán nói.

Mấy phút sau, ông chủ bưng ra một tô mì nóng hổi. Sue cứ ăn được mấy miếng thì lại bật khóc.

"Có chuyện gì vậy cháu?", chủ quán hỏi.

"Dạ không có gì, tại cháu cảm động quá", Sue vừa nói vừa lấy tay quẹt nước mắt. "Thậm chí một người xa lạ như chú còn cho cháu ăn mì, còn mẹ cháu cứ hay la mắng cháu. Chú là người lạ mà còn tỏ ra quan tâm đến cháu, đúng là mẹ cháu không thương cháu chút nào", cô bé nức nở với người bán mì.

Nghe Sue nói vậy, ông liền thở dài, "Này cô bé, sao cháu lại nghĩ như vậy? Cháu nghĩ lại mà xem, chú mới chỉ đãi cháu một tô mì mà cháu đã cảm động như vậy, trong khi mẹ cháu nuôi cháu từ nhỏ đến giờ, tại sao cháu không biết ơn mẹ?".

Sue giật mình khi nghe điều đó.

"Tại sao mình không nghĩ ra nhỉ? Mình mang ơn tô mì của một người xa lạ nhưng lại chưa một lần tỏ ra quan tâm đến mẹ dù mẹ đã nuôi nấng mình suốt bao năm qua. Rồi chỉ vì một chuyện nhỏ mà mình lại cự cãi với mẹ và bỏ đi, mình thật đáng trách", cô nhủ thầm.

Trên đường về, cô thầm nghĩ trong đầu những điều mình sẽ nói với mẹ, "Mẹ ơi, con xin lỗi mẹ. Con biết lỗi của mình rồi, xin mẹ tha thứ cho con".

Khi bước lên thềm cửa, cô nhìn thấy mẹ đang mệt mỏi và lo lắng vì phải tìm kiếm cô khắp nơi. Nhìn thấy Sue, mẹ cô mừng rỡ nói, "Vào nhà đi con. Chắc con đói bụng lắm rồi phải không? Bữa tối mẹ đã chuẩn bị sẵn rồi, con vào ăn ngay cho nóng".

Sue chỉ biết ôm chầm lấy mẹ rồi òa khóc.

Trong cuộc sống, chúng ta dễ cảm kích trước những việc tốt mà người xung quanh làm cho ta nhưng lại xem sự hy sinh của những người thân thuộc, nhất là cha mẹ, là chuyện đương nhiên. Nhưng dù có chuyện gì xảy ra, hãy luôn nhớ rằng tình yêu thương và sự quan tâm của cha mẹ là món quà quý giá nhất mà chúng ta được trao tặng khi vừa chào đời.

Lòng biết ơn đem lại phúc báo

"Trên hành trình theo đuổi điều bạn mong muốn,
hãy học cách biết ơn những gì bạn đã có."

- Jim Rohn

Stevens làm lập trình viên tại một công ty phần mềm đã được tám năm. Ông cứ tưởng mình sẽ gắn bó với công ty cho đến khi về hưu, nhưng bỗng một ngày công ty bị phá sản. Vợ ông lại vừa sinh đứa con thứ ba, nên ông phải nhanh chóng tìm một công việc khác để lo cho gia đình. Tuy nhiên sau một tháng tìm kiếm, ông vẫn chưa tìm được công việc nào.

Một ngày nọ, ông đọc báo và biết tin một công ty phần mềm đang tuyển lập trình viên, chế độ đãi ngộ cũng rất tốt. Nhiều người ứng tuyển vào vị trí đó nên mức độ cạnh tranh rất gay gắt.

Sau khi vượt qua vòng phỏng vấn đầu tiên, công ty yêu cầu ông làm bài kiểm tra viết. Bằng kiến thức chuyên môn vững vàng, ông đã vượt qua kỳ thi viết một cách dễ dàng. Hai ngày sau, công ty hẹn ông đến phỏng vấn lần cuối. Ông tự tin bước vào phòng phỏng vấn và nghĩ mình sẽ thành công.

Thế nhưng trong suốt buổi phỏng vấn hôm ấy, ban phỏng vấn không hề hỏi ông câu nào về kỹ thuật. Thay vào đó, họ hỏi ông nghĩ nền công nghiệp phần mềm sẽ phát triển theo hướng nào. Trước giờ ông chưa từng nghĩ đến điều đó nên ông không đưa ra được câu trả lời thỏa đáng. Vài ngày sau, ông nhận được thư từ chối của công ty.

Mặc dù không trúng tuyển, nhưng Stevens tự nhận thấy mình đã học được nhiều điều mới từ buổi phỏng vấn. Vì vậy ông quyết định viết thư cảm ơn công ty. Trong thư ông viết, "Tôi cảm ơn quý công ty đã tiêu phí nhân lực cũng như những tài nguyên khác để tôi có cơ hội tham gia đợt tuyển dụng vừa rồi. Dù tôi không được tuyển dụng, nhưng thông qua quá trình tuyển dụng này tôi đã học được nhiều kiến thức mới và nhận được lợi ích không nhỏ. Một lần nữa, xin cảm ơn sự quan tâm mà quý công ty đã dành cho đơn ứng tuyển của tôi".

Công ty này chưa bao giờ nhận được lá thư cảm ơn từ một ứng viên bị loại. Nội dung thư không hề bày tỏ sự bất mãn hay oán trách mà hoàn toàn là những lời cảm ơn chân thành. Ngay sau đó, lá thư được truyền khắp công ty và cuối cùng là đến tay của vị chủ tịch. Sau khi đọc xong, ông không nói gì mà chỉ cất lá thư vào ngăn kéo.

Ba tháng sau, Stevens nhận được một tấm thiệp mừng năm mới rất đẹp. Tấm thiệp viết, "Ông Stevens kính mến, nếu ông quan tâm, chúng tôi mời ông tham gia ứng tuyển trong đợt tuyển dụng đầu năm của công ty". Hóa ra công ty đang có đợt tuyển dụng mới và vị chủ tịch đã nghĩ ngay đến Stevens nhờ lòng biết ơn và sự tử tế của ông.

Công ty phần mềm đó chính là tập đoàn Microsoft nổi tiếng thế giới ngày nay. Sau hơn mười hai năm nỗ lực làm việc, Stevens được thăng chức làm phó chủ tịch tập đoàn.

Lòng biết ơn chân thành luôn xuất phát từ tận đáy lòng. Biết ơn là khởi điểm của hạnh phúc và cũng là ngọn nguồn của sự tiến bộ. Cũng nhờ lòng biết ơn mà chúng ta biết trân trọng mối quan hệ với những người xung quanh. Việc duy trì lòng biết ơn mang lại lợi ích to lớn không chỉ cho người khác, mà còn cho chính bản thân chúng ta.

Bài thi tuyển dụng đặc biệt

"Không phải hạnh phúc khiến chúng ta cảm thấy biết ơn, mà là nhờ biết ơn nên chúng ta mới cảm thấy hạnh phúc."

- Khuyết danh

Một chàng trai trẻ vừa tốt nghiệp đại học loại xuất sắc. Anh tự tin dự tuyển vào vị trí quản lý tại một công ty lớn. Anh vượt qua các vòng đầu tiên và đến vòng cuối cùng, đích thân giám đốc phỏng vấn anh để đưa ra quyết định tuyển dụng.

Khi xem qua hồ sơ xin việc của chàng trai, vị giám đốc nhận thấy trong suốt các năm học, anh luôn đạt thành tích xuất sắc trong học tập. Từ trường trung học cho đến khi vào đại học và thi tốt nghiệp, không năm nào chàng trai này không đạt danh hiệu xuất sắc.

Vị giám đốc hỏi, "Trong bốn năm đại học, anh có đi làm thêm không?".

"Dạ không thưa ông", chàng trai trả lời.

Giám đốc bèn hỏi tiếp, "Vậy là cha anh đã trả toàn bộ học phí cho anh phải không?".

"Cha tôi mất từ năm tôi một tuổi, vì vậy toàn bộ tiền học phí là do mẹ tôi gánh vác."

"Mẹ anh đang làm công việc gì?"

"Mẹ tôi giặt quần áo thuê cho người ta."

Vị giám đốc nghe vậy bèn đề nghị chàng trai trẻ đưa bàn tay ra cho ông xem. Hai bàn tay của anh khá đẹp và mềm mại.

Ông hỏi, "Anh đã bao giờ giúp đỡ mẹ trong việc giặt quần áo chưa?".

"Chưa bao giờ", chàng trai thẳng thắn đáp. "Tôi cần tập trung học cho thật tốt. Hơn nữa, mẹ tôi giặt thì nhanh hơn tôi chứ."

Nghe vậy, vị giám đốc nói, "Tôi có một yêu cầu nhỏ. Hôm nay về nhà, anh hãy rửa hai bàn tay cho mẹ. Rồi sáng hôm sau anh đến đây gặp tôi".

Chàng trai trẻ cảm giác cơ hội trúng tuyển của mình rất cao. Anh vui vẻ về nhà gặp mẹ và đề nghị rửa tay cho mẹ. Người mẹ cảm thấy khó hiểu trước yêu cầu của con trai nhưng vẫn đưa hai tay ra cho con rửa.

Chàng trai chầm chậm rửa sạch bàn tay của mẹ mình. Từng giọt nước mắt của anh rơi xuống khi anh rửa tay cho mẹ. Lần đầu tiên, anh nhận ra đôi bàn tay của mẹ không chỉ

nhăn nheo, mà còn chằng chịt những vết sẹo và chai sạn. Những vết sẹo này hẳn là rất đau đớn vì anh cảm nhận được mẹ khẽ rùng mình mỗi khi anh nhúng tay mẹ vào nước.

Đó cũng là lần đầu tiên chàng trai nhận ra chính đôi bàn tay này đã ngày ngày cần mẫn giặt quần áo để có thể trang trải tiền học phí cho anh. Những vết sẹo trên đôi bàn tay mẹ cũng là cái giá cho những bảng điểm xuất sắc của anh.

Sau khi rửa sạch đôi bàn tay mẹ, chàng trai trẻ lặng lẽ giặt nốt chỗ quần áo còn lại trong ngày.

Tối hôm đó, mẹ con anh đã trò chuyện với nhau rất lâu.

Sáng hôm sau, chàng trai quay lại công ty.

Vừa nhìn thấy anh, vị giám đốc hỏi, "Anh có thể cho tôi biết anh đã làm gì và học được gì trong ngày hôm qua không?".

Chàng trai trả lời, "Tôi đã rửa tay cho mẹ và cũng giặt nốt chỗ quần áo còn lại".

"Cảm giác của anh như thế nào?", vị giám đốc hỏi.

Chàng trai trả lời trong nước mắt, "Thứ nhất, tôi hiểu rằng nhờ có mẹ mà tôi mới có được ngày hôm nay. Thứ hai, tôi hiểu kiếm tiền vất vả thế nào. Và thứ ba, tôi đã nhận thức được tầm quan trọng và giá trị của tình cảm gia đình".

Vị giám đốc nói, "Đó cũng chính là điều tôi cần tìm ở một quản lý. Tôi muốn tìm những ứng viên biết ơn khi được người khác giúp đỡ, thấu hiểu công sức lao động của người khác và không xem tiền bạc là mục đích sống duy nhất. Anh đã hiểu được những điều đó, vì vậy chào mừng anh gia nhập công ty chúng tôi".

Sức mạnh từ sự tử tế

"Chúng ta không thể giúp đỡ tất cả mọi người, nhưng mỗi người đều có thể giúp đỡ một ai đó."

- Ronald Reagan

Lòng tốt của người lạ

"Lòng tốt luôn có mặt ở khắp mọi nơi,
chỉ cần bạn chịu mở lòng ra để đón nhận nó."

- Khuyết danh

Một ngày hè nọ, tôi lái xe từ nhà ở thành phố Tahoe, bang California đến New Orleans. Khi băng qua sa mạc, tôi thấy một chàng trai trẻ đứng bên đường. Anh đưa một tay ra vẫy xe, và tay kia cầm một bình xăng.

Tôi không dừng lại mà chạy ngang qua anh ấy.

"Sẽ có người khác cho anh ta đi nhờ thôi", tôi tự bào chữa cho quyết định của mình. *"Hơn nữa, biết đâu anh ta chỉ giả vờ xin quá giang để ăn cướp."*

Nhưng sau khi đi qua thêm vài bang nữa, tôi vẫn không thể ngừng nghĩ về chàng trai đó. Tôi chợt giật mình khi nhận

ra tâm hồn mình đã trở nên chai cứng trước những người cần giúp đỡ. Việc tôi bỏ mặc chàng trai không làm tôi áy náy nhiều bằng cái cách tôi đưa ra quyết định đó. Tôi đã lướt qua anh mà không hề suy nghĩ hay dằn đo gì. Thậm chí, tôi còn không nhấc chân khỏi cần ga.

Ở chính đất nước này, từng có thời bạn sẽ bị coi là kẻ không ra gì nếu làm ngơ trước người hoạn nạn. Vậy mà giờ đây, những ai giúp đỡ người khác lại bị coi ngu ngốc. Không ai dám liều lĩnh khi mà các băng nhóm giang hồ, nghiện ngập, những tên sát nhân và trộm cắp đầy rẫy khắp nơi. "Tôi không muốn can thiệp vào chuyện của người khác" trở thành câu cửa miệng để mọi người bào chữa cho sự thờ ơ của mình trước người lạ.

Tôi nghĩ về đích đến New Orleans của tôi - bối cảnh của vở kịch *A Streetcar Named Desire* của Tennessee William. Tôi nhớ lại câu thoại nổi tiếng của Blanche Dubois, "Tôi luôn trông chờ vào lòng tốt của người lạ".

Lòng tốt của người lạ. Nghe mới lạ lùng làm sao. Không biết thời buổi này còn ai trông mong vào lòng tốt của người lạ không?

Tôi nghĩ nếu muốn biết, một người phải thực hiện cuộc hành trình từ bờ Tây sang bờ Đông nước Mỹ mà không mang theo tiền và hoàn toàn trông cậy vào thiện chí của những người xa lạ trên đường. Liệu có ai sẵn lòng cho anh ta đi nhờ xe, cho anh bữa ăn và chỗ ngủ không?

Ý tưởng đó làm tôi cảm thấy hấp dẫn. Tại sao tôi không thử nhỉ?

Năm đó tôi ba mươi bảy tuổi và chưa từng mạo hiểm trong đời. Vì vậy, tôi quyết định thực hiện một "cú nhảy niềm tin". Tôi sẽ đi từ bờ Tây sang bờ Đông nước Mỹ mà không mang theo tiền. Nếu có người đề nghị cho tiền, tôi sẽ từ chối. Tôi chỉ nhận thức ăn, những chuyến xe quá giang và chỗ nghỉ ngơi.

Tôi lên đường vào sáng sớm ngày sáu tháng Chín năm 1994, cõng trên lưng hành lý nặng khoảng hai mươi lăm ki-lô-gram và xuất phát từ cầu Cổng Vàng. Trong sáu tuần, tôi đã xin đi nhờ thành công tám mươi hai chuyến xe trên quãng đường gần bảy ngàn ki-lô-mét trải dài mười bốn bang. Trên suốt hành trình, tôi khám phá ra nhiều người cũng có nỗi sợ giống tôi. Tôi nhận được rất nhiều lời cảnh báo. Ở Montana, người ta khuyên tôi dè chừng mấy tay cao bồi ở Wyoming, còn người dân Nebraska thì lại nói người Iowa chẳng tốt lành gì.

Tuy nhiên, người dân ở những nơi tôi đi qua đều đối xử với tôi rất tốt. Tại Nebraska, có lần một chiếc xe hơi nhỏ cũ kỹ đã dừng lại khi tôi vẫy tay xin đi nhờ. Trong xe là hai người phụ nữ lớn tuổi ăn mặc chỉn chu. "Cô biết mình không cần phải đón người xin quá giang, nhưng các thị trấn ở đây cách nhau rất xa, vậy nên cô cảm thấy thật áy náy khi phớt lờ người cần giúp đỡ", người phụ nữ cầm lái nói và giới thiệu tên mình là Vivian.

Ngồi bên cạnh là cô Helene - em gái của người phụ nữ đang cầm lái. Cả hai đang trên đường đi khám mắt tại Ainsworth, Nebraska. Họ nói họ thà mạo hiểm cho người lạ đi nhờ xe còn hơn phải chịu đựng cảm giác áy náy vì bỏ mặc người ta bên đường. Khi cho tôi xuống một giao lộ trên đường cao tốc, hai người phụ nữ tốt bụng ấy chúc tôi đi đường bình an rồi quay xe đi.

Một lần khác, tôi đang đứng co ro tại một trạm xăng khi trời vừa chập tối và đang mưa rất lớn thì một chiếc xe tải ghé vào. Tài xế nói ông từng bị một người đi nhờ xe dí dao vào cổ để cướp. "Nhưng tôi không thể chịu được việc bỏ mặc ai đó trong mưa. Làm người thì phải có trái tim chứ", ông nói thêm.

Không phải tất cả những người tôi gặp đều tốt bụng, nhưng một thực tế không thể chối cãi là lòng tốt có mặt ở khắp mọi nơi. Một cặp vợ chồng ở Iowa đã bỏ ra cả tiếng đồng hồ để giúp tôi tìm nơi dựng lều cắm trại qua đêm. Tại South Dakota, một gia đình đã mở rộng cửa mời tôi vào nhà dùng bữa và nghỉ qua đêm. Thậm chí lúc chia tay, người vợ còn đưa cho tôi hai tấm bưu thiếp dán tem sẵn: một tấm để tôi kể cho cô nghe về toàn bộ hành trình của mình, tấm còn lại để tôi gửi vào ngày hôm sau nhằm báo cho cô biết tôi vẫn ổn để cô không phải lo lắng.

Khi biết tôi không có tiền và cũng không nhận bất kỳ sự giúp đỡ nào về tiền bạc, nhiều người đã mua đồ ăn cho tôi hoặc chia cho tôi phần ăn của họ. Bác bảo vệ công viên cho tôi bịch bánh quy do chính tay vợ bác làm. Một nhóm sinh viên chia cho tôi phần ăn của mình gồm bánh khoai tây nghiền và dưa leo. Một người phụ nữ ở Iowa cho tôi hai bịch bánh quy mặn, hai lon soda, hai hộp cá ngừ và hai quả táo. Đó quả là bữa trưa quá thịnh soạn đối với tôi.

Người sở hữu ít nhất lại là người cho đi nhiều nhất. Ở Oregon, anh thợ sơn tên Mike cảnh báo tôi về thời tiết lạnh nơi đây và hỏi tôi có áo ấm hay chưa. Khi biết tôi chỉ mang theo chiếc áo khoác mỏng, anh nằng nặc đưa tôi về nhà và lục tung cả nhà kho lên để tìm cho tôi cái áo khoác dày kiểu quân đội.

Cũng tại Oregon, anh công nhân bốc vác tên Tim đã mời tôi dùng bữa tối đạm bạc cùng gia đình anh trong căn nhà gỗ tồi tàn ven bờ kênh. Khi chia tay, anh tặng tôi chiếc lều nhưng tôi từ chối vì biết có thể đó là tài sản giá trị nhất trong nhà anh. Nhưng anh bắt tôi phải cầm cho bằng được và cuối cùng tôi cũng phải đồng ý nhận chiếc lều.

Tôi biết ơn tất cả những người đã cho tôi đi nhờ xe, cho tôi thức ăn, chỗ ngủ và những lời khuyên chân thành. Nhưng trên hết, họ đã cho tôi tình thương yêu và lòng tin vào con người.

Một ngày nọ, tôi tình cờ gặp Baxter - giám đốc điều hành phòng thương mại ở Jamestown, bang Tennessee. Khi tôi hỏi ông về nơi thuê lều và cắm trại trong vùng, ông đưa tôi tờ quảng cáo các địa điểm cắm trại và đề nghị gọi điện hỏi giúp tôi. Khi thấy phí cắm trại là mười hai đô-la, tôi nói, "Cảm ơn ông nhưng không cần đâu, vì tôi vẫn chưa quyết định được là mình có cắm trại hay không".

Sau khi biết hoàn cảnh của tôi, Baxter đề nghị tôi về nghỉ ở nông trại của ông ấy - cách Jamestown khoảng mười sáu ki-lô-mét về phía nam.

Vợ ông - Carol - đang chiên một chảo thịt thơm phức khi chúng tôi bước vào bếp. Bà là giáo viên dạy môn khoa học lớp bảy và sở hữu vẻ đẹp ấm áp đặc trưng của phụ nữ miền nam.

Baxter kể người dân ở đây rất ít khi ra khỏi nhà và ông nói mình cũng là một trong số đó. "Chúng tôi hiếm khi mời khách đến nhà chơi, nếu có thì chủ yếu là mời họ hàng", ông chia sẻ. Câu nói của ông làm tôi cảm thấy buổi tối hôm đó của mình càng thêm đặc biệt.

Khi biết tôi đã đi qua nhiều bang và tiếp xúc với rất nhiều người, Carol thuyết phục tôi đến trường để kể cho các em học sinh về hành trình xuyên nước Mỹ của tôi. Tôi nói mình không muốn cổ xúy các học sinh lớp bảy mạo hiểm đi xuyên nước Mỹ, nhưng Carol nói bọn trẻ cần phải biết cả điều tốt lẫn điều xấu ở thế giới ngoài kia. Thế là sáng hôm sau, tôi đồng ý theo Carol đến lớp.

Tôi kể cho các em nghe về vẻ đẹp thiên nhiên của những nơi tôi đã đi qua, về những thác nước và đồng cỏ mênh mông xanh ngát. Và trên hết, tôi kể cho các em nghe về lòng tốt và sự hào hiệp mà tôi có thể tìm thấy ở khắp mọi nơi. Cả lớp đều tỏ ra hào hứng và chăm chú lắng nghe. Vào giờ ra chơi, một cô bé đeo mắt kiếng bèn lên đến nói nhỏ với tôi, "Lớn lên cháu muốn trở thành nhà báo và đặt chân đến tất cả những nơi chú đã đi qua".

Tôi rất xúc động khi nghe câu nói đó. Khi rời San Francisco để bắt đầu hành trình này, tôi chỉ nghĩ về bản thân. Tôi chưa bao giờ nghĩ chuyến đi của mình lại có thể tác động đến một đứa trẻ ở tận Tennesee. Và tôi vui vì câu chuyện tôi kể đã hun đúc cho các em niềm tin và tình yêu vào con người và cuộc sống.

Khi hành trình gần kết thúc, tôi nhận ra rằng nhờ dẹp tiền bạc qua một bên, tôi có cơ hội có được những trải nghiệm quý giá nhất trong đời. Cũng nhờ đó, tôi cảm thấy mình thay đổi, cởi mở và yêu thương nhiều hơn. Khi trở về nhà, việc đầu tiên tôi muốn làm là giúp đỡ một người xa lạ nào đó.

Thank you!

Đổi tiền

"Đôi khi, nụ cười ấm áp và cái vỗ vai thân thiện cũng có thể cứu được một người đang đứng bên bờ vực thẳm."

- Camelia Elliot

Vào giờ ra chơi, đám học sinh chúng tôi ngồi chật kín các bàn trong căng-tin trường. Tôi đang ngồi uống nước cùng mấy cô bạn gái, tranh thủ chỉnh lại tóc tai và lo lắng bàn về bài kiểm tra sắp tới mà mình chưa kịp ôn tập. Ngồi cạnh bàn tôi là một cậu bạn trông có vẻ khúm núm và rụt rè, trông cậu như một kẻ ngoài lề trong thế giới của chúng tôi.

Một lúc sau, cậu đứng dậy và bước đến chiếc máy bán hàng tự động, lóng ngóng lục lọi chiếc ví giả da của mình để tìm tiền lẻ. Cậu rút ra tờ một đô-la nhăn nhúm và lo lắng nhìn

về phía bàn nơi các bạn học cùng lớp giáo dục đặc biệt của cậu đang ngồi. Bằng mọi nỗ lực của mình, cậu cố gắng nhét tờ tiền vào máy nhưng chiếc máy không nhận tờ tiền nhàu nát đó. Sau vài lần thử không thành công của cậu, những tiếng xì xầm và tiếng cười khúc khích bắt đầu vang lên. Một số học sinh cười nhạo và buông lời chế giễu cậu, và có người còn ném những đồ vật vào cậu bé. Người cậu bắt đầu run lên và nước mắt cậu rưng rưng. Tôi thấy cậu bé định quay lại trở về bàn của mình, nhưng vì một lý do gì đó, cậu đã không làm vậy. Dường như cậu quyết không rời đi cho đến khi mua được chai nước trái cây mình muốn.

Với vẻ mặt đầy quyết tâm, cậu cố hết sức nhét tờ tiền vào máy. Và rồi một điều tuyệt vời đã xảy ra. Một nữ sinh nổi tiếng trong trường bước đến bên cậu và nhìn cậu bằng một ánh mắt đầy cảm thông. Cô nhẹ nhàng giải thích rằng chiếc máy này rất khó nhận tiền giấy rồi đưa cho cậu một ít tiền xu lẻ và chỉ cậu chỗ nhét đồng xu. Cậu đưa tờ tiền giấy của mình cho cô gái để đổi lại số xu lẻ vừa nhận rồi nhấn nút chọn mua thức uống yêu thích của mình. Sau đó, hai người đi về hai hướng khác nhau.

Rõ ràng là hai người họ đến từ hai thế giới khác nhau, nhưng trong một khoảnh khắc, sự đồng cảm đã đưa họ đến với nhau. Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về cậu bạn đó. Tôi nghĩ rằng cậu ấy và tờ tiền của mình thật giống nhau. Chiếc máy bán hàng tự động không nhận tờ tiền nhàu nát, còn cậu không được chấp nhận trong thế giới mình đang sống. Nhưng cũng như tờ tiền kia đã tìm được một chỗ trong ví của cô gái tốt bụng, tôi tin rằng cuối cùng cậu cũng sẽ tìm được một nơi mình thuộc về trong thế giới này.

Tình người

"Tôn giáo của tôi rất đơn giản.
Tôn giáo của tôi chính là sự tử tế."

- Dalai Lama

Tôi vẫn nhớ như in cái ngày mẹ đưa tôi đi chọn váy cưới. Hôm đó, tôi đứng trên cái bục trải thảm màu xanh đậm và xung quanh là những tấm gương sáng bóng. Người bán hàng giới thiệu cho tôi đủ các mẫu váy cưới, còn mẹ giúp tôi mặc váy vào để xem đâu là chiếc váy phù hợp nhất với tôi. Tôi như nàng công chúa xúng xính trong những chiếc đầm cô dâu lộng lẫy. Phải thử đến gần mười chiếc váy cưới thì chúng tôi mới tìm được chiếc váy ưng ý.

Tôi chưa bao giờ cảm thấy gần gũi với mẹ như lúc ấy, nhất là khi mẹ nâng đuôi váy cưới lên và mỉm cười nói, "Chiếc váy cưới này dành riêng cho con đấy". Có thể cho đến hết cuộc đời này, tôi cũng không bao giờ quên câu nói đó của mẹ.

Đó là câu chuyện của hai mươi năm trước, và giờ đây tôi đã là chủ của một cửa hàng bán quần áo cũ.

Một buổi chiều nọ, có hai mẹ con bước vào cửa hàng của tôi và xem hàng một cách dè dặt. Họ xem xét kỹ lưỡng từng cái áo cái váy, nhưng hình như không chọn được món nào vừa ý. Chợt người mẹ quay lại hỏi tôi, "Cô có chiếc đầm dài nào vừa cỡ con gái tôi không? Con tôi sắp kết hôn, và mẹ con tôi đã tìm mua áo cưới khắp các cửa hàng quần áo cũ nhưng không có. Cô có thể giúp chúng tôi được không?".

Tôi lắc đầu và nói rằng cửa hàng của tôi không bán váy cưới. Mẹ con họ cảm ơn tôi rồi quay đi. Thế nhưng ánh mắt buồn bã và thất vọng của cô gái khiến tôi động lòng. Tôi chợt nhớ đến chiếc váy cưới năm xưa của mình - chiếc váy mà tôi dự định để lại cho con gái mình.

"Xin đợi một chút", tôi gọi với theo họ.

Tôi vội vã chạy vào phòng và lấy ra một túi xách lớn. "Tôi không có đầm dài, nhưng cô có thể thử chiếc váy cưới này", tôi nói.

Cô gái mỉm cười đáp với đôi mắt ánh lên niềm hy vọng, "Ôi, cảm ơn bác nhiều lắm".

Khi cô gái mặc váy cưới vào, trong lòng tôi bỗng cảm thấy xúc động khó tả. Tôi như thấy lại hình ảnh của mình hai mươi năm về trước. Cô gái đứng trên bục gỗ màu đỏ và ngắm

nhìn mình trong gương với vẻ rạng rỡ. Người mẹ đứng bên cạnh vuốt phẳng những lớp ren ở tay áo và âu yếm nói với con gái, "Chiếc váy cưới này dành riêng cho con đấy".

"Chiếc váy có giá bao nhiêu vậy?", cô gái ngập ngừng hỏi.

"Cháu có bao nhiêu tiền?", tôi không nói giá chiếc váy mà hỏi lại.

Cô gái lấy trong ví ra một cuộn giấy bạc bị nhàu nát và cẩn thận đếm từng tờ rồi nói, "Cháu chỉ có mười bảy đô-la thôi. Nhiêu đây chắc không đủ để mua chiếc váy lộng lẫy này rồi", cô gái đáp và nhìn chiếc áo với vẻ đầy nuối tiếc.

"Thật trùng hợp, chiếc váy này có giá đúng mười bảy đô-la đấy", tôi thốt lên.

Sau khi hai mẹ con thanh toán tiền chiếc váy và ra về, tôi vẫn chưa quên được nét mặt sung sướng và hạnh phúc của họ. Tôi thầm mong cô gái ấy luôn giữ được vẻ rạng rỡ như khi diện chiếc váy cưới kia và có một cuộc hôn nhân thật hạnh phúc.

Thiên thần ở quanh ta

"Sự đồng cảm là món quà tuyệt vời nhất mà Thượng đế ban tặng cho chúng ta."

- Meryl Streep

Đồng hồ chỉ một giờ sáng và điện thoại nhà tôi liên tục đổ chuông. Linh cảm của người mẹ mách bảo tôi rằng đã có chuyện không hay xảy ra với con mình. Khi con cái gặp nguy hiểm, người làm mẹ có thể cảm nhận được điều đó. Nhưng dù cho tôi cố gắng phủ nhận linh cảm của mình và ra sức tìm những lời giải thích hợp lý cho việc tôi không liên lạc được với con trai, cảnh sát đã xác nhận cơn ác mộng tồi tệ nhất đời tôi. Con tôi đã qua đời trong một tai nạn giao thông.

Tôi phải đến bãi xe ở sở cảnh sát để xác nhận xe của con và thu dọn đồ đạc trong xe. Đó là việc khó khăn nhất mà tôi từng làm. Ban đầu, tôi tự nhủ rằng mình không bao giờ muốn nhìn thấy chiếc xe đó nữa. Nhưng sau tám tuần đau khổ, tôi cần nhìn thấy và chạm vào bất cứ thứ gì từng thuộc về con mình.

Tôi bật khóc ngay khi nhìn thấy chiếc xe của con. Từ xa, tôi có thể thấy tấm vải trắng nhàu nát trên ghế ngồi nơi con tôi đã qua đời. Hẳn là người phụ nữ làm việc ở đó đã trông thấy nét mặt của tôi lúc ấy và nghĩ rằng tôi có thể sẽ ngất xỉu, vì vậy cô ấy đã bước đến đứng cạnh tôi. Cô ấy cùng tôi đi đến chiếc xe của con mình, và thứ đầu tiên tôi nhìn thấy chính là đôi xăng-đan của con trai trên sàn xe. Tôi cúi xuống cầm đôi giày lên, ôm vào lòng rồi nghẹn ngào khóc. Tôi có cảm tưởng như mình đang ôm đứa con trai tội nghiệp trong lòng. Tôi cảm nhận được cánh tay của người phụ nữ ấy vòng qua vai tôi như muốn vỗ về trái tim tan vỡ của tôi.

"Tôi cũng là mẹ của một cậu con trai", cô ấy nói. "Chị có thể dựa vào tôi."

Người phụ nữ đó đã đứng bên cạnh đỡ tôi trong suốt thời gian tôi thu dọn đồ đạc của con trong xe. Sự hiện diện và giọng nói của cô giúp tôi lấy lại bình tĩnh. Mỗi khi đầu gối tôi chùng xuống, cô lại thì thầm vào tai tôi, "Chị có thể dựa vào tôi".

Tôi không biết tên và cũng chẳng nhớ rõ mặt cô ấy, nhưng chắc chắn tôi sẽ không bao giờ quên ánh mắt đồng cảm của cô. Tôi tin rằng cô là thiên thần mà Thượng đế gửi đến để an ủi và nâng đỡ tôi trong lúc tôi cần nhất.

Giáng sinh yêu thương

"Nếu muốn được hạnh phúc,
hãy mang hạnh phúc đến cho người khác."

- Frank Tyger

"Được rồi, hôm nay các em có thể mang đồ trang trí Giáng sinh của mình về nhà", thầy Anthony nói và phát cho cả lớp những món đồ trang trí bằng gốm mà chúng tôi đã làm trên lớp. Thầy đưa cho Jeremy người tuyết bằng gốm, còn tôi được nhận lại thiên thần của mình. Tôi để ý thấy Opal không nhận được gì cả.

Tôi hỏi, "Đồ trang trí của cậu đâu Opal?".

Opal nhún vai đáp, "Mình không làm. Ai quan tâm đến mấy món đồ trang trí đó chứ? Năm nay nhà mình còn chẳng có cây thông Noel". Bạn ấy cúi gằm mặt xuống và buồn bã nói thêm, "Bệnh ung thư của mẹ mình lại tái phát rồi".

Tôi không hiểu rõ ung thư là gì, nhưng tôi biết căn bệnh đó nặng hơn cảm cúm hoặc đậu mùa. Chuông reo báo hiệu hết giờ và Opal chạy ngay ra khỏi lớp trước khi tôi kịp hỏi thêm.

Trên đường về nhà, tôi nghĩ đến Opal và Sean - em trai của bạn ấy. Sean luôn quanh quẩn trước tiệm bánh nơi mẹ tôi làm việc và đến cuối ngày, mẹ tôi sẽ cho thằng bé mấy cái bánh không bán hết. Có lần tôi khó chịu hỏi mẹ, "Sao mẹ không mang bánh về cho con? Con chẳng có gì cả".

"Có đấy, Tiffany", mẹ nhẹ nhàng trả lời. "Con có nhiều thứ hơn con cần và cái bánh đó làm Sean vui. Vậy tại sao không để thằng bé có nó?" Tôi hiểu điều mẹ nói vì tôi từng thấy Sean cầm gói bánh cũ trên tay và tươi cười chạy về nhà như vừa bắt được vàng.

Vừa về đến nhà, tôi để ý thấy nhà mình có gì đó khang khác. Mũi tôi giật giật khi tôi cố đoán xem mùi thơm gì đang tỏa khắp nhà. Mùi hương đó làm tôi nhớ đến lần đi cắm trại cùng gia đình, tôi nhặt những quả thông và nhựa thông để lại trên tay tôi mùi tương tự như vậy. Tôi chạy vào phòng khách và thấy một cây thông rất to.

"Ngạc nhiên chưa!", mẹ tôi reo lên. Mẹ đang đứng ở giữa phòng và xung quanh là các thùng đồ trang trí Giáng sinh.

"Con cứ tưởng tuần sau nhà mình mới có cây thông", tôi thắc mắc.

"Vậy nên mẹ mới gọi đó là ngạc nhiên." Mẹ tôi mở một thùng đồ ra. Bên trong là rất nhiều quả cầu đủ màu sắc. Mấy người tuyết bằng nhựa nằm dưới những dây kim tuyến màu bạc lấp lánh, và các dây trang trí màu vàng tràn ra một bên thùng làm thùng đồ trông như chiếc rương chứa đầy châu báu.

Mẹ giăng đèn lên cây và giao cho tôi nhiệm vụ trang trí cây thông. Tôi mở hết các thùng đồ ra và suy nghĩ xem mình nên dùng món đồ trang trí nào. Tôi phân vân giữa vòng hoa và dây kim tuyến màu vàng. Tôi cũng phải tìm chỗ để treo tất cả món đồ trang trí yêu thích của mình lên cây, trong đó có ngôi sao tôi làm từ hồi mẫu giáo, chú chó bông đội nón ông già Noel và cả thiên thần bằng gốm tôi mới làm nữa.

Sau một hồi mải mê trang trí, cây thông đã được phủ kín những món đồ trang trí và vẫn còn dư một thùng đồ. Lúc đó tôi chợt nhớ đến Opal và Sean. Tôi đã mải trang trí cây thông đến nỗi suýt quên mất bạn mình không có cây thông. "Mẹ ơi, chúng ta phải đi mua thêm một cây thông ngay bây giờ", tôi nói với mẹ.

"Sao vậy con? Cây này có vấn đề gì à?", mẹ tôi bối rối hỏi.

"Dạ không phải. Cây thông đó không phải dành cho nhà mình, mà là cho Opal và Sean." Tôi kể cho mẹ nghe chuyện mẹ của Opal bị ốm nên không thể chuẩn bị lễ Giáng sinh cho gia đình. Mẹ tôi im lặng một lúc rồi nói, "Con vào lấy áo khoác đi, cửa hàng bán cây sẽ đóng cửa trong vòng nửa tiếng nữa".

Sau khi chọn được một cây thông ưng ý, chúng tôi đến nhà Opal. Sean chạy ra mở cửa. Em mở to mắt vì ngạc nhiên khi nhìn thấy thùng đồ có đề dòng chữ "đồ Giáng sinh" trên

tay tôi và cây thông dựng trước cửa nhà. Ngay lúc đó, Opal bước ra và nói, "Tiffany, cậu đến đây có chuyện gì vậy?".

"Chào Opal", tôi nói. "Cây thông nhà mình không còn chỗ treo những món đồ trang trí này, và mình biết nhà cậu chưa có cây thông nên…"

"Tuyệt quá", Sean la lớn và nhảy cẫng lên. Opal cười thật tươi và giúp mẹ tôi mang cây thông vào nhà. Sean nhanh nhẩu mở thùng đồ trang trí ra.

"Nhìn nè chị Opal", em reo lên khi khám phá thùng đồ. "Xe lửa nè, có đèn luôn."

Một giọng nói yếu ớt vọng ra từ phòng ngủ, "Ai vậy Opal?".

"Tiffany và mẹ bạn ấy mang tặng cây thông cho nhà mình đó mẹ", Opal trả lời. Sau đó, mẹ tôi vào phòng nói chuyện với mẹ của Opal.

"Cảm ơn cậu nha", Opal nói với tôi.

"Có gì đâu", tôi đáp. "À mình còn một món đồ trang trí nữa." Tôi tặng Opal thiên thần bằng gốm mà tôi đã làm trong lớp, và cô ấy treo nó lên vị trí đẹp nhất trên cây.

Khi mẹ tôi trở lại phòng khách, tôi thấy mắt mẹ ươn ướt như khi mẹ xem bộ phim buồn trên ti-vi. Cây thông đã được trang trí xong. Mẹ con tôi chúc cả nhà Giáng sinh vui vẻ rồi ra về.

Trên đường về nhà, tôi nói, "Chúng ta đã làm Opal và Sean hạnh phúc phải không mẹ?".

"Mẹ thấy hai bạn ấy rất hạnh phúc", mẹ tôi đồng tình.

Sương rơi trên tóc tôi và làm hai má tôi lạnh buốt. Mẹ con tôi nắm tay nhau đi trên con phố đầy sương yên tĩnh. Đột nhiên tôi quay sang nói với mẹ, "Giờ con đã hiểu tại sao mẹ cho Sean bánh rồi".

"Con nghĩ là tại sao?", mẹ tôi hỏi.

"Vì khi ta mang đến hạnh phúc cho người khác, bản thân chúng ta cũng cảm thấy hạnh phúc."

Quà của Annie

"Người mạnh mẽ là người có thể mỉm cười cho hạnh phúc của người khác."

- Veronica Purcell

Annie đứng dựa vào tủ đồ ở trường và thở dài chán nản. Ngày gì đâu mà tồi tệ! Ngày đầu tiên của năm học mới đã không diễn ra như Annie mong đợi. Tất nhiên Annie không ngờ đến việc gặp Kristen - học sinh mới chuyển vào lớp cô - và càng không ngờ cô bạn đó lại đang mặc đúng chiếc váy lẽ ra phải được mặc trên người Annie.

Đó đâu phải là chiếc váy bình thường. Annie đã phải nhận trông ba thằng bé nghịch ngợm suốt mùa hè mới đủ tiền mua chiếc váy và cái áo đi kèm được thiết kế rất tinh xảo.

Ngay lần đầu bắt gặp mẫu thiết kế ấy trên tạp chí *Tuổi Teen*, Annie đã mê mẩn nó. Cô lập tức gọi điện đến tòa soạn để hỏi thêm thông tin về bộ váy. Với bảng giá kèm hình chụp bộ sưu tập thời trang mới nhất trên tay, cô bắt đầu nằn nì thuyết phục mẹ mua bộ váy đó.

"Bộ này đẹp thật, nhưng mẹ không đồng ý trả ngần ấy tiền cho bộ váy có giá bằng cả tủ đồ của con cộng lại", mẹ cô nói. Annie không ngạc nhiên trước câu trả lời của mẹ nhưng vẫn cảm thấy chút thất vọng.

Thấy con gái buồn, người mẹ nói thêm, "Thôi được rồi, nếu nó quan trọng với con đến thế thì mẹ sẽ cho phép con mua trả góp, nhưng con phải tự trả tiền đấy nhé".

Và Annie làm thế thật. Thứ Sáu hàng tuần, cô mang hết số tiền kiếm được từ công việc trông trẻ trong tuần để trả dần bộ váy.

Cuối cùng cô cũng trả đủ số tiền và háo hức mang bộ váy mơ ước về nhà mặc thử. Annie hồi hộp đến mức không dám nhìn vào gương. Cô đứng trước gương, nhắm chặt hai mắt rồi tự đếm đến ba thì mới dám mở mắt ra.

Tuyệt quá! Không chê vào đâu được! Dù là nhìn từ đằng trước, đằng sau hay bên hông, bộ váy cũng thật hoàn hảo với Annie. Cô hết đi qua đi lại, đứng lên ngồi xuống rồi lại quay tới quay lui trước gương và tưởng tượng những tiếng trầm trồ khen ngợi của các bạn khi cô diện bộ váy này trong ngày khai giảng.

Hôm sau, Annie cùng mẹ dọn dẹp toàn bộ phòng ngủ. Hai mẹ con cùng giặt ủi ga trải giường, rèm cửa và hút bụi

toàn bộ căn phòng. Sau đó, họ dọn tủ quần áo để xem bộ nào cần giữ và bộ nào nên bỏ. Annie xổ tung tất cả các ngăn kéo rồi soạn ra những bộ mà cô sẽ tiếp tục mặc. Với số quần áo còn lại, hai mẹ con quyết định mang tặng Goodwill*.

Những ngày cuối cùng của mùa hè thật tuyệt vời. Annie mải mê với những buổi dã ngoại cùng bạn bè và chỉ bắt đầu chuẩn bị cho buổi khai giảng vào tối Chủ nhật. Cô mở tung tủ quần áo và không kìm được cảm giác rộn ràng khi nghĩ đến bộ váy yêu quý mình sẽ khoác lên người vào ngày mai. Thế nhưng, sau khi lục tung cả tủ đồ, cô chỉ tìm thấy mỗi chiếc áo, còn chiếc váy đã biến đi đâu mất.

Annie bấn loạn hét toáng lên, "Cha ơi, mẹ ơi!".

Cha mẹ cô vội vàng chạy lên phòng con gái và thấy quần áo vứt ngổn ngang trên sàn. Annie đứng đó - một tay cầm cái áo còn tay kia cầm cái móc trống - và mếu máo, "Cái váy của con mất tiêu rồi".

Cha cô nhẹ nhàng trấn an, "Nào Annie, cái váy đâu thể tự mọc chân mà chạy đi được. Cứ từ từ tìm rồi sẽ thấy thôi con". Nhưng sau hai tiếng đồng hồ lục tung các ngăn tủ, tìm cả chỗ giặt ủi quần áo và dưới gầm giường, không ai tìm thấy chiếc váy.

Tối đó, Annie không tài nào ngủ được - chiếc váy đã trở thành nỗi ám ảnh trong cô.

(*) Goodwill là một tổ chức phi lợi nhuận tại Mỹ, chuyên nhận đồ quyên góp từ cộng đồng để bán tại các cửa hàng Goodwill. Goodwill chỉ nhận đồ quyên góp chứ không mua lại. Doanh thu và lãi từ hoạt động bán hàng của Goodwill không dùng để chia cổ phần mà chỉ dùng để trả lương cho nhân viên, làm từ thiện, và chi trả cho các hoạt động phát triển các cơ sở của Goodwill.

Sáng hôm sau, Annie thức dậy trong tâm trạng uể oải và mệt mỏi. Cô cố chọn bộ đồ tinh tươm nhất để mặc đến trường nhưng nó vẫn không thể sánh bằng bộ váy kia - niềm ao ước suốt cả mùa hè của cô.

Đến trường, Annie vẫn không sao quên được chiếc váy ấy.

"Cậu là Annie phải không?", một giọng nói cất lên từ sau lưng Annie khi cô đang đứng lấy đồ ở tủ.

Annie quay lại và vô cùng ngỡ ngàng trước những gì mình nhìn thấy. Chẳng phải cô gái lạ trước mặt đang mặc chiếc váy của cô sao? Đúng là nó rồi, chiếc váy với những đường thêu tinh xảo không lẫn vào đâu được.

"Mình… mình là Kristen", cô bạn lúng túng tự giới thiệu. "Tủ đồ của mình sát tủ của cậu. Mình mới chuyển đến đây và ở cùng dãy phố với cậu. Cho mình kết bạn với cậu được không?"

Annie không nói gì mà chỉ nhìn chằm chằm vào cô bạn trước mặt. *"Làm thế nào…? Ở đâu ra…? Đó có phải là...?"* Những suy nghĩ đó cứ xoay vần trong tâm trí cô.

Kristen bỗng trở nên căng thẳng vì phản ứng lạ lùng của Annie.

"Nếu cậu không muốn kết bạn với mình thì cũng không sao. Dù gì mình chỉ mới gặp cậu một lần khi đi trên vỉa hè thôi mà", Kristen ngại ngùng nói.

"À không phải, mình xin lỗi. Dĩ nhiên mình rất vui khi được dẫn cậu đi tham quan một vòng quanh trường", Annie lịch sự đáp sau khi lấy lại bình tĩnh.

Cả ngày hôm đó, các bạn trong trường cứ trầm trồ về chiếc váy Kristen đang mặc, lúc đó Annie chỉ biết đứng nhìn với nụ cười gượng gạo.

Tan trường, Annie về cùng Kristen với quyết tâm tìm hiểu mọi việc cho ra lẽ. Cả hai nói chuyện phiếm suốt đoạn đường về nhà, và cuối cùng Annie thu hết can đảm hỏi, "Cậu mua váy ở đâu mà đẹp vậy Kristen?".

"Mình và mẹ tình cờ nhìn thấy nó trên tạp chí."

"Vậy là mẹ cậu đã mua nó cho cậu hả?"

"Thật ra thì không hẳn thế", giọng Kristen bỗng chùng xuống. "Gần đây gia đình mình gặp nhiều khó khăn. Cha mình vừa mất việc, còn bà lại đang ốm. Cả nhà mình chuyển đến đây để tiện chăm sóc bà và cũng là để cha tìm việc mới."

Annie lắng nghe nhưng không thật sự chú tâm vào câu chuyện của bạn. Tất cả những gì cô muốn biết là từ đâu mà Kristen có chiếc váy đó. "Chắc là cậu tiết kiệm tiền để mua nó đúng không?", cô hỏi tiếp.

Kristen bỗng đỏ mặt rồi bộc bạch, "Tất cả tiền làm thêm mình đưa hết cho mẹ để mua đồng phục và đồ dùng học tập cho các em rồi".

Annie không thể chịu nổi nữa. "Vậy rốt cuộc cậu lấy đâu ra chiếc váy này?", cô hỏi dứt khoát.

Kristen lắp bắp kể, "Thật ra mẹ mình đã tìm thấy nó trong thùng đồ ở Goodwill. Cậu tin nổi không, giữa một đống quần áo cũ là chiếc váy mới tinh này đó".

Goodwill? Chiếc váy mới tinh? Cuối cùng Annie cũng hiểu ra mọi chuyện.

Kristen mỉm cười và Annie thấy gương mặt bạn rạng ngời hạnh phúc. "Mẹ mình biết chiếc váy đó rất hợp với mình. Mẹ nói đó là một điềm lành", Kristen nói.

"Kristen này, mình…", Annie nói rồi khựng lại. Thật không dễ để nói ra điều này. "Kristen", cô thử lại lần nữa. "Mình… mình nói cậu nghe chuyện này được không?"

"Dĩ nhiên là được, có chuyện gì thế Annie?"

"Kristen này", Annie hít một hơi thật sâu. Cô ngập ngừng một lát rồi bỗng cất giọng đầy dứt khoát, "Cậu ghé nhà mình một lát được không? Mình có cái áo rất hợp với chiếc váy của cậu đấy".

Quà tặng dành cho trái tim tan vỡ

"Tôi muốn chạm đến người khác không chỉ bằng đôi tay mà còn bằng cả trái tim mình."

- Tahereh Mafi

Bé Susie sáu tuổi thấy mẹ đang bận rộn trong bếp bèn tiến lại gần và hỏi, "Mẹ ơi, mẹ đang làm gì đó?".

"Mẹ đang nấu món thịt hầm cho bác Smith hàng xóm", người mẹ trả lời.

"Nhưng sao mẹ phải làm vậy?", Susie lại hỏi.

"Vì bác Smith đang rất đau buồn. Con gái bác vừa qua đời và trái tim của bác giờ đang tan vỡ. Chúng ta nên quan tâm bác ấy một chút."

"Tại sao vậy mẹ?"

Mẹ Susie dừng tay và ôn tồn giải thích cho con gái, "Con thấy đó Susie, người đau buồn không còn tha thiết chuyện gì nữa. Họ không có tâm trạng để làm bất cứ việc gì, ngay cả những việc hàng ngày như nấu ăn hay việc vặt trong nhà. Là hàng xóm với nhau, chúng ta cần làm gì đó để giúp bác ấy. Bác Smith sẽ không bao giờ được nói chuyện với con gái nữa, sẽ chẳng thể ôm con vào lòng hay cùng con làm những điều tuyệt vời mà các bà mẹ và con gái thường làm với nhau. Con vốn thông minh nên có lẽ con sẽ nghĩ ra cách giúp bác Smith đỡ buồn".

Susie nghiêm túc suy nghĩ về lời mẹ nói và cố gắng tìm cách giúp bác Smith. Vài phút sau, cô bé sang gõ cửa nhà bác.

"Chào cháu, Susie", bác Smith khẽ nói khi mở cửa cho Susie.

Susie nhận thấy giọng nói của bác không còn vui vẻ như trước. Mắt bác đỏ ngầu và sưng húp, hẳn là mấy ngày qua bác đã khóc rất nhiều.

"Có chuyện gì không cháu?", bác Smith hỏi.

"Mẹ cháu nói con gái bác vừa mất và bác đang rất đau buồn", Susie nói và ngập ngừng xòe bàn tay ra. Trên tay em là miếng băng cá nhân. "Cháu nghĩ cái này sẽ giúp ích cho trái tim tan vỡ của bác."

Bác Smith sững người và cảm động rơi nước mắt. Bác cúi xuống ôm chặt cô bé vào lòng và nói qua làn nước mắt, "Bác cảm ơn cháu. Món quà của cháu giúp ích cho bác nhiều lắm".

Bác Smith không chỉ đón nhận cử chỉ quan tâm của Susie mà còn rất trân trọng món quà giản dị của cô bé. Bác mua

một móc chìa khóa có gắn khung ảnh nhỏ bằng thủy tinh rồi đặt miếng băng của Susie vào khung ảnh để mỗi lần nhìn thấy nó, bác tự nhắc nhở mình chữa lành vết thương lòng. Bác biết việc chữa lành cần thời gian và sự nâng đỡ về mặt tinh thần. Miếng băng đó đã trở thành biểu tượng của việc chữa lành, trong khi không làm bác lãng quên niềm vui và tình yêu bác từng chia sẻ với con mình.

Làm tốt việc nhỏ nhất

"Cái giá phải trả để trở nên vĩ đại là làm việc có trách nhiệm."

- Winston Churchill

Một cậu bé tiến đến gần tiệm thuốc tây và dùng một thùng các-tông cứng (loại dùng để đựng các lon soda) đặt ngay dưới chân máy điện thoại công cộng. Rồi cậu bước lên thùng các-tông để có thể bấm những nút trên điện thoại. Cậu nhấn vào bảy con số. Người chủ tiệm thuốc quan sát và lắng nghe cuộc đàm thoại của cậu bé.

Cậu bé hỏi, "Thưa bà, bà có thể dành cho tôi công việc cắt cỏ cho thảm cỏ nhà bà không?".

Người phụ nữ trả lời, "Tôi đã có người cắt cỏ rồi".

Cậu bé nói, "Thưa bà, tôi sẽ cắt thảm cỏ của bà với giá bằng phân nửa giá của người đang cắt cỏ cho bà bây giờ".

Người phụ nữ đáp lại, "Tôi rất hài lòng với người đang cắt cỏ cho mình".

Cậu bé tỏ ra kiên nhẫn hơn và tiếp tục thuyết phục, "Thưa bà, thậm chí tôi sẽ quét dọn lề đường, lối đi trước nhà bà và làm thêm những việc khác nữa. Bà sẽ có thảm cỏ đẹp nhất trong các thảm cỏ ở bãi biển North Palm, bang Florida này".

Và người phụ nữ vẫn một mực từ chối. Cậu bé nở nụ cười rạng rỡ và gác máy điện thoại.

Người chủ tiệm thuốc đã nghe hết nội dung cuộc nói chuyện. Ông đi đến bên cậu bé và nói, "Này cháu, chú rất thích thái độ của cháu. Chú thích tinh thần lạc quan đó và muốn dành cho cháu một công việc".

Cậu bé đáp lại, "Cảm ơn chú, nhưng cháu chỉ đang kiểm tra lại chất lượng công việc mình đã làm mà thôi. Cháu chính là người cắt cỏ cho người phụ nữ mà cháu đã nói chuyện lúc nãy".

Cách đối nhân xử thế

"Đối với tôi, thành công chính là sống tử tế và đối xử tốt với tất cả mọi người."

- David LaChapelle

Một người ăn mày bước vào một tiệm bánh ngọt nổi tiếng. Ông ta ăn mặc rách rưới và hôi hám đến nỗi không khách hàng nào dám ngồi gần ông.

Người bán hàng đứng phía sau quầy cố tình đuổi ông đi, nhưng người ăn mày lấy ra mấy đồng tiền lẻ và nói ông không vào đây để xin tiền. Ông đã tiết kiệm rất lâu mới có được ít tiền và muốn ăn thử các loại bánh ngọt.

Người chủ tiệm chứng kiến việc này liền đi về phía người ăn mày và lịch sự đưa cho ông hai đĩa bánh thơm ngon. Ngoài ra, chủ tiệm còn cúi chào người ăn mày và nói, "Cảm ơn ông đã mua bánh. Mong ông tiếp tục ủng hộ cửa hàng chúng tôi trong tương lai".

Trước đây, không cần biết khách hàng sang trọng đến nhường nào, ông chủ luôn yêu cầu nhân viên phục vụ họ. Vậy nên các nhân viên hết sức ngạc nhiên khi thấy ông chủ đích thân phục vụ người ăn mày.

Ông chủ giải thích, "Dĩ nhiên là tôi rất quý các khách hàng thường xuyên của chúng ta. Họ đều là người giàu có, nên đối với họ, việc mua vài cái bánh ngọt rất đơn giản. Nhưng người ăn mày hôm nay thì khác. Ông ấy đã phải tiết kiệm tiền rất lâu mới có thể thưởng thức bánh ngọt, vì vậy tôi muốn đích thân phục vụ ông ấy".

"Nếu vậy thì tại sao ông lại lấy tiền của người ăn mày?", một nhân viên hỏi.

Ông chủ cười và nói, "Ông ấy đến đây với tư cách một khách hàng, chứ không phải đến để ăn xin. Chúng ta phải tôn trọng điều đó. Nếu không lấy tiền thì chẳng khác nào tôi khinh rẻ ông ấy. Nên nhớ chúng ta cần tôn trọng mọi thực khách, dù cho người đó có là ăn mày, vì mọi thứ mà chúng ta có được là nhờ khách hàng".

Ông chủ trong câu chuyện trên chính là ông nội của Yoshiaki Tsutsumi - một doanh nhân đại thành công của Nhật Bản, người từng bốn năm giữ ngôi vị "Người giàu nhất thế giới". Cách đối xử lịch thiệp với khách hàng của ông chủ này được truyền lại cho Tsutsumi, lúc đó mới mười tuổi.

Sau này, Tsutsumi thường xuyên kể lại câu chuyện đó cho các nhân viên trong buổi đào tạo và yêu cầu tất cả nhân viên phải tôn trọng khách hàng.

Cung cách phục vụ và sự tôn trọng dành cho khách hàng của Tsutsumi không bị chi phối bởi bất cứ lợi nhuận hay bị ảnh hưởng bởi địa vị của người đó trong xã hội. Và đó cũng là cách ông "đắc nhân tâm" người khác.

Chân thật và thành tín

"Trung thực là chương đầu tiên của quyển sách trí tuệ."

- Thomas Jefferson

Một buổi tối thứ Sáu nọ, một nghệ sĩ nghèo đứng gần lối vào của ga tàu điện ngầm và kéo đàn violin. Tiếng nhạc của anh du dương và đầy cảm xúc. Mặc dù đang hối hả trở về nhà sau một tuần làm việc mệt mỏi, nhiều người không kìm được việc rảo bước chậm lại khi đi ngang qua đó. Chốc chốc lại có người bỏ vài đồng vào chiếc mũ mà chàng nghệ sĩ đặt trên nền đất.

Tối hôm sau, chàng nghệ sĩ lại xuất hiện trước lối vào ga tàu điện ngầm như thường lệ. Anh cởi chiếc mũ trên đầu và đặt nó xuống sàn. Điều khác biệt là anh lấy ra một tờ báo và cũng cẩn thận đặt nó xuống sàn. Đoạn anh đặt lên tờ báo vài viên đá nhỏ để giữ nó cố định. Sau khi sắp xếp xong xuôi mọi thứ, anh chuyển sang chơi đàn violin. Tiếng nhạc lần này nghe còn du dương và làm lay động lòng người hơn trước đó.

Không lâu sau, một đám đông tụ tập xung quanh chàng nghệ sĩ trẻ. Người ta bị thu hút bởi dòng chữ lớn viết trên tờ báo. Một số người thậm chí còn kiễng chân lên để xem. Dòng chữ trên tờ báo viết "Hôm qua, một quý ông tên George Sung đã bỏ nhầm một vật quan trọng vào mũ của tôi. Xin ông nhanh chóng tới nhận lại".

Ai nấy đều muốn biết vật quý được nói đến là gì, thậm chí có người thậm chí còn đứng chờ gần đó để mong kiếm chác. Nửa tiếng sau, một người đàn ông trung niên hớt hải chạy đến trước chàng nghệ sĩ. Ông vỗ vai anh và cuống quít hỏi, "Ôi đúng là anh rồi. Vậy là anh đã quay lại. Tôi biết anh là một người thành thật và anh chắc chắn sẽ quay lại".

Nghệ sĩ violin điềm tĩnh hỏi, "Ông có phải là George Sung không?". Người đàn ông gật đầu.

Anh hỏi tiếp, "Vậy lần trước ông đã để quên thứ gì?".

Quý ông đáp, "Đó là tờ vé số trúng giải của tôi".

Chàng nghệ sĩ thò tay vào túi áo và lấy ra tờ vé số. Cái tên "George Sung" được viết trên tấm vé. Anh đưa tờ vé số cho người đàn ông và hỏi, "Có phải nó không?". George Sung gật đầu lia lịa, sau đó nhận lại tấm vé và hôn nó. Rồi ông ôm chặt chàng trai và rối rít cảm ơn anh.

Hóa ra chuyện là thế này. Mấy ngày trước, George Sung đã mua một tờ vé số của ngân hàng. Trưa ngày hôm trước, ngân hàng công bố người trúng giải. Tấm vé của ông trúng giải nửa triệu đô-la. Sau khi tan làm, tâm trạng của ông rất phấn khởi và ông cảm thấy tiếng nhạc thật tuyệt vời. Do đó ông đã lấy tờ năm mươi đô-la trong ví và bỏ vào mũ của chàng nghệ sĩ, nhưng ông lại sơ ý bỏ luôn tờ vé số trúng giải lẫn với tờ tiền. Còn chàng nghệ sĩ là sinh viên của một trường cao đẳng nghệ thuật, và anh đã lên kế hoạch tới Vienna để học lên cao hơn. Lẽ ra anh đã lên máy bay vào sáng hôm ấy, nhưng khi sắp xếp hành lý vào đêm hôm trước, anh phát hiện tấm vé trúng giải nửa triệu đô-la. Vì nghĩ chủ nhân của nó sẽ quay lại tìm, anh đã hủy vé chuyến bay buổi sớm để trả lại tấm vé cho người bị mất.

Sau đó, có người hỏi anh, "Anh đang rất cần tiền để đi học. Vậy tại sao anh không giữ tấm vé trúng giải cho riêng mình?".

Chàng nghệ sĩ mỉm cười đáp, "Tôi vẫn có thể sống hạnh phúc mặc dù tôi không có nhiều tiền. Nhưng nếu đánh mất sự chính trực và thành tín của mình, tôi sẽ không bao giờ cảm thấy hạnh phúc nữa".

Tiếp nối yêu thương

"Hãy lan tỏa tình
yêu thương ở mọi nơi bạn đến.
Đừng để bất kỳ ai đến với bạn
và ra về mà không cảm thấy
hạnh phúc hơn."

- Mẹ Teresa

Đóa hoa Sơn Chi

"Nơi tốt nhất để bật khóc là trong vòng tay của mẹ."

- Jodi Picoult

Từ năm mười hai tuổi, cứ vào ngày sinh nhật là tôi lại nhận được một bó hoa Sơn Chi trắng rất đẹp. Không một danh thiếp hay thiệp chúc mừng nào được gửi kèm bó hoa. Tôi gọi cho cửa hàng bán hoa để hỏi nhưng cũng không tìm được danh tính người tặng. Bẵng đi một thời gian, tôi không còn cố tìm xem người bí ẩn đó là ai mà chỉ tập trung thưởng thức vẻ đẹp và hương thơm ngất ngây của đóa hoa trắng tuyệt đẹp nằm nép mình trong lớp giấy hồng mềm mại. Nhưng tôi

chưa bao giờ thôi tưởng tượng về người đó. Hồi tuổi teen, tôi cười thầm khi đoán đó là cậu bạn tôi thích hay ai đó đang để ý tôi mà tôi không biết. Tôi cảm thấy hạnh phúc khi nghĩ đến người bạn bí ẩn đặc biệt này.

Mẹ thường "chắp cánh" cho những tưởng tượng của tôi. Mẹ hỏi tôi có đặc biệt giúp đỡ ai khiến họ muốn bày tỏ lòng cảm kích không. Mẹ nhắc tôi nhớ lại những lần tôi phụ bác hàng xóm mang hàng hóa trên xe xuống. Hoặc có thể người bí ẩn kia là ông cụ bên kia đường mà trong suốt mùa đông tôi thường lấy thư giúp ông để ông khỏi phải bước xuống những bậc thang lạnh giá.

Năm mười chín tuổi, trái tim tôi tan vỡ vì tình yêu. Buổi tối ngày anh ấy nói lời chia tay, tôi đã vùi đầu vào gối khóc cho đến khi thiếp đi. Sáng hôm sau, tôi bước vào phòng tắm thì thấy dòng chữ bằng son đỏ viết nguệch ngoạc trên gương, "Cuộc sống không chỉ có một cánh cửa hạnh phúc". Tôi nghĩ mãi về câu nói đó và để nguyên dòng chữ mẹ đã viết cho đến khi trái tim lành lại. Cuối cùng khi thấy tôi xóa dòng chữ ấy đi, mẹ biết tôi thật sự cảm thấy ổn.

Tuy vậy, có những tổn thương tôi nghĩ mẹ không thể chữa lành. Một tháng trước ngày tôi tốt nghiệp cấp ba, cha tôi đột ngột qua đời vì đau tim. Cảm xúc của tôi chuyển từ đau buồn, bị bỏ rơi sang tuyệt vọng và tức giận vì cha vắng mặt trong một trong những sự kiện quan trọng nhất đời tôi.

Tôi hoàn toàn mất hết hứng thú với buổi lễ tốt nghiệp hay buổi dạ hội cuối cấp - hai sự kiện tôi từng háo hức chờ đợi bấy lâu. Tôi còn nghĩ đến chuyện học đại học tại địa phương

thay vì đến những thành phố lớn như dự tính vì tôi cảm thấy như vậy an toàn hơn.

Dù đang đau khổ vì mất mát quá lớn, mẹ vẫn quyết không để tôi bỏ lỡ buổi dạ hội đó. Trước ngày cha qua đời, mẹ và tôi đã mua được chiếc đầm rất đẹp để tôi diện trong buổi dạ hội dành cho học sinh cuối cấp. Tiếc là chiếc đầm đó hơi chật, và khi cha đột ngột ra đi vào ngày hôm sau, tôi bỗng quên bẵng chiếc đầm.

Nhưng mẹ không hề quên. Đêm trước buổi dạ hội, tôi thấy chiếc đầm xinh đẹp ấy - đã được sửa lại cho vừa vặn với tôi - để sẵn trên ghế sofa. Có thể tôi không quan tâm đến việc sửa chiếc đầm, nhưng mẹ tôi thì rất quan tâm.

Mẹ cũng quan tâm đến cảm xúc của tôi, muốn tôi cảm nhận tình yêu và biết cách yêu thương người khác. Mẹ dạy tôi nhìn nhận vẻ đẹp của cuộc sống ngay cả trong đau khổ.

Mẹ muốn con gái của mẹ xem mình như đóa hoa Sơn Chi - đáng yêu, đầy nghị lực, tinh khiết và luôn ẩn chứa vẻ thanh thoát kỳ bí tuyệt vời.

Mẹ tôi mất mười ngày sau khi tôi lập gia đình. Năm đó tôi hai mươi hai tuổi, và kể từ đó tôi không còn nhận được những bông hoa Sơn Chi nữa.

Tách cà phê

"Chúng ta không nên dùng quá khứ
để hoạch định tương lai."

- Edmund Burke

Tôi đặt tách cà phê vào lại lò vi sóng, thật sự không biết nên cười hay khóc khi đây là lần thứ hai trong buổi sáng tôi hâm lại tách cà phê này. Lần đầu, tôi vừa lấy ly cà phê bốc khói thơm phức ra khỏi lò thì con trai tôi tỉnh giấc và khóc thét lên, thế là tôi phải mất gần cả tiếng đồng hồ dỗ con ngủ lại. Khi tôi quay lại thì tách cà phê đã nguội mất.

Trong lúc đợi hâm cà phê, tôi chợt nghĩ về mẹ của mình. Tôi lớn lên với quyết tâm rằng tôi sẽ không bao giờ giống như mẹ.

Mọi người thường khen mẹ tôi là người phụ nữ mạnh mẽ và tuyệt vời, và ai cũng sẽ cảm thấy tự hào khi được giống bà. Nhưng tôi lại không nghĩ như vậy. Chẳng ai trong thị trấn này biết tên thật của mẹ tôi cả. Ở trường học của tôi, các giáo viên gọi mẹ tôi là "mẹ của Sandra". Ở siêu thị hay cửa hàng tạp hóa, mọi người quen gọi mẹ là "bà Dale" theo tên của cha tôi, còn ở ngân hàng, các tổ chức cộng đồng hay những nơi nghiêm trang như nhà thờ, mọi người thường gọi mẹ theo họ của cha tôi, tức là "bà Keffer". Dù người ta gọi theo cách nào thì mẹ tôi đều mỉm cười đáp lại bằng những lời hết sức dịu dàng.

Nhưng tôi thì khác, và tôi không chịu đựng được điều đó. Ở cửa hàng tạp hóa, khi bác bảo vệ giúp mẹ tôi mang đồ ra xe và gọi mẹ tôi là "bà Dale" để chúc bà một ngày vui vẻ, tôi đã không kiềm chế được mà thốt lên, "Mẹ cháu tên là Joyce đấy". Những lúc như vậy, mẹ tôi luôn mỉm cười và chúc bác bảo vệ một ngày vui vẻ đồng thời liếc nhìn tôi với ngụ ý, "Mẹ đã dạy con phải ăn nói nhẹ nhàng kia mà".

Khi mẹ con tôi ngồi vào xe, tôi thường càu nhàu, "Mẹ phải tỏ ra mình là một người độc lập chứ. Mẹ đâu phải là cái bóng mờ nhạt của cha".

"Người ta gọi sao cũng được mà con", mẹ tôi luôn đáp lại như vậy. "Hơn nữa, ở đây ai cũng biết cha con mà."

Đúng là mọi người trong thị trấn nhỏ này đều biết cha tôi. Ông là người cần mẫn, thân thiện, có khiếu hài hước và hay giúp đỡ mọi người. Ông không bao giờ ngần ngại giúp thằng bé hàng xóm sửa chiếc xe đạp bị hỏng hay ra đường trong một đêm lạnh giá để giúp một thiếu niên đang lo lắng vì bị hỏng lốp xe.

Nhưng mọi người cũng biết mẹ tôi nữa. Trong khi cha tôi được xem là người đàn ông tuyệt vời trong cộng đồng, thì mẹ cũng đặc biệt không kém. Mẹ luôn đối xử tử tế với tất cả mọi người và thường đưa ra lời khuyên hữu ích cho người đang cần đến nhất. Mẹ tôi không bao giờ từ chối cơ hội giúp đỡ người khác mỗi khi có thể. Mẹ từng đứng ra quyên góp đồ đạc để giúp đỡ một gia đình bị mất nhà trong trận hỏa hoạn, đóng gói thực phẩm để gửi đến những địa điểm cứu trợ của hội từ thiện và thu gom quần áo cũ cho trẻ em nghèo.

Tuy nhiên hồi còn thiếu niên, tôi không thể nào hiểu nổi mẹ. Làm sao một người phụ nữ có nhiều đóng góp cho xã hội như thế lại hài lòng với việc chỉ được mọi người biết đến như người vợ hay người mẹ của ai đó? Ngày xưa, mẹ từng mơ ước trở thành y tá và tham gia vào tổ chức Hòa bình. Không hiểu sao mẹ lại từ bỏ ước mơ của mình để làm một người phụ nữ bình thường với công việc hàng ngày, chỉ lo dọn dẹp nhà cửa và nấu ăn cho chồng con? Tôi mơ ước lớn lên, mình sẽ làm được điều gì đó thật to lớn. Chồng của tôi sau này sẽ phải đứng sau tôi, còn các con của tôi thì sẽ có bảo mẫu chăm sóc. Mọi người sẽ biết đến tôi như một nhân vật nữ quan trọng, chứ không phải như một người bình thường giống mẹ tôi.

Giờ đây, khi đang hâm nóng tách cà phê của mình lần thứ hai, tôi nhớ lại mình cũng từng chứng kiến mẹ bỏ dở biết bao tách cà phê để đi nấu bữa trưa, buộc lại dây giày cho chúng tôi, lấy quần áo ra khỏi máy sấy, nghe điện thoại và hàng đống việc lặt vặt chen ngang khác. Và giờ thì tôi đã hiểu mẹ. Thật ra tôi đã hiểu ra mọi điều từ tám tháng trước, khi lần đầu tiên tôi bế đứa con trai bé bỏng của mình trong tay. Tôi đã hiểu ra mọi điều khi bàn tay bé bỏng của con nắm chặt ngón

tay tôi và đôi mắt to đen nhánh của con nhìn tôi trước khi chìm vào giấc ngủ. Tôi đã hiểu ra mọi điều khi lần đầu tiên tôi nhìn thấy chồng ôm con trong vòng tay mạnh mẽ của anh ấy và dòng nước mắt lăn dài trên má anh. Khi đó, tình yêu của tôi dành cho anh như tăng lên gấp vạn lần. Cũng từ đó, tôi hiểu rằng tình yêu thương gia đình quan trọng hơn những danh vọng ngoài xã hội rất nhiều.

Những trái tim bằng giấy

"Tình bạn là chất keo duy nhất có thể gắn kết cả thế giới lại với nhau."

- Woodrow Wilson

Nhóm chúng tôi gồm năm người: Jessica, Julie, Kathryn, Robyn và tôi. Chúng tôi có thể nói chuyện với nhau hàng giờ đồng hồ, cùng đi chơi và đặc biệt là tin tưởng nhau một cách chân thành. Vì quá hợp nhau, chúng tôi chẳng cần chơi với ai khác ngoài các thành viên trong nhóm. Năm người chúng tôi cứ hẹn nhau đi ăn, mua sắm và tổ chức tiệc tùng thâu đêm.

Vào những buổi chiều Chủ nhật, cả nhóm thường ngồi tán gẫu và bàn luận về những người hàng xóm trong khu phố. Đó

thường là những lời bình phẩm ác ý về trang phục, ngoại hình hay thói quen của người khác hoặc bất cứ điều gì mà chúng tôi có thể đem ra làm trò đùa. Bất cứ ai lọt vào tầm nhìn của chúng tôi đều trở thành mục tiêu của những lời đùa cợt.

Một buổi chiều nọ, khi cuộc tán gẫu gần kết thúc, Kathryn bỗng lên tiếng, "Này, tụi mình nên tìm hiểu về những người sống ở đây. Có thể do chưa hiểu rõ về họ nên tụi mình mới trêu chọc họ như vậy". Cả nhóm không mấy hưởng ứng lời đề nghị của Kathryn, vì điều đó đồng nghĩa với việc chúng tôi phải bước ra khỏi vùng an toàn của mình.

Sau đó Robyn góp lời, "Thật ra mình thấy ý tưởng này cũng được đó chứ. Tụi mình đâu cần kết bạn với tất cả mọi người, chỉ cần làm điều gì đó tốt đẹp cho họ là được rồi. Rất khó để ghét những người mà ta đối xử tốt với họ". Ý tưởng này trở nên thú vị hơn một chút.

"Nhưng khu này có đến hai trăm cư dân. Làm sao có thể làm việc tốt cho tất cả mọi người được?", tôi phản đối.

Jessica nói xen vào, "Mình nghĩ ra ý này nè".

Thế là dự án "những trái tim bằng giấy" ra đời. Mỗi Chủ nhật, cả nhóm tập hợp lại và cắt thật nhiều trái tim bằng giấy màu thủ công. Mỗi chúng tôi được phân công tìm hiểu xem những ai đang sống trong các căn hộ và tìm hiểu một số đức tính đáng quý ở họ. Jessica được giao nhiệm vụ viết thật nắn nót lên mảnh giấy hình trái tim ít nhất ba điều mà chúng tôi thật sự cảm phục về người nhận. Bên dưới những dòng chữ đó là chữ ký ẩn danh "JADDA" - ký tự đầu tiên trong tên đệm của năm đứa chúng tôi. Sau đó, mỗi đêm chúng tôi sẽ bí mật dán trái tim có những nhận xét tốt đẹp về một người lên

cửa ra vào của nhà người đó. Xong việc, chúng tôi chạy thật nhanh về phòng và ngủ tiếp cho đến sáng.

Kế hoạch diễn ra rất suôn sẻ. Những người trong khu phố cứ túm năm tụm ba bàn về hiện tượng kỳ lạ này và chúng tôi giả vờ như mình không biết gì. Nhiều người còn cố thức thật khuya để xem JADDA thật sự là ai, nhưng chúng tôi vẫn không bị phát hiện. Mọi người trong khu phố dường như thân thiện và quan tâm đến nhau hơn, nhưng đó chưa phải là lợi ích lớn nhất mà dự án này mang lại.

Vài tuần sau, cũng vào một buổi chiều Chủ nhật như mọi khi, chúng tôi nằm dài trong phòng nói về những người xung quanh. Nhưng thay cho những lời chỉ trích hay bình phẩm khó nghe hoặc kiểu cười khẩy như trước là những lời lẽ đầy quan tâm và thiện cảm. Khi nói về một người, năm đứa chúng tôi đều đưa ra những điểm mà mình thích ở người đó. Chúng tôi hiểu được những thử thách mà người khác gặp phải và cũng vui mừng cho thành công của họ.

Những người hàng xóm của chúng tôi vẫn không biết ai đã mang đến cho họ những trái tim bằng giấy, và chúng tôi cũng muốn giữ bí mật danh tính của mình. Từ trước đến nay, chúng tôi gắn bó với nhau vì những sở thích chung, và nhờ kỷ niệm tuyệt vời này, chúng tôi lại càng thân thiết hơn. Dự án "những trái tim bằng giấy" là bài học giúp chúng tôi biết yêu thương và quan tâm đến người khác, là chất keo gắn kết tình bạn của chúng tôi dù thời gian có trôi qua, dù giờ đây mỗi đứa một phương.

Đôi khi, bài học quý giá nhất mà ta học được từ bạn bè chính là làm thế nào để trở thành một người bạn thật sự.

Tuyệt phẩm của tôi

"Tôi luôn ước ao hoàn thành những trọng trách cao cả và vĩ đại, nhưng nhiệm vụ chính của tôi là hoàn thành những công việc nhỏ như thể chúng thật vĩ đại và cao cả"

- Helen Keller

Là một nhà văn, tôi luôn ao ước một ngày nào đó mình sẽ viết nên một tác phẩm chạm đến trái tim của người đọc. Một đêm nọ, tôi đã làm được điều đó.

Khi ấy, tôi đang ngồi trong quán McKelvey và nhấm nháp ly bia Amber Bock thì một ông lão dáng người nhỏ bé, tóc bạc trắng bước vào và ngồi cách tôi hai ghế.

Đột nhiên ông quay sang bắt chuyện với tôi. "Ta có mười đứa con và sắp sửa có thêm hai đứa cháu nội", ông nói với vẻ kiêu hãnh. "Đứa con gái út của ta hiện đang sống ở Đức. Ta thương nó nhất nhà."

"Cô ấy có hay gọi điện cho ông không?"

"Cũng thỉnh thoảng. Nhưng công việc của nó bận rộn lắm, thêm chuyện lệch múi giờ nữa nên hai bố con chẳng có thời gian nói chuyện nhiều." Ông mím chặt môi và nhìn ly bia. "Phí gọi điện cũng đâu có rẻ. Nó hay bảo, 'Cha cứ gọi theo kiểu người nghe trả tiền đi', nhưng ta không thể để nó gánh chi phí đó được."

"Hay là ông viết thư cho cô ấy đi", tôi đề xuất.

"Ta hết cầm nổi bút rồi", ông nói rồi dùng tay trái nâng cánh tay phải mềm rũ lên cho tôi xem. Ông giải thích rằng đó là hậu quả của những cơn đột quỵ.

Tôi lấy cuốn sổ tay ra, mở một trang trắng và hỏi, "Con gái ông tên gì?".

"Suzie."

Tôi nhìn vào đôi mắt đỏ ngầu của ông và hỏi tiếp, "Cháu nên mở đầu thế nào đây nhỉ? *Suzie thương yêu, Chào Suzie của cha* hay *Suzie, con sao rồi?*".

"Cứ viết hết vào", ông bật cười và nhả khói.

"Suzie thương yêu", tôi chầm chậm lặp lại. "Ông cứ nói, còn cháu sẽ viết."

Ông gạt tàn, lấy ra một điếu Camel khác, châm lửa rồi rít một hơi. "Nói với nó rằng bây giờ mỗi ngày ta chỉ hút một gói

thuốc thôi… và… mỗi bữa thì ta ăn… tại Trung tâm Người Cao Tuổi. Thức ăn ở đó được lắm, có mì Ý, bánh ngọt, kem… Món gì cũng có." Ông cười khùng khục rồi nói thêm, "Chỉ tiếc là không có bia thôi".

Tôi lắng nghe và hí hoáy viết không ngừng.

"Nói với nó rằng ta rất thương nó. Cho nó biết tin Jen và Dave đã kết hôn, còn Pat thì đã ly dị với Tim. Cậu Wilbur vẫn sống ở đảo Doe và trồng bí rợ trên rẫy. Đó là nơi các con ta đã lớn lên."

Tôi chăm chú lắng nghe ông nói và dường như một mối thân mật dần hình thành và gắn kết chúng tôi lại với nhau.

"Nói nó đừng có lo gì hết. Ta vẫn khỏe mạnh lắm. Tối tối ta hay đi khiêu vũ với mấy người bạn." Mắt ông ươn ướt. "Nói với nó ông nội Jones đã mất khi đang chạy bộ - hưởng thọ một trăm lẻ bốn tuổi lận đấy. Vậy là ta còn sống được những hai mươi năm nữa. Nói với nó rằng… ta rất thương nó". Giọng ông run run. Ông hớp một ngụm bia rồi đưa tay trái quẹt bọt trên miệng.

Ông cứ nói và tôi cứ viết. Cuối cùng, khi chỉ còn hai dòng trống ở mặt sau tờ giấy, tôi nâng cánh tay phải mềm rũ của ông lên, đặt cây bút vào lòng bàn tay và giúp ông nắm các ngón lại. "Ông ký tên đi", tôi giục.

Ông dùng bàn tay trái giữ chặt bàn tay phải đang run run, rồi chầm chậm và khó nhọc lê từng nét chữ nguệch ngoạc, "Yêu con, Cha". Cây viết rơi khỏi tay ông. Cánh tay phải của ông buông thõng xuống vì mỏi. Ông dùng một ngón trái đẩy kính lên và lén lau những giọt nước mắt.

"Cảm ơn cháu nhiều."

"Có gì đâu ạ, giống như cháu viết nhật ký mỗi ngày thôi mà." Tôi mỉm cười nắm tay ông và trước khi đứng dậy ra về, tôi dặn thêm, "Thứ Bảy tới, ông nhớ mang theo địa chỉ của Suzie. Cháu sẽ mang theo một phong bì có dán tem".

Trên đường về, tôi bật khóc. Tôi biết mình vừa hoàn thành tuyệt phẩm mà tôi hằng ao ước.

Đi tìm hạnh phúc

"Một ngọn nến có thể thắp sáng cho hàng ngàn cây nến khác và ánh sáng của nó vẫn không bị mờ nhạt đi. Tương tự, hạnh phúc không bao giờ vơi bớt đi khi được chia sẻ."

- Đức Phật

Trong một buổi hội thảo về hạnh phúc, những người tham dự đã học được rất nhiều kỹ năng cũng như bài học ý nghĩa về cuộc sống. Đột nhiên, vị diễn giả tạm ngừng bài nói chuyện của mình và phát cho mỗi người một quả bong bóng. Ông yêu cầu mọi người viết tên mình lên quả bóng. Sau đó, tất cả những quả bóng đó được thu lại và chuyển sang một căn phòng khác.

Bây giờ, họ được đưa sang căn phòng chứa bong bóng và được yêu cầu tìm quả bóng có viết tên mình trong vòng năm phút.

Mọi người nháo nhào tìm kiếm quả bóng của mình. Họ xô đẩy và va chạm vào nhau, tạo nên một cảnh tượng vô cùng hỗn loạn. Tuy nhiên trong năm phút đó, không ai tìm được quả bóng có tên mình và tất cả đều trở về tay trắng.

Sau đó, họ một lần nữa được đưa vào căn phòng chứa bong bóng và lần này, nhiệm vụ của họ là chọn ngẫu nhiên một quả bóng và trao lại nó cho người có tên trên đó. Chỉ trong năm phút, mọi người đều đã cầm trong tay quả bóng viết đúng tên mình.

Lúc này vị diễn giả bắt đầu nói, "Đó chính xác là điều đang diễn ra trong cuộc sống chúng ta. Ai cũng loay hoay tìm kiếm hạnh phúc của mình nhưng lại chẳng biết tìm nó ở đâu. Thật ra, hạnh phúc của chúng ta nằm trong hạnh phúc của người khác. Hãy giúp người khác tìm thấy hạnh phúc của họ và bạn sẽ tìm được hạnh phúc của mình".

Và đó cũng chính là mục đích của cuộc sống.

Con chim gi cát

"Chúng ta đều có khả năng làm cho cuộc sống của người khác trở nên tốt đẹp hơn bằng tình yêu thương của mình."

- Kamand Kojouri

Lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau ở bãi biển, cô bé chỉ mới sáu tuổi. Tôi có thói quen lái xe ra bãi biển gần nhà để tìm cảm giác bình yên, thanh thản mỗi khi cảm thấy thế giới như đang đóng sầm trước mắt. Một lần nọ, tôi đang lững thững bước dọc bờ cát với nỗi phiền muộn trong lòng thì bắt gặp một bé gái đang nghịch cát trên bãi biển. Tôi lơ đãng bước đi nhưng đôi mắt xanh thẳm của cô bé kéo tôi lại.

"Chào cô", cô bé ngước nhìn tôi và mỉm cười mở lời chào.

Tôi khẽ gật đầu đáp lại thay cho lời chào. Thật lòng mà nói, khi ấy tôi không có tâm trạng trò chuyện với bất kỳ ai, với một đứa con nít thì lại càng không.

"Cháu đang chơi cát", đứa bé tiếp tục nói.

"Cô thấy rồi. Cháu đang xây gì thế?", tôi chỉ hỏi xã giao chứ không thật sự quan tâm.

"Dạ chẳng xây gì hết, cháu chỉ đang cảm nhận cát thôi."

"Cũng hay nhỉ", tôi thầm nghĩ và cởi giày ra để đôi chân mình được cảm nhận bãi cát mịn. Chợt một con chim gi cát liệng qua chỗ chúng tôi.

"Niềm vui sắp đến đấy", cô bé reo lên vui sướng.

"Cháu nói gì cơ?", tôi ngạc nhiên hỏi.

"Mẹ cháu nói những con chim gi cát sẽ mang niềm vui đến cho chúng ta."

Rồi chú chim bay khuất tầm mắt. *"Tạm biệt niềm vui và xin chào nỗi đau"*, tôi nhủ thầm và định quay bước đi. Trong lòng tôi chất chứa phiền muộn và cuộc sống của tôi đang vượt ngoài tầm kiểm soát.

"Cô tên gì thế ạ?", cô bé hỏi, quyết không chịu "buông tha" cho tôi.

"Ruth", tôi đáp. "Cô là Ruth Peterson."

"Còn cháu là Windy", giọng con bé nhẹ như làn gió thoảng. "Năm nay cháu sáu tuổi."

"Tạm biệt Windy nhé", tôi nói để cắt đứt cuộc trò chuyện rồi bước đi. Tiếng cười trong vắt của cô bé vẫn vãng vẳng bên tai tôi.

Trở lại với bao bộn bề cuộc sống, tôi nhanh chóng quên bẵng cô bé ấy. Một buổi sáng, tôi lại tìm đến bờ biển thanh bình nhằm chạy trốn những mệt mỏi đang bủa vây. Mặc cho cơn gió đông lạnh lẽo, tôi vẫn rảo bước với hy vọng tìm được cảm giác bình yên trong tâm hồn. Bỗng một giọng nói vang lên làm tôi giật mình.

"Chào cô Ruth, mình bày trò gì chơi cho vui đi cô", Windy hồ hởi nói. Con bé xuất hiện từ lúc nào tôi cũng không biết.

"Cháu muốn chơi trò gì?", tôi hỏi nhưng cảm thấy hơi khó chịu vì bị quấy rầy.

"Cháu không biết nữa. Cô nghĩ thử xem."

"Chơi đố chữ được không?"

Con bé bật cười thật to. "Cháu không biết chơi trò đó."

"Vậy chúng ta đi dạo nhé", tôi nói khi nhìn gương mặt với nước da trắng bệch của Windy.

"Nhà cháu ở đâu?", tôi hỏi.

"Ở đằng kia kìa", Windy chỉ tay về hướng một dãy nhà gỗ phía xa.

"Vậy cháu học trường nào?"

"Cháu không đi học. Mẹ nói cháu đang được đi nghỉ mát."

Cô bé tíu tít kể mấy chuyện trẻ con khi chúng tôi đi dọc bãi biển, nhưng tâm trí tôi lúc ấy đang thuộc về một nơi khác.

Khi tôi chào tạm biệt Windy để ra về, con bé bộc bạch rằng hôm nay là một ngày hạnh phúc. Tôi cũng cảm thấy trong lòng dễ chịu hơn nên mỉm cười tỏ vẻ tán thành.

Ba tuần sau, tôi lại tìm đến bãi biển mà trong lòng vô cùng đau khổ. Tôi không có tâm trạng trò chuyện với bất kỳ ai, kể cả với Windy.

"Này cháu, hôm nay cô muốn yên tĩnh một mình", tôi nói một cách dứt khoát khi Windy đến gần. Hình như hôm đó con bé trông xanh xao và thở khó khăn hơn những lần trước.

"Sao vậy cô?", cô bé hỏi với vẻ buồn bã.

Tôi quay sang nhìn Windy và hét lên, "Vì mẹ cô vừa mới mất". Nhưng ngay lập tức tôi cảm thấy bối rối, *"Trời ơi, tại sao mình lại nói với một đứa trẻ những lời đó?"*.

"Vậy thì hôm nay là một ngày thật tồi tệ", Windy lặng lẽ nói.

"Đúng vậy, hôm nay tồi tệ, và cả hôm qua, hôm trước và hôm kia nữa. Thôi cháu đi chỗ khác chơi đi", tôi vừa nói vừa xua tay.

"Có đau không cô?", cô bé lí nhí nói.

"Cái gì đau?", tôi bực tức hỏi lại.

"Khi mẹ cô chết ấy?"

"Tất nhiên là đau rồi. Cô đang đau lòng chết đi được đây này", tôi trả lời trong nước mắt rồi đứng dậy bỏ đi. Lúc đó tôi không hề biết mình đã hiểu sai câu hỏi của cô bé.

Khoảng một tháng sau, tôi quay trở lại bãi biển quen thuộc ấy nhưng không thấy Windy. Do cảm thấy nhớ cô bé cũng như hối hận và xấu hổ vì thái độ lần trước của mình,

tôi đến gõ cửa căn nhà gỗ mà cô bé đã chỉ. Một phụ nữ trẻ có vẻ đẹp dịu dàng và đôi mắt xanh giống Windy bước ra.

"Chào chị", tôi mở lời. "Tôi là Ruth Peterson. Tôi thường ghé bãi biển này chơi và làm quen với bé Windy."

"Ồ chào chị, mời chị vào nhà. Windy nhà tôi đã kể cho tôi nghe rất nhiều về chị. Nếu con bé có làm gì phiền đến chị thì cho tôi xin lỗi nhé", người mẹ ngại ngùng nói.

"Không đâu, con bé ngoan ngoãn và vui vẻ lắm", tôi đáp thật lòng. "Mà Windy đâu rồi?"

Người mẹ trẻ bỗng nghẹn ngào, "Windy vừa mất hồi tuần trước rồi chị ạ. Cháu bị bệnh ung thư máu".

Câu nói của chị làm tôi choáng váng đến mức phải vịn vào thành ghế để khỏi bị ngã.

"Windy thích biển lắm, vậy nên khi con bé nói muốn đến bãi biển này nghỉ mát, tôi không thể từ chối. Dường như thời gian ở đây, sức khỏe của con tôi cũng khá hơn và có rất nhiều ngày con bé khoe với tôi là 'ngày hạnh phúc'. Nhưng trong mấy tuần vừa qua, tự dưng con bé yếu hẳn…", giọng người mẹ lạc đi. "À, Windy có gửi cho chị một thứ. Xin chị chờ giây lát để tôi tìm nhé."

Cảm giác bàng hoàng xen lẫn hối tiếc trào dâng khiến tôi nghẹn ngào không biết nói gì để an ủi người mẹ trẻ.

Ít phút sau, mẹ Windy trở ra và đưa cho tôi một phong thư. Ngoài bì thư là tên của tôi được viết bằng nét chữ trẻ con. Bên trong là một bức tranh vẽ bằng bút chì màu, có bãi biển dài cát trắng xóa, bầu trời xanh trong và một con chim gi cát

đang chao liệng trên bầu trời. Bên dưới là dòng chữ, *"Cháu hy vọng con chim gi cát này sẽ mang niềm vui đến cho cô"*.

Nước mắt tôi lăn dài trên má và trái tim vô cảm bấy lâu nay của tôi chợt ấm lên. Tôi bước đến ôm chầm lấy mẹ của Windy và thì thầm, "Xin chia buồn với mất mát của chị". Người phụ nữ ấy cũng khóc theo tôi.

Tôi lồng bức tranh của Windy vào khung rồi treo ở một nơi trang trọng trong phòng ngủ. Dòng chữ Windy nhắc nhở tôi về sự bao dung, lòng dũng cảm và tình yêu thương vô điều kiện. Đó là món quà của cô bé có đôi mắt màu xanh nước biển và mái tóc mang màu của cát - người đã dạy cho tôi biết thế nào tình yêu thương.

Bí mật của cha

"Cha không để ai nhìn thấy nước mắt và nỗi sợ của mình, cũng không thể hiện tình cảm của mình cho người khác biết. Nhưng sự quan tâm và bảo vệ của cha luôn là trụ cột sức mạnh trong suốt cuộc đời con."

- Ama H. Vanniarachchy

Khả năng định hướng kém của tôi luôn trở thành đề tài nói đùa cho các thành viên trong gia đình. Một lần nọ, tôi cùng con trai trò chuyện về thiên đàng thì con tôi đùa, "Con hy vọng trên thiên đàng có hướng dẫn viên, nếu không mẹ sẽ lại bị lạc cho mà xem".

Tôi mỉm cười và trả lời thằng bé với vẻ bình thản, "Không sao đâu con, lúc đó mẹ sẽ tìm và đi theo hàng cây thủy lạp trên đồi". Thằng bé nhíu mày tỏ vẻ không hiểu, vì vậy tôi kể cho con nghe câu chuyện về cha tôi.

Ông ngoại con lớn lên trong gia đình thiếu vắng bóng dáng người cha. Thời đó, cuộc sống chật vật và thiếu thốn đã khiến ông trở thành một người vô cùng tần tiện.

Lớn thêm một chút, mẹ và hai cậu của con biết những đứa trẻ khác thường được cha mẹ cho tiền tiêu vặt nên kéo nhau đến xin ông một ít tiền. Ông nghiêm nghị trả lời, "Nếu các con đã biết xin tiền thì cũng nên biết tự kiếm tiền". Thế là từ đó, mẹ và các cậu thường xuyên sang nhà hàng xóm phụ giúp công việc giặt giũ, dọn dẹp nhà cửa hoặc cắt cỏ trong vườn để kiếm tiền tiêu vặt.

Vẻ lạnh lùng và nghiêm khắc của ông vẫn không thay đổi khi mẹ và các cậu vào đại học và đi làm. Vì không có xe riêng nên mẹ và hai cậu phải đi xe buýt, và mặc dù xe buýt dừng ở trạm cách nhà đến hai cây số nhưng ông không bao giờ ra đón con mình, kể cả những hôm trời lạnh buốt cả da thịt. Nếu có ai lẩm bẩm kêu ca, ông lại la rầy, "Vậy chứ đôi chân của các con dùng để làm gì?".

Quãng đường dài dằng dặc từ trạm xe buýt về nhà không làm mẹ sợ bằng việc phải đi bộ một mình trên con đường vắng vẻ. Mẹ từng nghĩ ông là người cha vô trách nhiệm và không quan tâm lo lắng cho sự an toàn của con cái. Điều đó làm mẹ rất buồn và cảm thấy ông thật xa cách. Nhưng đến một buổi tối nọ, suy nghĩ của mẹ hoàn toàn thay đổi.

Mẹ vừa trải qua một tuần học tập căng thẳng. Các bài thi và những đợt thực tập liên tục ập đến khiến mẹ vô cùng mệt mỏi. Mẹ chỉ mong mau về đến nhà để ngủ một giấc thật ngon. Nhưng khi nhìn các bạn khác xuống trạm và có cha mẹ đến đón, mẹ cảm thấy tủi thân vô cùng. Cuối cùng, xe buýt cũng đến trạm dừng của mẹ, mẹ khoác ba lô lên vai, bước xuống xe và lội bộ về nhà trong mệt mỏi và buồn tủi. Hàng cây thủy lạp bên đường trải dài từ ngọn đồi

đến tận nhà. Mỗi lần trông thấy hàng cây đó là mẹ lại cảm thấy nhẹ nhõm vì biết mình sắp về đến nhà.

Hôm đó trời bất chợt đổ mưa khi mẹ vừa đến lối rẽ. Mẹ dừng lại cất mấy quyển sách vào ba lô thì thoáng thấy cái gì đó lấp ló phía sau hàng cây và cứ đi theo mẹ. Khi đến gần hơn, mẹ mới nhận ra đó là mái tóc muối tiêu của ông con. Thế mà lúc về đến nhà, mẹ đã thấy ông ngồi sẵn trong phòng và đang đọc sách như không có chuyện gì xảy ra. Ông ngước nhìn mẹ với vẻ bình thản, "Con về rồi đấy à?".

Lúc ấy, mẹ mới nhận ra mỗi lần mẹ đi học về, ông đều nấp sau hàng cây thủy lạp để đợi và dõi theo mẹ cho đến khi biết chắc con gái mình về nhà an toàn. Mẹ cố kìm lại dòng nước mắt đang chực trào. Hóa ra bấy lâu nay, ông vẫn luôn âm thầm quan tâm đến con cái. Từ đó trở đi, mái tóc hoa râm của ông đã trở thành điểm dẫn đường cho mẹ.

"Vậy nên con trai à, dù có lên thiên đàng thì mẹ cũng không sợ lạc đường đâu. Mẹ tin ánh sáng dẫn đường của ông sẽ xuất hiện đúng những lúc mẹ cần. Và phía sau hàng cây thủy lạp, ông sẽ luôn đứng chờ mẹ với câu hỏi quen thuộc, "Con về rồi đấy à?".

Lúc đó mẹ sẽ trả lời, "Vâng thưa cha, con về rồi đây".

Bài học tình yêu

"Khi bạn nghĩ trên đời này không còn tình yêu thương,
hãy nhìn vào đôi mắt của chú mèo đang cuộn tròn trên đùi bạn."

- Khuyết danh

Một số người gọi tôi là bác sĩ tâm lý cho mèo, còn tôi tự gọi mình là bác sĩ tư vấn về hành vi của loài mèo. Trong những năm qua, tôi đã giúp hàng ngàn người và mèo cưng của họ sống hạnh phúc cùng nhau hơn. Ông Vinsley là một trong những khách hàng đáng nhớ nhất của tôi. Ông sinh ra tại Anh nhưng chuyển đến sống trong một căn hộ xinh xắn tại Kentucky.

Ông Vinsley đã góa vợ hai mươi lăm năm nay và không có họ hàng thân thích nào còn sống, vậy nên từ lâu ông đã quen với cuộc sống cô độc. Ban ngày ông đọc sách, nghe nhạc và đi dạo quanh khu phố. Ông thoải mái với việc ở một mình và không có hứng thú kết bạn hay tham gia vào mấy cuộc trò chuyện tầm phào với những người hàng xóm.

Một sáng mùa đông lạnh lẽo, ông Vinsley thấy một con mèo xám lớn ngồi trên nóc xe hơi của mình. Vốn không thích mèo, ông đuổi con mèo đi và cứ ngỡ sẽ không bao giờ gặp lại nó nữa. Nhưng trong suốt một tuần sau đó, sáng nào ông cũng thấy con mèo ấy ngồi trên nóc chiếc Mercedes của mình.

Thời tiết ngày càng trở lạnh, và mặc dù không thích mèo, ông Vinsley cũng không chịu nổi khi nghĩ đến việc sinh vật tội nghiệp ấy phải chịu lạnh ngoài kia. *"Có lẽ đó là mèo nhà người ta - chắc là nó có đeo vòng cổ"*, ông Vinsley nghĩ. Ngày hôm sau, ông bước ra khỏi nhà, đinh ninh rằng con mèo xám nằm chễm chệ trên xe, nhưng hôm đó không có con mèo nào cả. Thế là cứ vài phút ông lại bước ra ngoài kiểm tra và trông ngóng chú mèo. Tất cả những gì ông muốn là giúp nó tìm lại chủ hoặc đưa nó tới trung tâm cứu trợ động vật nếu đó là mèo hoang.

Khi người giúp việc đến nhà ông vào sáng hôm đó, cô thấy ông Vinsley đang ở trong bếp và đổ hộp cá ngừ ra đĩa. Sau đó ông bước vội ra ngoài và đặt đĩa cá ngừ lên nóc xe rồi trở vào nhà chờ đợi. Đến tối, ông quay ra kiểm tra thì thấy đĩa cá ngừ vẫn còn nguyên và đã đông cứng vì trời lạnh.

"Thế thì tự đi mà kiếm ăn nhé, con mèo ngu ngốc", ông Vinsley lầm bầm vứt đĩa cá ngừ vào thùng rác rồi quay về phòng ngủ.

Khoảng hai giờ sáng hôm ấy, ông chợt giật mình tỉnh giấc. Cơn khát làm ông phải bật dậy và đi xuống nhà bếp. Trên đường đi, ông dừng lại một chút rồi khẽ mở cửa và nhìn ra ngoài - vẫn không có con mèo nào. Nhưng ngay khi chuẩn bị đóng cửa thì ông thoáng trông thấy bóng của thứ gì đó khập khiễng bước về phía mình. Đó chính là con mèo xám ông đang tìm. Lông nó bết cứng lại và chân trước bên phải thì đưa ra trước lủng lẳng. Ông mở cửa bước ra ngoài. Con mèo đứng yên nhìn ông.

"Ta không làm mày đau đâu", ông khẽ nói. "Lại đây, ta sẽ giúp chú mày."

Con mèo xám vẫn đứng nhìn ông mà không hề nhúc nhích.

Ông Vinsley để cửa mở rồi quay vào nhà bếp và cho mấy miếng thịt gà còn thừa của bữa tối vào đĩa. Ông đặt đĩa thức ăn trước cửa rồi đứng dựa người vào tường. Ông lão và chú mèo nhìn nhau. Nó là con mèo đực với vẻ ngoài to lớn và cứng cỏi. Hai viền tai nó bị rách đôi chỗ, còn mũi thì chằng chịt sẹo.

Đã từ lâu ông Vinsley không còn quan tâm đến ai, nhưng không hiểu sao lúc đó ông lại quan tâm chú mèo này đến thế. Dường như có gì đó trong ông vừa trỗi dậy. Ông nghĩ chú mèo tội nghiệp này cũng giống ông, nó đã quen với cô đơn đến mức không biết làm thế nào khi được người khác giúp đỡ.

Vài phút đã trôi qua. Cả người ông Vinsley run lên vì lạnh, còn chú mèo vẫn nhìn ông chăm chú. Rồi nó thận trọng bước đến đĩa thức ăn, ngửi ngửi rồi chệnh choạng bước qua đĩa thức ăn để đi vào cánh cửa đang mở.

Ông Vinsley ngạc nhiên khi thấy chú mèo đi vào nhà mình. Ông nhẹ nhàng khép cửa rồi theo nó vào trong. Sau vài phút ngập ngừng, chú mèo nằm yên để ông Vinsley kiểm tra vết thương. Vết thương khá nặng nên ông Vinsley nghĩ cần phải đưa nó đến bác sĩ thú y vào sáng hôm sau. Trong lúc đó, chú mèo già bẩn thỉu này sẽ ngủ lại một đêm trong bếp. Nhưng khi ông Vinsley cúi xuống bế nó lên, nó liền phóng đi bằng ba chân còn lại. Trước khi ông đuổi kịp thì nó đã khập khiễng leo lên những bậc thang dẫn lên phòng ngủ.

Tuy vừa lạnh vừa mệt, ông Vinsley cũng cố gắng theo sau. Ông đoán chú mèo sẽ trốn dưới gầm giường nhưng khi lên đến phòng mình, ông thấy chú ta đang cuộn tròn phía cuối giường.

"Này, ít ra mày cũng nên chọn một trong những phòng ngủ cho khách chứ", ông Vinsley nói.

Nhưng ông đã quá mệt mỏi nên chui vào chăn và duỗi thẳng hai chân cạnh chú mèo. "Đừng có quen với chăn êm nệm ấm ở đây. Ngày mai mày phải đi rồi đấy", ông nói với nó.

Sáng hôm sau, ông đưa mèo đến phòng khám thú y. Ông gửi chú mèo lại chỗ bác sĩ thú y để đến bệnh viện khám bệnh. Trong lần khám bệnh đó, ông phát hiện mình mắc bệnh ung thư. Ông lái xe về nhà trong tuyệt vọng, suýt nữa thì quên ghé lại phòng khám thú y để đón chú mèo. Trên đường trở về, ông đã định bỏ lại chú mèo ở phòng khám thú y, nhưng cuối cùng vẫn quyết định ghé vào đón nó.

Chú mèo bị gãy chân và đang phải đeo nẹp. Ông Vinsley thanh toán viện phí và đưa chú về nhà. Ông không hiểu tại sao mình lại cảm thấy buồn trong lòng khi bế chú mèo. Dù bề ngoài trông có vẻ hung dữ, nhưng thực chất chú ta lại rất

tình cảm. Chú nằm trọn trong vòng tay của ông chủ mới và tiếng rên của chú nghe như động cơ cũ.

Ba tuần sau đó, sức khỏe của ông Vinsley suy giảm nhanh chóng và ông phải nằm một chỗ trên giường. Trong suốt khoảng thời gian đó, chú mèo - được ông đặt tên là Dancer - không rời ông nửa bước. Tình bạn giữa họ ngày càng bền chặt. Khi ông Vinsley khỏe hơn một chút, cả hai đi dạo quanh khu phố hoặc cùng ngồi sưởi nắng. Dancer thích nằm ngủ trên đùi ông Vinsley khi ông thưởng thức bản nhạc cổ điển hoặc đọc sách.

Rồi không biết từ khi nào, ông Vinsley bắt đầu nói chuyện về thú cưng với hàng xóm của mình. Ông và họ chia sẻ những câu chuyện cũng như lời khuyên trong việc nuôi chó mèo với nhau. Sau ngần ấy năm sống trong cô độc, cuối cùng ông Vinsley cũng bắt đầu hòa nhập lại với cộng đồng. Những người hàng xóm ấy trở thành bạn của ông và thỉnh thoảng ghé sang nhà ông uống ly cà phê hoặc chơi một ván cờ.

Đó cũng là lúc ông Vinsley liên lạc với tôi. Bác sĩ nói ông chỉ còn sống được chưa đầy chín tháng nữa. Ông khẳng định với tôi rằng ông không sợ chết. Suy cho cùng, ông đã sống trọn vẹn bảy mươi bảy năm cuộc đời và sẽ dũng cảm bước trên đoạn đường cuối này. Mọi việc của ông đã được thu xếp ổn thỏa.

"Chỉ còn một việc quan trọng cần làm", ông Vinsley buồn bã nói. "Tôi cần tìm người chăm sóc Dancer. Từ khi gặp nó, tôi và nó đã trở thành bạn thân của nhau. Anh hãy tìm cho nó một mái ấm mới. Trước khi ra đi, tôi muốn nhìn thấy nó nhận được tình yêu thương và sự quan tâm mà nó xứng

đáng. Chi phí thuốc men và thức ăn của nó tôi sẽ lo hết." Ông trầm ngâm một lúc rồi nói tiếp, "Có thể mọi người nghĩ tôi là ông già lẩm cẩm, tốn công tốn sức lo lắng cho một con mèo, nhưng Dancer đã ở bên tôi trong lúc tôi khó khăn nhất. Nó là một người bạn tuyệt vời và tôi muốn nó có một cuộc sống tốt khi tôi không còn trên đời nữa".

Tình yêu thương của ông dành cho chú mèo của mình có gì đó vừa chân thành vừa sâu sắc. Sau một thời gian tìm kiếm, tôi đã tìm được nhà mới cho Dancer. Người sẵn sàng đón Dancer về chăm sóc là bà Ruth - một góa phụ tốt bụng nhưng cô đơn. Khi bà Ruth gặp ông Vinsley và Dancer, cả ba hợp nhau ngay lập tức. Ông Vinsley say sưa kể cho bà Ruth nghe tất cả những sở thích và thói quen của Dancer.

Tám tháng sau lần đầu tôi gặp ông Vinsley, ông phải nhập viện. Tôi đến nhà ông và thu dọn đồ của Dancer như được dặn. Như thể biết trước về điều sắp xảy ra, Dancer ngồi đợi tôi trong phòng ngủ của ông Vinsley. Nó lặng lẽ ngồi trên giường. Cô giúp việc tiễn tôi ra xe. Cô ôm tôi và cảm ơn vì đã giúp đỡ ông Vinsley. Nước mắt cô rưng rưng. Cô đã làm việc cho ông Vinsley suốt mười lăm năm qua.

Cuối ngày hôm đó, tôi vào thăm ông Vinsley và thông báo Dancer đang ở nhà mới. Ông mỉm cười hạnh phúc. Chúng tôi nói chuyện thêm một chút rồi ông chìm vào giấc ngủ. Tôi ngồi bên giường của ông thêm một lúc nữa. "Tôi sẽ thay ông trông nom Dancer", tôi thì thầm vào tai ông rồi ra về. Hai ngày sau, ông Vinsley qua đời.

Từ đó đến nay, thỉnh thoảng tôi vẫn ghé thăm Dancer và chú ta đang rất hạnh phúc. Chú cứ lẽo đẽo theo sau bà Ruth

như trước đây vẫn quấn quýt với ông Vinsley. Tôi cũng để ý thấy bà Ruth trở nên vui tươi hẳn lên hơn so với lần đầu tiên tôi gặp bà. Bà tự hào kể với tôi rằng Dancer lúc nào cũng nằm ngủ bên cạnh bà.

Dancer - chú mèo lông xám với đôi tai rách và tiếng kêu như động cơ xe cũ đã mang lại cho ông Vinsley bài học về tình yêu thương. Và giờ đây, nó đang giúp bà Ruth học được bài học tương tự.

Tấm chăn của bà

"Trên đời chẳng có mấy thứ ấm áp hơn cái ôm của một người bà."

- Khuyết danh

Những năm sống bên bà, tôi đã có một tuổi thơ thật đẹp, và những ký ức về bà vẫn luôn in đậm trong tâm trí tôi.

Còn nhớ một đêm năm tôi bảy tuổi, tôi đang say ngủ thì choàng tỉnh giấc, lồm cồm bò xuống giường rồi nhón chân khẽ bước xuống cầu thang tìm bà. Bà tôi thường thức khuya để xem hết chương trình ti-vi yêu thích. Nhưng đêm đó, tôi tìm mãi mà chẳng thấy bà đâu. "Bà ơi", tôi khẽ gọi, và tim

tôi đập từng nhịp sợ hãi. Chưa khi nào tôi cất tiếng gọi mà bà không trả lời. Tôi vừa mếu máo khóc vừa chạy khắp các phòng để tìm bà. Một lát sau, khi chợt nhớ ra bà đã đi chơi xa cùng mấy người bạn thì tôi mới thở phào nhẹ nhõm, dù nước mắt vẫn còn rơi lã chã.

Tôi trở về phòng và cuộn tròn trong tấm chăn len do chính tay bà đan. Tấm chăn đó mềm mại và ấm áp hệt như những cái ôm bà dành cho tôi. *"Ngày mai là bà về rồi"*, tôi tự an ủi. *"Bà sẽ không bao giờ bỏ mình mà đi đâu."*

Bà đã sống cùng gia đình tôi trước cả khi tôi ra đời. Năm tôi học lớp năm, gia đình tôi chuyển sang căn nhà mới rộng hơn và mẹ tôi phải đi làm thêm để phụ cha trả tiền nhà. Vì vậy, phần lớn thời gian tôi đều quấn quýt bên bà.

Sau giờ học, đa số bạn bè của tôi phải trở về căn nhà trống vắng vì cả cha và mẹ đều đi làm. Chỉ có tôi là đứa may mắn vì sau mỗi giờ tan học, tôi luôn có bà đứng chờ ở cửa với ly sữa và miếng bánh chuối thơm ngon. Tôi ngồi lọt thỏm trong ghế bành, vừa ăn bánh vừa vui vẻ kể chuyện ở lớp cho bà nghe. Sau đó, bà cháu tôi chơi vài ván đô-mi-nô. Lúc nào bà cũng nhường tôi thắng - ít nhất là cho đến khi tôi thật sự chơi giỏi trò này.

Cũng như bao đứa trẻ khác, thỉnh thoảng tôi có những ngày không vui ở trường hoặc đánh nhau với mấy đứa bạn. Hoặc có thể hôm đó tôi buồn vì cha mẹ không mua cho tôi chiếc xe đạp mà tôi thích nhất trên đời. Không cần biết lý do gì, cứ mỗi lần có chuyện buồn là tôi lại tìm đến vòng tay yêu thương và cái ôm ấm áp của bà. Đối với tôi, cảm giác đó thật tuyệt vời. "Mọi chuyện sẽ ổn thôi", bà luôn nhẹ nhàng

an ủi mỗi khi ôm tôi vào lòng, và tôi luôn tin vào lời động viên của bà.

Thế rồi một ngày năm tôi mười bảy tuổi, mọi chuyện không còn ổn nữa. Bà lên cơn đau tim phải nhập viện, và bác sĩ nói rằng sức khỏe của bà yếu đến mức bà phải ở luôn trong bệnh viện.

Tôi nhớ lại những năm tháng tuổi thơ sống bên bà. Đó là những đêm tôi chìm vào giấc ngủ trong tiếng bà rì rầm cầu nguyện ở phòng kế bên, tôi còn loáng thoáng nghe bà nhắc đến tên tôi trong những lời cầu nguyện đó. Vào cái đêm bà phải nhập viện, tôi cũng cầu nguyện với Thượng đế. Tôi nói rằng tôi rất thương bà và cầu xin Thượng đế đừng mang bà rời xa tôi vì tôi rất sợ phải sống xa bà mãi mãi.

Nhưng ước nguyện của tôi đã không được đáp lại. Bà tôi qua đời vài tuần sau đó. Vào đêm bà ra đi và nhiều đêm sau đó nữa, tôi đã vùi đầu vào gối mà khóc cho tới khi thiếp đi vì mệt. Cuối cùng, vào một buổi sáng, tôi quyết định gấp cẩn thận tấm chăn len bà đan và đưa nó cho mẹ. "Con không thể chịu nổi cảm giác ở cạnh bà mà không thể nói chuyện với bà hay được bà ôm ấp", tôi nức nở. Mẹ tôi đem cất tấm chăn ấy đi, và sau này, khi tôi đã thật sự trưởng thành thì mẹ mới trao lại cho tôi. Cho đến bây giờ, nó vẫn là một trong những tài sản quý giá nhất của tôi.

Tôi nhớ bà vô cùng, nhớ tiếng cười vui vẻ và nhớ những lời dạy quý giá của bà. Bà đã không thể chứng kiến tôi tốt nghiệp trung học và cũng không có mặt để chúc mừng hạnh phúc trong ngày cưới của tôi. Nhưng sau đó, có một việc xảy ra giúp tôi nhận ra rằng bà chưa bao giờ rời xa mà vẫn luôn dõi theo tôi.

Một năm sau ngày cưới, vợ chồng tôi chuyển đến sống ở một thành phố khác, cách nhà cha mẹ tôi khá xa. Thời điểm đó cũng là lúc vợ tôi mang thai đứa con đầu lòng. Tuy nhiên, trường hợp của vợ tôi là ca mang thai khó với nhiều biến chứng nghiêm trọng. Suốt khoảng thời gian đó, vợ tôi gần như phải nằm hẳn trong bệnh viện, còn tôi phải ra vào viện chăm sóc vợ nhiều đến mức trước ngày con tôi ra đời vài tuần, tôi bị sa thải do nghỉ việc quá nhiều.

Gần đến ngày sinh, vợ tôi gặp tình trạng huyết áp cao bất thường khi mang thai. Hôm vợ tôi sinh con, bác sĩ không cho tôi vào phòng sinh vì sợ rằng mẹ con cô ấy không qua khỏi. Tôi bồn chồn đi tới đi lui trong phòng chờ khi y tá thông báo rằng hy vọng sống của con tôi là rất thấp và huyết áp của vợ tôi đang tăng rất cao. Cha mẹ tôi đang trên đường đến bệnh viện nhưng họ vẫn chưa tới nơi. Tôi chỉ có một mình và chưa bao giờ tôi cảm thấy cô đơn và tuyệt vọng đến thế.

Bỗng nhiên trong giây phút rối bời những âu lo đó, tôi cảm nhận được hơi ấm quen thuộc của vòng tay bà. "Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi", tôi nghe như tiếng bà nói khẽ bên tai. Bà đến thật nhanh và đi cũng thật vội vàng. Sau đó, căn phòng chờ im ắng trở lại.

Cùng lúc đó, bác sĩ vừa hoàn thành ca mổ bắt con khẩn cấp cho vợ tôi. Ngay khi thằng bé vừa chào đời, tim của con đã đập mạnh và ổn định. Và chỉ trong vài phút sau khi sinh, huyết áp của vợ tôi bắt đầu giảm xuống. Cả vợ và con tôi đều đã qua cơn nguy kịch.

"Cháu cảm ơn bà", tôi thì thầm khi ngắm nhìn cậu con trai xinh xắn mà chúng tôi đặt tên là Christian qua cửa kính

phòng sơ sinh. "Ước gì bà có mặt ở đây để chia sẻ với cháu niềm hạnh phúc này."

Khoảng hai tuần sau, khi vợ chồng tôi đang ở trong nhà chăm con thì nghe tiếng gõ cửa. Anh bưu tá trao cho tôi một bưu phẩm có đề dòng chữ "Quà cho đứa chắt đặc biệt của bà". Bên trong hộp quà là một tấm chăn trẻ em được đan bằng tay và một đôi giày len xinh xắn.

Sống mũi tôi cay xè và mắt thì nhòe đi khi tôi đọc dòng chữ ghi trên tấm thiệp.

Bà biết mình sẽ không thể có mặt vào ngày chắt của bà ra đời, vậy nên bà đã nhờ người đan tấm chăn này cho chắt. Còn đôi giày này là tự bà làm lấy trước khi đi xa.

Bà cố của con

Sau này tôi được biết là trong những ngày cuối đời, mắt bà rất yếu nên bà phải nhờ dì tôi làm giúp cái chăn ấy. Nhưng bà đã tự tay đan đôi giày cho đứa chắt mà bà sẽ không bao giờ được biết mặt, và bà đã miệt mài đan nó bằng tất cả tình yêu thương trong những tuần ngấn ngủi trước khi qua đời.

Bài học về lòng bao dung

"Không bài tập nào tốt cho trái tim hơn việc cúi xuống và nâng người khác lên."

- John Holmes

Cách nay không lâu, tôi sang Anh thăm con gái đang du học. Buổi tối hôm ấy, con gái đưa tôi đến một nhà hàng ở London để dùng bữa. Người phục vụ là một cô gái rất trẻ, có lẽ đây là công việc làm thêm của cô bé sau giờ học. Cô mang ra món cá hấp, nhưng vì chiếc đĩa quá nặng nên trong lúc sơ ý cô đã làm nước súp chảy xuống chiếc túi da của tôi.

Tôi lập tức nhấc chiếc ví đắt tiền của mình lên và định mắng cho cô phục vụ hậu đậu này một trận. Thế nhưng tôi chưa kịp nói gì thì con gái tôi đã đứng dậy, nở một nụ cười

nhẹ nhàng rồi vỗ nhẹ vào vai cô gái và nói, "Không sao đâu, em đừng lo lắng".

Cô phục vụ sợ hãi, hai tay run run, vừa nhìn tôi vừa rụt rè nói, "Cháu xin lỗi cô. Để cháu đi lấy khăn lau ạ".

Con gái tôi tiếp tục trấn an cô bé kia, "Không sao, chiếc túi chỉ cần về nhà rửa qua là sạch mà. Em cứ làm việc tiếp đi, đừng lo lắng quá".

Lúc ấy tôi vô cùng tức giận. Rõ ràng người làm sai là cô phục vụ kia, tại sao con tôi còn nói chuyện nhẹ nhàng với cô ấy. Đến khi về nhà, con gái mới giải thích cho tôi mọi chuyện.

Thì ra trong ba năm học ở London, dù gia đình tôi khá dư dả về tài chính, nhưng vì muốn trải nghiệm cuộc sống ở Anh nên con gái tôi không về nhà trong các kỳ nghỉ hè mà ở lại xin làm phục vụ tại các quán ăn.

"Hồi còn sống với cha mẹ, con chưa bao giờ phải làm công việc nặng nhọc nào. Từ nhỏ đến lớn, hai bàn tay của con chỉ biết cầm bút và chơi đàn. Vậy nên con đã gặp rắc rối ngay trong ngày đầu tiên đi làm. Con nhận công việc rửa ly rượu trong nhà bếp. Công việc này đòi hỏi con phải vô cùng cẩn thận. Con dè dặt rửa từng chiếc ly như người đang đi trên băng. Thật không dễ gì rửa hết hàng trăm ly thủy tinh cao chân trong suốt, mỏng như cánh ve. Vì vậy con đã sơ ý làm rớt mấy chiếc ly xuống đất. Những tiếng 'xoảng, xoảng' liên tục vang lên. Trước mặt con là một đống thủy tinh vỡ vụn."

Con gái tôi kể tiếp, "Lúc đó con vừa thu dọn các mảnh thủy tinh vừa lo sợ đến nỗi cả người run bần bật, nhưng mẹ biết chị quản lý ca trực đó phản ứng thế nào không? Chị ấy

bước tới, kéo con đứng dậy và hỏi, 'Em có sao không?'. Sau đó, chị ấy quay sang nói với một bạn nhân viên khác, 'Em giúp bạn dọn dẹp đống thủy tinh này nhé'. Chị ấy không một lời la mắng hay trách móc con".

Rồi con gái nắm chặt tay tôi và bộc bạch, "Có lần khi rót rượu, vì không cẩn thận nên con đã làm đổ rượu vang lên váy của khách. Con tái mặt và nghĩ chắc chắn vị khách đó sẽ nổi trận lôi đình. Không ngờ cô ấy lại an ủi con, 'Không sao đâu em, vết rượu cũng không quá khó giặt'. Rồi cô ấy đứng lên, vỗ vào vai con như muốn trấn an và đi vào nhà vệ sinh. Khi ấy con chỉ biết tròn mắt đứng nhìn vì quá ngạc nhiên và cảm động".

Nghe xong câu chuyện của con gái, tôi cảm động đến rơi nước mắt. Nhờ lòng bao dung của những người xa lạ ấy mà con tôi đã trưởng thành, và tôi mừng vì giờ đây con cũng biết sống bao dung với người khác.

Tìm lại bình yên

"Bình yên là kết quả của quá trình rèn luyện tâm trí để nhìn nhận đúng bản chất cuộc sống thay vì nhìn nhận cuộc sống theo cách ta nghĩ nó nên như vậy."

- Wayne W. Dyer

Thank you!

Đường về nhà

"Chúng ta đi khắp thế giới để tìm kiếm điều mình cần và cuối cùng ta tìm thấy nó ngay trong chính gia đình mình."

- George Moore

Tôi ngồi bên lề đường cao tốc và trầm ngâm suy nghĩ một hồi lâu. Sau đó tôi lấy giấy bút ra và viết, "Cha ơi, con muốn về nhà". Nhưng rồi tôi lập tức xé đôi tờ giấy, vo tròn lại và ném đi. Những lá thư của tôi luôn bắt đầu và kết thúc như thế. Tôi rất muốn về nhà với cha mẹ và các em, nhưng tôi thật sự không làm được.

Tôi bỏ nhà đi sau khi học hết phổ thông vì mâu thuẫn với cha. Trong khi cha mẹ muốn tôi vào đại học thì tôi lại

chỉ muốn nhanh chóng thoát khỏi con đường học vấn. Tôi đã quá chán ngán việc học hành và không muốn đến trường nữa. Thế là cha tôi - một người rất nghiêm khắc - đã bắt tôi cáng đáng mọi việc trong trang trại. Một ngày nọ, cha con tôi xảy ra xung đột lớn. Tôi nhét vội mấy bộ quần áo vào túi rồi giận dữ rời khỏi nhà, bỏ lại sau lưng tiếng quát của cha, "Nếu mày đã bỏ nhà đi thì đừng bao giờ trở về nữa". Mẹ tuyệt vọng chạy theo tôi với đôi mắt đẫm nước. Sau này, trong những đêm mất ngủ, tôi vẫn thường nhớ lại những giọt nước mắt của mẹ ngày hôm ấy.

Tôi tự nhủ nhất định lần này mình phải viết thư xin lỗi cha. Thế là tôi tìm một tờ giấy khác và bắt đầu viết.

Cha thương yêu,

Vậy là con đã xa nhà hơn một năm. Suốt thời gian qua, con đã lang thang khắp nơi và làm đủ mọi công việc, nhưng không có việc nào ra hồn cả. Đi đến đâu người ta cũng hỏi con, "Trình độ học vấn của cậu thế nào?". Dường như những công việc tốt luôn dành cho người có bằng cấp. Bây giờ con mới nhận ra khi xưa cha đã nói đúng về tầm quan trọng của việc học tập, và con hiểu cha mẹ yêu thương con đến nhường nào.

Con xin lỗi vì đã bặt vô âm tín trong suốt một năm qua. Cha mẹ biết đấy, viết ra những dòng này đối với con thật không dễ dàng chút nào. Từ khi bỏ nhà đi, con đã gặp nhiều người tử tế nhưng cũng gặp không ít kẻ xấu xa. Thế nhưng những khó khăn đó vẫn chẳng thấm vào đâu so với nỗi cô đơn khi không có một chốn bình yên để trở về mỗi tối. Giờ đây con mới thấm thía ý nghĩa to lớn của gia đình.

Cha ơi, con xin lỗi vì đã làm cha buồn lòng. Con biết cha rất giận con, nhưng con mong cha cho con cơ hội để sửa chữa sai lầm

của mình. Con muốn được về nhà và ở bên gia đình mình như trước đây. Con muốn thi vào trường Nông nghiệp và muốn được phụ cha trông coi trang trại.

Con không thể nhận thư hồi âm của cha vì chỗ ở của con không cố định. Nhưng khoảng vài ngày tới (con cũng không biết chắc là ngày nào vì con phải đi nhờ xe của người ta), con sẽ về đến nhà. Nếu cho phép con vào nhà, cha hãy để bật sáng đèn ở mái hiên. Đó là dấu hiệu cha đã tha thứ cho con. Nếu không có ánh đèn thì con sẽ đi tiếp và cũng sẽ không than trách gì nếu như đèn không sáng.

Cho con gửi lời hỏi thăm mẹ và các em.

Con của cha

Tôi gấp lá thư lại mà lòng nhẹ nhõm như vừa trút được một gánh nặng khủng khiếp. Tôi nhét thư vào túi áo và kéo cái va-li cũ kỹ ra lề đường, đưa tay vẫy chiếc xe đầu tiên đang tiến về phía mình. Tôi cần phải vượt qua một chặng đường dài thì mới biết được câu trả lời của cha.

Ngày hôm đó, tôi chỉ xin đi nhờ được khoảng năm mươi cây số. Tôi dừng chân ở một thị trấn nhỏ để gửi thư về nhà. Sau khi nhét thư vào thùng, tôi cảm thấy hơi lo lắng. Tôi không biết việc mình làm này là đúng hay sai, nhưng dù sao thì tôi đã quyết định rồi và việc tôi cần làm lúc này là tiếp tục con đường của mình.

Sang đến hôm sau, hành trình của tôi bị gián đoạn nhiều lần. Tôi đã thức trắng đêm hôm trước nên ngày hôm ấy, tôi gần như kiệt sức. Khi tới một cây sồi giữa cánh đồng, tôi nằm duỗi thẳng người trên bãi cỏ và cố gắng chợp mắt một chút

nhưng không tài nào ngủ nổi. Cuối cùng, tôi ngồi tựa lưng vào gốc cây và nhìn ngắm cảnh vật xung quanh. Cách chỗ tôi không xa, hai chú chó đang rượt theo một chú thỏ. Thấp thoáng dưới chân đồi là vài ngôi nhà nằm nép mình dưới tán cây. Dường như tôi có thể nghe được cả tiếng trẻ con nô đùa, tiếng gà gáy và ngửi được cả mùi thơm nồng của món bánh táo nướng. Và chỉ cần nhắm mắt lại, hình ảnh ngôi nhà thân yêu của tôi lại hiện lên thật sống động - đó là mái ấm mà tôi đã nông nổi rời bỏ chỉ vì một phút nóng nảy. Tôi tự hỏi giờ này em gái tôi đang làm gì. Tuy đôi lúc con bé thật phiền toái nhưng trong mắt tôi, con bé vẫn là đứa em tuyệt vời. Rồi tôi thấy hình ảnh mẹ đang nấu nướng và nghe văng vẳng câu nói "Mẹ hâm nóng thức ăn cho con rồi đấy con trai" của mẹ. Đó là câu mẹ thường nói mỗi khi tôi về nhà muộn.

Tôi đứng lên, cố đưa tâm trí trở về hiện tại và thoát khỏi những ký ức tươi đẹp về gia đình. Mùi thơm ngai ngái của đám cỏ khô mới cắt thoang thoảng quanh tôi. Tôi rảo bước trên con đường thênh thang trước mặt - con đường sẽ đưa tôi về nhà, dù không biết ngôi nhà đó có còn chào đón mình hay không. Cha tôi không phải là người cố chấp nhưng tính ông rất nghiêm khắc.

Một tài xế dừng xe lại cho tôi quá giang. Thật tốt khi có ai đó để trò chuyện ngay lúc này.

"Cháu đang đi đâu thế?", người tài xế hỏi tôi một cách thân tình.

Tôi im lặng một lúc rồi mới trả lời, "Cháu… về nhà".

"Vậy cháu đã đi đâu trong thời gian qua?", ông hỏi tiếp, gương mặt ông thể hiện rõ sự quan tâm đối với tôi.

"Cháu cứ đi lang thang hết nơi này đến nơi khác."

"Cháu xa nhà lâu chưa?"

Tôi e dè trả lời, "Dạ, được một năm, một tháng, hai ngày rồi ạ".

Nghe vậy, ông nhìn tôi với ánh mắt đồng cảm.

Trời nhập nhoạng tối, ông tìm một quán ăn nhỏ và nằng nặc mời tôi vào cùng. Tôi từ chối với lý do mình phải tiếp tục hành trình dang dở phía trước. Tuy nhiên, ông thuyết phục rằng tôi cần ăn uống và nghỉ ngơi rồi mới có sức trở về nhà. Cách ông quan tâm làm tôi nhớ cha vô cùng. Trước sự nhiệt tình của ông, tôi không thể từ chối.

Chúng tôi vừa ăn vừa trò chuyện với nhau, và ông cũng bộc bạch chuyện của mình. Người con trai lớn của ông cũng đã bỏ nhà đi hơn hai năm, chính xác là hai năm, hai tháng và mười lăm ngày.

Ông nhìn xa xăm và nói, "Bác cũng mong con mình được người ta đối xử tử tế và sẽ sớm quay về nhà như cháu".

Tôi im lặng vì chẳng biết nên nói gì với ông. Cuối cùng, khi bắt tay tạm biệt ông, tôi mới dám mở lời, "Cảm ơn bác nhiều lắm. Cháu tin là con trai bác cũng đang được nhiều người giúp đỡ và sẽ sớm quay trở về".

"Cảm ơn cháu. Chúc cháu may mắn trên chặng đường phía trước."

Sau hai ngày với rất nhiều lần quá giang xe, đoạn đường về nhà của tôi chỉ còn khoảng năm mươi cây số. Tối hôm đó, tôi lê bước trên đường mà lòng lo lắng khôn nguôi.

Đoạn đường về nhà càng lúc càng ngắn lại. Lỡ như mái hiên nhà tôi không sáng đèn thì sao? Lúc đó tôi sẽ phải đi đâu và làm gì?

Một chiếc xe tải có gắn toa moóc chạy ngang qua tôi rồi chậm dần và dừng lại. Người tài xế ngoắc tôi lại và lên tiếng hỏi, "Cậu đi đâu đây?".

"Cháu đang trên đường về nhà. Nhà cháu cách đây khoảng bốn mươi cây số. Chú có đi xa cỡ đó không", tôi nói.

"Tôi còn đi xa hơn thế nữa. Lên xe đi, tôi cho cậu đi nhờ."

Chúng tôi im lặng suốt đoạn đường đó. Tôi ngả lưng ra ghế và nhắm mắt lại giả vờ ngủ. Trời lất phất mưa và cơn mưa càng lúc càng nặng hạt. Nhưng khi xe về gần đến nhà tôi thì mưa bắt đầu ngớt. Tôi vừa lo lắng vừa hy vọng. Liệu có ánh đèn nào đang chờ đợi tôi không? Tôi căng mắt ra và cố nhìn xuyên qua bóng tối. Khi xe chạy đến khúc cua rẽ vào nhà tôi, đột nhiên tôi nhắm mắt lại và tim đập thình thịch. Tôi không thể chịu đựng được nếu không nhìn thấy ánh đèn nào ngoài mái hiên.

Bỗng người lái xe cười to, rồi quay sang nói với tôi, "Cậu có để ý ngôi nhà mà chúng ta vừa chạy qua không? Chắc nhà ấy bị mất trí rồi! Ai đời đang trời mưa mà họ lại đặt đến ba, bốn cái ghế trước sân, trên mỗi cái ghế có một ngọn đèn, rồi lại còn thêm một ông già đứng bên cạnh cầm đèn chiếu thẳng ra đường nữa. Mà cậu có thấy ngọn đèn dưới mái hiên cũng sáng rực luôn không?".

Khi bạn vội vã

"Đừng vội vàng. Hãy sống chậm lại và tận hưởng vẻ đẹp của cuộc sống."

- Debasish Mridha

Chú thích: Thời điểm trong câu chuyện là năm 1945, khi Mỹ thả bom nguyên tử xuống thành phố Hiroshima của Nhật Bản.

Hai cha con nhà nọ sống bằng nghề làm nông trên một mảnh đất nhỏ ở miền quê. Hàng tháng, họ đánh xe bò lên thành phố gần đó để bán rau quả mình trồng. Ngoài việc có cùng huyết thống và sống chung một mái nhà, hai cha con họ hầu như không còn điểm gì giống nhau. Người cha luôn điềm đạm trước mọi việc, trong khi anh con trai lúc nào cũng vội vàng.

Một buổi sáng tinh mơ nọ, hai cha con thức dậy và chất hàng lên chiếc xe bò để bắt đầu hành trình dài quen thuộc. Anh con trai tính nhẩm rằng nếu đi với tốc độ nhanh hơn và không dừng lại nghỉ đêm thì sáng sớm hôm sau họ sẽ đến được chợ. Thế là anh liên tục dùng roi thúc con bò, hối nó bước mau hơn.

"Từ từ thôi con", người cha nói, "từ tốn sẽ giúp con sống lâu hơn đấy".

"Nhưng nếu đến chợ sớm hơn những người khác, chúng ta sẽ có cơ hội bán hàng với giá cao hơn", anh con trai phản đối.

Người cha không đáp gì mà chỉ kéo sụp chiếc nón xuống che mặt và chợp mắt một lúc. Anh con trai thấy vậy càng bực mình và cố thúc con bò đi nhanh hơn nữa.

Bốn giờ sau, họ đi ngang qua một ngôi nhà nhỏ. Người cha thức giấc, mỉm cười và nói, "Tới nhà chú con rồi. Chúng ta ghé vào hỏi thăm chú ấy một tiếng đi".

"Nhưng cha ơi, chúng ta đã trễ gần cả tiếng rồi", con trai ông càu nhàu.

"Trễ thêm vài phút cũng có sao đâu con. Chú ấy và cha là chỗ ruột thịt, vả lại hai anh em chẳng mấy khi gặp nhau", người cha chậm rãi đáp. Rồi họ dừng lại và ghé vào ngôi nhà.

Chàng trai càng thêm sốt ruột và tức tối khi thấy cha và chú mình cười nói huyên thuyên. Gần một tiếng sau, hai cha con anh tạm biệt người chú và tiếp tục lên đường. Lúc này đến phiên người cha cầm cương. Khi đến một ngã ba, người cha cho xe rẽ sang phải.

"Đường bên trái ngắn hơn mà cha", người con nói.

"Cha biết, nhưng đường bên phải có nhiều cảnh đẹp hơn."

"Cha không biết quý thời giờ à?", chàng trai trẻ mất kiên nhẫn.

"Ồ, cha quý trọng thời gian lắm chứ. Chính vì vậy, cha mới muốn ngắm nhìn cảnh đẹp và tận hưởng trọn vẹn từng giây từng phút."

Con đường người cha chọn có nhiều khúc quanh, băng qua đồng cỏ xanh mướt mọc đầy hoa dại và còn có cả một dòng suối mát trong chảy dọc theo. Song, người con trai đã bỏ lỡ cơ hội ngắm nhìn cảnh đẹp ấy vì anh cứ ngồi nhấp nhổm bên trong xe, lòng bồn chồn và hết sức lo lắng vì sợ đến chợ trễ. Anh không hề biết rằng hoàng hôn hôm ấy thật sự rất đẹp.

Trời sập tối, hai cha con đến một nơi trông như khu vườn khổng lồ đầy hương sắc. Người cha khoan khoái hít thở hương hoa làm xao xuyến lòng người, lắng nghe tiếng suối róc rách và dừng xe lại.

"Đêm nay chúng ta sẽ ngủ lại đây", ông nói.

"Từ nay về sau con sẽ không bao giờ đi cùng cha nữa. Cha không lo kiếm tiền mà chỉ toàn lo ngắm hoa", anh con trai tức tối nói.

"Tại sao cha lại không được ngắm hoa? Chẳng phải trước giờ con vẫn nói hoa là thứ đẹp nhất trên đời sao?"

Vài phút sau, người cha chìm vào giấc ngủ, trong khi con trai ông trằn trọc nhìn lên bầu trời đêm, mong cho

đêm chóng qua. Đêm dài như vô tận và anh không hề chợp mắt.

Khi mặt trời còn chưa ló dạng, chàng trai đã vội đánh thức cha dậy. Hai cha con lại tiếp tục lên đường. Sau khi đi được khoảng một dặm, họ tình cờ gặp người nông dân đang cố kéo chiếc xe của mình ra khỏi vũng lầy.

"Chúng ta dừng lại giúp ông ấy một tay đi", người cha già thì thầm.

"Để mất thêm thời gian à?", chàng trai nói như muốn nổi đóa lên.

"Đừng hằn học như vậy chứ con. Có thể một ngày nào đó, chính con là người bị mắc kẹt trong vũng lầy. Chúng ta nên giúp đỡ người khác trong lúc hoạn nạn. Đừng quên điều đó con ạ."

Anh con trai quay đi mà trong lòng hết sức tức giận.

Khi họ giúp người nông dân kia kéo được chiếc xe khỏi vũng lầy thì đã gần tám giờ sáng. Đột nhiên, một vùng ánh sáng rất lớn lóe lên như tách đôi cả bầu trời, theo sau là tiếng nổ kinh hoàng. Ở xa xa bên kia ngọn đồi, bầu trời bỗng tối đen.

"Chắc là thành phố đang có mưa dông lớn", người cha đoán.

"Nếu cha không lề mề thì có lẽ giờ này chúng ta đã bán gần hết hàng rồi", người con lầm bầm.

"Bình tĩnh đi con. Từ tốn sẽ giúp con sống lâu hơn và tận hưởng cuộc sống trọn vẹn hơn đấy", người cha nhẹ nhàng khuyên nhủ con mình.

Khi hai cha con đến được ngọn đồi mà có thể nhìn thấy toàn cảnh thành phố thì trời đã xế chiều. Họ dừng lại và nhìn thật lâu xuống thành phố phía dưới. Không ai nói với ai lời nào. Cuối cùng, chàng trai đặt tay lên vai cha mình và nói, "Giờ thì con đã hiểu những lời cha nói rồi".

Họ quay xe lại và trở về nhà, rời xa cái thành phố mang tên Hiroshima của Nhật Bản.

Nắm lấy tay cha

"Tôi không thể nghĩ ra nhu cầu nào ở thời thơ ấu mạnh mẽ hơn nhu cầu nhận được sự bảo vệ của cha."

- Sigmund Freud

Chiếc xe ì ạch leo lên triền núi khi cơn gió tháng Hai đang phủ đầy hai bên vệ đường từng mảng tuyết trắng xóa. Cậu bạn đại học của tôi ngồi sau vô-lăng và đang cố gắng làm chủ chiếc xe cũ kỹ trên con đường tuyết trơn trượt. Tôi ngồi ghế sau với chiếc dây thắt lưng đã hỏng.

Chiếc xe rung lắc dữ dội trên con đường vừa xóc vừa trơn. "Không sao đâu Mary", Brad cười to trấn an tôi và nắm chặt tay lái. "Sắp tới nơi rồi, nhà của Sam nằm ngay sau rặng núi này thôi. Chúng ta sẽ tới đó an toàn mà."

Tôi thở dài ngao ngán và nghĩ bụng, *"Tiệc tùng gì ở nơi đường sá khó đi thế này? Nhưng dù sao mình cũng mong được gặp lại mọi người sau kỳ nghỉ Giáng sinh"*.

Chúng tôi đang trên đường đến dự tiệc tại nhà của Sam - một trong những người bạn vui tính và dễ mến của tôi. Các bạn trong lớp là những người nâng đỡ tinh thần của tôi rất nhiều sau khi cha tôi qua đời. Nhưng quả thật, không ai có thể giúp cuộc sống của tôi trở lại như trước.

Kỳ nghỉ Giáng sinh vừa qua, tôi đi nghỉ ở Hawaii cùng họ hàng bên nội. Các cô chú tìm đủ mọi cách để giúp tôi vui lên nhưng cũng đành bất lực. Sau bữa tiệc tối thịnh soạn, cô tôi rủ, "Cô cháu mình vào nhà thờ cầu nguyện đi. Cháu hãy hướng lời cầu nguyện của mình lên thiên đàng, và cha sẽ nghe được mọi lời cháu nói". Cầu nguyện ư? Hai năm nay tôi không còn thiết tha gì việc cầu nguyện nữa. Nếu Thượng đế đã không để cha con tôi được gần nhau, thì vì lẽ gì mà tôi phải cầu nguyện với Ngài chứ?

Ánh trăng dát bạc vệ đường đầy tuyết. Xe của chúng tôi đi trên cây cầu bắc qua con kênh dẫn nước vào một cái hồ gần đó. Đang lúc băng qua cầu, chiếc xe đột nhiên chao đảo không sao kiểm soát được. "Bám chặt vào", Brad thét lên.

Nhưng không kịp nữa rồi, chiếc xe nảy lên một cái thật mạnh rồi xoay ngang, bật khỏi con đường trơn trượt. Khi chiếc xe lật nghiêng, tôi bị văng ra khỏi xe và rơi xuống nền đất lạnh cóng. Trong cơn nửa mê nửa tỉnh, tôi tì hai khuỷu tay xuống đất và cố lê người trên mặt đất, tưởng chừng cơ thể này không còn là của mình nữa. Vừa nhích thêm một chút, tôi bàng hoàng nhận ra mình đã rơi xuống dòng kênh lạnh cóng.

Cả người tôi đau nhói khi chạm phải dòng nước buốt giá. Giây phút ấy dài như vô tận. Tôi nhắm mắt lại, và nước mắt ứa ra. Chợt tôi nghe tiếng ai đó la lên, "Bơi đi".

Tôi bắt đầu khoát tay.

"Bơi đi", giọng nói đó lại vang lên, nghe như giọng của cha. "Bơi mạnh lên Mary Ann".

Tôi giật bắn người. Trước giờ chỉ có cha gọi tôi bằng cái tên Mary Ann.

"Cha ơi", tôi hét lên, cố ngoi lên dòng nước chảy xiết đang chực nuốt chửng con mồi nhỏ bé là tôi. Đúng là cha rồi! Cha tiếp tục khích lệ tôi, "Cố lên con gái! Bơi mạnh lên".

"Cha ơi, cha ở đâu vậy? Sao con không thấy cha", tôi hét toáng lên, giọng đứt quãng. Một lần nữa, dòng nước lạnh băng lại kéo tôi xuống.

Vì quá lạnh và kiệt sức nên tôi không bơi nổi nữa. Tôi buông xuôi để mình chìm dần xuống dưới dòng nước tối đen. Rồi tôi lại nghe thấy giọng cha, "Bơi đi Mary Ann! Đừng bỏ cuộc. Hãy nắm lấy tay cha".

Thế là tôi dùng hết sức bình sinh để trồi người lên mặt nước và hướng đến phía ánh sáng diệu kỳ trước mặt bằng một niềm tin tuyệt đối. Nơi ấy có một bàn tay đang chìa ra. Đó chắc chắn bàn tay của cha tôi, không thể nhầm lẫn được. Đúng là hơi ấm này rồi. Cảm giác này cũng thân thuộc lắm. Không ai khác ngoài cha có thể mang lại cho tôi hơi ấm và cảm giác bình yên ấy.

Sau đó vầng sáng ấy tan dần đi, và tôi nhận ra tay mình đang nắm nhánh rễ cây chìa ra từ bờ kênh.

"Cha ơi", tôi khóc thét lên. "Ở lại với con đi cha."

"Đằng này", tôi nghe thấy giọng một người đàn ông đang mừng rỡ. "Cô ấy ở đây nè."

Dáng một người hiện ra trên bờ. Đằng xa, những tiếng xôn xao và tiếng chân vội vàng cũng rõ dần. Cuối cùng tôi cũng được cứu.

Những việc diễn ra sau đó cứ mờ mờ ảo ảo. Tôi được đưa đến bệnh viện, được các bác sĩ chăm sóc và điều trị. Cậu bạn đi cùng tôi may mắn chỉ bị trầy trụa và bầm nhẹ.

"Cháu may mắn lắm đấy", viên cảnh sát - người đã tìm thấy tôi - nói. "Một nhánh rễ cây chìa ra từ bờ kênh đã cứu sống cháu."

"Cháu biết ạ", tôi thều thào trong hơi thở khó nhọc.

"Quả là một phép lạ", ông mỉm cười thân thiện. "Suýt chút nữa là cháu bị trôi tới vùng xoáy cách đó ba mét rồi, nghĩa là chúng ta không có cơ hội ngồi đây nói chuyện đâu."

Buổi tối ở dòng sông ấy là lần cuối cùng trong đời tôi cảm thấy sợ hãi. Thậm chí nhiều năm sau đó, khi con gái tôi phải phẫu thuật tim, tôi vẫn thấy lòng mình tràn đầy niềm tin và sự bình yên, vì tôi có cảm giác cha vẫn luôn bên tôi và sẵn sàng dang tay che chở, chỉ cần tôi đưa tay ra và nắm lấy tay cha.

Khi ta lớn

"Tha thứ không giúp bạn thay đổi quá khứ
nhưng chắc chắn giúp bạn thay đổi tương lai."

- Bernard Meltzer

Năm ấy tôi chỉ mới bảy tuổi và cuộc sống có nhiều điều khiến tôi bối rối. Người lớn luôn nói với tôi rằng "Lớn lên con sẽ hiểu" mỗi khi tôi thắc mắc điều gì đó, và tôi ước mình lớn thật nhanh. Cuộc sống này thật phức tạp. Tôi phải luôn ngoan ngoãn, lễ phép và gọn gàng sạch sẽ, dù đôi lúc tôi không muốn tuân theo những nguyên tắc đó. Rồi có một điều gì đó mà người lớn gọi là "cái chết". Tôi biết đó không phải là một điều tốt đẹp nhưng cũng không hiểu rõ đó là gì. Có lẽ lớn lên tôi sẽ hiểu.

Bình thường tôi không ngồi đợi xe buýt cùng chị Grace, nhưng hôm nay hai chị em tôi lại cùng ngồi trước hiên nhà để đợi xe đến đón chị đi học. Chỉ còn hai tuần nữa là đến Giáng sinh, và tuyết đã bắt đầu rơi từ tối hôm qua. Tôi háo hức đợi đến giờ ra chơi ở trường để có thể ra ngoài sân nghịch tuyết. Khoảng nửa tiếng sau, xe buýt dừng trước cửa nhà tôi. Chị Grace đã mười một tuổi và chị không thường ôm tôi, nhưng sáng nay, chị lại ôm tạm biệt tôi trước khi lên xe. Tôi không hiểu tại sao.

Trong tiết vẽ hôm ấy, khi cô giáo yêu cầu cả lớp vẽ một bức tranh tự chọn, tôi đã vẽ ngay một bức tranh tặng chị Grace. Lúc ấy tôi không biết rằng mình sẽ không bao giờ có dịp tặng chị bức tranh ấy. Sau buổi học, cô giáo nói rằng cô sẽ đưa tôi về nhà. Cô nói chị Grace gặp tai nạn.

Tôi bước vào nhà và thấy mẹ đang khóc. Mẹ tôi chưa bao giờ khóc, ngay cả những khi tôi rất hư. Hai viên cảnh sát đang đứng trong phòng khách nhà tôi, và không ai nói cho tôi biết tại sao họ lại có mặt ở đây. Người lớn đang nói chuyện với nhau nhưng tôi chẳng hiểu mọi người nói gì. Cha là người duy nhất nói điều gì đó với tôi.

"Con qua nhà bà Riffs ở một lúc nhé", cha tôi nói. Tôi rất thích bà Riffs nhưng lúc này tôi thật sự muốn ở lại đây với cha mẹ. Nhưng vì không ai chịu nghe tôi nói nên tôi đành giữ những lời đó trong lòng. Mẹ đang rất buồn, và tôi nghĩ chị Grace bị tai nạn nặng hơn là chỉ gãy tay. Tất cả những gì tôi có thể làm là vỗ nhẹ vào vai mẹ và thì thầm vào tai mẹ điều mà mẹ thường nói với tôi mỗi khi tôi buồn.

"Chị Grace sẽ ổn thôi mẹ", tôi nói dù trong lòng không chắc lắm. Không ai nói cho tôi biết mọi chuyện tồi tệ thế nào,

và nhìn thấy mẹ khóc là điều tôi sợ nhất. Nhưng chị Grace nhất định sẽ ổn thôi. Tôi đã chuẩn bị quà Giáng sinh cho chị, và chúng tôi đã hẹn nhau đắp những thiên thần tuyết trước sân nhà.

Đối với tôi, đêm hôm ấy dường như dài vô tận. Đã quá giờ ngủ của tôi và tôi muốn về nhà. Tôi nghe thấy tiếng xe chạy vào sân nhà bà Riffs, rồi ít phút sau cha mẹ tôi bước vào nhà. Cha muốn nói chuyện với tôi nhưng tôi không muốn nghe những gì cha nói.

"Chị Grace của con đã lên thiên đường rồi."

Tôi òa khóc nức nở. Tôi thật sự không muốn khóc, nhưng mẹ cũng đang khóc nên tôi nghĩ khóc là điều đúng đắn. Tôi bối rối không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Cha mẹ thường nói rằng thiên đường là nơi con người ta đến sau khi chết, nhưng chị Grace không thể chết được. Tôi muốn đặt ra hàng trăm câu hỏi, nhưng tôi biết bây giờ không phải lúc thích hợp để hỏi. Chuyện này thật phức tạp. Tôi ước có người giải thích cho mình nhưng tôi còn quá nhỏ để hiểu.

Thế rồi mùa Giáng sinh đau buồn năm ấy cũng trôi qua, nhưng trong tôi vẫn còn nhiều thắc mắc. Tôi cố giấu kín những thắc mắc trong lòng vì tôi không muốn mẹ khóc lần nữa. Thỉnh thoảng cha mẹ kể cho tôi nghe đôi chút về "tai nạn ấy". Chị Grace đang đứng đợi xe buýt sau giờ học thì một chiếc xe phóng nhanh trên con đường băng trơn trượt đã mất lái và tông vào chị. Cha mẹ tôi còn nói rằng vì mọi chuyện xảy ra quá nhanh nên có thể chị Grace đã không cảm thấy đau đớn. Điều đó làm tôi cảm thấy được an ủi đôi phần, vì tôi không bao giờ muốn chị phải chịu đau.

Tôi cố gắng đọc sách để tìm hiểu thêm về cái chết nhưng dường như tôi còn quá nhỏ để hiểu được chuyện này. Tôi cảm thấy buồn bã, tức giận và chán nản. Tôi rất thương chị Grace và nhớ những lúc chơi đùa cùng chị. Thời gian này mẹ cũng đã bớt khóc và tôi nghĩ mình có thể hỏi mẹ một câu hỏi.

"Mẹ ơi, tại sao không phải là người khác mà lại là chị Grace bị tai nạn hả mẹ?". Câu hỏi của tôi khiến mẹ bật khóc, và tôi ước mình đã không thốt ra câu hỏi ấy, nhưng rồi mẹ nhanh chóng gạt nước mắt và ôm tôi vào lòng. "Vì nếu vậy thì sẽ có một gia đình khác phải chịu đựng nỗi đau như chúng ta", mẹ nói. Tôi không hiểu tại sao mẹ lại nói vậy nhưng tôi biết mình không nên hỏi thêm.

Vài tuần sau, cha mẹ kể với tôi rằng người đàn ông gây tai nạn cho chị Grace vì quá ân hận nên đã tự sát. Tôi nghĩ bây giờ mình đã đủ lớn để hiểu điều này có nghĩa gì.

"Phải vậy không mẹ? Có phải ông ta phải trả giá cho lỗi lầm của mình." Mẹ nhẹ nhàng trả lời, "Không đâu con, điều đó không nên xảy ra. Bây giờ gia đình ông ấy đang phải chịu đựng những nỗi đau mất mát như chúng ta đã từng, và lẽ ra họ không phải chịu đựng nỗi đau đó".

Giờ đây tôi đã mười sáu tuổi và tôi nghĩ mình hiểu được nhiều chuyện hơn hồi bé. Hồi đó, tôi không hiểu tại sao mẹ không trừng phạt người đã gây tai nạn cho chị tôi. Đến tận bây giờ, những lời mẹ nói chín năm trước vẫn vang vọng trong tâm trí tôi. Kể từ hôm ấy, tôi đã trải qua không biết bao nhiêu tình huống mà tôi cảm thấy khó, hay gần như không thể, tha thứ cho người khác. Những lúc đó tôi lại nghe thấy lời của mẹ văng vẳng bên tai. Tôi nhận ra rằng nếu mẹ có thể tha thứ cho

người đã gây ra cái chết cho con gái mình thì tôi cũng có thể tha thứ cho người bạn lỡ quên cuộc hẹn với mình.

Tôi phải mất rất lâu để có thể hiểu được cái ngày kinh hoàng đó cũng như sự ra đi của chị mình có nghĩa gì. Tôi dần chấp nhận một thực tế rằng tôi sẽ không gặp chị Grace trong một thời gian dài, nhưng tôi biết mình sẽ lại gặp chị ấy trên thiên đường. Thời gian sẽ chữa lành vết thương trong lòng tôi. Khi hiểu được nhiều điều hơn về cuộc sống, tôi cũng hiểu hơn về cái chết. Và trên hết, tôi sẽ không bao giờ quên bài học về sự tha thứ vĩ đại của mẹ.

Bài học đáng nhớ

"Lỗi lầm sẽ luôn được tha thứ nếu người phạm lỗi đủ can đảm để thừa nhận sai lầm của mình."

- Bruce Lee

Bốn mươi ba năm là khoảng thời gian quá dài để có thể nhớ tên một người mà ta chỉ quen biết sơ sơ. Tôi đã quên tên của bà lão mà tôi giao báo mỗi sáng hồi tôi còn là một cậu bé mười hai tuổi. Nhưng bài học về lòng vị tha của bà thì tôi suốt đời ghi nhớ.

Vào một buổi chiều thứ Bảy, tôi và cậu bạn hàng xóm trốn trong sân sau nhà bà lão và săm soi tìm mấy hòn đá để ném lên mái nhà bà. Mục đích của trò nghịch ngợm này chỉ là chúng tôi muốn nhìn cảnh mấy cục đá nảy trên mái nhà rồi rớt xuống hệt như sao chổi rơi từ trên trời xuống.

Tôi chọn một cục đá tròn và nhẵn rồi ném đi. Nhưng vì cục đá quá trơn, nó đã trượt khỏi tay tôi và lao đi chệch hướng.

Nó không bay lên mái nhà như tôi muốn mà vụt qua tán cây và đâm thẳng vào cửa sổ nhà bà lão. "Xoảng!". Chỉ một khắc sau tiếng kính vỡ, hai đứa tôi vọt ra khỏi sân nhà bà còn nhanh hơn cả tên bắn.

Buổi tối hôm đó, tôi nơm nớp lo sợ bà sẽ phát hiện ra việc tôi làm và mách cha mẹ tôi. Tuy nhiên vài ngày sau, khi chắc chắn rằng mình sẽ không thể nào bị phát hiện, tôi bắt đầu cảm thấy tội lỗi vì đã làm vỡ kính nhà bà. Bà vẫn nở nụ cười thân thiện chào tôi mỗi khi nhận báo, nhưng tôi không thể tự nhiên cười nói với bà như trước đây nữa.

Sau khi suy nghĩ kỹ lưỡng, tôi quyết định tiết kiệm tiền giao báo trong ba tuần để đền tiền kính vỡ cho bà. Theo tính toán của tôi thì bảy đô-la có thể đủ để bà thay kính mới. Tôi cho tiền vào một phong bì kèm theo một bức thư xin lỗi về những việc tôi đã gây ra.

Tôi đợi đến khi trời tối hẳn rồi lén bỏ phong bì vào thùng thư trước cửa nhà bà. Tôi cảm thấy lòng mình nhẹ nhõm hẳn và giờ đây, tôi lại có thể nhìn thẳng vào mắt bà mỗi khi trò chuyện.

Ngày hôm sau, tôi đến nhà giao báo cho bà như thường lệ và đã có đủ can đảm mỉm cười đáp lại nụ cười ấm áp của bà. Bà cảm ơn tôi về tờ báo và nói, "Bà có cái này cho cháu". Đó là một túi bánh quy. Tôi cảm ơn bà và vừa ăn bánh vừa tiếp tục đi giao báo.

Sau khi ăn vài cái bánh, tôi phát hiện có một phong bì nằm trong túi bánh. Tôi mở phong bì ra và ngỡ ngàng trước những gì mình nhìn thấy. Bà lão đã đặt vào đó bảy đô-la và một mảnh giấy nhỏ có viết, "Bà rất tự hào về cháu".

Câu lạc bộ 99

"Điều làm chúng ta hạnh phúc không phải là những vật chất ta sở hữu, mà là cách ta tận hưởng những gì mình có."

- Charles Spurgeon

Vị vua nọ sống trong nhung lụa nhưng vẫn không cảm thấy thỏa mãn và hạnh phúc. Một ngày nọ, vua gặp một thường dân đang vừa làm việc vừa say sưa ca hát. Vẻ hạnh phúc của ông ấy làm vua ngạc nhiên và hiếu kỳ. Tại sao vị vua trị vì cả vương quốc và có mọi thứ trong tay lại cảm thấy buồn phiền, trong khi kẻ dân thường hèn mọn kia lại vui vẻ với cuộc sống đến thế? Vì vậy, vua hỏi người nông dân, "Này, nhà ngươi có gì mà hạnh phúc vậy?".

Người đàn ông đáp, "Thưa bệ hạ, tiểu dân chỉ là một người bình thường, nhưng tiểu dân và gia đình cũng không đòi hỏi gì nhiều, chỉ cần thức ăn nóng sốt và một mái nhà che nắng che mưa là đủ".

Vua không hài lòng với câu trả lời đó nên quyết định tìm đến một trong những quân sư đáng tin cậy nhất của mình. Sau khi lắng nghe bãn khoãn của vua, vị quân sư nói, "Thưa bệ hạ, thần nghĩ đó là vì người đàn ông đó chưa gia nhập Câu lạc bộ 99".

"Câu lạc bộ 99 là gì?", vua thắc mắc.

Vị quân sư đáp, "Xin thưa, để hiểu Câu lạc bộ 99, trước hết bệ hạ cần đặt một túi gồm 99 đồng xu vàng trước cửa nhà người đàn ông kia". Vua đồng ý làm theo lời quân sư.

Sau một ngày làm việc cực nhọc ngoài đồng, người nông dân trở về nhà và thấy một cái túi đặt trước cửa nhà mình. Ông mở ra xem và vỡ òa sung sướng khi thấy trong túi chứa đầy những đồng xu vàng.

Ông bắt đầu đếm số đồng xu vàng trong túi, nhưng sau khi đếm đi đếm lại nhiều lần, ông vẫn chỉ thấy có 99 đồng. Ông tự hỏi, "Đồng xu vàng còn lại đâu nhỉ? Không đời nào cái túi này chỉ có 99 đồng". Ông tìm khắp nơi nhưng vẫn không thấy đồng thứ 100. Sau một hồi tìm kiếm, ông kiệt sức và quyết định làm việc chăm chỉ hơn nữa để kiếm thêm một đồng xu vàng cho đủ 100 đồng.

Kể từ ngày hôm đó, cuộc sống của ông thay đổi hẳn. Ông lao vào làm việc ngày đêm và trở nên cực kỳ gắt gỏng. Bên cạnh đó, ông trách móc gia đình vì đã không giúp ông hoàn thành mục tiêu kiếm được đồng xu vàng thứ 100. Ông không

còn vừa làm việc vừa say sưa ca hát mà chỉ lo làm quần quật để kiếm cho bằng được đồng vàng thứ 100.

Nhà vua vô cùng bối rối trước sự thay đổi của người nông dân và hỏi quân sư tại sao người đàn ông kia không còn vui vẻ và hài lòng với cuộc sống như trước nữa. Vị quân sư chậm rãi đáp, "Thưa bệ hạ, vì bây giờ ông ấy đã là thành viên của Câu lạc bộ 99 rồi". Rồi ông tiếp tục, "Câu lạc bộ 99 gồm những người đã có đủ mọi thứ mình cần để hạnh phúc nhưng lại không cảm thấy thỏa mãn, vì vậy họ luôn cố thêm một chút nữa và tự nhủ, 'Mình sẽ hạnh phúc nếu mình có được thứ cuối cùng đó'".

Chúng ta có thể hạnh phúc và thỏa mãn với cuộc sống mà không cần nhiều vật chất. Nhưng chính lúc mong muốn sở hữu nhiều hơn của ta nắm quyền làm chủ là khi chúng ta quên mất cách trân trọng những gì mình có và bước vào thế giới của sự bất mãn. Chúng ta đánh mất sự bình yên và hạnh phúc vốn có rồi lao vào công việc và xa rời những người ta yêu quý. Và đó chính là lúc ta gia nhập Câu lạc bộ 99.

Giữa những con sóng

"Giữa những chuyển động và bộn bề cuộc sống,
hãy giữ tâm mình tĩnh lặng."

- Deepak Chopra

Cuộc sống không phải lúc nào cũng êm đềm, mà luôn tiềm ẩn biến cố thăng trầm tựa như những con sóng ngoài đại dương - đợt sóng này chưa dứt, đợt khác đã dâng trào. Giữa những nhịp sóng gấp gáp đó, việc tìm cho mình giây phút ngưng nghỉ để suy ngẫm về con đường sắp tới thật không đơn giản. Tuy nhiên, khoảng lặng đó lại vô cùng quan trọng đối với sự hoàn thiện của mỗi người.

Bill Tammeus từng mô tả một cách sinh động sức mạnh của những khoảng lặng như sau:

Có một khoảnh khắc đặc biệt khi những con sóng trào dâng. Khoảnh khắc đó xuất hiện đúng thời khắc một con sóng nhoài mình vỗ vào bờ cát trắng nhưng chưa bị kéo trở lại biển cả mà lặng lờ dừng lại. Trong chưa đến một giây, những con sóng ngừng xô nhau và nhờ sự trong vắt đó mà tôi có thể nhìn thấy đáy cát bên dưới, thấy rõ những viên sỏi, vỏ sò và cả những hạt cát vàng lấp lánh.

Đôi khi tôi nghĩ đó chính là khoảnh khắc chúng ta được ban tặng để nhìn nhận điều đang thật sự diễn ra trong cuộc sống. Khoảng lặng ngắn ngủi đó là động lực giúp chúng ta chạm tới trạng thái cân bằng rất đỗi hiếm hoi. Rồi những con sóng ấy lại chìm xuống để nhường chỗ cho đợt sóng mới trào lên và sự trong vắt chỉ kéo dài trong tích tắc kia sẽ tan biến.

Vì thế, khi đáy nước trong veo, khi tất cả dường như ngừng nhịp, lặng im và diệu vợi, chúng ta nên bắt lấy khoảnh khắc ấy, cất giữ nó trong sâu thẳm lòng mình để khi những đợt sóng mới trào lên, chúng ta vẫn có thể giữ mình cân bằng.

Khoảnh khắc đó giúp bạn nhận ra tiềm năng trong con người mình để vượt lên nghịch cảnh và nhìn thấy sự khác biệt bạn có thể tạo ra trong cuộc sống của mình cũng như của những người xung quanh. Hãy trân trọng và giữ gìn những khoảnh khắc ấy. Trước hết là giữ nó trong tâm trí để khi những ngọn sóng của vụn vặt lo toan và bộn bề công việc bủa vây, bạn vẫn có thể giữ vững tinh thần lạc quan và tập trung vào ước mơ lớn nhất đời mình.

Hai chiếc hộp

"Tiếng cười sảng khoái có thể chữa lành rất nhiều tổn thương."

- Madeleine L'Engle

Hai ông cháu nọ sống nghèo khổ trong một túp lều nhỏ, khó khăn lắm mới có đủ cái ăn cái mặc. Đứa cháu thường tủi thân vì không có quần áo đẹp như bạn bè và hay bị các bạn giễu cợt. Đến Giáng sinh, thằng bé lại càng buồn tủi hơn vì cậu chưa bao giờ biết đến cảm giác trang trí cây thông Noel.

Giáng sinh năm nay, cậu bé cũng không mong chờ hay hy vọng điều gì tốt đẹp. Thế nhưng cậu bất ngờ nhận được quà

của người ông nhân từ. Đó là hai chiếc hộp, một chiếc hộp màu đen và một chiếc hộp được dán giấy bóng vàng.

Người ông đặt hai chiếc hộp lên bàn và nói, "Khi buồn, cháu hãy trút nỗi buồn với chiếc hộp đen, còn khi cháu vui, hãy ngồi tâm sự bên chiếc hộp vàng".

Tuy hai chiếc hộp không hẳn là món quà người cháu ao ước, nhưng đó cũng là niềm an ủi vào đêm Giáng sinh. Thế là cậu bé làm theo lời ông dặn, chứa đựng tất cả nỗi buồn và niềm vui vào hai chiếc hộp. Mỗi khi có chuyện vui, cậu bé đều đem kể với chiếc hộp vàng, và niềm vui cứ như được nhân lên và đọng lại mãi. Còn khi cậu buồn và tâm sự với chiếc hộp đen thì nỗi buồn vơi đi hẳn. Hai chiếc hộp trở thành người bạn chia vui sẻ buồn của cậu bé nghèo.

Một ngày nọ, vì quá tò mò nên cậu bé đánh bạo mở hai chiếc hộp ra xem. Ở đáy chiếc hộp đen, cậu bé thấy một lỗ thủng.

"Ông ơi, thế này thì những nỗi buồn của cháu đâu hết rồi?", đứa cháu thắc mắc với ông.

Người ông đáp, "Những nỗi buồn đó đã rơi ra và bay đi cả rồi cháu ạ. Còn đáy của chiếc hộp vàng không thủng để giữ niềm vui và may mắn ở lại mãi với cháu".

Món quà của sự tha thứ

"Tha thứ nhưng không thể quên" chỉ là cách nói khác của câu "Tôi không thể tha thứ."

- Henry Ward Beecher

"Nhanh lên con! Sáng nay cha sẽ đưa con đến trường", cha tôi nói khi tôi đang ăn sáng để chuẩn bị đi học.

"Nhưng giờ này còn sớm quá mà cha", tôi trả lời. Bên cạnh đó, tôi cũng không quen với việc được cha lái xe đưa đến trường.

Đối với tôi, dù mưa hay nắng, thì đi bộ đến trường là việc bình thường tôi vẫn làm mỗi ngày. Nhưng không hiểu vì lý do gì mà hôm nay, cha tôi lại hào hứng, thậm chí là khăng khăng, muốn chở tôi đi học. Tôi nghĩ chuyện đó thật lạ lùng,

nhưng đối với một đứa trẻ chín tuổi như tôi, thế giới người lớn luôn đầy những điều kỳ lạ.

Buổi sáng mùa xuân năm ấy, bầu không khí trong gia đình tôi thật lạ lùng và bí ẩn. Tôi chào mẹ và bước ra khỏi cửa. Thông thường mỗi khi được ngồi cạnh cha ở ghế trước của xe, tôi cảm thấy mình quan trọng. Nhưng hôm nay, tôi lại cảm thấy chút gì đó khác biệt, thậm chí là lạ lùng, một cảm giác mà tôi không thể hiểu nổi. Tôi ngồi lặng im trong lúc cha lái xe qua bốn dãy phố để đến trường học của tôi, không hề biết rằng cuộc đời mình sắp thay đổi mãi mãi.

Cha dừng xe bên lề đường đối diện trường học của tôi. Tại đó, ngay trước một tiệm cắt tóc còn quá sớm để đón vị khách đầu tiên, cha con tôi ngồi lặng im trong xe, không ai nói với ai lời nào.

Cha tắt máy xe, tạo nên sự im lặng như nuốt chửng cả thế giới của tôi. Sau một hồi im lặng, cha quay sang nhìn tôi với vẻ mặt rất nghiêm túc, và trống ngực tôi bắt đầu đập liên hồi. "Hôm nay cha đưa con đến trường vì cha có chuyện muốn nói với con."

"Chuyện gì đang xảy ra vậy?", tôi nghĩ thầm. *"Có chuyện gì mà cha mẹ không thể nói với mình ở nhà?"*

"Cha muốn con biết rằng cha yêu con. Dù con có nghe người khác nói gì thì cha sẽ luôn yêu con. Con phải luôn ghi nhớ điều đó. Con hiểu không? Cha đã luôn và sẽ mãi yêu thương con, dù cho người khác có nói gì đi nữa."

Nếu cha nói những lời đó với tôi trong một hoàn cảnh khác, hẳn là tôi đã rất vui mừng và cảm động. Những lời đó cũng không thường xuất hiện trong các cuộc trò chuyện hàng

ngày của chúng tôi, và từ lâu tôi đã không còn được nghe những lời yêu thương từ cha. Tuy nhiên, đó cũng là những lời tôi rất muốn được nghe. Tôi muốn vòng tay ôm cha thật chặt và nói với cha rằng tôi muốn được nghe cha nói yêu tôi mỗi ngày trong suốt quãng đời còn lại, và rằng tôi cũng rất yêu cha. Nhưng lúc ấy, trái tim và tâm trí của cô bé chín tuổi là tôi đang rất bối rối. Vậy nên tôi chỉ nói rằng tôi hiểu những gì cha nói và tôi cũng rất yêu cha. Tôi hôn tạm biệt cha, mở cửa xe và băng qua đường để vào trường mà lòng tràn ngập những cảm xúc khó tả. Cảm giác lo lắng và bất an xâm chiếm tôi trong suốt buổi học hôm đó.

Ngay khi nghe tiếng chuông reo báo hiệu hết giờ học, tôi vội vàng thu dọn sách vở rồi chạy thật nhanh về nhà, nóng lòng được nghe một lời giải thích hợp lý cho sự việc ban sáng. Về đến nhà, tôi thấy mẹ đang nằm khóc trên giường. "Có chuyện gì vậy mẹ?", tôi hỏi trong cơn hoang mang tột độ.

"Cha con đi rồi", mẹ nức nở nói trong nước mắt.

"Đi đâu hả mẹ?", tôi sợ hãi hỏi.

"Mẹ không biết. Sau khi đưa con đến trường sáng nay thì cha con không về nữa."

Mẹ cũng cho tôi biết thêm rằng trong thời gian qua, cha tôi đã có người phụ nữ khác. Tôi không tin nổi vào tai mình và bật khóc theo mẹ. Tổn thương tinh thần ấy đã khiến tôi đau khổ suốt nhiều năm sau đó.

Cuộc đời tôi vĩnh viễn thay đổi sau khi cha rời bỏ mẹ con tôi. Sự việc đau lòng đó đã giúp tôi trở nên mạnh mẽ và trưởng thành hơn rất nhiều. Trong suốt cuộc đời tôi, những lựa chọn của người khác, dù sai hay đúng, thường đẩy tôi đến

những bờ vực cuộc sống. Tôi sớm học được rằng tôi có thể để những khó khăn đó đánh bại mình và khiến tôi trở nên kém cỏi, hoặc tôi có thể chủ động đứng dậy bước về phía trước và trở thành con người mình hằng mơ ước.

Sau này, tôi nghe một người quen kể rằng cuộc sống của cha tôi bên người phụ nữ kia cũng không hạnh phúc. Bên cạnh đó, do liên tục gặp thất bại trong công việc, cha tôi đã tìm đến rượu để giải sầu và trở thành một kẻ nghiện rượu. May mắn là trong những năm cuối đời, cha tôi đã cai nghiện rượu thành công và cố gắng thay đổi để trở nên tốt hơn.

Tôi đến thăm cha vào những ngày cuối đời của ông. Khi cha nằm trên giường bệnh vì căn bệnh ung thư, cha con tôi đã có thể thoải mái nói về sự tha thứ. Cha xin lỗi tôi về những chuyện ngày xưa và xin tôi tha thứ. Tôi nắm chặt tay cha và nói rằng mình chấp nhận tha thứ và vẫn luôn yêu thương cha. Sau buổi hôm ấy, tôi cảm nhận được sự bình yên tràn ngập tâm hồn mình và tôi nghĩ đó chính là món quà của sự tha thứ.

Vài ngày sau, cha một lần nữa rời bỏ tôi. Lần này, cha trút hơi thở cuối cùng và ra đi thanh thản trong sự tha thứ của con gái mình.

Vẻ đẹp cuộc sống

"Hãy sống chậm lại và tận hưởng cuộc sống. Khi sống vội sống vàng, chúng ta không chỉ bỏ lỡ những khoảnh khắc đẹp của cuộc sống, mà đôi khi ta còn không biết mình đang đi đâu."

- Eddie Cantor

Chuyện kể rằng ngày xưa có một vòng tròn, và vòng tròn ấy rất tự hào về thân hình hoàn hảo đến từng mi-li-mét của mình. Thế nhưng một sáng nọ, nó thức dậy và bàng hoàng phát hiện mình mất một góc lớn.

Vòng tròn buồn bã đi tìm mảnh vỡ bị khuyết. Vì không còn tròn một cách hoàn hảo nên nó lăn rất chậm. Thế nhưng nhờ thế mà chuyến đi của nó dài hơn và nó nhìn ngắm được nhiều thứ xung quanh hơn. Nó bắt đầu ngợi khen những

bông hoa dại đang tỏa sắc bên đường. Nó tâm tình cùng sâu bọ. Nó tận hưởng ánh sáng mặt trời ấm áp.

Vòng tròn tìm được nhiều mảnh vỡ nhưng chẳng mảnh nào vừa, nên nó tiếp tục hành trình tìm kiếm. Cuối cùng nó cũng tìm được một mảnh vừa khít với mình. Nó sướng đến run người. Vậy là giờ đây nó lại hoàn hảo như xưa. Nó ghép mảnh vỡ kia vào rồi lăn đi. Nhưng lúc này nó lại lăn nhanh quá, nhanh đến nỗi các bông hoa bên đường nhòe đi trước mắt, còn tiếng chuyện trò thì bạt đi trong gió. Vòng tròn chợt nhận ra thế giới xung quanh nó bỗng trở nên khác hẳn khi nó lăn quá nhanh. Vì vậy, nó quyết định dừng lại, tháo mảnh vỡ vừa ghép ra rồi chầm chậm lăn đi. Và nó nhận thấy thế giới xung quanh mình tươi đẹp trở lại.

Thắp lên hy vọng

"Chúng ta phải chấp nhận
nỗi thất vọng hữu hạn
nhưng đừng bao giờ đánh mất
niềm hy vọng vô hạn."

- Martin Luther King, Jr.

Món quà của mẹ

"Sự khác biệt giữa hy vọng và tuyệt vọng nằm ở khả năng tin vào một ngày mai tươi sáng."

- Jerry Grillo

Ngay khi mở mắt thức dậy chào ngày mới, tôi đã thấy bầu trời bên ngoài một màu xám xịt, và hôm ấy cũng là sinh nhật của tôi. Vậy là tôi đã bước sang tuổi ba mươi lăm. Chán thật, tối hôm qua, dự báo thời tiết nói hôm nay sẽ có tuyết rơi. Tôi tắt đồng hồ báo thức và thầm ước hôm nay mình không phải đi làm. Tôi nằm trên giường và gặm nhấm cảm giác cô đơn vào ngày quan trọng này.

Tôi vừa chia tay bạn trai cách đây hai tuần, và nỗi đau ấy vẫn như mới hôm qua. Mối quan hệ này tuy chưa có gì

sâu sắc, nhưng dù sao tình yêu đó đã nhen nhóm trong tôi hy vọng và cảm giác hạnh phúc khi có người ở bên chăm sóc. Giờ tôi đang nằm trên giường và nhớ lại sinh nhật năm ngoái. Khi đó tôi thổi nến và ước rằng may mắn sẽ đến với mình trong năm nay. Một năm đã trôi qua, mà tôi có nhận được gì ngoài sự tất bật của công việc cùng sự nhàm chán trong vòng lặp cuộc sống hàng ngày đâu. *"Liệu hôm nay có điều gì bất ngờ xảy đến với mình không?"*, tôi ngao ngán tự hỏi trong buồn tủi.

Chuông điện thoại reo. Tôi vội vàng nhấc máy với hy vọng người bạn nào đó gọi điện chúc mừng sinh nhật tôi. Nhưng không phải, người ở đầu dây bên kia là bạn trai cũ của tôi. Anh ta gọi điện để lèm bèm vài chuyện cũ và hoàn toàn không nhắc gì đến sinh nhật của tôi. Một lát sau tôi nhận được điện thoại của chị dâu. Đó cũng không phải là cuộc gọi chúc mừng sinh nhật, mà chị gọi để khoe với tôi về cuộc sống hạnh phúc của gia đình chị. Sau khi trả lời hai cuộc điện thoại, tôi đi cho mèo ăn và cố gắng hồi tưởng lại lúc hai mươi tuổi, tôi đã từng nghĩ cuộc sống độc thân tuyệt vời thế nào.

Nỗi buồn của tôi như nặng thêm bởi thực tế rằng tôi không còn yêu thích công việc phát thanh viên của mình nữa. Mỗi ngày tôi lê bước đến đài phát thanh, cố tưởng tượng xem mình có thể thuộc về nơi nào khác không. *"Hôm nay mình có thể chịu đựng được"*, tôi nhủ thầm và nghĩ biết đâu các đồng nghiệp có chuẩn bị cho tôi một bữa tiệc ở văn phòng, hoặc ai đó bất ngờ tặng hoa cho tôi thì sao.

Thế nhưng thực tế khác xa với những gì tôi tưởng tượng. Phòng làm việc của tôi vẫn chán như mọi ngày, và chẳng có bữa tiệc đặc biệt nào cả. Công việc hôm ấy cũng không được

suôn sẻ và khiến tôi rất mệt mỏi. Tan làm, tôi về nhà với nỗi thất vọng tràn ngập trong lòng. Đã thế tôi còn bị trượt chân ngã làm quần áo lấm lem hết cả.

Bữa tối cùng mấy cô bạn thân là điểm sáng duy nhất trong ngày sinh nhật của tôi. Các bạn chọc tôi cười và nhắc lại những chuyện vui làm tâm trạng của tôi phấn chấn hơn một chút. Nhưng sau khi bạn bè ra về thì nỗi buồn của tôi lại trở về. Tôi chất vấn bản thân về những lựa chọn của mình. Tôi đã chọn không lập gia đình để theo đuổi sự nghiệp và cuộc sống tự do. Vậy điều vĩ đại mà cuộc sống độc thân mang lại cho tôi là gì chứ?

Tôi pha một tách cà phê và mong tìm được niềm an ủi trong những tấm thiệp chúc mừng sinh nhật mà tôi gom từ thùng thư khi đi làm về. Trong đó có một lá thư của mẹ tôi. Tôi mở tấm thiệp màu hồng ra và đọc những dòng chữ mềm mại quen thuộc của mẹ.

Khi mẹ viết những dòng này thì ngoài trời tuyết đang rơi - giống y như ngày con chào đời ba mươi lăm năm về trước. Mẹ sẽ không bao giờ quên khoảnh khắc cô y tá đặt con vào vòng tay mẹ. Mẹ biết Thượng đế đã ban tặng mẹ món quà ý nghĩa nhất. Con gái của mẹ thật xinh xắn. Năm tháng trôi qua, con vẫn luôn là niềm hạnh phúc của mẹ - hạnh phúc ngọt ngào nhất mẹ từng có trong đời. Con sâu sắc, thông minh và tài năng. Mẹ rất tự hào về sự mạnh mẽ và tính cách độc lập của con. Con cũng là người bạn thân nhất của mẹ, Kim Childs ạ. Mẹ chúc con tuổi mới ngập tràn những điều mà con mong ước và xứng đáng nhận được.

Mẹ yêu con rất nhiều.

Mẹ của con

Những giọt nước mắt của tôi rơi xuống trang thư của mẹ. Tôi khóc vì xúc động trước mối liên kết sâu sắc giữa tôi và người mẹ đã xem tôi là một món quà, là hạnh phúc và niềm tự hào. Những dòng chữ yêu thương của mẹ đã truyền cho tôi hơi thở mới trong cuộc sống. Và đêm nay, tôi có thể ngủ thật ngon vì tôi biết mình được yêu thương nhiều thế nào. Cuộc sống của tôi chuyển biến theo hướng tích cực hơn, bởi tôi biết tôi là nguồn hạnh phúc của người mà tôi yêu thương. Đây là món quà tuyệt vời thứ hai của mẹ dành cho tôi - sau món quà sự sống mà mẹ đã dành tặng tôi cách đây ba mươi lăm năm.

Quả bóng in hình nàng tiên cá

"Một khi bạn chọn hy vọng,
mọi chuyện đều trở nên khả thi."

- Christopher Reeve

Rhonda Gill lặng người khi nghe tiếng gọi cha trong mơ của bé Desiree - cô con gái mới lên bốn tuổi của cô. Chồng cô - Ken Gill - đã qua đời hơn bốn tháng, nhưng dường như con bé vẫn chưa quen với điều đó và thường hỏi mẹ, "Mẹ ơi, sao cha vẫn chưa đi làm về?". Thậm chí Desiree còn giả vờ gọi điện thoại và nói với cha, "Cha ơi, con nhớ cha lắm. Cha mau về với con nhé". Đối với chị, sự ra đi của chồng đã là nỗi mất mát quá lớn, nhưng việc chứng kiến nỗi đau mất cha của con còn khiến trái tim chị tan nát vạn lần.

Ken và Rhonda sinh ra và lớn lên tại bang California, Mỹ. Hai người gặp và yêu nhau khi chị chỉ mới mười tám tuổi. Hơn một năm sau đám cưới, chị sinh bé Desiree. Ken là người chồng ân cần, chu đáo và luôn quan tâm chăm sóc vợ con. Anh thường tự hào nói với mọi người, "Con gái Desiree là nguồn động viên lớn nhất của tôi", và qua ánh mắt của con gái, Rhonda biết con bé cũng rất yêu cha. Hai cha con thường cùng xem phim, chơi đu quay, đi câu cá và chơi đùa với nhau không biết chán.

Sau khi chồng mất, Rhonda chuyển đến sống với mẹ - bà Trish Moore - tại Live Oak. Một đêm nọ, khi ba người ngồi ngắm những ngôi sao nhấp nháy trên thung lũng Sacramento, bà Trish kéo cháu gái vào lòng và chỉ ngôi sao sáng nhất đang lấp lánh ở cuối chân trời rồi nói, "Cháu có thấy ngôi sao kia không? Đó chính là cha cháu đấy".

Nhiều đêm sau, Rhonda giật mình tỉnh dậy và thấy Desiree ngồi cạnh cửa sổ, ngước nhìn lên trời và khóc nức nở vì không tìm thấy ngôi sao của cha nữa.

Ngày 8 tháng Mười Một năm 1993, sinh nhật lần thứ hai mươi chín của cha, Desiree hỏi bà, "Con phải làm thế nào để gửi thiệp sinh nhật cho cha hả bà?".

Sau một thoáng suy nghĩ, bà Trish đáp, "Cháu có thể cột một tấm thiệp vào bong bóng và gửi lên thiên đường cho cha. Cháu thấy cách này có được không?".

Đôi mắt của Desiree ánh lên niềm vui khi nghĩ cha sẽ nhận được thư và hồi âm cho mình. Trên đường đến nghĩa trang, Desiree nhờ mẹ dẫn đi mua bong bóng. Trong số những quả bóng màu bạc căng phồng, cô bé quyết định chọn

quả bóng in hình nàng tiên cá trong bộ phim hoạt hình mà Desiree thường xem với cha.

Hôm đó là một ngày nắng đẹp, gió nhẹ và bầu trời trong xanh không gợn chút mây. Cô bé nhờ bà viết vào thiệp, "Chúc mừng sinh nhật cha. Con yêu cha và nhớ cha nhiều lắm. Con hy vọng ở trên thiên đường, cha sẽ nhận được tấm thiệp này và viết thư cho con vào ngày sinh nhật của con vào tháng Một năm sau".

Bà Trish cũng đề tên và địa chỉ của mình trên tấm thiệp, cho thiệp vào túi nhựa và cột vào quả bóng. Sau đó bà đưa bóng cho Desiree thả lên trời.

Họ đứng nhìn quả bóng bay cao mãi cho đến khi nó chỉ còn là một chấm nhỏ xíu thì mới quay về nhà. Bỗng nhiên, giọng của Desiree thốt lên đầy phấn khích, "Mẹ và bà có thấy gì không? Cha vừa nhoài người xuống để bắt quả bóng của con kìa. Con nghĩ cha đang đọc thư đấy".

Cách nước Mỹ hơn ba ngàn dặm, ở phía Đông Canada, ông Wade MacKinnon - sống tại thị trấn Mermaid - đang chuẩn bị đồ đi săn.

Nhưng thay vì đến vùng cửa sông như thường lệ, hôm đó bỗng nhiên ông lái xe đến hồ Nàng Tiên Cá. Băng qua một đoạn đi bộ, ông chợt thấy vật gì đó đang treo lơ lửng trên bụi cây dại. Ông tò mò đến gần và nhận ra đó là một quả bóng bạc có in hình nàng tiên cá, bên dưới cột một tấm thiệp được bọc cẩn thận.

Ông nhét quả bóng và tấm thiệp vào túi vải lớn của mình rồi tiếp tục chuyến đi săn. Chiều về đến nhà, ông đưa tấm

thiệp cho vợ là bà Donna. Bà ngạc nhiên mở ra và đọc lớn, "Ngày 8 tháng Mười Một năm 1993, chúc mừng sinh nhật cha…". Vừa nghe đến đó, ông MacKinnon đã sửng sốt thốt lên, "Hôm nay là ngày 12 tháng Mười Một. Vậy là quả bóng này đã bay tận bốn ngày đường".

Điều này thật kỳ lạ!

Ông bàn với vợ về việc hồi âm cho Desiree, nhưng bà Donna xúc động nói, "Có lẽ chúng ta không nên gợi lại nỗi đau của cô bé. Tội nghiệp, cô bé còn nhỏ mà đã phải chịu nỗi mất mát quá lớn".

Ông MacKinnon cất tấm thiệp vào ngăn kéo và đem quả bóng cột ngoài lan can của phòng khách. Mỗi lần nhìn thấy quả bóng, bà Donna băn khoăn nghĩ đến Desiree.

Sáng hôm sau, bà nói với chồng, "Anh nói đúng, có lẽ chúng ta nên viết thư an ủi bé Desiree".

Ông MacKinnon liền đến hiệu sách để mua một quyển truyện Nàng Tiên Cá và một tấm thiệp có in dòng chữ "Chúc mừng sinh nhật con gái yêu". Bà Donna cũng viết sẵn một lá thư và gói tất cả thành một bưu phẩm thật đẹp rồi gửi đi vào ngày 3 tháng Một năm 1994.

Buổi chiều ngày 19 tháng Một, gói bưu phẩm đặc biệt được chuyển đến nhà bà Trish. Bà Trish nhìn địa chỉ người gửi rất lạ và băn khoăn không biết ai đã gửi món quà này cho Desiree. Sau một hồi suy nghĩ cân nhắc, bà quyết định mở quà ra xem trước. Tấm lòng của một gia đình tốt bụng ở tận nước Canada dành cho Desiree làm bà xúc động đến rơi nước mắt. Bà đem gói bưu phẩm đặc biệt ấy đến phòng của Desiree.

"Desiree ơi, cha cháu có gửi quà sinh nhật cho cháu này. Người của bưu điện mới chuyển đến nhà mình đấy", bà phấn khởi nói.

Rhonda nhìn mẹ mình một cách khó hiểu, còn Desiree thì sung sướng reo lên, "Cháu biết là cha nhất định sẽ gửi quà cho cháu mà. Bà đọc thư cho cháu nghe đi".

Bà Trish đọc to lá thư, *"Desiree thân mến, cha cháu gửi lời chúc mừng sinh nhật cháu. Chắc là cháu đang thắc mắc không biết cô chú là ai đúng không? Mọi chuyện bắt đầu vào tháng Mười Một năm ngoái, khi chồng cô - chú MacKinnon - đang đi săn. Cháu đoán xem chú ấy đã tìm thấy gì nào? Đó là quả bóng có in hình nàng tiên cá mà cháu gửi cho cha".*

Bà Trish ngừng đọc khi nhìn thấy hai hàng nước mắt lăn dài trên má Desiree. Bà đưa tay lau nước mắt cho cháu rồi đọc tiếp, *"Trên thiên đường không có cửa hàng, nên cha cháu đã nhờ cô chú mua quà và gửi cho cháu. Cha của cháu rất mong cháu hạnh phúc và không buồn rầu nữa. Vì dù cha cháu đang ở một nơi rất xa, nhưng ông ấy vẫn luôn dõi theo và yêu thương cháu".*

Nghe xong, cô bé lau nước mắt và vui vẻ nói, "Con biết mà, con biết là cha sẽ không bao giờ quên con đâu".

Rhonda và mẹ nhìn nhau rồi cố gạt nước mắt. Kể từ hôm đó, tối nào bà Trish cũng đọc câu chuyện *Nàng Tiên Cá* mà gia đình MacKinnon gửi tặng. Cái kết của câu chuyện này khác với đoạn kết mà lúc trước Desiree thường nghe cha kể. Trong phiên bản mà cha Desiree kể, cuối cùng nàng tiên cá sống hạnh phúc bên chàng hoàng tử tuấn tú, nhưng trong câu chuyện này, nàng tiên cá phải chết vì bị mụ phù thủy độc ác lấy mất chiếc đuôi. Sau đó nàng được ba thiên thần đưa đi.

Bà Trish lo rằng câu chuyện này sẽ làm cháu mình thêm buồn, thế nhưng Desiree lại ôm chầm lấy bà và vui sướng thốt lên, "Vậy là nàng tiên cá đã lên thiên đường rồi. Cô ấy đã gặp cha của cháu nên cha mới gửi quyển sách này cho cháu phải không bà?".

Không lâu sau đó, gia đình MacKinnon nhận được một lá thư của Rhonda. Trong thư có đoạn, "Cảm ơn anh chị rất nhiều. Ước mơ của con gái tôi đã trở thành hiện thực vào ngày 19 tháng Một khi nhận được món quà của anh chị".

Kể từ đó, hai gia đình thường xuyên gọi điện trò chuyện với nhau. Tháng Ba năm đó, Rhonda đưa mẹ và con gái đến Canada để gặp gia đình MacKinnon.

Sau này, mỗi lần muốn trò chuyện với cha thì Desiree lại gọi điện đến gia đình MacKinnon. Chỉ cần vài phút trò chuyện là cô bé lại cảm thấy vui vẻ và hạnh phúc. Rhonda vô cùng biết ơn gia đình MacKinnon, vì nhờ họ mà con gái cô đã vui sống trở lại. Cô hiểu cuộc sống luôn mang đến cho mọi người cơ hội chia sẻ nỗi đau với nhau. Có lẽ Ken đã chọn gia đình MacKinnon làm cầu nối giúp anh gửi gắm tình yêu thương đến con gái. Còn đối với Desiree, mặc dù cha đã không còn, nhưng tình thương yêu của cha vẫn luôn hiện diện trong lòng cô bé.

Phía cuối cầu vồng

"Niềm tin sẽ đưa chúng ta đến nơi trái tim ta mong muốn."

- Khuyết danh

Con gái tôi rất thích cầu vồng. Con bé có thói quen xếp bút chì màu thành hàng theo thứ tự bảy sắc cầu vồng và chọn quần áo theo màu cầu vồng. Khi được hỏi về màu sắc yêu thích nhất, con bé sẽ trả lời, "Con thích màu cầu vồng". Con tôi thường vẽ những chiếc cầu vồng không màu trên bờ cát của bãi biển và dùng phấn màu vẽ cầu vồng trên sân nhà.

"Tại sao con thích cầu vồng quá vậy?", tôi hỏi cô con gái năm tuổi của mình.

"Vì luôn có điều gì đó đặc biệt phía cuối cầu vồng đó mẹ", con bé trả lời.

"Ý con là kho báu hả?"

"Đủ loại kho báu luôn - dòng sông sô-cô-la, núi kẹo, những bức tranh đẹp, những lời nói dịu dàng. Ở đó có tất cả những thứ làm con cảm thấy vui mỗi khi buồn hoặc bị đau", con gái tôi nói với đôi mắt sáng rỡ.

Tôi không nói gì mà chỉ mỉm cười trước vẻ vô tư và hồn nhiên của con.

Vài tuần sau đó, con gái tôi lên cơn co giật vì sốt cao. Tôi cảm thấy bất lực khi nhìn cơ thể nhỏ bé của con bị những cơn co giật hành hạ. Tôi vội gọi cấp cứu đưa con đến bệnh viện và thoáng nghĩ đến tình huống xấu nhất.

Tuy đã qua cơn nguy kịch, con bé vẫn nằm bất động trên giường bệnh. Mỗi giờ trôi qua, niềm hy vọng rằng con sẽ khỏe lên trong tôi mờ nhạt dần. Dù các y bác sĩ rất tận tình và chu đáo, nhưng trang thiết bị của bệnh viện không đủ hiện đại để hỗ trợ những ca bệnh nặng như của con tôi. Cuối cùng, các bác sĩ quyết định chuyển con bé sang bệnh viện lớn hơn. Nhưng ngay khi vợ chồng tôi ký các giấy tờ cần thiết và các nhân viên y tế chuẩn bị đưa con lên băng ca để chuyển đi thì điều kỳ diệu xảy ra. Con bé tỉnh dậy, hơi mơ màng nhưng vẫn nhận ra mọi thứ xung quanh.

Tôi ngồi lên giường bệnh và ôm đứa con bé bỏng vào lòng. Con bé nhìn tôi và nói, "Mẹ ơi, mẹ có tin vào cầu vồng không?".

"Tất nhiên là mẹ tin", tôi vừa nói vừa vuốt tóc con. "Lúc bị bệnh, con đã đi trên một chiếc cầu vồng để đến với mẹ. Mẹ có

nhớ con hay nói luôn có điều gì đó đặc biệt ở cuối cầu vồng không", con bé mơ màng nói.

"Mẹ nhớ chứ."

Mùa hè năm đó, sau một cơn bão lớn, hai chiếc cầu vồng xuất hiện bắc ngang qua hồ nước sau nhà chúng tôi. Chồng tôi nhìn thấy và gọi mẹ con tôi ra chiêm ngưỡng cảnh tượng hiếm có đó.

Chúng tôi không thể không trầm trồ trước cảnh đẹp mình nhìn thấy. Con gái tôi ngẩn người ra nhìn kỳ quan thiên nhiên đang trải ra trước mắt mình rồi reo lên, "Mẹ ơi, cầu vồng là có thật". Tôi nhìn con với vẻ ngạc nhiên. Từ trước đến giờ con vẫn luôn nói về cầu vồng, tôi nghĩ con phải biết cầu vồng có thật trên đời chứ.

Khi đưa con vào giường ngủ tối hôm đó, tôi hỏi con về chuyện hồi chiều. "Mẹ cứ tưởng con biết cầu vồng là có thật từ lâu rồi", tôi nói.

Con tôi đáp, "Trước đó con chỉ thấy cầu vồng qua tranh ảnh, chứ chưa thấy cầu vồng thật bao giờ. Nhưng con vẫn luôn hy vọng là cầu vồng có thật". Rồi con nhìn tôi và cười khúc khích rồi nói thêm, "Đâu phải cứ phải nhìn thấy thì mới có quyền hy vọng đâu mẹ".

"Con nói rất đúng", tôi trả lời con.

Từ đó trở đi, tôi không bao giờ đánh mất hy vọng vào những điều kỳ diệu.

Hy vọng đêm Giáng sinh

"Không đêm tối nào ngăn được ánh bình minh;
không nghịch cảnh nào diệt được niềm hy vọng."

- Bernard Williams

"Xoảng." Tiếng thủy tinh rơi xuống sàn gỗ vỡ toang vang lên bên tai tôi. Tôi sợ hãi hé cửa phòng và ghé mắt nhìn xuống nhà. Tôi như chết lặng trước cảnh tượng trước mắt mình. Cây thông Noel được trang trí xinh đẹp mấy ngày trước đã bị đổ rạp xuống sàn, xung quanh vương vãi những mảnh vỡ của các món đồ trang trí mà cha mẹ tôi đang lần lượt nhặt lấy để làm vật trút giận.

Tôi lặng lẽ lui về giường trong nỗi sợ hãi và buồn bã. Tôi chỉ biết ngồi chết lặng bên mép giường, mắt đăm đăm nhìn

vào mảng tường trắng trước mặt và lắng nghe trái tim mình nức nở. Tuổi thơ của tôi gắn liền với những chuỗi ngày đau buồn và tuyệt vọng vì phải liên tục chứng kiến cảnh gây gổ của cha mẹ. Gia đình chúng tôi chưa một lần vui vẻ ngồi cùng nhau, dù hôm đó là ngày Giáng sinh, sinh nhật hay một dịp trọng đại nào đó. Đối với chị em tôi, những giây phút gia đình yên ấm và quây quần bên nhau là một điều xa xỉ. Cứ mỗi mùa Giáng sinh trôi qua, chị em tôi lại mong ngóng đến mùa Giáng sinh tiếp theo với hy vọng mong manh rằng năm nay mọi chuyện sẽ khác. Vậy mà giờ đây, ngay trong đêm Giáng sinh, vãng vẳng bên tai tôi là những âm thanh đập phá và tiếng gào thét giận dữ của cha mẹ tôi.

Xen giữa những tiếng la ó và tiếng cửa đóng sầm lại, tôi chợt nghe có tiếng gõ cửa, tiếp sau đó là một cái đầu nhỏ lấp ló trước cửa phòng tôi. Đó chính là Paul - em trai tôi.

Tuần sau là Paul tròn chín tuổi. Ở cái tuổi mà mọi đứa trẻ đều được yêu thương và chăm sóc thì đứa em tội nghiệp của tôi lại luôn sống trong nỗi lo sợ thấp thỏm trước những cơn thịnh nộ của cha mẹ. Điều đó khiến Paul trông có vẻ chậm phát triển hơn những đứa trẻ khác.

Một tay Paul ôm con gấu bông còn tay kia lúng túng lau nước mắt, em lên giường và ngồi cạnh tôi. Khi nhìn đứa em nhỏ run rẩy với gương mặt xám ngoét, tôi cảm thấy lòng mình đau nhói. Em ngồi co ro trên giường, còn tôi thì choàng tay ôm lấy em như người mẹ ôm con. Tôi siết chặt Paul vào lòng và vỗ về đứa em bé bỏng. Khi nằm lọt thỏm trong vòng tay tôi, Paul nín khóc dần.

Hình như thằng bé đang nắm chặt vật gì đó trong tay. Tôi cố gỡ tay Paul ra thì bàng hoàng nhìn thấy một mảnh thủy tinh từ bóng đèn trang trí cây thông mà cha mẹ tôi vừa đập nát. Mảnh thủy tinh này khiến bàn tay thằng bé rướm máu. Vậy là Paul cũng đã chứng kiến cảnh tượng kinh khủng ấy. Tiếng la hét dưới nhà vọng lên tầng trên khi tôi gỡ mảnh thủy tinh ra khỏi tay em. Máu bắt đầy chảy ra trên bàn tay bé nhỏ của em. Tôi vội vàng mở ngăn kéo lấy cái khăn để băng vết thương lại. May mắn là vết thương không quá sâu, và tôi mong vết thương lòng của em cũng vậy.

Chị em tôi thủ thỉ nói chuyện. Chúng tôi còn việc gì khác để làm đâu chứ. Tôi cố gắng bịa ra mấy mẩu chuyện vui về những vị thần tí hon tinh nghịch và những câu nói đùa. Paul nhoẻn một nụ cười buồn, và chúng tôi cố gắng hết sức cứu vớt đêm Giáng sinh của mình. Chúng tôi cùng cười, cùng khóc rồi cùng cầu nguyện.

Đã quá nửa đêm nhưng chị em tôi vẫn không sao ngủ được. Khi tiếng cãi cọ dưới nhà tắt hẳn, Paul đột nhiên lao xuống giường. Em đặt một ngón tay trên môi để ra hiệu cho tôi giữ im lặng rồi đứng yên như đang tập trung lắng nghe âm thanh gì đó. Em hít một hơi thật sâu rồi quay sang nói với tôi, "Chị có nghe thấy gì không? Là tiếng tuần lộc đó".

Tôi cũng cố lắng tai nghe tiếng động trên mái nhà, nhưng tôi nghĩ đó là tiếng của lũ sóc. Rồi tôi quay sang nhìn em và thấy một điều tuyệt vời - một nụ cười thật tươi đang nở trên môi Paul. Cây thông Noel đã bị phá hỏng; các món quà bị đập vỡ tan tành; cha tôi thì la hét trong cơn say; vậy mà trong một khoảnh khắc, chỉ một khoảnh khắc thôi, tất cả những

điều đó không còn quan trọng nữa. Niềm tin và hy vọng hiện rõ trong ánh mắt ngây thơ của Paul, và trong giây phút đó, tôi cũng tin vào phép màu đêm Giáng sinh và tin rằng những điều tốt đẹp sẽ đến với gia đình chúng tôi.

Nhiều năm đã trôi qua và ký ức về những ngày đau khổ đó giờ chỉ còn là cơn ác mộng xa vời, nhưng tôi sẽ không bao giờ quên món quà quý giá mình nhận được vào đêm Giáng sinh năm ấy - món quà của niềm hy vọng.

Những ánh đèn hy vọng

"Hãy để hy vọng, chứ không phải nỗi đau, định hình tương lai của bạn."

- Robert H. Schuller

Năm nào cũng vậy, khi lễ hội Halloween vừa kết thúc thì con trai Matthew của tôi lại chờ đợi những ánh đèn trang trí Giáng sinh. Con tôi đã làm điều đó trong hơn chục năm qua. Khi ngày ngắn đi và đêm dài ra, khi tiết trời se se lạnh và lá vàng rơi, Matthew lại ngóng chờ những ánh đèn. Con trai tôi biết chắc chắn đèn sẽ sáng.

Các gia đình trong xóm luôn trang trí nhà cửa bằng những ánh đèn lung linh muôn sắc màu để mừng lễ Giáng sinh,

và Matthew rất thích chờ đợi những ánh đèn đó được bật sáng. Thường thì thằng bé đã bắt đầu háo hức trước cả tháng. Mỗi ngày trong khoảng thời gian từ sau lễ Tạ ơn cho đến khi ánh đèn trang trí được tháo xuống để chào đón năm mới, con trai tôi đều háo hức chờ đợi từ buổi chiều. Ngày nào Matthew cũng đứng ngay cửa sổ hoặc đi qua đi lại giữa cửa sổ và cửa chính với niềm trông ngóng và sự tập trung cao độ vào khoảnh khắc đèn bật sáng.

Và khi khoảnh khắc đó đến thì tôi không cần ngồi cạnh con cũng biết vì dù đang ở đâu trong nhà, tôi đều có thể nghe rõ tiếng con reo lên vui sướng, theo sau đó là tràng pháo tay không dứt và màn nhảy múa khắp nhà trong niềm hân hoan. Niềm vui của con thật thuần khiết. Niềm hạnh phúc hiện rõ trên gương mặt con, và điều đó xảy ra mỗi tối.

Con luôn chờ đợi ánh sáng trong những ngày tối nhất trong năm. Con đứng ngóng ra cửa sổ và chờ đợi rồi sững người vì ngỡ ngàng trước những ánh đèn lấp lánh trong buổi tối mùa đông lạnh giá.

Mặc cho bản thân có những hạn chế về mặt thần kinh, mắc chứng tự kỷ, mang bộ não của trẻ lên hai trong thân hình chàng trai hai mươi ba tuổi và không biết nói - Matthew biết một điều tuyệt vời rằng đèn sẽ sáng trong đêm tối, dù trời tối thế nào và dù con phải chờ đợi bao lâu thì cuối cùng và chắc chắn những ánh đèn đó sẽ lại sáng. Luôn luôn là như vậy.

Cuộc sống chúng ta không thể tránh khỏi những lúc tăm tối. Nhiều lúc chúng ta tuyệt vọng, cô đơn, đau khổ và sợ hãi. Nhưng mặc cho những khó khăn đó, một mùa mới sẽ lại đến và đèn sẽ sáng trở lại.

Mỗi khi cảm thấy cuộc đời mình tăm tối, tôi lại nhìn con trai và nhắc nhở mình rằng chỉ cần một tia sáng hy vọng cũng đủ để chọc thủng màn đêm tăm tối và từ đó, tôi tìm lại niềm vui của mình. Đó cũng chính là cách tôi tìm thấy hy vọng và hạnh phúc.

Hồng muộn

"Một số người than phiền vì hoa hồng có gai,
riêng tôi cảm thấy biết ơn vì giữa bụi gai có hoa hồng."

- Alphonse Karr

Anne vừa ngắm những bông hoa đang nở rộ còn sót lại trong vườn sau nhà tôi vừa nói, "Không biết mình đã kể với cậu chuyện mình có thú vui chụp ảnh hoa chưa nhỉ? Để mình đi lấy máy nhé".

"Cậu cứ tự nhiên", tôi nhún vai đáp và thấy chuyện đó cũng chẳng phiền đến ai. Vì đang thất nghiệp nên năm nay tôi không trồng hoa nhiều và cắt giảm gần như mọi chi phí, nhưng nếu cô ấy muốn chụp ảnh thì cứ thoải mái.

Quả là một năm đầy khó khăn. Ngay lúc tôi nghĩ mình đã vượt qua mọi cay đắng thì những điều không hay lại đua nhau kéo đến, vậy nên tôi chẳng còn tâm trí nào nghĩ đến hoa lá nữa.

Anne chĩa ống kính vào một bông hồng. Đã hai mươi năm chúng tôi không gặp nhau, kể từ hồi học chung đại học ở New York. Mọi thứ đã thay đổi, vậy mà dường như chúng tôi vẫn không hề thay đổi. Chúng tôi vẫn vui chơi tiệc tùng như xưa, miễn là về nhà trước mười một giờ đêm, thay giày đi trong nhà, uống vài viên aspirin và thuốc làm giảm axít. Do mắt mũi đã kèm nhèm và không thể nhìn rõ nếu không có kính nên về cơ bản thì trong mắt nhau, chúng tôi chẳng có gì thay đổi.

Tôi đang cầm điều khiển ti-vi và liên tục chuyển kênh. Máy tính của tôi để trên bàn, bên cạnh tờ tạp chí đang đọc dở. Tôi có thói quen làm nhiều việc cùng lúc như vậy, nào là việc học thạc sĩ, tìm kiếm việc làm và làm một người mẹ đơn thân can đảm, mạnh mẽ của hai cậu con trai.

Anne tiến lại gần bông hồng cuối mùa, lặng lẽ đứng im và chụp hết tấm này đến tấm khác. Cuối cùng thậm chí đến con chó cũng phát chán việc làm của cô ấy và bỏ đi.

Chợt giọng hát của ca sĩ Mary Poppins vang lên. Rõ ràng tiếng hát đó có thật chứ không phải là tiếng vọng trong tâm trí tôi. Ngày hôm nay đang trở nên thật lạ lùng.

"Là điện thoại của mình đấy", bạn tôi lên tiếng. "Mình đặt báo thức để nhớ giờ uống thuốc ấy mà. Cậu có nhận ra đây là bài *Spoonful of Sugar* không?"

"Đặt báo thức để nhớ giờ uống thuốc?", tôi cười lớn. "Không lẽ bọn mình già đến thế sao?"

Mỗi khi đi mua thực phẩm tôi vẫn chưa chịu viết danh sách những thứ cần mua mà cứ nhất mực ghi nhớ trong đầu. Tôi cũng quên trước quên sau nhưng như thế thì sao chứ? Tôi sẽ chỉ già đi khi mình muốn và sẵn sàng.

"Mấy viên thuốc này trông lạ quá", tôi nói khi cô bạn lấy thuốc trong ví ra.

"Thuốc trị bệnh gan đó", cô nhấp một ngụm nước rồi đáp. "Thật ra đó cũng không phải cho gan CỦA MÌNH, chỉ là gan mượn thôi."

Cứ vài tiếng đồng hồ, Anne phải uống thuốc chống đào thải để ngăn cơ thể không tấn công lá gan mới ghép. Tám năm trước, cô bị rối loạn chức năng gan dạng hiếm gặp, hiếm đến mức bác sĩ gần như không chẩn ra bệnh. Tuy vậy, cô vẫn biết cơ thể mình có gì đó không ổn, dù không biết chính xác đó là gì.

"Mình thật may mắn khi tình cờ gặp một chuyên gia về gan khi đi dự tiệc, mà anh ấy lại còn dễ thương nữa chứ."

Anne gặp rất nhiều may mắn trong đời. Sau khi được ghép gan, bác sĩ phát hiện cô bị ung thư tuyến giáp khi khám sức khỏe và sờ vào cổ họng của cô.

"Lúc đó mình bảo bác sĩ khám nhầm rồi", cô vừa nói vừa cười khúc khích. Anne có thể cười trước cả những chuyện tồi tệ như thế.

Một hôm, cô cảm thấy chóng mặt. Dựa trên bệnh án, bác sĩ đề nghị cô chụp cộng hưởng từ và phát hiện một khối u nhỏ trong não cô.

"Khối u đó chỉ to hơn đầu móng tay một chút và nó đang không phát triển thêm. Đó là một dấu hiệu tốt. Suy cho cùng thì kích thước quan trọng lắm chứ", cô kể.

Anne là vậy, luôn vui cười, tràn đầy hy vọng và cảm thấy mình may mắn. Ngay cả khối u não mà cô ấy cũng có thể đùa được, và tôi ganh tỵ với thái độ ấy của Anne.

Chẳng bao lâu nữa Anne sẽ về và tôi chỉ còn lại một mình. Tôi thấy vui khi cô đến chơi và cùng ôn lại những kỷ niệm cũ, nhưng tôi cũng cảm thấy thoải mái không kém khi ở một mình. Tôi không cần ai bên cạnh mình cả.

Sau cái ôm chào tạm biệt, Anne ra về còn tôi lấy một lon bia trong tủ lạnh ra uống.

Chiều hôm ấy, cô gửi cho tôi một email mà phải rất lâu tôi mới tải xuống được, mà tính tôi lại thiếu kiên nhẫn nữa chứ. *"Ôi trời ơi, mình còn khối chuyện phải làm đấy"*, tôi làu bàu. Thì ra cô ấy gửi cho tôi hình những bông hoa, tất cả đều rất đẹp và sắc nét. Dưới bàn tay nghệ thuật của Anne, những bông hoa cuối mùa trở nên thật rực rỡ, hoàn hảo và sống mãi với thời gian.

Anne đã đặt nỗi buồn và sự tự thương hại qua một bên để vui cười và hái hoa để làm thành một bó hoa xinh tươi trong khi tôi luôn càu nhàu và nhăn nhó. Tôi cũng muốn mình được như cô ấy. Trong khi tôi đang cố làm thật nhiều việc cùng lúc thì cô vui vẻ chăm chút và tô điểm cho từng khoảnh khắc cuộc đời cũng như chia sẻ nó với mọi người. Cô khiến mọi việc trở nên thật dễ dàng. Anne đã lặng lẽ làm cả thế giới phải dừng lại trong giây lát để nhìn ngắm bông hoa cúc nhỏ bé, giản dị.

"Chao ôi, thật không thể tin được", tôi trả lời email cho Anne và chỉ nói được như thế, dù biết một câu ngắn ngủi đó không thể truyền tải hết cảm xúc của mình.

"Annie à", cô hồi đáp, dường như hiểu thấu suy nghĩ của tôi. "Chúng ta không biết ngày mai sẽ ra sao. Ta cũng không biết liệu mình còn có ngày mai không. Bởi vậy mình chọn cách sống cho hôm nay. Đó là lý do mình chụp lại những bông hoa trong vườn nhà cậu. Đó cũng là lý do mình đến thăm cậu, lý do mình có mặt ở đây."

Tôi nhìn ra vườn, và giờ thì tôi đã hiểu. Trước nay tôi vốn rất bướng bỉnh nhưng cuối cùng tôi cũng đã hiểu. Vậy mà trước kia tôi vẫn nghĩ mình là một con người mạnh mẽ.

Anne sẽ lại đến thăm tôi, chắc chắn là như thế. Từ giờ đến đó, tôi sẽ chăm sóc cho những bông hoa của cô ấy nở rộ. Thật ra những bông hoa ấy luôn hiện diện trong cuộc sống tôi, nhưng chính Anne đã giúp tôi thật sự nhìn thấy chúng.

Đèn vẫn sáng

"Một hành động quan tâm và lời chia sẻ chân thành đáng giá hơn rất nhiều của cải vật chất."

- John Ruskin

Là một bác sĩ nhi khoa và quản lý một phòng khám riêng, cuộc sống của tôi vô cùng bận rộn. Tôi làm việc không kể ngày đêm và thường xuyên ở lại phòng khám rất muộn để xử lý các công việc giấy tờ. Đối với tôi, khoảng thời gian làm việc một mình trong văn phòng rất yên tĩnh và cho phép tôi suy nghĩ về các ca bệnh mà không bị xao nhãng. Đó cũng là khoảng thời gian tôi tĩnh tâm suy ngẫm về cuộc đời mình.

Một buổi tối nọ, sau khi cho các con đi ngủ, tôi quay lại phòng khám để xử lý nốt chồng bệnh án. Tôi đang mải mê làm việc thì nghe có tiếng gõ cửa. Khi mở cửa, tôi thấy Brian, một bệnh nhân mười sáu tuổi của tôi. Trong những năm qua, Brian đã đến phòng khám của tôi thường xuyên đến nỗi tôi đã nhớ tên cậu bé. Tôi hỏi cậu bé làm gì mà lang thang ngoài đường vào lúc hai giờ sáng. "Cháu chỉ vừa đi dạo vừa suy nghĩ thôi ạ", Brian trả lời. Vì ngoài trời đang rất lạnh nên tôi mời cậu bé vào nhà uống ca cao nóng và nói chuyện với tôi.

Tôi đun ấm nước để pha hai ly ca cao nóng và chúng tôi bắt đầu trò chuyện. Chúng tôi chia sẻ một chút về cuộc sống, về những lo lắng cũng như vấn đề của mình. Rõ ràng là Brian đang có nhiều nỗi niềm cần được giãi bày.

Brian kể cho tôi nghe về việc cậu mới bị bạn gái chia tay và việc học của cậu không tốt như mong muốn. Brian mơ ước trở thành kiến trúc sư nhưng cậu lo rằng với điểm số hiện tại thì cậu sẽ không thể thực hiện được ước mơ đó. Cậu bé cũng kể thêm rằng cha mẹ cậu ngày nào cũng cãi nhau và Brian có cảm giác đó là lỗi do cậu.

Tôi chỉ biết lắng nghe và động viên cậu bé. Tôi có quen một số người bạn là kiến trúc sư, vì vậy tôi cho Brian thông tin liên lạc của những người bạn đó để cậu bé có thể tìm hiểu thêm về nghề. Chúng tôi cũng bàn về những cách tích cực để vượt lên những lo lắng và nỗi sợ. Cuộc trò chuyện của chúng tôi kéo dài hai tiếng đồng hồ. Sau đó, tôi chở Brian về nhà. Cậu bé cảm ơn và chào tạm biệt tôi rồi lén leo vào cửa sổ phòng khách để vào nhà.

Sau đêm hôm đó, Brian thường xuyên ghé phòng khám của tôi (dĩ nhiên là không phải vào lúc hai giờ sáng) kể cho tôi nghe về cuộc sống của cậu. Những câu chuyện của cậu bé giờ đây mang nhiều màu sắc tươi tắn hơn với những mối quan hệ và niềm vui mới trong cuộc sống. Cậu bé Brian hoạt ngôn và vui vẻ nhanh chóng trở thành bạn của các nhân viên trong phòng khám của tôi.

Sáu tháng sau buổi nói chuyện đầu tiên với Brian, tôi chuyển phòng khám đến nơi khác. Một năm sau đó, tôi nhận được thư mời dự lễ tốt nghiệp cấp ba của Brian. Kẹp trong tấm thiệp mời trang trọng là một lá thư viết tay.

Bác sĩ Brown kính mến,

Cháu cảm ơn sự quan tâm bác đã dành cho cháu vào đêm hôm ấy. Đó là một đêm thật sự tồi tệ với cháu, và lúc ấy cháu có ý định kết liễu cuộc đời mình. Cháu cảm thấy mọi cánh cửa trên đời dường như đã đóng lại, và cuộc sống của cháu chẳng còn niềm vui hay hy vọng nữa. Trong lúc lang thang trên đường, cháu tình cờ đi ngang qua phòng khám của bác và thấy đèn vẫn sáng. Rồi chẳng biết vì lý do gì, cháu quyết định bước đến gõ cửa. Cuộc trò chuyện và sự lắng nghe của bác đêm đó giúp cháu nhận ra cuộc đời này vẫn còn nhiều điều tốt đẹp. Cháu đã tốt nghiệp phổ thông và sắp trở thành sinh viên Đại học Kiến trúc. Cháu đang cảm thấy rất hạnh phúc. Cháu biết sắp tới mình sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, nhưng cháu đã sẵn sàng để vượt qua mọi thử thách. Cháu thật sự cảm ơn bác, cảm ơn ánh đèn từ văn phòng của bác đêm ấy.

Brian

Nhiều người nói rằng mọi chuyện chỉ là ngẫu nhiên. Ngẫu nhiên đêm đó văn phòng tôi sáng đèn và cậu bé Brian trong cơn tuyệt vọng đã tình cờ đi ngang qua văn phòng tôi. Nhưng tôi tin cuộc sống luôn vận hành theo một cách rất đặc biệt. Luôn có ánh sáng chiếu qua mỗi người chúng ta để hướng dẫn ta đi đúng hướng. Và đối với Brian, ánh sáng đó chính là ánh sáng phát ra từ cửa sổ phòng khám của tôi vào cái đêm định mệnh ấy.

Sức mạnh của niềm tin

"Không ai biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo, nhưng chúng ta vẫn tiến về phía trước, bởi vì chúng ta tin tưởng, bởi vì chúng ta có niềm tin."

- Paulo Coelho

Cô bé Angela chỉ mới sáu tuổi nhưng đã mắc phải một căn bệnh lạ khiến đôi chân em tê cứng và em không thể đi lại được. Các bác sĩ cũng không hy vọng nhiều vào khả năng phục hồi của em. Tuy nhiên cô bé không hề nản chí. Dù đang nằm trên giường bệnh nhưng em vẫn tin chắc rằng sẽ có một ngày mình bước đi trở lại.

Sau đó, Angela được chuyển đến một trung tâm phục hồi chức năng đặc biệt tại San Francisco. Các chuyên gia trị liệu ở đây rất ấn tượng trước sức mạnh tinh thần của cô bé. Họ hướng dẫn

em áp dụng liệu pháp tưởng tượng để hình dung mình đang bước đi. Nếu cách này không có tác dụng thì ít ra nó cũng giúp cho cô bé có thêm hy vọng và suy nghĩ tích cực để sống trong những tháng ngày nằm trên giường bệnh. Ngoài việc luôn nỗ lực hết sức trong các buổi tập vật lý trị liệu, mỗi ngày cô bé cũng không quên tưởng tượng cảnh mình bước đi.

Một ngày kia, Angela đang hình dung em đang đi trên đôi chân của mình thì dường như có một phép màu xảy ra. Chiếc giường bỗng nhiên rung chuyển. Cô bé thốt lên, "Nhìn xem cháu đang làm gì này. Chân cháu cử động được rồi".

Trong khoảnh khắc ấy, mọi người trong bệnh viện đều thét lên và nháo nhác chạy đi tìm nơi trú ẩn. Đồ đạc thì rơi đổ, còn cửa kiếng lần lượt vỡ tan. Hóa ra cả vùng đang trải qua một trận động đất. Nhưng Angela không hề biết điều này. Cô bé vẫn tin rằng chính mình đã làm nên điều kỳ diệu đó.

Một năm sau, cô bé đã trở lại trường học bằng chính đôi chân của mình, mà không cần đến sự trợ giúp của nạng hay xe lăn. Chính niềm tin vào phép màu đã thắp lên trong cô bé ý chí vượt qua bệnh tật.

Đôi cánh thiên thần

"Niềm hy vọng
là liều thuốc cho tâm hồn đau khổ và mệt mỏi."

- Eric Swensson

Cậu bé Tom luôn mặc cảm tự ti vì trên lưng cậu có hai vết sẹo lớn kéo dài từ bả vai xuống đến tận eo. Cậu bé luôn cảm thấy xấu hổ về vết sẹo nên rất sợ bị người khác phát hiện ra nó. Vào giờ thể dục, mỗi khi thay áo thể dục thì cậu đều trốn vào một góc, rồi nhanh chóng thay áo để các bạn không nhìn thấy lưng cậu.

Thế nhưng sau một thời gian, bí mật mà Tom luôn cố gắng che giấu cuối cùng bị lộ. Cậu bé đau lòng khi phải nghe

những lời vô tâm từ các bạn, chẳng hạn như "Ôi, gớm quá!" hay "Quái vật kìa, tránh xa nó ra". Những lúc đó cậu chỉ biết vừa khóc vừa chạy vào lớp để trốn tránh tất cả. Từ đó, cậu bé không dám ra khỏi lớp vào giờ ra chơi và không chịu học môn thể dục nữa.

Sau sự việc này, mẹ của Tom đưa con trai đến gặp cô giáo chủ nhiệm. Người mẹ kể rằng từ khi mới sinh, cậu bé đã mắc bệnh nặng và phải trải qua nhiều ca phẫu thuật phức tạp. Sau những ca phẫu thuật đó, cậu bé may mắn giữ được mạng sống nhưng phải mang trên lưng hai vết sẹo lớn. Nói đến đây, người mẹ run run bật khóc. Cô giáo an ủi người mẹ và hứa sẽ giải quyết chuyện này.

Trong giờ thể dục của ngày hôm sau, cô giáo dẫn cậu bé ra sân. Các bạn trong lớp thấy vậy liền vây quanh cô và nói về vết sẹo của cậu bé. Cô giáo khẽ đặt tay lên bờ vai gầy gò của Tom và mỉm cười nói, "Cô muốn kể cho các em một chuyện thú vị về bạn Tom". Cô giáo nhẹ nhàng kéo áo của cậu bé lên làm lộ rõ hai vết sẹo lớn ở lưng. "Truyền thuyết kể rằng, ngày xưa các thiên thần từ trời bay xuống và hóa thân thành các bạn nhỏ như các em. Tất nhiên có thiên thần nhanh nhẹn đã kịp tháo đôi cánh của mình ra, nhưng cũng có thiên thần hơi chậm, không kịp tháo hết đôi cánh của mình và để lại hai vết như thế này".

"Vậy đó là dấu vết của cánh thiên thần hả cô?", một học sinh hỏi.

"Đúng rồi", cô giáo mỉm cười đáp.

Bỗng một bạn gái lên tiếng, "Thưa cô, chúng em có thể chạm vào dấu vết của cánh thiên thần không?".

Cô lại cười và nói, "Cô nghĩ các em phải xin phép thiên thần nhỏ của chúng ta chứ?".

Tom đang đứng ngẩn người ra tự nãy giờ, nhưng khi nghe cô giáo nói vậy, cậu bé lấy lại bình tĩnh và đáp, "Vâng, được ạ".

Các bạn vây quanh cậu và rụt rè chạm vào "đôi cánh" ấy.

"Thích quá, mình vừa được chạm vào cánh của thiên thần", có bạn còn thốt lên.

Năm tháng cứ thế trôi qua, và cậu bé nhút nhát năm xưa đã trưởng thành hơn rất nhiều. Lên cấp ba, cậu mạnh dạn tham gia giải bơi lội cấp thành phố và đạt ngôi Á quân. Cậu vẫn luôn thầm cảm ơn câu chuyện về đôi cánh thiên thần của cô giáo, vì nhờ đó mà cậu có niềm tin mới để vượt lên mọi thử thách cuộc sống.

Câu chuyện về bốn ngọn nến

"Hãy thắp lên ánh sáng của hy vọng
và bóng tối sẽ tự động lùi xa."

- Desiderius Erasmus

Trong một căn phòng tối, có bốn ngọn nến đang cháy. Không gian xung quanh yên tĩnh đến mức người ta có thể nghe thấy tiếng các ngọn nến thì thầm với nhau.

Ngọn nến thứ nhất nói, "Tôi là hiện thân của hòa bình. Thế giới này sẽ như thế nào nếu không có tôi? Tôi thật sự quan trọng đối với mọi người".

Ngọn nến thứ hai lên tiếng, "Còn tôi là hiện thân của lòng trung thành. Mọi người đều cần đến tôi".

Đến lượt ngọn nến thứ ba tự hào nói, "Tôi là hiện thân của tình yêu. Tôi mới thật sự quan trọng nhất. Thứ tưởng

tượng xem cuộc sống sẽ buồn tẻ thế nào nếu thiếu vắng tình yêu?".

Đột nhiên, cánh cửa mở tung và một cậu bé chạy vào phòng. Một cơn gió ùa vào phòng làm tắt cả ba ngọn nến.

Cậu bé hoảng hốt nói, "Thôi chết, nến tắt hết cả rồi", và òa lên khóc.

Lúc này ngọn nến thứ tư mới lên tiếng, "Cậu bé ơi, đừng lo lắng. Chỉ cần tôi còn cháy thì cậu luôn có thể thắp sáng lại ba ngọn nến kia, vì tôi chính là hy vọng".

Nghe vậy, cậu bé lau nước mắt và lần lượt thắp sáng những ngọn nến vừa tắt.

Sau cơn mưa, trời lại sáng

"Chúng ta có thể ngắt hết
những bông hoa nhưng không thể
ngăn mùa xuân đến."

- Pablo Neruda

Nụ cười đến sau nước mắt

"Hãy luôn chào nhau bằng nụ cười, vì nụ cười là khởi nguồn của tình yêu thương."

- Mẹ Terera

Bác sĩ khuyên tôi nên đưa mẹ về nhà chăm sóc, vì thời gian sống của mẹ chỉ còn khoảng ba tháng. Tôi thẫn thờ bước ra khỏi phòng bác sĩ, nước mắt giàn giụa. Vậy là mọi hy vọng cứu sống mẹ tôi đã tan biến.

Tôi cố nén nỗi đau vào lòng, lặng lẽ thu xếp đồ đạc và đưa mẹ ra sân bay để về nhà. Dù không biết về tình trạng bệnh của mình, nhưng hình như mẹ cũng linh cảm được sắp có chuyện chẳng lành xảy đến qua nỗi đau hiện rõ trên gương mặt tôi.

Tôi thẫn thờ nhìn mọi người ở sân bay. Ở đằng kia, một cô bé tầm mười một tuổi đang khóc nức nở vì sắp phải chia tay với cha. Nhìn hai cha con bịn rịn không nỡ rời nhau mà tôi chạnh lòng nghĩ đến mẹ. Hơn lúc nào hết, tôi muốn òa lên khóc nức nở như cô bé đó.

Khi lên máy bay, cô bé đó lại tình cờ ngồi đối diện với mẹ con tôi. Cô bé vẫn thút thít khóc, và có vẻ như lời an ủi của người mẹ ngồi cạnh bên không đem lại kết quả gì. Bỗng nhiên, mẹ tôi lên tiếng dỗ dành, "Này cô bé, nụ cười của cháu trốn đi đâu mất rồi. Nụ cười ơi, hãy xuất hiện đi nào".

Nét mặt của cô bé thoáng chút ngạc nhiên, nhưng sau đó cô bé nín khóc, nhìn mẹ tôi và bẽn lẽn mỉm cười. Khi bắt được nụ cười đó, mẹ tôi khẽ reo lên, "Bà biết cháu cười rất xinh mà. Cháu biết không, đằng sau những giọt nước mắt là nụ cười ấm áp đấy".

Nghe mẹ nói vậy, tôi chợt nhớ lại hồi còn nhỏ, tôi hay bị ngã khiến đầu gối thường xuyên bị trầy xước. Những lúc như thế, tôi chỉ biết rên rỉ và khóc lóc. Khi ấy mẹ thường nhẹ nhàng an ủi tôi, "Vết thương của con rồi sẽ lành và con sẽ có thể vui vẻ chơi đùa trở lại".

Đến khi tôi lên đại học, mối tình đầu của tôi tan vỡ khiến trái tim tôi tan nát. Mẹ lại đến bên cạnh tôi và dịu dàng khuyên bảo, "Mẹ biết con đang rất đau khổ, nhưng nỗi đau nào rồi cũng sẽ qua thôi con ạ. Cuộc sống vẫn cứ tiếp diễn. Con còn nhiều lựa chọn khác và nụ cười đang đợi con đằng sau những giọt nước mắt ấy".

Giọng nói của cô bé đưa tôi trở về với thực tại, "Nhưng cháu ước cha mẹ cháu sống bên cạnh nhau như trước đây để cháu không bao giờ phải xa cha nữa".

"Người lớn có vấn đề của riêng họ, và có khi cha mẹ cháu cảm thấy thoải mái hơn khi không sống gần nhau. Nhưng cháu vẫn nên yêu thương cả hai và mong cha mẹ được hạnh phúc. Hãy nhớ đến những kỷ niệm đẹp về cha mẹ nhé."

Nghe đến đó, cổ họng tôi nghẹn lại và tôi phải cố nuốt nước mắt vào lòng. Tôi muốn nói với mẹ rằng tôi cũng sẽ luôn nhớ đến những kỷ niệm hạnh phúc nhất về mẹ. Nhìn thấy mẹ vuốt tóc và trò chuyện với cô bé, tôi cứ ngỡ mẹ đang nói với tôi, với nỗi bất hạnh sắp đến của tôi. Mẹ nói, "Sống ở đời, ai cũng phải trải qua những khó khăn, thử thách. Nhưng hãy nhớ rằng sau màn đêm u tối, lạnh lẽo luôn là ánh ban mai tươi sáng, ấm áp. Chỉ cần chúng ta mạnh mẽ vượt qua khổ đau và nước mắt thì nụ cười và niềm tin sẽ đến. Nụ cười của cháu có thể đến chậm, nhưng nó nhất định sẽ đến".

Khi đưa mắt nhìn những đám mây ngang tầm cửa sổ và tia nắng lấp lánh rọi vào khoang máy bay, tôi bình thản đối diện với nỗi đau của mình. Rồi tôi quay sang phía mẹ rồi thì thầm, "Cảm ơn mẹ đã mang đến nụ cười cho cô bé ấy và cho cả con nữa".

Chiếc bình vỡ

"Chúng ta không thể chữa lành trái tim tổn thương của mình nếu không thu hết những mảnh vỡ của nó."

- Khuyết danh

David là một vận động viên điền kinh đầy triển vọng trong Thế vận hội Olympic. Thế nhưng trong một lần khám sức khỏe, bác sĩ chẩn đoán anh mắc bệnh bướu mô liên kết ác tính ở chân phải và buộc phải phẫu thuật gấp thì mới mong giữ được chân còn lại. Ca phẫu thuật đó cắt bỏ chân phải và cứu được mạng sống của David, song dường như nó cũng đặt dấu chấm hết trong sự nghiệp điền kinh của anh.

Nếu lúc trước David là chàng trai có cá tính mạnh, sống phóng khoáng và thích giao thiệp, thì giờ đây anh trở nên

nóng nảy, thiếu kiên nhẫn và thường xuyên gây gổ với người khác. Anh bỏ học, tự hủy hoại mình bằng cách tìm đến rượu bia và gây sự với tất cả mọi người. Do vậy, cựu huấn luyện viên của anh đã giới thiệu anh đến gặp tôi để điều trị tâm lý.

Trong lần đầu gặp gỡ, tôi nhận thấy David là một chàng trai đặc biệt nhưng rất khó gần. Thoạt đầu khi nói chuyện với tôi, anh tỏ ra bực bội và cho rằng mọi người quan tâm đến anh chỉ vì thương hại anh mà thôi. Vào lần gặp thứ hai, để hiểu hơn về suy nghĩ của anh, tôi đưa cho anh một tập giấy và yêu cầu anh phác họa bản thân. Sau một hồi ngẫm nghĩ, David vẽ một cái bình rất sơ sài, và ở phần thân bình có một vết nứt sâu. David ghì chặt cây bút chì màu đen và tô đi tô lại vết nứt ấy đến nỗi rách cả giấy. Tôi thấy mắt anh đỏ hoe. Tôi hiểu đó là nỗi đau bị chôn sâu trong tâm hồn mà anh đang cố che giấu bằng cách trút giận lên những người xung quanh. Đối với David, vết nứt ấy thể hiện nỗi đau khổ cùng sự mất mát mà vĩnh viễn anh phải chịu đựng. Khi anh ra về, tôi nhìn bức tranh và thầm nghĩ mình phải tìm cách giúp anh. Tương lai của David không thể bỏ đi như chiếc bình vỡ này được.

Sau nhiều buổi điều trị, David dần lấy lại cân bằng trong cuộc sống mới. Rồi một hôm, anh đưa cho tôi xem một số bài báo viết về những số phận bất hạnh. Tôi cảm nhận được anh có quan tâm đến những người cùng cảnh ngộ. Anh cũng chia sẻ thêm rằng anh muốn gặp gỡ và trò chuyện với họ.

Vài tuần sau, David bắt đầu viếng thăm những con người bất hạnh mà anh đọc được trên báo. Trong những lần gặp gỡ ấy, anh trò chuyện và động viên họ vượt qua mất mát, những cơn đau thể xác cũng như nỗi đau trong tâm hồn. Đây là việc ý nghĩa nhất mà anh làm được từ sau khi bị mất một chân.

Một hôm, anh đến thăm một cô gái mắc bệnh ung thư. Cuộc đời của cô như một tấn thảm kịch: mẹ, chị gái và em họ của cô đều đã mất vì bệnh ung thư. Không những thế, một người chị họ của cô cũng đang nằm viện vì căn bệnh quái ác này. Cô không còn thiết tha gì cuộc sống này nữa.

Khi anh đến, cô gái đang nằm liệt trên giường, hai mắt nhắm nghiền và gần như không quan tâm đến sự có mặt của anh. David cố tìm mọi cách để gây sự chú ý nhưng cô ấy vẫn không mở mắt, thậm chí không phản ứng gì cả. Cuối cùng anh lặng lẽ tháo chân giả của mình ra và cố tình làm nó rơi xuống sàn nhà gây một tiếng động lớn. Cô gái giật mình mở mắt và ngạc nhiên nhìn David nhảy lò cò theo điệu nhạc. Trông anh chẳng khác gì anh hề độc diễn trên sân khấu. Bỗng nhiên cô bật cười rồi nói, "Nếu anh có thể khiêu vũ, thì tôi cũng có thể hát". "Vậy thì đâu còn điều gì ngăn chúng ta làm việc đó nhỉ", anh đáp rồi nở một nụ cười thân thiện.

Từ đó, hai người trở thành đôi bạn đồng hành trong những lần viếng thăm bệnh nhân. Anh không chỉ động viên cô vượt qua mặc cảm của bản thân, mà còn giúp cô chiến đấu và chiến thắng bệnh tật. Rồi hai người đã gắn bó yêu thương nhau từ lúc nào không biết.

Một thời gian sau, tôi gặp lại David và bất ngờ nghe anh thông báo mình sắp kết hôn. Tôi chúc mừng anh, rồi theo thói quen công việc, tôi lấy ra bức tranh mà anh đã vẽ cách đây hai năm.

"Anh còn nhớ bức tranh này không? Tại sao lúc đó anh lại nghĩ bản thân là một cái bình vỡ?", tôi hỏi.

David nhìn bức tranh một hồi lâu rồi trả lời, "Thật ra bức tranh tôi muốn vẽ vẫn chưa hoàn chỉnh đâu".

Tôi ngạc nhiên và đẩy túi bút chì màu về phía anh. Anh chọn một cây bút chì màu vàng và bắt đầu vẽ những đường nét tỏa ra từ vết nứt. Anh tô đậm những đường nét đó bằng màu vàng sáng chói.

Một lần nữa, David làm tôi bất ngờ về năng lực sáng tạo tiềm tàng trong tâm hồn anh. Anh không chỉ vượt qua nỗi đau của chính mình mà còn giúp đỡ những người khác vượt qua nỗi đau của họ.

David ngắm nhìn bức tranh rồi nhẹ nhàng đặt tay mình lên vết nứt và nói, "Đây là những chỗ mà ánh sáng có thể xuyên qua".

Và đến tận bây giờ, mỗi khi gặp khó khăn, tôi luôn nhớ đến bức tranh vẽ ánh sáng xuyên qua những vết nứt của anh.

Chậu cây xấu xí

"Đôi khi ý nghĩa của cuộc sống nằm ở những điều bình dị nhất."

- Barbara Braham

Tôi cúi xuống để nhìn rõ hơn những nụ hoa màu nâu bé xíu đang cố bám vào thân cây khẳng khiu được trồng trong chiếc chậu sành mộc mạc. Chẳng lẽ món quà "tuyệt vời" mà vợ chồng con gái tôi cất công gởi từ xa đến để tặng tôi lại thiếu sức sống thế này sao?

Tôi cảm thấy buồn khi chậu hoa của con gái vô tình gợi lên trong tôi cảm giác trống trải. Từ khi chồng tôi qua đời, mọi người không còn gọi tôi là "bà Jim Ennis" nữa, mà chỉ gọi tôi là "mẹ bé Sarah". Rồi khi con gái trưởng thành và có

gia đình riêng, tôi không còn cơ hội thủ thỉ tâm sự với con mỗi đêm. Và chậu cây này càng làm tôi cảm thấy thương xót bản thân. Tôi cũng có con có cháu nhưng giờ đây, tôi vẫn phải lẻ loi một mình. Vì quá chán nản, tôi quyết định cất chậu cây vào nhà kho tầng hầm và không ngó ngàng gì đến nó nữa.

Một thời gian sau, tôi xuống kho lấy đồ và vô cùng sửng sốt khi thấy chậu cây trơ trụi ngày nào đang trổ hoa rất đẹp. Những cánh hoa màu trắng thanh tao bao bọc quanh nhụy hoa màu đỏ thẫm. Bàn tay tôi bất giác run lên khi chạm vào những bông hoa e ấp mong manh ấy.

Tôi cẩn thận mang chậu hoa lên nhà và cố không để hơi thở của mình chạm vào cánh hoa. Giờ tôi mới hiểu, cây lan này cần một thời gian để có thể hóa thân từ vài cành cây xấu xí thành một chậu hoa tuyệt đẹp.

Tôi hãnh diện đặt chậu hoa gần cửa sổ phòng khách, và chậu lan khoe sắc như mời gọi mọi người dừng lại để thưởng thức vẻ đẹp. Bác đưa thư hay những người hàng xóm mà tôi hiếm khi chuyện trò nay lại đến nhà tôi để chiêm ngưỡng chậu hoa lan.

"Chà, bác có cây lan đẹp thật", một người hàng xóm tấm tắc khen.

Tôi vui vẻ giải thích, "Cảm ơn chị. Sáu tuần trước, trông nó yếu ớt và xơ xác lắm. Tôi còn tưởng nó không sống nổi ấy chứ. Nào ngờ bây giờ nó lại nở rộ như vậy".

Nói xong, tôi nhanh nhẹn mời khách dùng nước trà và bánh ngọt. Đó là những chiếc bánh tự tay tôi nướng sau nhiều năm sống lặng lẽ trong cô độc. Mỗi ngày, cây lan của

tôi lại nở thêm hoa mới, và tôi cũng dần nối lại mối quan hệ với mọi người.

Một buổi sáng nọ, con gái tôi gọi điện báo tin rằng sau bao nhiêu năm vất vả vừa làm việc vừa hoàn thành luận văn thạc sĩ, chồng của con đã tìm được một công việc ở gần nhà tôi. Vài tuần nữa, cả gia đình con sẽ chuyển đến sống cùng tôi.

Giờ đây, tôi cảm thấy mình như cây lan đang trổ hoa kia. Cuộc sống của tôi tràn đầy niềm vui, và mỗi ngày mới đối với tôi như một nụ hoa e ấp đang chờ khoe sắc.

Mạnh mẽ hơn bao giờ hết

"Mạnh mẽ không phải là không bao giờ bị tổn thương, mà là không bao giờ để tổn thương hạ gục bạn."

- Khuyết danh

Tôi cùng con gái Mariah sáu tuổi đến một trạm cứu hộ động vật. Mẹ con tôi muốn tìm một chú cún cho sinh nhật lần thứ mười hai của Vanessa - con gái lớn của tôi. Tôi gặp từng chú chó trong trạm, để ý những cặp mắt nâu của chúng khi chúng nhìn tôi. Dường như tất cả những gì chúng cần là tình yêu thương và một mái ấm hạnh phúc - đó cũng là điều tôi và các con rất cần từ khi vợ chồng tôi chia tay nhau.

"Những chú cún này mới được chuyển vào đấy ạ", cậu tình nguyện viên nói khi dẫn chúng tôi đến chiếc chuồng có ba chú cún đang ngủ. Cả ba đều nhỏ xíu và có bộ lông rất đẹp.

Tim tôi bỗng đập nhanh khi chú cún ở giữa đột nhiên tỉnh dậy và mở mắt nhìn tôi. Ánh mắt hiền lành của nó hoàn toàn chinh phục trái tim tôi, và trực giác mách bảo tôi đó là chú cún phù hợp với gia đình mình.

Tôi sẽ không bao giờ quên nét mặt vui mừng của Vanessa khi con bé lần đầu gặp người bạn mới này. Những tổn thương con phải chịu trong thời gian qua dường như tan biến.

"Con sẽ đặt tên cho nó là Cheyenne", Vanessa nói với gương mặt sáng rỡ.

Trong những ngày tiếp theo, thay vì cảm thấy đau buồn vì chuyện ly hôn của cha mẹ, hai con dành thời gian chơi với Cheyenne. Các con cũng bớt ủ rũ vì nhớ cha và cười đùa nhiều hơn. Điều đó làm tôi hy vọng rằng khoảng thời gian khó khăn này sẽ trôi qua nhẹ nhàng hơn một chút.

Nhưng khoảng vài tuần sau đó, một chuyện không hay đã xảy ra. Vào một buổi chiều muộn, Cheyenne đang chơi trong sân với chúng tôi thì đột nhiên lao thẳng ra đường.

"Cheyenne! Quay lại đây!", tôi gọi lớn, nhưng đã quá muộn. Cheyenne phóng ra khỏi cổng vừa đúng lúc chiếc xe hơi lao tới. Chú chó nhỏ của tôi bị chiếc xe hất tung rồi rơi xuống vệ đường.

Chúng tôi lập tức đưa Cheyenne đến bác sĩ thú y. Tôi thầm cầu nguyện cho Cheyenne khi bác sĩ đặt nó lên bàn khám.

"Có vẻ chân trước bị thương nặng nhất", bác sĩ nói. "Các dây thần kinh bị tổn thương nghiêm trọng nên tôi e rằng chúng ta sẽ phải cắt bỏ cái chân đó."

Ngày phẫu thuật của Cheyenne là ngày dài nhất cuộc đời tôi. Sau ca phẫu thuật, Cheyenne chỉ nằm yên một chỗ thở hổn hển và chớp chớp đôi mắt đờ đẫn. Cả người bên phải của nó phải cạo sạch lông từ bụng đến cổ. Một dải băng màu trắng khổ lớn được quấn quanh phần vai nơi cái chân vừa bị cắt bỏ. Cheyenne trông vô cùng đáng thương. Tôi rơi nước mắt khi nó vẫy đuôi một cách yếu ớt khi nhìn thấy tôi.

Đêm đó, ba mẹ con tôi trải nệm dưới sàn để ngủ cạnh Cheyenne. Khi nghe nó rên vì đau đớn và nằm bất động một chỗ, tôi cứ hình dung trong đầu hình ảnh lúc nó còn khỏe mạnh. Tôi thấy nó chơi đùa cùng con gái tôi và nhảy lên giường rúc vào người tôi. Tôi cảm thấy sợ hãi và bất an, tự hỏi liệu Cheyenne có thể trở lại là chú chó khỏe mạnh và vui vẻ như trước không. Xét trên một phương diện nào đó, tôi hiểu nỗi đau mà Cheyenne đang phải chịu đựng. Đó là khi cuộc sống vui vẻ hạnh phúc của bạn bỗng chốc tan vỡ và để lại cho bạn nỗi đau khôn nguôi.

Trong những đêm đầu tiên, Vanessa và tôi thay phiên nhau trông chừng Cheyenne. Chúng tôi theo dõi, vỗ về và cho nó uống thuốc. Cheyenne thiếp đi một lúc nhưng dường như cơn đau khiến nó không thể ngủ ngon giấc. Cứ vài tiếng, chúng tôi lại đưa nó ra ngoài và để đi vệ sinh. Chúng tôi đều kiệt sức nhưng không có gì quan trọng hơn sức khỏe của Cheyenne.

Vào sáng thứ Hai, tôi chăm sóc Cheyenne khi hai con đi học. Tôi thay băng cho nó và trông chừng để nó không tự cắn rách băng. Tôi vuốt đầu Cheyenne và nói rằng nó rất mạnh mẽ. Nhìn thấy chú chó nhỏ của mình đau đớn và máu rỉ ra từ

vết thương, trái tim tôi như tan vỡ. Tôi nhớ đôi mắt sáng rỡ của nó nhìn tôi với tình yêu thương chứ không phải với nỗi đau thế này.

"Con rất mạnh mẽ", tôi thì thầm vào tai Cheyenne. "Cả nhà cần con, vì vậy con phải sớm khỏe lại. Vanessa và Mariah rất thương con, vậy nên làm ơn… đừng bỏ cuộc. Hãy chiến đấu và vượt qua giai đoạn khó khăn này."

Những lời tôi nói với Cheyenne cũng chính là điều tôi đang rất cần nghe. Sau cuộc hôn nhân đổ vỡ, cuộc sống của tôi như một cơn ác mộng. Nỗi đau đó lớn đến mức khiến tôi chỉ muốn gục ngã và chết đi. Tôi không còn đủ sức trụ vững được nữa. Nhưng tôi biết các con cần tôi và tôi phải chiến đấu và vượt qua giai đoạn khó khăn này. Tôi ôm Cheyenne vào lòng và bật khóc nức nở. Tôi cảm nhận được cảm giác ấm áp khi hơi thở của nó phả vào da tôi. Hơi thở đó nhắc nhở tôi cuộc sống quý giá thế nào.

"Chúng ta thỏa thuận với nhau nhé", tôi nói với Cheyenne. "Hãy cùng nhau chiến đấu và vượt qua giai đoạn khó khăn này."

Kể từ ngày hôm đó, mọi chuyện dần trở nên tốt đẹp hơn. Cheyenne trông có sức sống hơn, bớt rên rỉ vì đau và đã có thể chập chững bước đi, còn cuộc sống của tôi thì có nhiều niềm vui hơn nỗi buồn. Gia đình tôi đang dần được chữa lành và tôi cảm thấy vui vì điều đó. Chúng tôi đang ổn định cuộc sống của mình từng ngày, từng ngày một.

"Nhìn kìa mẹ! Cheyenne tự đi được rồi", Vanessa nói khi trông thấy Cheyenne đi được khoảng một mét. Chú chó nhỏ của tôi đang cố gắng bước đi dù thiếu một chân trước.

Mariah vỗ tay hoan hô, "Cheyenne đã khỏe lại như trước rồi".

Tôi nhìn con và chậm rãi nói, "Mẹ nghĩ Cheyenne sẽ còn khỏe mạnh hơn trước. Nó sẽ mạnh mẽ hơn vì đã vượt qua biến cố này. Và chúng ta cũng vậy. Sau mỗi khó khăn và biến cố, chúng ta sẽ trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết".

Ngay lúc đó, Cheyenne dừng lại và nhìn tôi. Ánh nhìn vui vẻ đã trở lại trong đôi mắt màu nâu của nó. Phía trước chúng tôi là một cuộc đời mới, và chúng tôi sẽ sống thật xứng đáng và trọn vẹn.

Đường hầm

"Sẽ luôn có ánh sáng phía cuối đường hầm."

- Khuyết danh

Hồi tôi còn bé, gần nhà tôi có một đường hầm xe lửa bỏ hoang. Đường hầm được đào xuyên qua một ngọn đồi để một xe lửa nhỏ có thể đến được các mỏ vàng. Trong đường hầm tối đen như mực vì khói than do các xe lửa thải ra tích tụ nhiều năm, nhưng đối với tôi, đó là một địa điểm vui chơi thú vị và kỳ bí. Tôi rất thích dẫn bạn bè vào đường hầm chơi vì điều đó khiến tôi cảm thấy mình thật dũng cảm.

"Đừng sợ", tôi nói với các bạn bằng giọng điệu mạnh mẽ nhất có thể của một cậu nhóc chín tuổi. "Đường hầm dài và tối vậy đó, nhưng khi đặt bước chân đầu tiên vào đường hầm thì nghĩa là các cậu đang ở trên đường đi ra rồi."

Khi nói những lời ấy, tôi không hề biết rằng bài học đó sẽ theo tôi trong những khoảng thời gian tăm tối và khó khăn nhất trong đời. Sau này, mỗi khi đứng trước một vấn đề, tôi đều tự nhủ rằng, "Chỉ cần mình dám thực hiện bước đầu tiên là đối diện với vấn đề thì nghĩa là mình đang giải quyết vấn đề đó rồi".

Tuổi thơ của tôi là những tháng ngày sống trong nghèo khó tại một trang trại chẳng có gì ngoài sỏi đá và cỏ dại. Chỗ trú thân của gia đình tôi là một căn nhà cũ nát và xập xệ. Mái nhà bị dột nhiều chỗ và mỗi khi trời mưa, chúng tôi phải mang nào là xô, chậu, nồi, chảo ra để hứng nước. Nhiều đêm chúng tôi phải ôm bụng đói đi ngủ vì trong nhà không còn gì để ăn.

Tôi luôn ước mình lớn thật nhanh để đi làm kiếm tiền và mua cho mẹ và em gái một căn nhà tử tế. Năm mười hai tuổi, tôi hứa với mẹ tôi sẽ xây cho mẹ một tòa lâu đài. Tôi vẽ một lâu đài thật đẹp lên trang giấy tập rồi treo lên tường để tạo động lực. Ước mơ đó đã trở thành mục tiêu của đời tôi.

Cả họ nhà tôi chỉ có duy nhất một người học hết cấp ba và chưa có ai từng học đại học. Vì vậy, tôi quyết tâm trở thành người đầu tiên trong họ theo học đại học. Năm mười bảy tuổi, tôi tốt nghiệp cấp ba và đăng ký vào một trường đại học ở địa phương.

Ban ngày tôi đi học và ban đêm tôi tranh thủ đi làm thêm. Nếu may mắn thì mỗi đêm tôi sẽ ngủ được bốn tiếng. Sau khi tốt nghiệp đại học, tôi làm việc cho công ty Wal-Mart một năm và tiết kiệm đủ tiền để tiếp tục học lên thạc sĩ và lấy được bằng tốt nghiệp loại giỏi.

Lễ Tạ ơn năm ấy, tôi ăn tối cùng gia đình và đi qua đường hầm xe lửa lần cuối. Sau đó, tôi thu dọn hành lý, mang theo cả bức tranh lâu đài tôi vẽ lúc nhỏ, rồi chia tay mẹ và em gái để lên đường đến thành phố Seattle lập nghiệp.

Công việc ở đó rất khan hiếm và thay vì xây dựng được sự nghiệp vẻ vang như mong muốn, tôi phải làm những công việc tạm thời như bốc dỡ và lau dọn để trang trải cuộc sống. Đó không phải là ước mơ của tôi.

Có những lúc cuộc sống tôi đi vào bế tắc. Ngay khi tôi nghĩ mọi chuyện không thể tồi tệ hơn được nữa thì nó lại tồi tệ hơn. Khó khăn cứ đua nhau kéo đến và vắt kiệt cả sức khỏe lẫn ý chí của tôi. Không ít lần tôi muốn bỏ cuộc và buông xuôi tất cả.

Nhưng mỗi khi nhìn bức tranh vẽ tòa lâu đài treo trên tường, tôi lại nhớ đến lời mình đã hứa với mẹ. Cũng trong những lúc khó khăn ấy, tôi nhớ về đường hầm xe lửa năm xưa. *"Chỉ cần mình dám đối diện với vấn đề thì nghĩa là mình đang giải quyết vấn đề đó rồi"*, tôi tự nhủ. Tất nhiên là không phải vấn đề nào cũng dễ giải quyết, không phải tổn thương nào cũng mau chóng được chữa lành, nhưng cuộc sống thay đổi mỗi ngày, giải pháp chắc chắn sẽ xuất hiện, câu trả lời rồi sẽ được tìm ra và sự giúp đỡ sẽ đến từ những người ta ít ngờ đến nhất. Hãy nhớ rằng sẽ luôn có ánh sáng phía cuối đường hầm.

Thế là tôi quyết tâm gượng dậy sau thất bại và tiếp tục tiến về phía trước. Tôi theo đuổi hướng đi mới và trở thành chuyên viên tư vấn nhà đất, và sau một năm làm việc chăm chỉ, tôi đã tiết kiệm đủ tiền để lo cho em gái học đại học. Vậy là tôi đã giữ đúng lời hứa giúp em học đại học, và tôi vẫn còn

một lời hứa cần thực hiện. Tôi quyết tâm nỗ lực làm việc hơn nữa để có thể mua tặng mẹ một căn nhà.

Tôi sẽ không bao giờ quên được ngày tôi dẫn mẹ đến căn nhà tôi mua tặng mẹ và trao cho mẹ chìa khóa nhà. Đó không phải là một tòa lâu đài như bức vẽ của tôi hồi bé nhưng cũng là một ngôi nhà khang trang. Mẹ nói đó là ngày hạnh phúc nhất đời mẹ, và tôi nghĩ đó cũng là ngày hạnh phúc nhất đời tôi.

Giờ đây, mẹ và em gái tôi đã có cuộc sống êm ấm và ổn định. Gia đình tôi không còn phải sống trong cảnh thiếu thốn hay đói nghèo nữa.

Tôi hài lòng về cuộc sống hiện tại mình. Mỗi sáng thức dậy, tôi háo hức trước những cơ hội đang chờ đón mình. Tôi biết rằng chỉ cần cố gắng hết sức thì mọi ước mơ có thể trở thành hiện thực. Tôi cũng nhận ra rằng giúp đỡ người khác là động lực mạnh mẽ nhất thúc đẩy chúng ta vươn đến thành công.

Nếu bạn cảm thấy mình đang ở trong một đường hầm tối thì hãy tiếp tục bước về phía trước cho đến khi bạn nhìn thấy ánh sáng, vì luôn có ánh sáng nơi cuối đường hầm.

Đứng dậy sau vấp ngã

"Chiến thắng vẻ vang nhất không phải là chưa từng vấp ngã, mà là đứng dậy sau mỗi lần vấp ngã."

- Khổng Tử

Tôi chỉ cách khán giả một tấm màn lớn màu đen. Đại diện của các trường múa ba-lê trên khắp thế giới, phụ huynh và những người yêu thích môn múa ba-lê đều đang có mặt tại Nhà hát Peter Jay Sharp. Dường như mọi người đang trông chờ được thưởng thức những màn biểu diễn tuyệt vời nhất.

Năm đó tôi mười bảy tuổi và buổi biểu diễn hôm đó là khoảnh khắc tôi đã luyện tập và chờ đợi cả đời. Đó là lần đầu tiên tôi vinh dự được nhận vị trí múa chính. Khi tôi đứng sau

cánh gà để chuẩn bị bước ra sân khấu, mồ hôi lăn dài trên trán tôi và tim tôi đập nhanh đến mức tôi nghĩ nó có thể vãng ra khỏi lồng ngực.

Tôi hít một hơi thật sâu và bước ra sân khấu khi tiếng nhạc vừa vang lên. Tôi cố gắng thể hiện thật tốt bài múa mình đã miệt mài luyện tập trong một thời gian dài. Thế nhưng khi chuẩn bị tiếp đất sau một cú nhảy, tôi bị trượt chân và ngã xuống. Toàn thể khán giả kinh ngạc trước cú ngã của tôi. Đằng sau sân khấu, những vũ công khác chạy đến cánh gà xem tôi có bị thương và có thể tiếp tục hay không.

Trong một khoảnh khắc, toàn thân tôi như bất động. Tôi cảm thấy vô cùng xấu hổ. Hai bàn tay tôi bắt đầu run rẩy và tôi không biết mình có thể đứng lên để hoàn thành bài múa hay không. Tôi có cảm giác mình đã nằm đó mười phút, nhưng thực tế là chỉ mới vài giây trôi qua. Cuối cùng, tôi gạt đi nỗi thất vọng để đứng dậy và hoàn thành phân đoạn múa của mình.

Sau đó, tôi đi vào cánh gà để chuẩn bị cho phân đoạn múa tiếp theo. Bạn bè vội chạy đến hỏi han tôi. Tôi cúi gằm mặt xuống bàn, cố ngăn dòng nước mắt chực trào và cố gắng hít thở để lấy lại bình tĩnh. Lúc đó tôi chỉ muốn thay bộ đồ múa ra và chạy trốn khỏi nơi này. Tôi không xứng đáng với vai trò múa chính. Tôi là một kẻ thất bại.

Cuối cùng tôi cũng bình tĩnh hơn một chút và bước ra cánh gà để chuẩn bị cho lần ra sân khấu tiếp theo. Khi tôi lau đi dòng nước mắt, một người bạn thân đã đến ôm tôi và nói, "Bị ngã là điều tồi tệ nhất có thể xảy ra khi đang múa ba-lê. Cậu đã trải qua điều đó rồi, vậy thì cậu còn gì để mất chứ?

Cậu không còn gì phải sợ nữa. Hãy cứ bước ra sân khấu và thể hiện hết mình". Ngay lúc đó, tôi chợt nhận ra rằng ai cũng vấp ngã trên đường đời. Và nếu cứ mãi đau khổ về cú ngã, chúng ta sẽ không bao giờ đứng dậy được.

Tôi bước ra sân khấu và hoàn toàn thả lỏng cơ thể. Tôi cảm thấy tự do và mọi lo lắng trong tôi dường như tan biến. Tôi đã múa bằng tất cả đam mê của mình. Tôi để âm nhạc dẫn lối trái tim và đưa tôi qua từng điệu múa. Đó là cảm giác mà tôi chưa bao giờ được cảm nhận trong hơn mười năm tập múa ba-lê của mình.

Sau khi tiết mục múa kết thúc, cảm giác phấn khởi tiêu tan và nỗi thất vọng lại ùa về. Tôi đã không hoàn thành trọn vẹn buổi biểu diễn quan trọng nhất đời mình. Thế nhưng tôi như được tiếp thêm niềm tin và sức mạnh khi cô giáo dạy ba-lê của tôi - nghệ sĩ múa ba-lê Suki Schorer - chạy đến bên tôi và nói rằng đó là buổi biểu diễn hay nhất của tôi. Cô nói rằng bị ngã không có gì đáng xấu hổ, vì điều đó nghĩa là tôi đang thật sự thể hiện hết mình.

Hôm ấy, tôi học được rằng vấp ngã đáng sợ thật và đôi khi việc bỏ cuộc sau vấp ngã có vẻ dễ dàng hơn là đứng dậy và bước tiếp. Nhưng nếu không đứng dậy, chúng ta sẽ không bao giờ biết được cảm giác của người chiến thắng. Giờ đây, khi đã là một diễn viên múa ba-lê chuyên nghiệp và gặt hái nhiều thành công trong sự nghiệp, tôi vẫn nghĩ đến buổi biểu diễn đó mỗi khi đứng trong cánh gà để chuẩn bị bước ra sân khấu. Nỗi sợ vấp ngã không nên là lý do ngăn chúng ta sống hết mình. Ta có thể bị ngã khi cố gắng hết sức, nhưng chúng ta luôn có thể học cách đứng dậy sau vấp ngã.

Chiếc bát vỡ

"Không người thầy nào dạy bạn nhiều bài học quý giá cho bằng nghịch cảnh."

- Benjamin Disraeli

Ở một thành phố nọ, có một bác thợ rèn sống cùng người con trai duy nhất. Bác vô cùng thương con vì từ bé tới lớn, anh đều rất xuất sắc. Anh vừa đẹp trai vừa giỏi giang và luôn làm cha tự hào.

Một ngày nọ, anh chẳng may gặp tai nạn xe hơi. Anh vẫn giữ được tính mạng nhưng lại mất cả hai chân. Từ đó trở đi, anh giam mình trong phòng và thường lặng im nhìn ra cửa sổ. Vì quá đau khổ và tuyệt vọng, có lần anh đã uống thuốc

ngủ tự tử, nhưng may mắn là cha anh kịp thời phát hiện và đưa anh tới bệnh viện cấp cứu.

Hôm sau, người con trai tỉnh dậy, đúng lúc bác thợ rèn mang đồ ăn tới cho con. Anh con trai tức giận hất đổ khay thức ăn, chỉ vào chiếc bát vỡ dưới nền và gào lên, "Cha cứu con làm gì? Cuộc đời con giờ như chiếc bát vỡ kia rồi, mãi mãi không thể trở lại như trước đâu".

Người cha già lặng lẽ xoa đầu con trai, vỗ về và giúp anh nằm nghỉ rồi một mình dọn dẹp những mảnh vỡ dưới đất. Đôi mắt ông đỏ hoe.

Một tuần sau anh xuất viện về nhà. Anh lấy làm lạ khi thấy trên bàn mình có một chiếc bát sắt.

"Con có biết nguồn gốc chiếc bát sắt này không?", người cha hỏi.

"Ý cha là sao?", anh ấp úng nói.

"Đây chính là chiếc bát sành hôm trước con làm vỡ. Cha đã bỏ nó vào lò nung, trám thêm sắt rồi đúc lại. Thế là nó trở thành chiếc bát sắt này đó con", người cha từ tốn đáp. "Cuộc đời chúng ta có lúc sẽ như chiếc bát vỡ. Nhưng chỉ cần ta cho thêm khát vọng sống và nung trong ý chí, rồi đúc trong tình yêu thì mọi chuyện sẽ ổn thôi con à. Lúc đó thì dù đời có vùi dập thế nào, chúng ta cũng sẽ không gục ngã nữa đâu con."

"Vâng thưa cha, con hiểu rồi", người con nói rồi choàng tay ôm lấy cha. Hai cha con cùng khóc vì xúc động.

Liều thuốc cho sự đau khổ

"Hành trình chữa lành bản thân gắn liền với việc chữa lành người khác."

- Yoko Ono

Ở Nhật Bản, người ta lưu truyền câu chuyện về một người mẹ đau khổ vì mất đi đứa con thân yêu. Trong cơn tuyệt vọng, bà tìm đến một nhà hiền triết và van nài, "Xin hãy giúp tôi thoát khỏi nỗi đau này".

Nhà hiền triết trả lời, "Bà hãy đi tìm một hạt mù tạt từ gia đình chưa bao giờ biết đến đau buồn và mang về đây. Ta sẽ dùng hạt mù tạt đó để xua tan nỗi sầu muộn khỏi cuộc đời bà".

Thế là người phụ nữ lập tức lên đường đi tìm hạt mù tạt kỳ diệu ấy.

Đầu tiên, bà gõ cửa một ngôi nhà sang trọng, "Tôi đang tìm gia đình chưa bao giờ biết buồn khổ. Đây có phải là một nơi như thế không?".

Người chủ nhà đáp, "Vậy là bà đến không đúng nơi rồi", sau đó họ bắt đầu kể cho bà nghe những chuyện thương tâm họ đã trải qua. Nghe xong, người đàn bà thầm xót thương cho hoàn cảnh đau lòng của gia đình. Bà an ủi động viên họ rồi xin phép ra về và tiếp tục hành trình của mình.

Bà tìm hết gia đình này đến gia đình khác, nhưng vẫn không tìm được gia đình nào chưa bao giờ biết đến đau khổ. Cho đến một ngày, bà chợt nhận ra đau khổ là một phần của cuộc sống và mỗi người đều có hoàn cảnh éo le riêng.

Năm tháng cứ thế trôi qua và trên những chặng đường của mình, bà đã gặp và cảm thông, chia sẻ với hàng trăm mảnh đời bất hạnh khác nhau. Đi đến đâu bà cũng lắng nghe những câu chuyện buồn và nỗi bất hạnh của mọi người. Thông qua việc xoa dịu nỗi buồn của người khác, dường như bà cũng dần quên đi nỗi đau của mình. Rồi bà cũng quên luôn chuyện đi tìm hạt mù tạt thần kỳ mà không hề nhận ra nỗi đau mất con đã tan biến khỏi cuộc đời bà từ lúc nào.

Những trang giấy trắng

"Bắt đầu lại từ đầu có thể khó khăn, nhưng đó cũng là cơ hội tuyệt vời để chúng ta làm mọi thứ khác đi."

- Catherien Pulsifer

Vào một buổi chiều muộn, khi ánh hoàng hôn cuối cùng vừa tắt, một cô gái trẻ đi chân trần một mình dạo bước trên bờ biển. Cô dừng bước và ngoái nhìn những dấu chân mình đã để lại trên cát, nhưng sóng đã xóa sạch tất cả. Cô quyết định bước tiếp, và vừa quay lại thì cô bỗng giật mình hoảng hốt vì hình ảnh trước mặt mình: có một đống lửa đang cháy, và bên cạnh đó là một bà lão đang bình thản ngồi lật từng trang của một quyển sách.

Cô gái lấy lại bình tĩnh để tiến lại gần bà lão và hỏi, "Xin hỏi bà từ đâu tới? Tại sao này giờ cháu không thấy bà?". Bà lão từ tốn đáp, nhưng dường như không có ý trả lời câu hỏi của cô gái, "Cháu hãy ngồi xuống đây với ta. Ta có cái này cho cháu xem".

Cô gái ngồi xuống và nhận quyển sách từ tay bà lão bí ẩn. Cô tò mò lật từng trang sách và vô cùng sửng sốt khi đọc những dòng viết về cuộc đời mình, về tất cả những chuyện xảy ra với cô từ khi sinh ra cho đến tận bây giờ. Cô đọc đến trang sách viết về cuộc gặp gỡ kỳ lạ giữa mình và bà lão rồi lật sang trang tiếp theo, nhưng nó chỉ là trang giấy trắng. Cô vội vã lật tiếp những trang còn lại nhưng cũng không thấy chữ nào. Cô hoang mang nhìn bà lão và nói, "Như vậy nghĩa là cuộc đời cháu sẽ kết thúc tại đây sao?".

"Không đâu cháu, điều đó có nghĩa là từ đêm nay, cuộc sống của cháu mới bắt đầu", bà lão đáp.

Sau đó bà lão nhận lại quyển sách, bắt đầu xé từng trang có chữ và đưa trang giấy về phía ngọn lửa để cho lửa liếm đến khi thành than. Bà lão đốt hết những trang giấy có chữ mà cô đã đọc. Xong xuôi, bà đưa cô gái phần còn lại của quyển sách và nói, "Cháu xem, cũng như sóng đã xóa hết dấu chân của cháu trên cát, quá khứ của cháu sẽ không bao giờ trở lại. Mỗi khoảnh khắc hiện tại là một khởi đầu mới của cuộc sống. Quan trọng hơn hết, mỗi ngày mới đều mang đến cho cháu cơ hội để sống tốt hơn, và trên những trang giấy còn trắng này, chính cháu là người viết tiếp cuộc đời mình".

Rồi cũng đột ngột như khi xuất hiện, bà lão cùng đống lửa biến mất trong bóng đêm.

Trong cuộc sống, quá khứ là những gì chúng ta đã viết trên cát, nên sóng sẽ xóa đi tất cả. Tương lai là những gì chính ta sẽ viết trên những trang giấy trắng, vì vậy ngay từ hôm nay, chúng ta hãy viết nên một cuộc đời tốt đẹp hơn cho chính mình.

Thank you!

Cảm ơn lời nói dối của bác

"Nỗi buồn và tổn thương của chúng ta chỉ có thể được chữa lành bằng tình yêu thương."

- Jack Kornfield

Nhiều năm trước, một thị trấn nhỏ ở Mỹ xảy ra một vụ cướp ngân hàng bằng súng. Tên cướp cố thủ trong ngân hàng. Hắn bắt một cậu bé năm tuổi đứng gần đó làm con tin và yêu cầu cảnh sát chuẩn bị năm trăm ngàn đô-la và một chiếc xe, nếu không hắn sẽ nổ súng bắn chết người.

Chuyên gia đàm phán Nelson đến hiện trường thương lượng với tên cướp. Khi thấy không đạt được kết quả mong muốn, anh cố gắng kéo dài thời gian để các tay súng bắn tỉa vào vị trí. Do tên cướp muốn giết con tin nên các tay bắn tỉa

đã bắn hắn. Hắn ngã xuống đất, máu của hắn bắn đầy người cậu bé khiến cậu bé sợ hãi gào khóc. Nelson lập tức chạy tới ôm và bế cậu bé lên.

Khi đó, các phóng viên đang tụ tập bên ngoài nghe thấy Nelson hô lớn, "Buổi diễn tập hôm nay đến đây là kết thúc". Lúc đó cậu bé mới nín khóc và hỏi mẹ có phải tất cả chỉ là diễn tập không. Mẹ cậu bé nghẹn ngào gật đầu xác nhận. Những cảnh sát ở đó cũng bước đến an ủi cậu bé, nói rằng cậu diễn rất giỏi và sẽ được nhận huân chương.

Ngày hôm sau, truyền thông của thị trấn đồng loạt im lặng và không hề nhắc đến vụ cướp. Tất cả mọi người đều đồng lòng bảo vệ tâm hồn ngây thơ của cậu bé.

Nhiều năm sau, một người đàn ông tìm đến Nelson và hỏi vì sao hồi đó ông lại thốt ra câu nói lạ lùng ấy.

Ông Nelson mỉm cười đáp, "Lúc tiếng súng vang lên, tôi nghĩ có thể cả đời cậu bé này không vượt qua được ám ảnh tâm lý khi phải chứng kiến sự việc đó. Nhưng khi bước đến gần cậu bé, đột nhiên tôi nảy ra ý tưởng đặc biệt kia".

Lúc này, người đàn ông kia mới ôm chặt lấy ông Nelson và cảm động nói, "Mọi người đã giấu cháu bí mật này tròn ba mươi năm, và cách đây không lâu mẹ cháu mới cho cháu biết sự thật. Cảm ơn bác nhiều lắm, nhờ bác mà cháu đã tránh được những chấn thương tâm lý có thể ám ảnh cháu suốt đời".

Nelson nháy mắt và nói, "Cậu không cần cảm ơn tôi. Nếu phải cảm ơn thì hãy cảm ơn tất cả những người đã đồng lòng giấu cậu bí mật đó".

Gieo niềm tin cuộc sống

"Mặt trời chưa bao giờ ngừng chiếu sáng, chỉ là đôi lúc những đám mây vô tình che lấp ánh dương."

- Khuyết danh

Chiếc lá Freddie

"Nếu chúng ta biết tìm một con đường khác để đi
thay vì mãi u sầu trong ngõ cụt, cuộc sống
sẽ chẳng còn điều gì đáng sợ."

- Khuyết danh

Chiếc lá Freddie bé nhỏ ngày nào nay đã lớn mạnh. Thân mình cậu trở nên to lớn, cứng cáp với những gân lá thon dài như bàn tay xinh xinh.

Dạo ấy, cậu mở mắt chào đời khi ngọn gió xuân khẽ gõ vào chiếc mầm non xanh mướt trên cành cây. Freddie sống cạnh hàng trăm chiếc lá khác trên cây, nhưng cậu biết không có hai chiếc lá nào giống hệt nhau, mặc dù tất cả đều mọc trên một cây mẹ.

Alfred là chiếc lá mọc ngay bên trái cậu, Ben nằm bên phải, còn cô bạn Clare xinh xắn thì ở ngay phía trên. Và tất nhiên là còn rất nhiều bạn lá khác nữa. Tất cả cùng sống bên nhau từ khi mới chào đời. Gia đình lá cùng nhau nhảy múa trong làn gió xuân nhẹ nhàng phơi phới, cùng thoải mái nằm

phơi nắng vào những buổi sáng mùa hè rộn rã và cùng tắm mát dưới cơn mưa trong vắt.

Daniel là bạn thân nhất của Freddie. Cậu ấy là chiếc lá to và lớn tuổi nhất trên cành. Freddie biết Daniel cũng là chiếc lá thông minh nhất trong các bạn của mình. Chính Daniel đã nói với cậu rằng tất cả lá đều sinh ra từ mẹ cây và giải thích cho cậu biết cây sống nhờ vào bộ rễ to lớn nằm sâu dưới mặt đất. Cậu ấy cũng kể cho Freddie nghe về những chú chim bay đến đậu trên cành, về mặt trời, mặt trăng và những vì sao.

Freddie rất thích được làm lá. Cậu yêu cành cây mình trú ngụ, yêu các bạn lá xinh xắn và yêu khoảng không gian lồng lộng trên cao kia. Cậu tận hưởng mỗi ngày mới với lòng hăm hở và thích thú khám phá những điều mới mẻ. Cậu say sưa đùa giỡn với làn gió mát, cười đùa cùng tia nắng vàng và bình yên chìm vào giấc ngủ trong sự nhẹ nhàng ôm ấp của ánh trăng.

Mùa hè thật đẹp. Những buổi sáng ơi nồng đầy nắng đem lại một nhịp sống mới sôi động hơn cho mọi vật. Còn đêm đến thì vạn vật ấm áp, bình yên và đầy thơ mộng.

Vào mùa hè, mọi người đến công viên nhiều hơn và họ thường ngồi dưới gốc cây nơi Freddie sống. Daniel nói với cậu rằng đem lại bóng mát cho mọi người là một trong những mục đích sống của cây và cũng là của tất cả những chiếc lá trên cành.

"'Mục đích sống' nghĩa là gì?", Freddie thắc mắc.

"Đó là lý do chúng ta tồn tại", Daniel trả lời. "Mục đích sống của chúng ta là làm cho mọi người cảm thấy thoải mái hơn, là che mát cho những cụ già đến công viên tránh nóng, là tỏa bóng râm cho trẻ em vui chơi, là quạt mát cho những người đến đây cắm trại. Đó là lý do chúng ta tồn tại trên đời."

Freddie rất yêu quý những người lớn tuổi. Họ đến công viên và ngồi trên bãi cỏ tươi mát rồi thì thầm trò chuyện với nhau về quá khứ tươi đẹp đã qua. Trẻ em thì thật năng động và đáng yêu, mặc dù đôi lúc tụi nhỏ nghịch ngợm bóc vỏ cây hay khắc lên thân cây làm cây chảy cả nhựa khiến Freddie rất đau lòng. Nhưng mỗi khi nhìn lũ trẻ nô đùa dưới bóng mát, cậu luôn cảm thấy rất vui.

Rồi mùa hè tươi đẹp của Freddie cũng nhanh chóng trôi qua. Một cơn gió thổi qua và Freddie run lên vì lạnh. Các bạn lá đều rùng mình và nằm thật sát vào nhau. Họ thấy mình được gió mặc cho chiếc áo trong vắt và lạnh buốt, nhưng rồi chiếc áo ấy đã tan thành những giọt nước lấp lánh dưới ánh mặt trời của buổi sớm mai. Khi đó, Daniel giải thích cho Freddie rằng đó là sương giá - dấu hiệu đầu tiên của mùa thu.

Sau ngày hôm đó, hầu như mọi cây cối trong công viên đều khoác lên mình chiếc áo mới đủ màu sắc rực rỡ. Hiếm lắm mới tìm thấy một chiếc lá vẫn giữ được màu xanh như trước. Alfred đã chuyển sang màu vàng sậm, Ben thì tự hào với màu cam sáng của mình, cô bé Clare duyên dáng trong màu đỏ rực, còn Daniel đổi sang màu tím thẫm. Nhưng tuyệt nhất là Freddie. Cậu mang cả màu đỏ, vàng và xanh dương trên người. Freddie và các bạn của cậu đã làm cho cây mẹ rực rỡ như chiếc cầu vồng.

"Tại sao chúng ta lại đổi thành những màu sắc khác nhau trong khi chúng ta vẫn ở trên cùng một cây?", Freddie thắc mắc với Daniel.

"Vì cuộc sống của mỗi chúng ta khác nhau. Chúng ta đón nhận ánh nắng mặt trời ở những vị trí khác nhau, cả những làn gió, hạt mưa cũng không đồng đều đối với tất cả mọi

chiếc lá. Đó là lý do giờ đây chúng ta có màu sắc khác nhau", Daniel nói một cách trầm ngâm, rồi thì thầm kể cho Freddie nghe về mùa thu.

Một ngày nọ, làn gió ngày nào từng chơi đùa cùng Freddie và các bạn bỗng chốc trở nên giận dữ, vút qua tán cây một cách lạnh lùng, rồi giật tung cuống lá như định ném chúng ra khỏi cành. Vài chiếc lá không chịu nổi sức mạnh của gió đã vuột bay lơ lửng trong không trung rồi rơi xuống mặt đất. Hầu hết lá trên cành đều sợ hãi.

"Chuyện gì đang xảy ra với chúng ta vậy?", đám lá lo lắng hỏi nhau.

"Đó chính là mùa thu đấy", Daniel bình tĩnh giải thích. "Khi mùa thu đến là lúc những chiếc lá chúng ta phải chuyển sang sống ở một nơi khác. Một số người gọi đó là cái chết.

"Vậy là chúng ta phải chết hết sao?", Freddie lạc giọng vì sợ hãi.

Nhưng Daniel vẫn bình thản đáp, "Đúng vậy, chuyện gì rồi cũng sẽ đến hồi kết thúc. Chúng ta đã hoàn thành một chu kỳ sống, đã được nhìn thấy ánh mặt trời, ánh trăng và những vì sao lấp lánh. Chúng ta cũng đã học cách yêu thương và sống hạnh phúc bên nhau. Và rồi cuối cùng chúng ta chết đi".

"Mình không muốn chết đâu", Freddie kiên quyết. "Còn bạn thì sao Daniel?"

"Mình sẽ chết, khi đến lúc của mình."

"Đó là lúc nào?", Freddie vẫn không ngừng thắc mắc.

"Không ai biết được khi nào mình phải ra đi", Daniel vẫn bình thản.

Freddie nhận thấy càng ngày lá rụng càng nhiều. Cậu nghĩ thầm, "Có lẽ đã đến lúc của họ". Một số chiếc lá bị cuốn tung theo gió, nhưng có những chiếc lá chỉ nhẹ nhàng lìa cành và từ từ đáp xuống mặt đất. Chẳng bao lâu sau, cây mẹ gần như trụi lá.

"Mình sợ chết lắm Daniel ơi", Freddie tâm sự trong tiếng thở dài buồn bã. "Mình không biết mọi thứ dưới kia như thế nào."

"Chúng ta thường sợ hãi vì những gì mình không thấy và không biết. Sinh tử là lẽ tự nhiên. Bạn đã sống một cuộc đời trọn vẹn, vì vậy bạn cũng đừng sợ khi phải rời cành."

"Vậy là cả mẹ cây cũng chết cùng chúng ta sao?", Freddie bồn chồn hỏi.

"Một ngày nào đó, mẹ cây cũng sẽ chết. Nhưng có những thứ còn mạnh hơn cả mẹ cây. Đó là cuộc sống. Cuộc sống tồn tại mãi mãi. Tất cả chúng ta chỉ là một phần của cuộc sống mà thôi."

"Vậy thì chúng ta sẽ ra sao sau khi chết?"

"Đó là bí ẩn chưa được giải đáp Freddie ạ."

"Thế mùa xuân năm sau, chúng ta có được trở lại không?"

"Có thể có và cũng có thể không, nhưng cuộc sống sẽ vẫn cứ tiếp diễn."

"Vậy chúng ta sinh ra để làm gì khi mà một ngày nào đó, chúng ta đều chết đi?"

"Chúng ta sinh ra để mang lại bóng mát cho mọi người, để được gặp và sống hạnh phúc bên nhau. Tất cả những điều đó chưa đủ sao?"

Chiều hôm đó, Daniel đã ra đi trong tia nắng vàng như mật. Cậu ấy hoàn toàn thanh thản, thậm chí Freddie còn thấy nụ cười bình yên thoáng qua trên gương mặt thân quen của bạn mình.

"Tạm biệt nhé Freddie", Daniel nói với giọng không chút u buồn.

Vậy là bây giờ Freddie chỉ còn lại một mình. Cậu là chiếc lá cuối cùng trên cây.

Sáng sớm hôm sau, những bông tuyết lạnh lẽo bắt đầu rơi xuống mặt đất. Ngày không còn nhiều nắng và dường như đêm dài hơn. Freddie thấy cơ thể của mình nhạt màu dần và trở nên giòn hơn. Trời càng lúc càng lạnh. Tuyết đọng trên người cậu, khiến cậu lạnh cóng và nặng nề.

Rồi vào buổi chiều nọ, một cơn gió nhẹ đẩy Freddie rời khỏi cành. Cảm giác lìa cành không hề đau đớn hay đáng sợ như cậu vẫn tưởng tượng. Cậu chỉ thấy mình nhẹ bẳng và bay nhẹ nhàng trong gió.

Khi rơi xuống đất, lần đầu tiên Freddie thấy được toàn bộ mẹ cây mà cậu đã gắn bó suốt cuộc đời. Mẹ cây thật to lớn và mạnh mẽ. Freddie thầm nghĩ cây sẽ còn sống thật lâu. Cậu biết mình từng là một phần của cây và tự hào vì sự mạnh mẽ, hiên ngang trong gió rét của mình.

Freddie nhẹ nhàng đáp xuống một đụn tuyết nhỏ. Cậu cảm thấy thật êm ái và dễ chịu. Cậu nhắm mắt lại và ngủ thiếp đi, không hề biết khi đông qua xuân đến, tuyết sẽ dần tan dưới ánh mặt trời ấm áp. Và hơn hết, cậu không biết rằng chính mình sẽ hòa vào với đất và trở thành chất dinh dưỡng nuôi cây, nhờ đó mà những búp non khác tiếp tục đâm chồi và trở thành phiến lá xinh xắn như cậu ngày nào.

Di sản của người thầy

"Giáo dục là thứ vũ khí quyền lực nhất mà chúng ta có thể dùng để thay đổi thế giới."

- Nelson Mandela

Một bà giáo về hưu dáng vẻ mỏi mệt cố len mình vào dòng người đang xếp hàng trước quầy thu ngân của siêu thị Kmart. Chân trái của bà lại bắt đầu đau nhức vì phải đi lại quá nhiều, và bà ước mình đã uống hết số thuốc mà bác sĩ kê toa - thuốc trị chứng cao huyết áp, chóng mặt và nhiều bệnh khác của người già mà bà không may mắc phải.

Sau lưng bà là cả một dòng người đang chờ được thanh toán, còn đằng trước bà là một người đàn ông đi cùng người vợ trẻ đang mang thai và hai cậu con trai nhỏ. Hai cánh tay của anh đầy kín những hình xăm. Dáng vẻ của anh làm bà có chút dè chừng. Tướng người đô con cùng cái áo thun trông bụi bặm và chiếc quần rộng thùng thình của anh khiến bà liên tưởng đến thành viên trong một băng đảng khét tiếng nào đó.

Vậy nên bà đã rất bất ngờ khi anh quay lại và ngỏ ý nhường bà thanh toán trước.

"Mời bà lên trước", anh nhẹ nhàng đề nghị và cả nhà anh bước lùi lại phía sau để nhường chỗ cho bà.

"Không không, cậu cứ thanh toán trước đi", bà khăng khăng từ chối. "Cậu còn dẫn theo nhiều người nữa mà."

"Chúng con phải kính trọng người lớn tuổi chứ", anh mỉm cười đáp.

Bà thoáng nở một nụ cười và khập khiễng bước lên phía trước. Theo thói quen xử thế của mình, bà nhất định không bỏ qua giây phút này. Bà quay lại hỏi anh, "Ai đã dạy cậu cư xử lễ phép vậy?".

"Chính cô đã dạy cho con hồi con học lớp ba đó, cô Simpson ạ. Cô không nhớ con sao?", anh nói rồi bật cười.

Bà giáo ngẩng lên nhìn anh rồi nở một nụ cười đôn hậu. Hóa ra những năm tháng dạy học đầy ý nghĩa của bà đã không kết thúc vào ngày bà nghỉ hưu.

Bộ đồ đỏ của ông già Noel

"Niềm vui của lễ Giáng sinh không nằm ở việc mở quà mà nằm ở việc mở cửa trái tim mình."

- Janice Maeditere

Patty ngồi lọt thỏm trong ghế, khuôn mặt ra chiều đăm chiêu suy nghĩ. Mấy hôm nay, cha cô bé để ý thấy vẻ buồn buồn khác lạ của con, vì vậy ông quyết định lái xe đưa con xuống phố dạo chơi. Ông đoán cô con gái tám tuổi của mình đang có tâm sự gì đó trong lòng.

Đúng như dự đoán của người cha, sau một hồi yên lặng, cô bé lên tiếng, "Cha ơi…".

"Có chuyện gì vậy con?"

"Mấy bạn lớp con nói chuyện này mà con biết là không đúng", cô bé nói. Đôi môi xinh của cô bé run rẩy khi cố kìm dòng nước mắt đang chực trào.

"Các bạn con nói gì?", người cha nhẹ nhàng hỏi.

"Các bạn nói ông già Noel không có thật." Cô bé cố không khóc, nhưng không kịp nữa rồi, một giọt nước mắt đã rơi xuống vỡ tan khi chạm vào tay cô bé. "Các bạn còn nói con ngốc lắm mới tin có ông già Noel. Chỉ có những em bé tí xíu mới tin vào điều đó thôi."

Patty ngừng lại một chút, lấy tay quệt nước mắt trên má rồi ngước lên nhìn cha, giọng có vẻ cứng cỏi hơn, "Nhưng con tin lời cha nói. Ông già Noel có thật. Ông ấy có thật phải không cha?".

Người cha dừng xe dưới bóng mát của hàng sồi bên đường rồi quay sang nói với con, "Các bạn nói không đúng đâu, Patty. Ông già Noel là có thật".

"Con biết mà", cô bé thở phào nhẹ nhõm.

"Nhưng cha muốn kể cho con nghe thêm về ông già Noel. Cha nghĩ con đã đủ lớn để hiểu điều cha sắp nói. Con đã sẵn sàng chưa?", người cha chậm rãi nói.

Nhìn đôi mắt cha đang trìu mến nhìn mình, Patty chợt cảm thấy hồi hộp. Cô bé biết cha sắp kể chuyện gì đó rất quan trọng, nhưng Patty sẵn sàng đón nhận mọi lời cha nói. Em hoàn toàn tin tưởng cha mình vì cha không bao giờ nói dối em. Em chăm chú lắng nghe từng lời của cha.

"Ngày xửa ngày xưa, có một ông lão chuyên đi khắp nơi để phát quà cho các trẻ em ngoan ngoãn mà ông gặp.

Mọi người trên khắp thế giới biết đến ông qua nhiều tên gọi khác nhau, nhưng tình cảm chứa đựng trong tim ông là như nhau. Ông già Noel là hiện thân của tình yêu vô điều kiện và niềm khao khát chia sẻ tình yêu thông qua việc trao tặng những món quà xuất phát từ trái tim.

Đến một lúc nào đó, con sẽ nhận ra ông già Noel thật sự không là người chui vào ống khói nhà con trong đêm Giáng sinh. Tinh thần của nhân vật huyền thoại đó sống mãi trong lòng con, cha, mẹ và tất cả những ai tin vào niềm vui của sự cho đi. Ý nghĩa thật sự của ông già Noel nằm ở việc cho đi thay vì nhận lại. Một khi con hiểu được và sống theo tinh thần này, ngày lễ Giáng sinh càng trở nên thú vị và nhiệm màu hơn. Con có hiểu điều cha đang nói không?"

Patty không nói gì mà chỉ đăm đăm nhìn vào cây sồi già qua khung kính xe. Em không dám nhìn vào mắt cha - người luôn nói với em rằng ông già Noel là có thật. Em muốn được tin như những gì mình đã tin trong suốt bao năm qua - rằng ông già Noel là một người có thật, chuyên mặc bộ đồ đỏ và đi phát quà cho trẻ em. Em không muốn lớn lên để phải nhìn mọi chuyện khác đi.

"Patty", người cha khẽ gọi. Cô bé quay sang nhìn cha.

Gương mặt cha tỏa sáng vẻ hiền từ và đôi mắt cha lấp lánh ánh nhìn của ông già Noel - ông già Noel thật sự. Chính ông già Noel này đã dành thời gian để chọn cho Patty những món quà mà cô bé mong mỏi trong bao mùa Giáng sinh. Ông già Noel ấy - mặc dù không biết tí gì về máy móc - đã hì hục sửa xe đạp cho em. Cũng chính ông là người luôn ở bên em mỗi khi vui buồn.

Patty hiểu rồi. Cô bé đã biết thế nào là niềm vui, sự chia sẻ và tình yêu. Người cha ôm con vào lòng trong vòng tay che chở. Cô bé cảm nhận được niềm vui sướng ùa vào lòng mình.

"Giờ đây con đã thuộc nhóm người đặc biệt - những người hiểu và giữ vững tinh thần của ông già Noel trong tim", người cha nhẹ nhàng nói. "Ông già Noel là có thật con ạ. Ông ấy hiện diện thông qua cha, qua con và qua tất cả những ai biết chia sẻ và cho đi. Từ giờ, con hãy chia sẻ niềm vui Giáng sinh mỗi ngày, chứ không riêng ngày lễ Giáng sinh. Con nghĩ mình có làm được không?"

Cô bé nhìn cha với đôi mắt sáng long lanh và gật đầu.

Khi giải thích sự thật về ông già Noel cho con gái, người cha muốn con hiểu rằng ý nghĩa của lễ Giáng sinh không nằm ở bộ quần áo màu đỏ của ông già Noel. Qua đó, ông cũng hy vọng con mình cảm nhận sự nhiệm màu của lễ Giáng sinh một cách sâu sắc hơn.

Và khi nhìn vào đôi mắt long lanh hạnh phúc của con, ông biết mình đã làm được điều đó.

Biết chia sẻ

"Khi chia sẻ sự quan tâm và tình yêu thương, chúng ta góp phần tạo nên sự phong phú và niềm vui cho cuộc sống."

- Deepak Chopra

Trên phố, một bà cụ đang nặng nhọc lê từng bước chân trần trên tuyết đến trạm chờ xe buýt. Cùng lúc đó, một phụ nữ dắt theo một đứa trẻ cũng vội vã băng qua đường để đến trạm xe buýt cho kịp chuyến xe. Ba người cùng bước lên xe. Đứa bé trông thấy bà cụ và quay sang nói với mẹ, "Mẹ ơi, bà ấy không đi giày. Cô giáo bảo đi chân đất là không ngoan phải không mẹ?". Người mẹ im lặng vì không biết phải trả lời con thế nào.

Khi xe buýt dừng ở trạm kế tiếp, một số hành khách bước lên xe, trong đó có một cậu thanh niên tầm mười bảy tuổi. Cậu ngồi xuống ghế cạnh bà cụ.

Chàng trai vô tình nhìn xuống và thấy đôi chân của bà cụ đang run lên, những ngón chân của bà tím bầm rướm máu. Cậu lẳng lặng tháo đôi giày mới tinh và ấm áp của mình ra rồi nhẹ nhàng đặt trước bàn chân của bà cụ và nói, "Cháu tặng bà đôi giày này". Bà cụ sững người trong giây lát rồi nhìn chàng trai đầy cảm kích. Xe buýt đã đến trạm kế tiếp. Chàng trai mỉm cười chào bà cụ và xuống xe, bước đi với đôi chân trần ngập sâu trong tuyết.

Đứa bé ngồi trong xe nhìn qua cửa sổ và nói to, "Mẹ ơi, anh ấy đi chân đất. Vậy là anh ấy cũng không ngoan mẹ nhỉ?".

Lần này thì người phụ nữ mỉm cười trả lời con, "Không đâu con, anh ấy là người tốt đấy con à".

Hồi còn bé, tôi đã nghe mẹ kể câu chuyện trên rất nhiều lần. Cho đến tận bây giờ, tôi vẫn ghi nhớ bài học của mẹ, "Hãy biết chia sẻ và giúp đỡ những người khó khăn bằng nụ cười và tấm lòng rộng mở. Món quà quý giá nhất mà chúng ta có thể dành tặng người khác chính là sự quan tâm, lắng nghe và chia sẻ". Từ đó đến nay, tôi vẫn luôn sống đúng theo lời mẹ dạy và tôi tin trên đời vẫn còn rất nhiều vòng tay sẵn sàng rộng mở.

Cội rễ của sự trưởng thành

"Sức mạnh của một người phát triển từ chính sự yếu đuối của người ấy."

- Ralph Waldo Emerson

Hồi còn nhỏ, tôi có người hàng xóm là bác sĩ Gibbs. Ông rất giản dị và hiền từ, nhất là đối với bọn nhóc nghịch ngợm chúng tôi.

Ngoài giờ làm việc, bác sĩ Gibbs thường trồng cây. Ông muốn biến mảnh đất rộng bốn mươi ngàn mét vuông của mình thành một khu rừng. Vị bác sĩ hiền lành ấy có những lý thuyết trồng cây rất thú vị, ngược hẳn với nguyên tắc truyền thống, đó là ông không bao giờ tưới nước cho những cây mới lớn. Ông giải thích với tôi rằng tưới nước sẽ làm chúng hư hỏng, và những thế

hệ cây kế tiếp sẽ ngày một yếu đi. Vì thế chúng ta phải tập cho chúng đối mặt với khắc nghiệt và cây nào không chịu nổi sẽ bị nhổ bỏ ngay từ đầu.

Rồi ông nói cho tôi nghe về tác động của việc tưới nước đối với loại cây rễ chùm và cách những cây không được tưới nước sẽ phải tự bén rễ sâu mà tìm nguồn nước. Đối với ông, bộ rễ cắm sâu vào lòng đất là vô cùng quan trọng đối với cây.

Thảo nào tôi không bao giờ thấy ông tưới cây. Ông trồng một cây sồi và mỗi sáng thay vì tưới nước, ông cuộn tròn tờ báo lại và đập vào thân cây "Bốp! Bốp! Bốp!". Tôi hỏi tại sao ông lại làm thế thì ông trả lời rằng làm vậy "để làm cây chú ý".

Bác sĩ Gibbs qua đời vài năm sau khi tôi đi học xa nhà. Thỉnh thoảng tôi vẫn về thăm khu rừng mà ông trồng hai mươi lăm năm về trước. Rừng cây ngày ấy nay đã lớn mạnh và tràn trề sức sống. Như những thanh niên cường tráng, mỗi sáng chúng thức dậy, tự hào ưỡn ngực và sẵn sàng đón nhận gian nan thử thách của cuộc đời.

Cách đây vài năm, tôi cũng tự trồng lấy vài cây xanh. Mùa hè cháy nắng tôi tưới nước, bón phân và làm tất cả để chăm sóc chúng. Kết quả của hai năm chăm sóc là chúng luôn dựa dẫm vào bàn tay người chăm bẵm. Chỉ cần một cơn gió lạnh lướt qua, chúng đã run rẩy và đánh cành lập cập trông chẳng khác gì những kẻ yếu đuối, chẳng bù với rừng cây của bác sĩ Gibbs. Dường như nghịch cảnh và thiếu thốn lại hữu ích cho cây hơn là sự đầy đủ.

Đêm nào tôi cũng ghé phòng của hai con trai và ngắm nhìn các con say ngủ. Nhìn cơ thể nhỏ bé đang phập phồng

nhịp thở của sự sống, tôi luôn cầu nguyện cho con có cuộc sống dễ dàng.

Nhưng gần đây, tôi chợt nghĩ đã đến lúc phải thay đổi lời nguyện cầu ấy. Tôi cầu nguyện cho các con mạnh mẽ hơn để có thể vượt qua sóng gió của cuộc đời. Chỉ có người ngây thơ mới mong con mình không phải chịu gian khổ, bởi lẽ nghịch cảnh và khó khăn luôn là điều tất yếu của cuộc sống. Và dù muốn hay không, cuộc đời không bao giờ bằng phẳng. Tôi cầu mong cho "bộ rễ" của con mình sẽ bén thật sâu để các con có thể hút được sức mạnh từ suối nguồn tiềm ẩn của cuộc sống.

Chúng ta đã cầu xin sự an lành quá nhiều nhưng ước muốn ấy hiếm khi được thỏa nguyện. Điều chúng ta cần là cầu mong cho "bộ rễ" của mình cắm sâu xuống lòng đất cuộc đời, để dù cho có nắng cháy hay mưa dông thì chúng ta cũng sẽ không bao giờ gục ngã.

Cậu học trò đặc biệt

"Hãy vượt lên cơn bão và bạn sẽ tìm thấy ánh mặt trời."

- Mario Fernandez

Ngay ngày đầu năm học, cô Thompson - giáo viên chủ nhiệm lớp năm - đã nói dối các học sinh của mình. Cô nói mình yêu thương các em như nhau nhưng sự thật không phải như vậy.

Ngồi thụ động ở hàng ghế đầu là cậu bé nhỏ con tên Teddy Stoddard. Cô quan sát Teddy từ năm ngoái và để ý thấy cậu bé không hòa đồng thân thiện với các bạn khác, quần áo bê bối còn cơ thể thì thiếu vệ sinh. Ngoài ra, Teddy cũng không phải đứa trẻ dễ mến. Vì vậy, cô không có nhiều cảm

tình với cậu học trò này, thậm chí đôi lúc cô còn cảm thấy có chút hả dạ khi phê con điểm kém lên bài kiểm tra của Teddy.

Theo yêu cầu của nhà trường, giáo viên chủ nhiệm phải xem lại học bạ những năm trước của các học trò, và cô thật sự ngạc nhiên khi xem đến học bạ của Teddy.

Giáo viên lớp một của Teddy viết, "Teddy là cậu bé lanh lợi và luôn vui cười. Em có thái độ học tập tốt và làm bài nghiêm túc. Thầy cô và bạn bè đều cảm thấy vui khi ở cạnh em".

Giáo viên lớp hai ghi, "Teddy là học sinh xuất sắc và được bạn bè yêu mến, nhưng em gặp khó khăn vì mẹ em đang bệnh nặng. Gia đình em cũng đang thiếu thốn trăm bề".

Giáo viên lớp ba phê, "Nỗi đau mất mẹ ảnh hưởng nặng nề đến em. Em đã cố gắng hết sức để vượt qua, nhưng cha của em không quan tâm nhiều đến con cái".

Giáo viên lớp bốn nhận xét, "Teddy là cậu bé lãnh đạm và không tập trung vào việc học. Ở trường, em không có nhiều bạn bè và thường xuyên ngủ gật trong lớp".

Đến đây, cô Thompson đã hiểu ra vấn đề và cảm thấy hổ thẹn với chính mình. Cô luôn nghĩ đến điều đó mỗi lần đến lớp. Giáng Sinh năm đó, các học sinh trong lớp đều tặng cô những món quà được gói trong lớp giấy sang trọng có đính nơ xinh xắn, ngoại trừ Teddy với món quà gói vụng về bằng loại giấy dày màu nâu dùng để gói hàng tạp hóa. Giữa bao nhiêu món quà khác, cô Thompson cẩn thận mở gói quà màu nâu ấy trước tiên. Một số học sinh cười lớn khi thấy món quà của Teddy chỉ là chiếc vòng bằng kim cương giả và lọ nước hoa sắp cạn. Cô lập tức ra hiệu cho bọn trẻ im lặng rồi xuýt

xoa khen chiếc vòng đẹp, sau đó xức một ít nước hoa lên cổ tay. Hôm đó, Teddy cố tình ở lại sau cùng chỉ để nói với cô Thompson một câu, "Cô dùng mùi nước hoa này làm em nhớ đến mẹ".

Sau khi bọn trẻ về hết, cô Thompson ngồi một mình trong lớp và lặng lẽ khóc rất lâu. Kể từ hôm đó, ngoài việc dạy các em học đọc, tập viết và làm toán, cô bắt đầu quan tâm và chú ý đến học trò của mình hơn, đặc biệt là Teddy. Cô phát hiện cậu bé rất thông minh sáng dạ. Càng được khích lệ, em càng tiến bộ hơn trong học tập. Cuối năm học đó, Teddy nằm trong tốp những học sinh đạt điểm cao nhất lớp. Lời tuyên bố đầu năm của cô vẫn là lời nói dối vì cô không thương các học trò như nhau, mà giờ đây Teddy là cậu học trò cô cưng nhất.

Một năm sau, cô tìm thấy lá thư của Teddy nhét dưới khe cửa, trong thư viết cô là giáo viên tuyệt vời nhất cậu từng gặp.

Sáu năm sau, cô nhận được một lá thư khác từ Teddy. Cậu thông báo mình đã tốt nghiệp trung học phổ thông, xếp hạng ba trong lớp, và cô vẫn luôn là giáo viên tuyệt vời nhất cậu từng gặp trong đời.

Bốn năm sau đó, lại một lá thư khác được gửi đến cô Thompson. Trong thư, Teddy bộc bạch rằng dù hoàn cảnh khó khăn nhưng cậu vẫn quyết theo đuổi việc học và sắp tốt nghiệp đại học hạng ưu. Cậu khẳng định cô Thompson vẫn là giáo viên tuyệt vời nhất cậu từng gặp.

Hai năm sau trôi qua và một lá thư được gởi đến địa chỉ nhà cô Thompson với lời tâm sự rằng cậu quyết định học lên cao hơn. Cô vẫn là giáo viên tuyệt vời mà cậu quý nhất. Lần này, chữ ký ở cuối thư đã dài hơn: *Bác sĩ Y khoa Theodore F. Stoddard*.

Mọi chuyện chưa dừng lại ở đó. Mùa xuân năm ấy, Teddy viết thư cho cô Thompson để báo tin cậu sắp kết hôn. Cha của Teddy đã qua đời vài năm trước nên cậu mời cô Thompson ngồi vào chỗ dành cho mẹ chú rể trong lễ cưới.

Tất nhiên là cô vui vẻ đồng ý lời đề nghị đó. Cô đến dự đám cưới với chiếc vòng đeo tay bị khuyết những hạt kim cương giả và dùng loại nước hoa ngày nào đã gợi cho Teddy nhớ về người mẹ quá cố của cậu. Hai cô trò xúc động ôm chầm lấy nhau. Bác sĩ Stoddard thì thầm, "Cảm ơn cô rất nhiều vì sự tin tưởng cô dành cho em. Cô đã giúp em nhận ra giá trị bản thân để biết rằng em có thể tạo nên sự khác biệt trong cuộc sống của mình".

Cô Thompson rưng rưng nước mắt và đáp, "Không phải đâu Teddy, em mới là người dạy cô biết mình có thể tạo nên sự khác biệt trong cuộc sống người khác. Cô không biết thế nào là giáo viên đích thực cho đến khi gặp em".

Tiếng hát của cha

"Hãy trân trọng những người thân yêu của bạn khi còn có thể, vì không ai có thể sống mãi cùng bạn."

- Khuyết danh

Cha tôi có thói quen ngẫu hứng cất giọng hát hoặc quen miệng huýt sáo ở bất cứ nơi đâu. Hồi còn nhỏ, khi cùng mấy cô bạn đi dạo trên đường và nghe tiếng huýt sáo quen thuộc từ cách đó ít nhất vài dãy nhà thì tôi biết ngay đó là cha đang lái xe về nhà, hạ kính xe xuống và huýt sáo to nhất có thể. Có những đêm tôi đang cố ngủ thì bị tiếng hát của cha đánh thức. Không ít lần tôi cằn nhằn rằng cha quá ồn ào khiến tôi không ngủ được. Thậm chí ở nơi đông người,

cha tôi cũng bất ngờ hát hoặc huýt sáo ở bất cứ nơi đâu nếu có cảm hứng. Tôi vô cùng xấu hổ khi có người cha phiền phức như vậy.

Một ngày nọ, ngay khi cha vừa cất cao tiếng hát, tôi quay sang hỏi mẹ, "Làm sao mẹ có thể chịu đựng việc cha cứ nổi hứng hát hò như thế?". Mẹ chỉ đáp đơn giản, "Mẹ nghĩ đến ngày mình không còn được nghe cha con hát nữa". Tôi suy nghĩ rất nhiều về câu trả lời của mẹ trong suốt những năm đó, khi giọng hát của cha cứ chốc chốc lại ngân vang bên tai tôi. Nhưng mãi đến vài tháng trước, những lời mẹ nói mới thật sự tác động đến tôi theo cách tôi không thể tưởng tượng được.

Sau khi nghỉ hưu, cha mẹ tôi chuyển đến sống tại nông trại cách nhà tôi hai giờ lái xe, vì vậy tôi chỉ gặp cha mẹ mỗi khi họ lên thành phố chơi. Vào một ngày giữa tháng Ba, cả nhà tôi hẹn nhau ăn trưa lúc mười một giờ. Tôi thường thức khá khuya và ngủ đến tận chín giờ sáng. Vì nhiều bạn bè và thành viên trong gia đình quên mất điều này, tôi có thói quen tắt chuông điện thoại trước khi đi ngủ. Sáng hôm đó, tôi thức dậy thì thấy đèn báo tin nhắn. Đó không phải chuyện lạ. Tuy nhiên, chuyện lạ đó là tin nhắn của mẹ tôi. Cha mẹ tôi đã đến thành phố nhưng buổi hẹn ăn trưa phải bị hủy vì cha bị trượt chân ngã đập đầu xuống đất và đang phải phẫu thuật. Tôi đã khóc và cầu nguyện cho cha rất nhiều.

Tôi mặc vội chiếc áo khoác rồi lên đường đến bệnh viện, tôi đã khóc suốt đường đi. Khi đến nơi, tôi thấy mẹ đang ngồi một mình trong phòng chờ. Một tiếng trôi qua dài như một thế kỷ, cuối cùng chúng tôi cũng có thể thở phào nhẹ nhõm khi bác sĩ bước ra và thông báo ca phẫu thuật thành công tốt đẹp.

Cuối cùng mẹ con tôi cũng được vào gặp cha. Bước vào phòng bệnh, tôi mừng rỡ khi thấy cha đã tỉnh táo và có thể nói chuyện, mặc dù cha đang bị băng đầu và nẹp cổ. Câu đầu tiên cha tôi hỏi bác sĩ là "Chấn thương này có ảnh hưởng đến giọng hát của tôi không?". Đó là dấu hiệu tốt và bác sĩ rất lạc quan về khả năng phục hồi của cha nên cho phép cha xuất viện vào thứ Hai tuần tới. Quả là một tin tuyệt vời.

Tuy nhiên, đến thứ Bảy, sức khỏe của cha đột nhiên giảm rõ rệt và đến sáng Chủ nhật, cha tôi phải trải qua ca phẫu thuật thứ hai. Một lần nữa, tôi vừa khóc vừa lái xe đến bệnh viện, và sau hàng giờ chờ đợi trong lo lắng, tôi được vào gặp cha. Tôi thật sự bị sốc trước bộ dạng cha lúc đó. Mặt cha sưng lên, cha không thể nói chuyện và tất nhiên không thể nghĩ đến chuyện hát hò. Tôi không chịu đựng nổi việc nhìn thấy cha như vậy nên xin phép ra ngoài. Bác sĩ cũng không thể nói trước điều gì về trường hợp của cha tôi, và chúng tôi chỉ biết chờ đợi.

Sau vài ngày, sức khỏe của cha có cải thiện đôi chút. Song, tôi vẫn không cầm được nước mắt khi nhìn cha chật vật tập đi và ăn uống trong khó nhọc. Cuối cùng, sau cái tuần dài nhất cuộc đời tôi, cha được xuất viện và chuyển sang trung tâm phục hồi. Ngày hôm sau, tôi đang đi dọc hành lang để đến phòng của cha thì nghe thấy giọng hát quen thuộc. Cha tôi đang hát. Thật không thể tin được, và tôi cũng không thể tin vào mắt mình khi bước vào phòng và nhìn thấy người cha mà tôi biết trước khi xảy ra tai nạn, trừ việc đầu cha giờ đây đầy những mũi khâu. Tôi lại bật khóc, nhưng lần này tôi khóc vì vui mừng.

Sau mọi chuyện, sự mạnh mẽ của mẹ thật sự làm tôi ngạc nhiên. Trong suốt những ngày tận tụy chăm cha tôi trong bệnh viện và những lần đưa đón cha đến trung tâm phục hồi, mẹ chưa một lần tuyệt vọng hay gục ngã. Đến bây giờ tôi vẫn không biết làm thế nào mà mẹ có thể điềm tĩnh đến vậy. Ba tuần sau khi cha gặp nạn, nhờ tình cảm và sự động viên của gia đình và bạn bè, cuối cùng cha tôi cũng được xuất viện.

Tất nhiên hành trình hồi phục của cha còn rất dài, nhưng tin vui là giọng hát của cha đã phục hồi. Giờ đây, khi nghe cha cất tiếng hát nơi công cộng hay huýt sáo trước giờ tôi ngủ, tôi không còn khó chịu nữa. Trái lại, tôi cảm thấy yên tâm vì sẽ đến một ngày tôi không còn được nghe giọng hát đó nữa. Nhưng tôi hy vọng ngày đó sẽ còn rất xa.

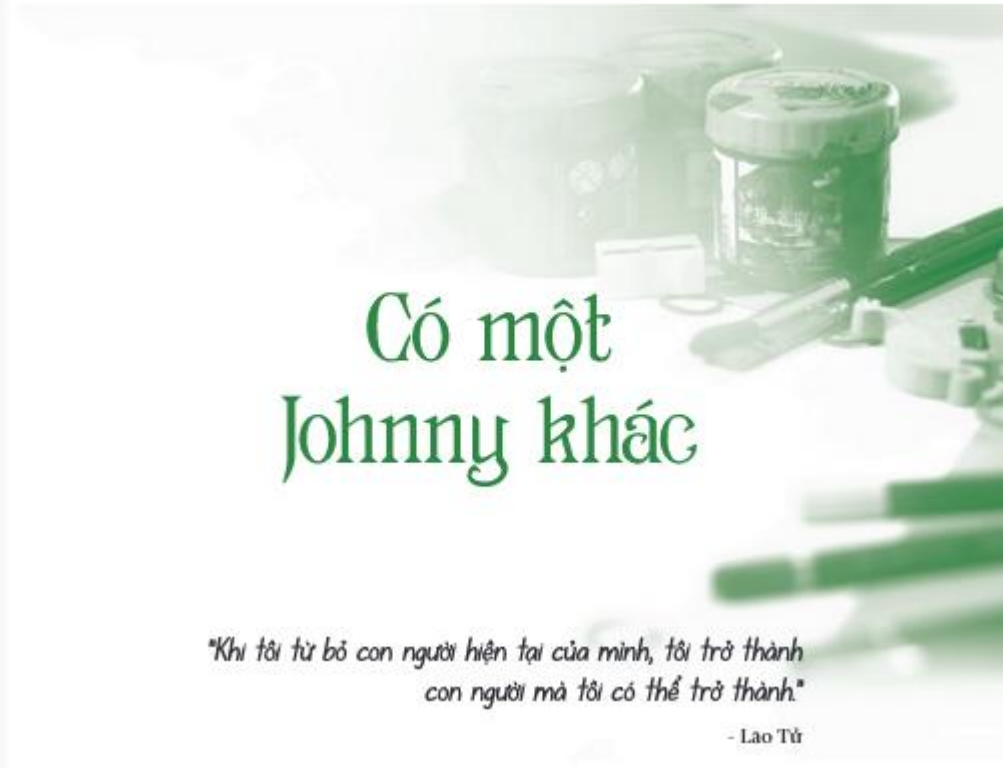

Có một Johnny khác

"Khi tôi từ bỏ con người hiện tại của mình, tôi trở thành con người mà tôi có thể trở thành."

- Lão Tử

Lớp của thầy Escalante có hai học sinh cùng mang tên Johnny. Một em luôn đạt điểm tối đa trong các kỳ kiểm tra, tính tình vui vẻ và hòa đồng với tất cả mọi người. Đó là Johnny "thân thiện". Em rất chăm học, thường xuyên giúp đỡ các bạn trong lớp cũng như phụ giúp thầy cô chuẩn bị các bài thực hành. Johnny còn lại là một học sinh lầm lì, khó chịu, thường tỏ ra chống đối giáo viên và không kết bạn với bất kỳ ai. Các học sinh trong lớp đặt cho em biệt danh "Johnny chống đối".

Trong một buổi họp phụ huynh, một phụ nữ với vẻ ngoài sang trọng đến gần thầy Escalante và hỏi, "Johnny nhà tôi dạo này học hành thế nào vậy thầy?".

Thầy Escalante nghĩ đây đích thị là phụ huynh của Johnny "thân thiện", vì vậy thầy không ngại dành rất nhiều lời khen cho Johnny. Thầy nói Johnny là một học sinh xuất sắc, thông minh, chăm chỉ và thân thiện với tất cả mọi người. Thầy Escalante còn khẳng định em chắc chắn sẽ tiến rất xa trong tương lai.

Sáng hôm sau, Johnny "chống đối" đến gặp thầy Escalante. Trái với thái độ bất cần thường ngày, em nhìn thầy với vẻ biết ơn, "Em cảm ơn thầy vì những lời khen thầy đã dành cho em ngày hôm qua. Mẹ rất tự hào về em. Từ bây giờ, em sẽ nỗ lực học tập để những lời thầy nói trở thành sự thật".

Và Johnny "chống đối" đã thực hiện đúng lời hứa của mình. Kết quả học tập của em tiến bộ nhanh chóng. Cuối năm học đó, Johnny "chống đối" xếp loại khá và đến khi ra trường, em là một trong những học sinh có thành tích học tập xuất sắc nhất trường.

Một lời khen đơn giản có thể mang đến nguồn động lực và những chuyển biến tích cực to lớn đối với người nhận. Cái nhìn tích cực sẽ dẫn đến sự thay đổi tích cực. Để phát triển, con người cần sự khích lệ và động viên hơn là những lời chỉ trích và la rầy. Nếu bạn muốn thúc đẩy một người tiến bộ hơn nữa, hãy luôn nhìn vào ưu điểm của họ.

Hơi ấm từ trái tim

"Đôi khi một hành động nhỏ của bạn có thể tạo nên sự khác biệt lớn cho cuộc sống của người khác."

- Khuyết danh

Đó là một buổi sáng mùa đông ở Denver và thời tiết hôm ấy như một cô nàng đỏng đảnh. Có lúc, một làn hơi ấm từ đâu thổi đến làm mấy ụ tuyết bên đường tan chảy vào các rãnh nhỏ. Thế mà chẳng lâu sau, cái lạnh đã quay trở lại, dữ dội hơn, khoác lên vạn vật chiếc áo mùa đông lạnh giá. Mùa đông ở Denver có thể làm cho những vị khách không quen chịu lạnh không bao giờ muốn quay trở lại nữa.

Tôi sắp có bài phát biểu trước khoảng vài trăm người tại Trung tâm Hội nghị Denver, thế mà tôi lại lơ đãng quên mang

theo cục pin cho cái micro của mình. Vì vậy, tôi vội vàng chạy đi tìm một cửa hàng đồ gia dụng. Khi thoáng thấy cửa hàng 7-Eleven ở đằng xa, tôi vội sải bước thật nhanh đến cửa hàng, cố tránh những cơn gió lạnh lẽo táp vào người.

Bên trong cửa tiệm chỉ có đúng hai người. Đứng sau quầy tính tiền là một cô gái đeo bảng tên Roberta. Nhìn dáng vẻ của cô, tôi đoán cô ấy đang ước được ở nhà ăn món súp nóng và cuộn mình trong chiếc chăn ấm áp thay vì phải đứng đây bán hàng. Ngoài Roberta thì trong cửa tiệm còn có một ông lão khá lớn tuổi. Trông ông có vẻ thoải mái, và ông đang chậm rãi dạo quanh các kệ hàng. Rõ ràng là ông không hề có ý định mua hàng nhanh cho xong để rời khỏi chỗ này. Tôi thầm nghĩ nếu ông cụ này không mất trí thì hẳn là ông bị lạc đường. Một ngày thế này mà lại đi dạo quanh các kệ hàng trong một cửa hàng tiện lợi thay vì ở nhà sưởi ấm, ông lão này đúng là dở người.

Nhưng tôi cũng chẳng có thời gian quan tâm đến ông ấy. Tôi cần mua cục pin và hàng trăm con người bận rộn đang đợi tôi. Tôi có một mục đích hẳn hoi.

Lát sau, ông lão bước đến quầy thu ngân trước tôi. Roberta nhìn ông mỉm cười. Ông vẫn không nói lời nào. Roberta cầm những món hàng xoàng xĩnh ông đã chọn và đưa từng món qua máy tính tiền. Ông già này ra đường giữa thời tiết lạnh lẽo như thế chỉ để mua một trái chuối và cái bánh xốp loại thường. Thật chẳng bõ công! Nếu muốn ăn chuối và bánh xốp thì một người bình thường sẽ chờ đến trưa khi thời tiết ấm áp hơn một chút rồi đi mua cũng không muộn. Nhưng có lẽ ông lão này không được bình thường cho lắm.

Khi nhận hóa đơn tính tiền, ông lão đưa bàn tay già yếu nặng nề thọc sâu vào trong túi áo đã sờn màu. *"Nhanh lên! Có thể ông rảnh cả ngày chứ tôi đang có việc gấp đây này"*, tôi sốt ruột nhủ thầm.

Ông móc ra mấy tờ tiền lẻ cũ mèm đặt lên quầy. Sau đó, ông chẳng nói lời nào mà chỉ run run đưa bàn tay nhăn nheo ra trước quầy tính tiền, và Roberta nhẹ nhàng xỏ bọc đồ vào cổ tay ông lão rồi mỉm cười với ông.

Tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy cô gái nắm lấy bàn tay còn lại của ông và dùng đôi bàn tay của mình xoa xoa vào hai tay của ông lão để làm ấm tay ông. Cô chỉnh lại chiếc khăn choàng cổ đã bị rơi xuống vai cho ông lão và không quên cài lại cái nút ở tay áo của ông. Ông lão vẫn không nói lời nào.

"Được rồi bác Johnson, bác nhớ đi đường cẩn thận đấy", cô vừa nói vừa chỉnh lại cái mũ len trên đầu ông. "Mai bác lại ghé nhé!"

Ông lão mỉm cười, gật đầu chào cô rồi chầm chậm quay lưng bước ra cửa. Chờ đón ông là cái lạnh buốt giá của mùa đông Denver.

Tôi chợt nhận ra rằng ông lão đến đây không phải để mua trái chuối hay cái bánh mà ông đến để trái tim mình được sưởi ấm.

Tôi quay sang hỏi Roberta, "Ông ấy là người thân hay một người đặc biệt của cô à?".

Cô gái mỉm cười đáp đây chỉ là một người khách hay mua hàng ở cửa hàng thôi. Đối với cô, bất kỳ ai cũng quan trọng và đáng được giúp đỡ.

Chuyến tàu chân thật

"Hãy sống sao cho mỗi khi con cháu của bạn nghĩ đến công bằng, quan tâm và chính trực, họ sẽ nghĩ về bạn."

- H. Jackson Brown, Jr.

Một người đàn ông mộ đạo chuẩn bị đi du lịch xa và mang theo rất nhiều va-li hành lý. Ông dự định đi bằng xe lửa nên ông đến quầy bán vé để mua vé. Ông hỏi thông tin về các chuyến xe lửa đến thành phố kế tiếp và quyết định mua vé cho cả mình lẫn hành lý.

Anh chàng bán vé là một người quen cũ của ông. Lúc ông đến mua vé, anh nhận ra ngay và nhiệt tình chào hỏi ông. Rồi khi nghe người đàn ông nói rằng mình muốn mua vé cho cả

hành lý, người bán vé nói, "Ông không cần phải mua vé cho hành lý đâu, và cũng đừng lo lắng về chuyện đó vì tôi sẽ đi cùng chuyến tàu với ông. Tôi bảo đảm không có ai kiểm tra đến hành lý của ông đâu".

Người đàn ông ngoan đạo hỏi, "Thế anh có thể đi với tôi được bao xa?".

Người bán vé nói tên ga anh ấy sẽ đến và nói thêm, "Nhưng ông đừng lo, dù ông có đi xa hơn nữa thì tôi có thể báo với người soát vé ở trạm kế tiếp để ông có thể đi tiếp mà không bị kiểm tra hành lý".

"Vậy người soát vé đó có thể đồng hành với tôi được bao xa?", người đàn ông hỏi tiếp.

"Anh ấy sẽ đi cùng ông đến ga cuối cùng."

"Nhưng chuyến đi của tôi không dừng lại ở đó."

"Thế ông còn muốn đi đến tận đâu?", người bán vé lúng túng hỏi.

"Tôi sẽ còn đi đến một nơi rất xa, xa hơn tất cả nhà ga ở thế giới này. Sau khi chết đi, tôi sẽ phải gặp Thượng đế. Lúc đó ai sẽ là người đi cùng tôi và giúp tôi giải thích trước mặt Ngài?", người đàn ông chậm rãi đáp. "Xe lửa là phương tiện công cộng, và không ai được phép mang quá nhiều hành lý mà không trả đúng phí. Hôm nay, tôi có thể vì lợi ích của mình mà né tránh việc trả tiền vé, nhưng làm sao tôi dối gạt được Thượng đế vì Ngài thấu suốt mọi sự trên thế gian."

Người bán vé nghe thấy thế liền nhận ra sai lầm của mình. Anh xin lỗi người đàn ông và lấy vé cho cả hành lý như ông yêu cầu.

Thái độ quyết định tất cả

"Thái độ là việc làm
nhỏ bé nhưng có thể tạo nên
sự khác biệt lớn lao."

- Winston Churchill

Tái sinh tâm hồn

"Khác biệt duy nhất giữa một ngày tốt lành và một ngày tồi tệ chính là thái độ của bạn."

- Dennis S. Brown

Mùa xuân năm nay đến sớm hơn mọi năm. Mặt đất vẫn còn ẩm ướt dưới những đụn tuyết chưa kịp tan, và bầu không khí se lạnh là dấu tích còn vương lại của một mùa đông chưa vội ra đi. Tuy vậy, bóng dáng của những nụ uất kim hương và chồi xanh của khóm thủy tiên hoa vàng đã thấp thoáng bên hàng rào trắng.

Tôi khom người xuống nhặt nắm lá khô, chân nhẹ nhàng gạt những nhánh cây khẳng khiu rơi rụng, để lộ ra bên dưới

một nụ hoa nghệ hé cánh vàng tươi đang cố vươn mình nhô ra từ mặt đất ẩm ướt, lầy lội. Bất chấp cơn gió lạnh làm tê cóng đôi tay, tôi vẫn cảm nhận được hơi ấm của mùa xuân đang đến. Không gian tĩnh lặng bất chợt bị xáo động bởi chú sóc nhỏ thoăn thoắt chuyền cành trên cây táo trong vườn. Những quả táo trên cành không ngừng đung đưa theo nhịp nhảy của chú sóc, trông chẳng khác gì mấy quả bóng thủy tinh treo trên cây thông mỗi dịp Giáng sinh. Như có bàn tay nhiệm màu chạm vào, khu vườn nhà tôi ngập tràn sắc màu tươi vui.

Cô cháu gái Eli của tôi chạy ùa ra vườn và hổ hởi reo lên, "Dì Susan ơi, có con sóc trong vườn nhà mình kìa".

Rồi con bé kéo tay tôi và dắt đi khoe vườn rau đầu mùa của mình.

"Dì nhìn kìa, mấy luống cải của cháu bắt đầu mọc rồi", Eli phấn khích nói.

Tôi nhìn xuống nhưng chẳng thấy gì ngoài đất và đất.

"Ở đâu cơ? Ý cháu là chúng sắp mọc phải không?", tôi hỏi lại.

Con bé quả quyết, "Dạ không, luống cải của cháu đã mọc rồi. Dì không thấy mấy mầm cải nhú lên khỏi mặt đất sao?".

Tôi ngồi xổm xuống đất, cố quan sát kỹ hơn nhưng vẫn chỉ thấy đất trộn lẫn với bùn đen.

"Mấy cây cải ở ngay đây nè dì."

Tôi nhìn theo cánh tay Eli chỉ và "ồ" lên ngạc nhiên. Quả thật, dưới luống đất là những mầm non xanh mơn mởn mới nhú.

Ban đầu tôi chỉ thấy vài mầm, nhưng rồi tôi nhận ra cả một thảm xanh non như thế mọc ken dày ngay dưới chân.

Hôm ấy, dì cháu tôi đã có một buổi chiều vui vẻ trong vườn. Tôi cũng có dịp cày xới lại mảnh đất trong tâm hồn mình. Tôi cắm sâu lưỡi cày, xới tung bề mặt khô cằn, chai sạn để những u ám trong lòng tôi có thể vươn lên đón lấy ánh nắng ấm áp của mặt trời.

Đối với tôi, quãng thời gian vừa qua là những ngày xám xịt. Người yêu của tôi đã phản bội tôi để chạy theo một cô gái khác. Đó là những ngày mà cơn gió lạnh buốt của mùa đông không ngừng quất vào mặt tôi tê tái. Kỷ niệm cũ cứ quanh quẩn trong tâm trí tôi và khiến trái tim tôi nhói lên từng cơn. Tôi muốn quên đi nhưng lại không thể quên, cố gắng buông bỏ nhưng lại không thể ngăn mình níu kéo quá khứ. Nỗi cô đơn và buồn tủi cứ bủa vây tôi từ ngày này qua ngày khác.

Nhưng ngay lúc này, những mầm cải bé nhỏ của Eli như thổi một sức sống mới vào tâm hồn tôi. Rồi một nhận thức mới mẻ, tích cực chợt bừng lên trong tâm trí tôi, "Ngay cả hạt giống tốt cũng không thể sinh tồn trên mảnh đất khô cứng và thiếu bàn tay chăm sóc của con người. Chúng chỉ có thể đâm chồi nảy lộc, rồi đơm hoa kết trái trên mảnh đất thường xuyên được vun xới. Và tâm hồn chúng ta cũng vậy".

Tôi không biết khi nào mới đến mùa thu hoạch, chỉ biết là từ nay, tôi sẽ không để mặc tâm hồn mình biến thành mảnh đất chết nữa. Tôi sẽ dốc sức vun đắp để mảnh đất tâm hồn mình trở thành vườn hoa rực rỡ sắc màu.

Kỳ nghỉ tuyệt vời

"Hạnh phúc và niềm vui trong cuộc sống thường đến từ những phát hiện bất ngờ và không định trước."

- Khuyết danh

Cả nhà tôi đã cùng nhau phác thảo một kế hoạch tuyệt vời cho kỳ nghỉ lễ sắp tới. Chúng tôi dự định sẽ cắm trại tại một nông trại địa phương, tại đó các con của tôi sẽ được hái nấm thông ở bìa rừng và tham quan hội chợ nông sản. Không chỉ ba đứa con của tôi háo hức bàn tán luôn miệng, mà cả vợ chồng tôi cũng đang trông chờ kỳ nghỉ thú vị đó. Ấy thế mà một cơn áp thấp nhiệt đới đang đe dọa phá hủy mọi dự định của chúng tôi. Trời mưa như trút nước trong nhiều

ngày và nhiệt độ xuống đến mức thấp nhất trong vòng bốn mươi năm qua.

"Ngày mai trời sẽ hết mưa phải không mẹ?", Frank - cậu con trai lớn của tôi - lo lắng hỏi khi vừa bước vào bếp.

"Tất nhiên rồi anh, cả nhà mình sẽ có một kỳ nghỉ cực vui", con gái Dorothy của tôi lạc quan khẳng định chắc nịch.

Nhìn màn mưa vẫn đan chéo vào nhau như tấm màn dày đặc, tôi không biết phải trả lời với con thế nào. Có thể trời sẽ còn mưa đến ngày mai, ngày mốt, và biết đâu là cả một tuần sau nữa. Tôi chỉ biết làm bọn trẻ vui bằng cách nấu các món mà con yêu thích, món mì Ý và thịt xíu mại.

"Ăn tối xong thì cả nhà mình cùng xem phim nhé", tôi gợi ý.

"Còn ngày mai thì sao mẹ?", bé út Fiona thắc mắc.

"Mai cả nhà ta đi hái nấm", chồng tôi tuyên bố khiến ba đứa nhỏ nhảy cẫng lên hoan hô.

Mưa càng lúc càng nặng hạt. Lúc chúng tôi dọn dẹp bàn ăn, chương trình dự báo thời tiết trên ti-vi cho biết ngày mai sẽ có bão lớn. Nghe xong, bọn trẻ nhà tôi tiu nghỉu. Cả ba bắt đầu bi quan về kế hoạch nghỉ lễ của mình.

Nhưng một bộ phim hay thật sự không phải là ý kiến tồi vào lúc này. Năm người chúng tôi cùng nằm đắp chăn trong phòng, vừa ăn bỏng ngô còn nóng hổi vừa xem phim. Lâu lắm rồi chúng tôi mới có một buổi tối sum họp đầm ấm và vui vẻ như thế.

Bỗng nhiên, các bóng đèn trong nhà chập chờn rồi tắt hẳn. Ôi trời, sao lại cúp điện vào lúc này cơ chứ? Chồng tôi

dò dẫm trong bóng tối để xuống bếp lấy nến và diêm, còn bốn mẹ con tôi nằm sát vào nhau để tìm hơi ấm. Lúc đầu, bóng tối làm chúng tôi có chút khó chịu. Nhưng với ánh sáng tỏa ra từ ngọn nến, chúng tôi bắt đầu thấy thoải mái hơn.

"Bây giờ chúng ta làm gì nhỉ?", Frank lên tiếng.

"Hay là mỗi người kể một câu chuyện cười nhé", tôi đề nghị.

"Con có ý kiến. Tại sao chúng ta không nói về những nơi mà chúng ta ao ước được đến?", Dorothy hào hứng.

Vậy là cuộc trò chuyện bắt đầu. Lũ trẻ hăng hái tranh nhau nói về dòng thác ở sông Dunn của Jamaica, bờ biển Địa Trung Hải ở Sicily và cái hồ gần nhà ông bà ngoại ở North Carolina cho đến khi ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau, chúng tôi thức giấc và mong tìm được việc gì đó thú vị để làm. Điện vẫn chưa có lại, nhưng bọn trẻ nhà tôi lại thấy như vậy mới vui. Vào bữa điểm tâm, chúng tôi ăn xúc xích nướng bên lò sưởi. Tôi liên tục thử bật đèn với hy vọng đã có điện trở lại, nhưng rồi cuối cùng chúng tôi cũng hài lòng với việc đọc sách, chơi cờ hoặc may áo cho búp bê. Chiều đến, vì đã chán cảnh bị nhốt chân trong nhà, gia đình tôi mang ủng vào và áo mưa để đi dạo trong mưa phùn. Tôi nhảy vào vũng nước bên đường làm nước bắn tung tóe. Bọn trẻ vừa thích thú vừa ngạc nhiên vì chưa bao giờ các con tôi thấy mẹ làm những chuyện "điên rồ" như vậy. Sau một lúc chạy nhảy dưới mưa, quần áo và tóc tai chúng tôi lấm lem, bê bết đất, thế nhưng điều đó chẳng là gì so với niềm vui và nụ cười mà chúng tôi đã có. Buổi tối hôm ấy, chúng tôi lại cuộn tròn trong chiếc ghế bành ấm áp quanh lò sưởi. Câu chuyện về những miền đất xinh đẹp cứ thế nối tiếp nhau tưởng chừng không bao giờ dứt.

"Con thích cả nhà mình ngồi cùng nhau như thế này", Fiona rúc vào lòng cha và thỏ thẻ.

"Mẹ cứ nghĩ các con mong trời tạnh mưa và mau có điện trở lại chứ", tôi ngạc nhiên hỏi con gái.

Dorothy kéo chăn đến tận cằm và khoan khoái nói, "Trời cứ mưa thế này cũng thú vị mà mẹ".

"Vì nếu không cúp điện thì cả nhà mình đâu có cơ hội ngồi quanh lò sưởi như vậy", Frank tiếp lời.

Dù không thực hiện được kế hoạch đã vạch ra, nhưng cả gia đình tôi đều hài lòng với kỳ nghỉ của mình. Từ đó tôi nhận ra rằng đôi khi, chúng ta nên biết dừng lại để thưởng thức vẻ đẹp của cuộc sống vốn rất thân quen, gần gũi quanh ta cũng như cảm nhận tình cảm gia đình ấm áp. Và ta sẽ ngạc nhiên khi khám phá ra niềm vui đến từ những điều tưởng chừng rất bình dị đó.

Quãng đời đẹp nhất

"Nếu bạn nghĩ mình có thể hay không thể làm được điều gì đó, thì bạn đều đúng cả."

- Henry Ford

Chỉ còn hai ngày nữa là tôi bước sang tuổi ba mươi. Vậy là những năm tuổi hai mươi tràn đầy sức sống của tôi đã trôi qua. Tôi tiếc nuối những năm tháng đẹp nhất đời mình và lo lắng cho tương lai phía trước.

Mặc dù tôi có công việc ổn định, có bạn gái luôn quan tâm và được gia đình rất mực yêu thương tôi, nhưng không hiểu sao tôi vẫn cảm thấy buồn. Có lẽ nỗi u sầu đó hiện rõ trên gương mặt tôi, nên có lần bác Nicolas - người tôi quen khi đi tập thể dục trong công viên - hỏi tôi, "Cháu đang có chuyện gì không vui sao?".

Tôi thở dài và tâm sự với bác những trăn trở về tuổi ba mươi sắp đến rồi tự hỏi không biết cuộc sống của mình sẽ thế nào khi bằng tuổi bác. "Giai đoạn nào là khoảng thời gian đẹp nhất trong đời bác vậy?", tôi hỏi.

Bác trả lời không chút do dự, "Khi còn là một đứa trẻ, bác vô tư sống và lớn lên trong vòng tay yêu thương của cha mẹ. Đó là khoảng thời gian đẹp nhất đời bác.

Đến tuổi tới trường, bác học được nhiều điều hay lẽ phải. Đó là khoảng thời gian đẹp nhất trong đời bác.

Sau khi đi làm, bác có thể tự trang trải các chi phí và đủ khả năng sống độc lập. Đó là khoảng thời gian đẹp nhất trong đời bác.

Khi bác kết hôn và xây dựng tổ ấm với người mình yêu, đó cũng là khoảng thời gian đẹp nhất trong đời bác.

Khi Thế chiến II nổ ra, bác phải đưa vợ sang Nam Phi lánh nạn. Giai đoạn ấy thật khó khăn nhưng khó khăn đó càng khiến vợ chồng bác gắn bó với nhau hơn. Vì vậy, đó cũng là khoảng thời gian đẹp nhất trong đời bác.

Sau đó gia đình bác đến Canada để bắt đầu cuộc sống mới. Không lâu sau, vợ chồng bác đón con trai đầu lòng. Đó là khoảng thời gian đẹp nhất trong đời bác.

Và cháu thấy đấy, bây giờ bác đã ngoài bảy mươi tuổi, có sức khỏe tốt, được làm những việc mình thích và tình cảm vợ chồng vẫn thắm thiết như thuở nào. Vì vậy, lúc này cũng chính là quãng đời đẹp nhất của bác đấy cháu ạ."

Khám phá từ niềm vui nhỏ bé

"Tình yêu thương của người mẹ là nguồn năng lượng giúp một người bình thường làm được những chuyện phi thường."

- Khuyết danh

Lần đầu tiên tôi gặp cậu bé Ion là khi tôi dẫn con gái Nikki đến trường. Cậu bé bị bại não nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc đi lại và nói năng. Mỗi khi thấy Ion ngồi trên chiếc xe lăn trước cửa lớp là Nikki reo lên và chạy đến nắm tay Ion. Khuôn mặt Ion lúc ấy trông thật rạng rỡ.

Khi đến giờ vào lớp, Nikki vẫy tay chào Ion và vào lớp với các bạn của mình. Những lúc ấy, Ion thường cố xoay người một cách khó nhọc để nhìn xem Nikki đã đi đâu. Mỗi lần

nắm tay Ion, tôi cảm nhận một bàn tay yếu ớt nhưng vô cùng ấm áp. Đến bây giờ tôi vẫn không thể quên hình ảnh Ion với gương mặt buồn và cái đầu thường ngoẹo sang một bên.

Trường của Nikki có lớp dành riêng cho học sinh khuyết tật. Ở lớp học đặc biệt này, ngôn ngữ của các học sinh trong lớp chỉ là những tiếng lầm bầm không rõ nghĩa, tiếng càu nhàu hay những nụ cười ngơ ngẩn. Có lần tôi hỏi Nikki rằng đã bao giờ Ion nói chuyện với con chưa. Nikki hồ hởi khoe với tôi, "Ion không nói được nhưng cậu ấy luôn cười rất tươi mỗi khi con bắt chuyện".

Vào sinh nhật của Nikki, tên của Ion đứng đầu danh sách những người bạn mà con tôi mời dự tiệc. Có lẽ với Nikki, Ion là người bạn đặc biệt nhất. Trong buổi tiệc đó, chúng tôi tổ chức những trò chơi dưới nước và ngoài trời, nên tôi lo lắng không biết Ion sẽ tham dự thế nào. Nhưng Ame - mẹ của Ion - đã đưa con trai đến dự tiệc sinh nhật của Nikki và giúp cậu bé tham gia những trò chơi với các bạn. Dù gặp chút khó khăn nhưng Ion vẫn tham gia nhiệt tình vào các trò chơi. Khuôn mặt Ame rạng rỡ hẳn lên theo tiếng cười của con trai.

Ame tâm sự với tôi đây là lần đầu tiên Ion được tham dự một buổi tiệc sinh nhật, mà lại là buổi tiệc của một đứa trẻ khỏe mạnh bình thường. Từ khi Ion mắc bệnh, mọi chuyện trở nên khó khăn vì Ion không có khả năng diễn đạt suy nghĩ cũng như mong muốn của mình. Nhưng gia đình Ion luôn cố gắng tìm mọi cách để cậu bé có thể hòa nhập với cuộc sống bình thường. Buổi tiệc hôm ấy đã cho thấy nỗ lực của Ion.

Ion thừa hưởng tính tình thân thiện và dễ mến của mẹ. Ame dành hầu hết thời gian của mình để chăm sóc và động

viên tinh thần con. Cô khuyến khích Ion tham gia vào đội bóng chày dành cho trẻ khuyết tật. Mỗi khi Ion tập luyện, Ame luôn đứng bên cạnh, cầm tay cậu bé và giúp con phát bóng. Còn khi phải chụp bóng, Ame đẩy chiếc xe của con theo quả bóng.

Tôi khâm phục Ame nhất trong số những người mẹ mà tôi từng gặp. Cô đã chấp nhận hy sinh tất cả để ở bên con. Niềm hạnh phúc của cô là cảm nhận sự tiến bộ dù là chậm chạp của Ion, và cô trân trọng từng nỗ lực của con trai.

Tâm sự của Ame đã làm tôi thay đổi cách nhìn về cuộc sống. Tôi nhận ra cuộc sống không phải là cuộc chiến hơn thua với người khác, mà là hài lòng với những gì mình có và sống trọn vẹn từng ngày. Cuộc sống không chỉ có những lúc vinh quang, mà còn đầy rẫy những khó khăn, thử thách cần phải vượt qua. Quan trọng hơn hết, cuộc sống sẽ là hành trình đầy ý nghĩa nếu mỗi người tự tìm cho mình một lối đi riêng - lối đi của chính mình.

Viết nên cuộc đời

"Bất cứ điều gì tâm trí có thể nghĩ ra và tin tưởng thì con người đều có thể làm được."

- Napoleon Hill

Giả sử có người trao cho bạn một cây bút - một cây bút mới toanh còn nguyên tem.

Bạn không biết cây bút đó còn nhiều mực hay không. Có thể nó sẽ hết mực chỉ sau vài dòng chữ hoặc nó có đủ mực để bạn viết nên một (hoặc một vài) tác phẩm sống mãi. Bạn phải viết thử thì mới biết được.

Thật ra cuộc chơi này chẳng có quy tắc nào cả. Thay vì cầm bút lên và viết, bạn có thể xếp xó nó ở góc kệ, để mặc nó khô mực và trở nên vô dụng. Đó là lựa chọn của bạn.

Nhưng nếu quyết định nhập cuộc thì bạn sẽ chơi như thế nào? Bạn sẽ viết những gì?

Bạn có suy nghĩ từng chữ từng từ trước khi viết ra không? Có khi nào bạn suy nghĩ kỹ đến mức chẳng bao giờ thật sự đặt bút viết? Hay là bạn sẽ cắm cúi và miệt mài viết để theo kịp dòng chảy ngôn từ đang tuôn chảy?

Bạn sẽ viết một cách thận trọng và kỹ lưỡng như thể cây bút của bạn sắp hết mực hay bạn tin rằng cây bút của mình còn đầy mực và cứ thế viết mà không mảy may lo lắng?

Và bạn sẽ viết về điều gì? Tình yêu? Sự hận thù? Niềm vui? Nỗi buồn? Sự sống? Cái chết? Hay tất cả những điều đó?

Bạn sẽ viết chỉ để làm mình vui hay để làm hài lòng người khác? Hay bạn lấy niềm vui được viết cho mọi người làm niềm hạnh phúc cho chính mình?

Nét chữ của bạn sẽ rụt rè và mờ nhạt hay đậm nét và rõ ràng? Phong cách viết của bạn là bay bướm và điệu đàng hay đơn giản và chân phương?

Bạn sẽ viết đúng dòng kẻ hay chẳng màng đến những dòng kẻ đó và viết theo ý mình?

Mà bạn vẫn sẽ *viết* chứ? Bởi lẽ chẳng có quy định nào nói rằng bạn *phải* viết cả. Bạn có muốn vẽ phác họa thay vì viết không?

Có rất nhiều điều phải suy nghĩ phải không?

Bây giờ, giả sử có người trao cho bạn một cuộc đời…

Chỉ cần bạn quyết tâm

"Thái độ tiêu cực là khuyết tật duy nhất trong cuộc sống."

- Scott Hamilton

Năm hai mươi hai tuổi, sau khi tốt nghiệp ngành điều dưỡng, tôi làm y tá tại khoa nhi của một bệnh viện. Vốn thích chăm sóc và chơi với trẻ em, tôi nghĩ công việc của mình sẽ dễ dàng và suôn sẻ.

Bệnh nhân đầu tiên của tôi là cậu bé Chris tám tuổi. Trong một lần nghịch ngợm, cậu bé leo lên cái thang dựng trước nhà và bị ngã gãy tay. Do bị bó bột quá chặt, cánh tay của Chris bị nhiễm trùng và hoại tử. Cuối cùng, các bác sĩ đành phải cắt bỏ cánh tay ấy.

Tôi được chỉ định làm y tá hậu phẫu của cậu bé.

Trái với tưởng tượng của tôi về một cậu bé ngoan ngoãn và tự lập, Chris ỷ lại gần như hoàn toàn vào sự chăm sóc của người khác. Việc mất một cánh tay khiến cậu bé ủ rũ và buồn bực suốt cả ngày. Khi sức khỏe của Chris dần hồi phục sau ca phẫu thuật, tôi để cậu bé tự tắm. Những lúc như vậy, cậu bé chỉ rửa mặt và lau cổ rồi không làm gì nữa. Thế là tôi phải tắm cho cậu.

Ngày hôm sau, tôi thông báo với Chris rằng từ giờ cậu phải tự tắm. Ban đầu, cậu lẩn tránh nhưng cuối cùng cũng chịu tắm. Tuy nhiên, chỉ mới tắm được một chút thì cậu đã ngồi sụp xuống và than thở, "Em mệt lắm rồi".

"Em không còn nằm viện lâu nữa đâu", tôi nhẹ nhàng thuyết phục. "Vậy nên em cần học cách tự chăm sóc bản thân."

"Em làm không được", cậu giận dữ hét lên. "Em còn có một tay thì làm được cái gì?"

Tôi cố tỏ ra tích cực và đi tìm "cái may" trong cái rủi của cậu bé. Tôi động viên, "Tất nhiên là em làm được chứ Chris. Em vẫn còn tay phải cơ mà".

Cậu bé quay mặt đi và lẩm bẩm, "Em thuận tay trái, ít ra là đã từng". Rồi cậu trừng mắt nhìn tôi, "Giờ thì chị muốn gì đây?".

Tôi bất ngờ trước câu nói của cậu bé và chỉ lặng im không nói gì. Đêm đó, tôi đã suy nghĩ rất nhiều về trường hợp của Chris.

Sáng hôm sau, tôi chào Chris bằng nụ cười tươi rói và lấy ra một sợi dây thun. Cậu bé nhìn tôi với vẻ khó hiểu. Tôi đeo sợi dây vào cổ tay và giải thích, "Em thuận tay trái còn chị

thuận tay phải. Chị sẽ đặt tay phải ra sau lưng và giữ nó ở đó bằng cách gài dây thun vào cái nút trên đồng phục. Mỗi khi chị yêu cầu em làm việc gì đó bằng tay phải, chị sẽ làm trước bằng tay trái. Và chị hứa không lén luyện tập trước ở nhà. Chúng ta bắt đầu làm việc gì trước nhỉ?".

"Em mới ngủ dậy", cậu bé càu nhàu. "Em cần đánh răng."

Tôi cố gắng mở nắp tuýp kem đánh răng, đặt bàn chải đánh răng lên bàn rồi lóng ngóng và gượng gạo nặn kem lên bàn chải. Tôi càng chật vật, cậu bé càng tỏ ra thích thú. Sau gần mười phút, cuối cùng tôi cũng làm được dù làm vương vãi rất nhiều kem đánh răng.

"Em có thể làm nhanh hơn chị luôn đấy", Chris dõng dạc tuyên bố. Và cậu bé đã làm được, nụ cười chiến thắng của cậu bé làm tôi cảm thấy rất vui.

Trong hai tuần sau đó, Chris đã dẹp bỏ suy nghĩ "mình không làm được" và học cách chăm sóc bản thân bằng tay trái. Cậu bé có thể tự đánh răng, mặc quần áo và quết bơ lên bánh mì, tất cả chỉ bằng tay trái. Ngày Chris xuất viện, tôi cảm thấy yên tâm vì cậu bé đã sẵn sàng cho một cuộc sống mới. Tôi ôm tạm biệt cậu bé trong nước mắt và những lời chúc tốt đẹp.

Đã hơn ba mươi năm trôi qua kể từ khi tôi gặp Chris. Từ đó đến nay, tôi đã trải qua biết bao thăng trầm trong cuộc sống. Mỗi khi đứng trước một thử thách, tôi bước vào phòng tắm, đặt tay phải ra sau lưng và cố đánh răng bằng tay trái để nhắc bản thân nhớ rằng chúng ta có thể làm được mọi việc nếu thật sự cố gắng và quyết tâm.

Cây giữ phiền muộn

"Không ai có thể đem đến sự bình yên cho bạn ngoài chính bạn."

- Ralph Waldo Emerson

Người thợ mộc tôi thuê để tu sửa căn nhà kho cũ vừa hoàn thành ngày làm việc đầu tiên mệt mỏi và không mấy suôn sẻ.

Anh đến trễ một tiếng vì bị bể bánh xe, cái cưa điện bị hỏng trong lúc anh làm việc, và bây giờ đến lượt chiếc xe tải của anh không chịu khởi động. Vì vậy, tôi ngỏ ý đưa anh về nhà. Trên đường đi, anh ngồi lặng im không nói gì. Đến nhà, anh mời tôi vào ghé thăm gia đình và tôi vui vẻ đồng ý.

Khi chúng tôi bước đến cửa, anh chợt dừng lại ở cái cây nhỏ đặt trước cửa và đưa tay chạm nhẹ vào những nhánh cây.

Vừa mở cửa bước vào nhà là thái độ của anh thay đổi hẳn, và điều đó khiến tôi hết sức ngạc nhiên. Khuôn mặt buồn bã của anh giãn ra với nụ cười tươi tắn - nụ cười đầu tiên trong ngày. Anh âu yếm ôm hai con vào lòng và ân cần hỏi thăm một ngày của vợ. Tôi chào hỏi cả gia đình vài câu rồi anh tiễn tôi ra xe. Chúng tôi đi ngang qua cái cây đặc biệt trước cửa và tính tò mò của tôi bỗng nổi lên nên tôi hỏi anh về hành động lúc này.

"À, đó là cây giữ phiền muộn của tôi", anh giải thích. "Tôi biết mình không thể tránh được những rắc rối, lo toan trong công việc và cuộc sống ngoài kia, nhưng một điều chắc chắn là những rắc rối đó không thuộc về ngôi nhà nhỏ của tôi. Chính vì vậy, mỗi tối trước khi vào nhà, tôi treo nó lên cây rồi sáng mai tôi sẽ lại mang chúng theo."

"Nhưng thú vị ở chỗ", anh cười lớn rồi nói tiếp, "khi nhặt lại những phiền muộn ấy vào buổi sáng, tôi thấy nó không còn to tát hay nghiêm trọng như đêm hôm trước nữa".

Cái giá của sự trung thực

"Một lương tâm trong sạch có giá trị hơn nhiều so với của cải vật chất."

- Khuyết danh

Một chiều thứ Bảy đầy nắng ở thành phố Oklahoma, tôi cùng người bạn dẫn hai con của anh đến một khu vui chơi. Bạn tôi tiến đến quầy mua vé, "Bán cho tôi bốn vé vào cổng. Mỗi vé là bao nhiêu nhỉ?".

Người bán vé đáp, "Ba đô-la một vé. Chúng tôi miễn phí cho trẻ em dưới sáu tuổi. Các cậu bé này bao nhiêu tuổi rồi?".

"Đứa lớn bảy tuổi và đứa nhỏ thì lên bốn", bạn tôi trả lời. "Vậy là tôi phải đưa chị chín đô-la tất cả".

Cô bán vé hỏi đùa, "Con trai lớn của anh khá nhỏ con. Sao anh không nói bé chỉ mới sáu tuổi? Như vậy có phải anh tiết kiệm được ba đô-la không?".

Bạn tôi nhìn người bán vé rồi chậm rãi nói, "Tôi hoàn toàn có thể nói như vậy và chị cũng sẽ không nhận ra. Nhưng bọn trẻ nhà tôi biết rất rõ tuổi của mình. Tôi không muốn bán đi sự tôn trọng của các con và lòng trung thực của mình chỉ để đổi lấy ba đô-la".

Hãy cứ cười lên

"Thay vì lo lắng về những điều bạn không thể kiểm soát, hãy dành thời gian và tâm sức cho những điều bạn có thể tạo dựng."

- Roy T. Bennett

"Mẹ thích ở cạnh những người hay cười", mẹ chồng tôi tuyên bố như thế trong buổi đi chơi gia đình nhân dịp sinh nhật lần thứ tám mươi lăm của mẹ. "Sống mà không vui cười thì sống để làm gì", mẹ vừa nói vừa bật cười trong ánh chiều tà khi cố gắng theo kịp bước chân của đứa cháu nội hai mươi tuổi trong công viên.

Đối với nhiều người, cuộc sống của mẹ chẳng có gì đáng để vui cười. Chồng tôi - Stan - chỉ mới là trẻ sơ sinh khi cuộc

đời mẹ bắt đầu bước vào những tháng ngày đau khổ cùng cực. Đầu tiên là người cha yêu quý của mẹ đột ngột qua đời. Trong ngày đưa tang ông ngoại chồng tôi, cha chồng tôi phải nhập viện để phẫu thuật khối u trong não nhưng cha không bao giờ tỉnh lại sau ca phẫu thuật đó. Dù vô cùng đau buồn nhưng người góa phụ trẻ vẫn cố bám víu vào sự sống mới đang phát triển trong bụng mình để tiếp tục sống - mẹ đã mang thai đứa con thứ hai. Nhưng chỉ vài tuần sau, niềm vui một lần nữa chuyển thành nỗi buồn khi mẹ sinh non. Đứa bé chỉ sống được hai mươi bốn giờ sau khi sinh. Vậy là chỉ trong vòng ba tháng, mẹ phải nén nỗi đau để lo tang lễ cho cha, cho chồng và cho con - ba mất mát đau đớn nhất mà một người có thể trải qua.

Tuy vậy, mẹ không thể mãi chìm đắm trong nỗi buồn vì còn một người con cần đến bàn tay chăm sóc của mẹ. Thời đó, trong khi hầu hết phụ nữ đều ở nhà chăm con thì mẹ phải làm việc quần quật cả ngày để kiếm tiền trang trải cuộc sống của hai mẹ con. Do tài chính gia đình quá eo hẹp, mẹ đành tiếc rẻ bán chiếc xe và đi bộ đi làm. Hai mẹ con chưa bao giờ sở hữu căn nhà đúng nghĩa mà phải thường xuyên chuyển đến các căn nhà thuê rẻ tiền và thiếu tiện nghi hơn.

Đứng trước nhiều mất mát như thế, mẹ có thể đau buồn và than trách cuộc đời - vốn là phản ứng tự nhiên của nhiều người. Nhưng thay vào đó, mẹ tập trung vào những may mắn mình có trong đời. *"Cảm ơn Thượng đế đã ban cho con cậu con trai khỏe mạnh và công ăn việc làm đủ để hai mẹ con có cái ăn chốn ở. Cảm ơn món quà tiếng cười của Ngài và con sẽ sử dụng nó."* Mẹ bắt đầu ngày mới bằng lời cầu nguyện quen thuộc, rồi bước ra đời đối mặt với đủ loại thách thức và phó thác

mọi sự vào tay Thượng đế. Thay vì than khóc, mẹ luôn chọn vui cười.

Nhiều năm trôi qua, mẹ tiếp tục mang đến niềm vui cho gia đình bằng tiếng cười của mình. Các con tôi vẫn hay nhắc lại lần bà nội bước ra trước cửa để tiễn gia đình chúng tôi ra về và bật cười vì một câu nói đùa đến mức suýt ngã vì mất thăng bằng.

Trong cuộc sống, không ai là không phải trải qua khó khăn nghịch cảnh. Thường thì thái độ của chúng ta sẽ quyết định việc ta mãi chìm đắm trong tuyệt vọng hay đứng dậy tìm lại niềm vui. Đôi khi, điều tốt nhất chúng ta có thể làm khi đối mặt với khó khăn là cười lên như mẹ chồng tôi đã làm.

Tạo cơ hội cho chính mình

"Tôi thật sự tin rằng hạnh phúc và chất lượng cuộc sống phụ thuộc vào lòng can đảm, ý chí và quyết tâm của chính bạn. Có thể bạn sẽ phải va vấp nhiều khó khăn trắc trở, nhưng thành hay bại đều là do bạn."

- Laura Schlessinger

Năm mười sáu tuổi, tôi tìm được công việc đóng gói hàng hóa tại cửa hàng Boys Market ở Gardena, ngoại ô Los Angeles. Thời điểm đó là những năm 1950 và các cửa hàng tạp hóa thường sử dụng thùng lớn để đóng gói các món đồ nặng.

Tôi cứ nghĩ mọi chuyện suôn sẻ cho đến cuối ngày làm việc đầu tiên khi quản lý nói rằng hôm sau tôi không cần quay lại làm việc nữa. Lý do là tôi đóng gói không đủ nhanh.

Hồi ấy tôi cực kỳ nhút nhát, nhưng chẳng hiểu sao lúc ấy tôi lại dám thốt lên, "Hãy cho cháu quay lại vào ngày mai và thử thêm lần nữa. Cháu biết mình có thể làm tốt hơn". Câu nói mạnh dạn đó trái ngược với bản tính rụt rè của tôi nhưng đã mang lại hiệu quả. Tôi nhận được cơ hội thứ hai và nỗ lực làm việc nhanh hơn rất nhiều. Trong suốt một năm rưỡi sau đó, tôi làm công việc đóng gói hàng tạp hóa từ bốn giờ đến mười giờ sáng vào các ngày trong tuần, với mức lương 1,25 đô-la một giờ. Đôi khi tôi còn làm việc cả ngày thứ Bảy hoặc Chủ nhật.

Khoảnh khắc tôi lên tiếng hỏi xin cơ hội thứ hai đó mãi khắc sâu trong tâm trí tôi, và tôi luôn ghi nhớ bài học rút ra từ đó: Nếu muốn đạt được điều gì đó trong cuộc sống, bạn không thể cứ ngồi im một chỗ và hy vọng nó sẽ xảy ra. Bạn phải chủ động làm cho nó xảy ra.

Tôi không hề có năng khiếu trong môn võ karate nhưng tôi đã luyện tập chăm chỉ hơn bất kỳ ai và giữ chức vô địch karate hạng trung trong suốt sáu năm. Rồi khi quyết định trở thành diễn viên, tôi đã ba mươi sáu tuổi và không hề có kinh nghiệm diễn xuất. Có khoảng mười sáu ngàn diễn viên thất nghiệp tại Hollywood, và tôi còn phải cạnh tranh với cả những người từng đóng phim hoặc xuất hiện trên ti-vi. Nếu tôi nói, "Mình không có cơ hội đâu" thì một điều rõ ràng là tôi sẽ không có cơ hội.

Mọi người thường than thở, "Tôi chưa thành công vì không có cơ hội", nhưng sự thật là bạn phải tự tạo ra cơ hội cho mình.

Sống với ước mơ

"Tương lai thuộc về những ai tin vào vẻ đẹp của ước mơ."

- Eleanor Roosevelt

Như cánh chim bay

"Ước mơ trở thành hiện thực không phải nhờ phép màu, mà nhờ sự khổ luyện, quyết tâm và kiên trì."

- Colin Powell

Bàn tay Michael ướt đẫm mồ hôi. Ly nước mát giúp anh dịu cơn khát nhưng không làm anh bớt căng thẳng trong buổi thi đấu giải Olympic Trẻ Toàn quốc hôm ấy. Sào đang ở mức năm phẩy hai mét, cao hơn thành tích tốt nhất của anh tám xăng-ti-mét. Michael đang đối diện với thử thách lớn nhất trong sự nghiệp vận động viên nhảy sào của mình.

Từ ngày còn bé, Michael đã mơ ước được bay. Anh lớn lên với câu chuyện về chú chim đại bàng tung cánh bay lượn trên bầu trời bao la mẹ kể mỗi tối. Giọng kể truyền cảm và đầy yêu

thương của mẹ đưa anh vào những giấc mơ đẹp đẽ và ngập tràn màu sắc. Michael có một giấc mơ lặp đi lặp lại. Trong mơ, anh chạy trên con đường làng, hai bên là cánh đồng lúa vàng bát ngát. Anh có thể cảm nhận được cát sỏi dưới chân mình, rồi anh tăng tốc và vượt lên cả chuyến xe lửa đang băng qua cánh đồng đầy nắng và gió. Lúc đó, anh hít một hơi thật sâu, nhấc bổng mình khỏi mặt đất và tung cánh bay lên như một chú đại bàng.

Nếu mẹ anh là người phóng khoáng và có chút mơ mộng thì cha anh lại người vô cùng thực tế. Ông Bert Stone tin vào sự chăm chỉ và khổ luyện. Phương châm của ông là "Nếu muốn có được điều gì, chúng ta phải nỗ lực phấn đấu để đạt được điều đó".

Từ năm mười bốn tuổi, Michael đã sống đúng như phương châm của cha và bắt đầu lịch trình luyện tập môn nhảy sào khắt khe được theo dõi bởi huấn luyện viên và cha anh. Mọi thành tích anh đạt được hôm nay là công sức của nhiều năm luyện tập.

Ngay sau khi đáp nhẹ nhàng trên tấm nệm hơi sau cú nhảy thành công, anh lập tức chuẩn bị cho phần thi sau. Dường như anh không để ý đến việc mình vừa vượt qua thành tích tốt nhất của bản thân và là một trong hai vận động viên lọt vào vòng chung kết cuộc thi nhảy sào tại giải Olympic Trẻ Toàn quốc.

Khi anh nghỉ giải lao để chuẩn bị cho vòng thi sau và nghe tiếng khán giả ồ lên tiếc nuối, anh biết đối thủ của mình vừa thất bại ở cú nhảy của vòng chung kết và đã đến lúc anh thực hiện cú nhảy sào cuối cùng. Vì số điểm của anh hiện

đang ít hơn đối thủ, nên anh sẽ chỉ xếp thứ hai nếu thất bại trong lần nhảy này.

Anh thực hiện động tác hít đất quen thuộc trước mỗi cú nhảy sào rồi bước ra đường chạy dẫn đến thử thách lớn nhất trong mười bảy năm cuộc đời. Anh cảm nhận đường chạy lần này có vẻ hơi khác, tuy xa lạ nhưng vẫn rất đỗi quen thuộc. Anh thoáng giật mình khi có cảm giác chân mình đang chạm vào một đống cỏ khô ẩm ướt. Mức sào đã được nâng lên cao hơn hai mươi hai xăng-ti-mét so với thành tích tốt nhất của anh. Không khí trên sân thi đấu trở nên căng thẳng. Michael đang rất hồi hộp, chính xác là anh cảm thấy sợ hãi. Chính trong thời khắc quan trọng ấy, anh mường tượng ra hình ảnh và giọng nói của mẹ. Mẹ luôn dặn anh mỗi khi cảm thấy căng thẳng, lo lắng hoặc sợ hãi điều gì đó, hãy hít một hơi thật sâu.

Và anh đã làm theo lời mẹ. Anh thả lỏng người và cầm cây sào lên. Anh cảm nhận được tim mình đang đập rất nhanh. Không khí im lặng đến nghẹt thở bao trùm cả sân vận động. Khi nghe thấy tiếng hót của những chú chim cổ đỏ ở đằng xa, Michael biết đã đến lúc thực hiện cú nhảy sào quyết định cuộc đời mình.

Khi bắt đầu chạy nước rút, anh cảm thấy mình đang trở về với những thứ rất quen thuộc. Anh cảm giác mặt đất dưới chân giống con đường làng trong những giấc mơ của anh. Hình ảnh cánh đồng bát ngát lấp đầy tâm trí anh. Anh hít một hơi thật sâu và bắt đầu bay lên như trong giấc mơ ngày bé. Chỉ là lần này anh không hề mơ. Đó là sự thật. Thời gian như chậm lại. Anh cảm nhận không khí xung quanh trong lành và tinh khiết chưa từng thấy. Michael đang bay vút lên, dang đôi cánh dũng mãnh như chú đại bàng.

Tiếng hò reo của khán giả đưa anh trở về với thực tại. Nằm trên tấm nệm hơi sau cú nhảy thành công mỹ mãn, Michael mường tượng nụ cười đang nở trên khuôn mặt mẹ. Anh biết cha anh có thể cũng đang mỉm cười, thậm chí là bật cười lớn. Nhưng điều anh không biết là cha anh đang ôm chầm lấy mẹ anh mà khóc trong hạnh phúc và tự hào. Michael đã giành chiến thắng trong cuộc thi nhảy sào Olympic Trẻ Toàn quốc và phá được kỷ lục nhảy sào thế giới.

Với chiến thắng đáng khâm phục đó, cuộc đời Michael đã lật sang trang mới. Mọi người ngưỡng mộ anh không phải vì anh vừa giành chiến thắng trong cuộc thi nhảy sào Olympic Trẻ Toàn quốc hay vừa thiết lập kỷ lục nhảy sào thế giới mới, mà đơn giản là vì anh là một người khiếm thị luôn nỗ lực vượt qua mọi giới hạn để chinh phục ước mơ của mình.

Khát vọng của nàng Violet

"Khao khát là khởi đầu của thành công. Ước mơ là khởi đầu của hành trình vượt ra khỏi khuôn khổ."

- Napoleon Hill

Trong khu vườn nọ, có một bông hoa Violet xinh xắn luôn tỏa ngát hương thơm. Nàng sống hạnh phúc cùng những người bạn láng giềng.

Một ngày nọ, Violet chợt cảm thấy mình thật nhỏ bé khi ngắm nhìn chị Hoa Hồng kiêu sa với sắc đẹp rực rỡ làm bừng sáng cả khu vườn. Nàng than thở, "So với chị Hoa Hồng may mắn kia, mình chẳng là gì cả. Ước gì mình được làm Hoa Hồng một lần trong đời, chỉ một lần thôi để không phải nằm sát mặt đất thế này, như vậy thì mình cũng mãn nguyện lắm rồi".

Một bà tiên tình cờ biết được sự tình bèn hỏi bông hoa bé nhỏ, "Chuyện gì xảy ra với con vậy?".

Nàng Violet cất giọng tha thiết, "Con biết Bà luôn nhân từ và đầy lòng yêu thương. Con cầu xin Bà hãy biến con thành Hoa Hồng".

Bà tiên chăm chú nhìn bông hoa và nói, "Con có biết mình đang đòi hỏi điều gì không? Một ngày nào đó con sẽ phải hối hận đấy".

Nhưng Violet vẫn một mực nài nỉ. Cuối cùng, bà tiên cũng động lòng trước khao khát mãnh liệt của nàng và đồng ý. Bà chạm ngón tay thần kỳ của mình vào thân Violet, và ngay lập tức Violet biến thành cây hoa hồng xinh tươi, kiêu hãnh vươn cao sánh ngang với các chị Hoa Hồng trong vườn.

Một hôm, Giông Bão quét qua khu vườn, giật gãy các nhánh cây và làm bật gốc cả những cây to. Cả khu vườn bị vùi dập tả tơi trong gió bão, trừ những loài hoa nhỏ bé nằm sát mặt đất như Violet.

Bão tan. Bầu trời lại trong xanh. Các nàng Violet vẫy cánh hoa tím vui đùa bên nhau. Một nàng nhìn Hoa Hồng - vốn là Violet ngày nào - và thương xót, "Các bạn nhìn kìa, cô ấy đang phải trả giá cho mong muốn nhất thời của mình đấy".

Nàng Hoa Hồng nằm quặt dưới đất, thân hình gãy nát, hoa lá tả tơi nhưng vẫn cố gắng dùng chút hơi thở yếu ớt cuối cùng thều thào, "Tôi chưa bao giờ biết sợ Giông Bão. Khi còn là bông hoa Violet bé nhỏ, đã có lúc tôi cảm thấy thoải mái và hài lòng với chính mình. Nhưng khi cứ sống mãi như vậy, tôi chợt nhận thấy mình nhỏ bé, nhàm chán và

nhạt nhẽo. Tôi không muốn sống một cuộc đời mà quanh năm suốt tháng chỉ biết bám mình vào đất với vẻ sợ sệt, yếu đuối và bị vùi lấp dưới lớp tuyết trắng xóa khi mùa đông đến. Hôm nay, tuy sắp phải từ giã các bạn nhưng tôi rất vui sướng và mãn nguyện vì đã biết thế nào là thế giới muôn màu trên cao. Tôi đã sống như một Hoa Hồng đích thực, ngẩng cao đón ánh Mặt Trời, nghe được lời thì thầm của chị Gió và vui đùa với các chị Sương Mai. Tôi đã chạm vào nếp áo của Thần Ánh Sáng bằng cánh hồng thơm ngát. Tôi sẽ chết nhưng tôi đã đi đến tận cùng của khát vọng sống. Tôi đã thực hiện được ước mơ của mình, và đó là điều ý nghĩa nhất trong cuộc đời tôi".

Nói xong, nàng từ từ khép những cánh hồng héo úa lại và trút hơi thở cuối cùng với nụ cười mãn nguyện trên môi.

Cây dương cầm bằng gỗ gụ đỏ

"Chúng ta chỉ nhìn thấy điều mình sẵn lòng nhìn thấy."

- Ralph Waldo Emerson

Nhiều năm trước, khi còn là chàng thanh niên tuổi đôi mươi, tôi phụ trách công việc bán hàng cho một công ty sản xuất đàn dương cầm ở St. Louis. Chúng tôi bán hàng khắp cả nước thông qua những mẩu quảng cáo trên các báo địa phương. Mỗi lần đăng quảng cáo ở khu vực sản xuất bông vải vùng Đông Nam Missouri, chúng tôi đều nhận được một bưu thiếp đặt hàng với nội dung "Làm ơn bán cho tôi một cây dương cầm bằng gỗ gụ đỏ để làm quà cho cháu gái. Mỗi tháng tôi sẽ trả anh mười đô-la từ tiền bán trứng". Dĩ nhiên, chúng tôi không thể bán một

cây dương cầm theo kiểu trả góp mười đô-la mỗi tháng. Không công ty tài chính nào đồng ý thực hiện hợp đồng mua trả góp với khoản thanh toán thấp như thế, vậy nên chúng tôi phớt lờ mấy tấm bưu thiếp của bà ấy.

Thế rồi một ngày nọ, tôi tình cờ đến khu vực đó giao hàng, và vì hiếu kỳ nên tôi quyết định ghé thăm nhà bà cụ.

Khá giống với những gì tôi tưởng tượng, bà cụ sống trong căn chòi nhỏ giữa cánh đồng bông vải. Tôi có thể nhìn thấy vài chỗ thủng trên mái nhà. Cháu gái bà khoảng mười tuổi, đi chân đất và đeo cái túi vải đựng thức ăn cho gà.

Tôi giải thích với bà cụ rằng chúng tôi không thể bán một chiếc dương cầm mới theo kiểu trả góp mười đô một tháng và khuyên bà từ bỏ ý định mua đàn. Thế nhưng lời khuyên của tôi không có tác dụng. Cứ mỗi sáu tuần chúng tôi lại nhận được bưu thiếp của bà, nói rằng bà hứa sẽ trả đủ mười đô tiền mua đàn mỗi tuần.

Vài năm sau, tôi mở một công ty sản xuất đàn dương cầm của riêng mình, và khi tôi đăng quảng cáo tại Đông Nam Missouri, những tấm bưu thiếp ấy lại được gửi đến tôi. Thế nhưng suốt nhiều tháng, tôi phớt lờ chúng đi.

Nhưng rồi một ngày nọ, tôi bất ngờ đổi ý. Dù biết mình sắp đưa ra một quyết định kinh doanh tồi tệ, tôi vẫn đồng ý giao chiếc đàn dương cầm bằng gỗ gụ đó cho bà cụ và chấp nhận cho bà trả góp mười đô-la mỗi tháng, không tính lãi. Như vậy nghĩa là bà phải thanh toán năm mươi hai lần tất cả. Tôi đưa chiếc đàn vào nhà và đặt nó ở nơi ít dột nhất. Tôi nhắc hai bà cháu giữ lũ gà tránh xa cây đàn và ra về, trong lòng chắc mẩm mình vừa để mất một cây dương cầm mới toanh.

Nhưng thật bất ngờ, những khoản thanh toán được gửi đến đều đặn trong suốt năm mươi hai tuần, đôi khi dưới dạng những đồng xu kèm một mẩu giấy nhắn bỏ trong phong bì. Thật ngoài sức tưởng tượng!

Tôi quên bẵng chuyện đó cho đến tận hai mươi năm sau, khi tôi đến Memphis lo công việc. Sau khi dùng bữa tối tại quán trọ Holiday trên đường Levee, tôi đến quầy rượu tại phòng khách và chợt nghe thấy tiếng đàn tuyệt diệu vang lên. Tôi quay lại nhìn thì trông thấy một cô gái khả ái đang chơi một cây đại dương cầm tuyệt đẹp.

Tôi như ngây người trước sự điêu luyện trong tiếng đàn của cô gái nên quyết định cầm ly rượu và di chuyển đến chiếc bàn gần cô để tiện lắng nghe cũng như quan sát. Cô gái mỉm cười với tôi, và trong giờ giải lao cô bước đến bàn của tôi.

"Ngài có phải là người năm xưa đã bán đàn dương cầm cho bà tôi không?", cô hỏi.

Tôi chưa hiểu ý cô lắm nên có nhờ cô giải thích rõ hơn. Cô gái bắt đầu kể đầu đuôi câu chuyện và tôi sực nhớ ra. Ôi trời, đúng là cô ấy rồi! Người đang đứng trước mặt tôi chính là cô bé chân trần đeo túi đựng thức ăn cho gà năm nào.

Cô gái ấy tên Elise và vì bà của cô không có tiền cho cô đi học đàn, cô đã tự học chơi đàn qua đài phát thanh. Ban đầu cô chơi đàn cho một nhà thờ cách nơi hai bà cháu sống khoảng năm cây số, sau đó đạt học bổng của nhạc viện. Hiện tại cô đã kết hôn với một luật sư ở Memphis, và anh ấy mua cho cô chiếc đại dương cầm mà cô đang chơi.

"Elise này, ở đây hơi tối nên không biết cây dương cầm của cô màu gì vậy nhỉ?", tôi hỏi.

"Nó được làm bằng gỗ gụ đỏ", cô đáp. "Có gì không ạ?"

Tôi không nói được lời nào.

Chính nhờ quyết tâm táo bạo của người bà hết mực yêu thương cháu mà hôm nay chúng ta mới được chứng kiến một tài năng như thế.

"Tôi rất tự hào về cô nhưng xin phép, tôi phải về phòng ngay bây giờ", cuối cùng tôi cũng lên tiếng.

Tôi không thể ở đây lâu hơn được nữa, vì cũng như tất cả những người đàn ông khác, tôi không muốn khóc ở chỗ đông người.

Sống với ước mơ

"Hãy dám nuôi dưỡng và khát khao ước mơ
vì đó là động lực giúp bạn đạt được mục đích của mình."

- Napoleon Hill

Anh bạn Monty Roberts của tôi là chủ một trại nuôi ngựa ở San Ysidro. Trại ngựa của anh là địa điểm tổ chức các buổi gây quỹ nhằm giúp thanh niên trong vùng thực hiện các dự án của họ. Một lần nọ, anh kể cho chúng tôi câu chuyện sau.

"Cách đây nhiều năm, một cậu bé nhà nghèo ngày ngày theo cha đi hết chuồng ngựa này đến chuồng ngựa khác, từ đường đua này đến đường đua khác, từ trang trại này đến trang trại khác để phụ cha huấn luyện ngựa. Việc học của cậu cũng vì thế mà bị

gián đoạn. Năm cậu học lớp mười hai, thầy giáo yêu cầu cả lớp viết về ước mơ của mình.

Tối hôm đó, cậu đã viết một bài luận dài bảy trang về ước mơ trở thành chủ trại ngựa của mình. Cậu còn vẽ cả sơ đồ chi tiết của trại ngựa, ghi rõ vị trí tất cả các tòa nhà, chuồng ngựa và đường đua. Cậu đã dốc hết tâm huyết cho bài viết ấy nhưng chỉ nhận được điểm F to tướng cùng lời ghi chú của thầy, 'Ở lại gặp tôi sau giờ học'.

Cậu đến gặp thầy để hỏi tại sao mình lại bị điểm F, và người thầy trả lời, 'Đó là ước mơ hết sức viển vông đối với một đứa trẻ như em. Gia đình em sống rày đây mai đó, em không có tiền và cũng chẳng có nguồn lực. Làm sao em đủ khả năng thực hiện ước mơ đó? Em có biết để sở hữu một trại ngựa, người ta cần số tiền lớn thế nào không? Nào là tiền mua ngựa giống, mua đất dựng trang trại, rồi tiền vận hành, v.v. Có lẽ em cần suy nghĩ thực tế hơn về mục tiêu của mình. Nếu em viết lại bài khác, thầy sẽ cân nhắc xét lại điểm cho em'.

Suốt cả tuần đó, cậu suy nghĩ rất nhiều về lời thầy nói. Cậu hỏi xin lời khuyên của cha và người cha đáp, 'Con phải tự mình quyết định thôi. Cha nghĩ quyết định này rất quan trọng với con'.

Cuối cùng, sau nhiều ngày dằn đo suy nghĩ, cậu quyết định nộp lại cho thầy bài làm cũ mà không hề chỉnh sửa hay thay đổi. Cậu mạnh dạn nói, 'Thưa thầy, thầy cứ giữ lại điểm F của mình còn em sẽ giữ lại ước mơ của em'."

Kết thúc câu chuyện, Monty Roberts nói, "Tôi kể cho các bạn nghe câu chuyện này vì các bạn đang ngồi giữa trại ngựa rộng tám trăm ngàn mét vuông của cậu bé mộng mơ năm ấy. Tôi vẫn giữ bài kiểm tra đó và lồng khung treo phía bên trên

lò sưởi". Anh ngừng một lúc rồi nói thêm, "Một điều thú vị là mùa hè cách đây hai năm, thầy giáo cũ của tôi dẫn học sinh đến đây cắm trại. Trước lúc chia tay, thầy nói với tôi, "Monty này, chính em là người đã dạy thầy bài học về nghị lực để sống với ước mơ".

Đừng để ai đánh cắp ước mơ của bạn. Hãy đi theo tiếng gọi của trái tim, dù cho có chuyện gì xảy ra.

Cái giá của ước mơ

"Mơ ước không khó, giữ được và dám thực hiện ước mơ mới là điều quan trọng."

- Bob Ernst

Tôi sinh ra và lớn lên trong nghèo khó cùng sáu người anh trai và ba chị em gái trong căn nhà tồi tàn. Mặc dù thiếu thốn trăm bề, gia đình tôi lúc nào cũng tràn ngập tình yêu thương và sự quan tâm. Vì vậy, tôi luôn cảm thấy hạnh phúc. Tôi hiểu rằng dù nghèo khó thế nào, ai cũng có quyền nuôi dưỡng ước mơ.

Ước mơ của tôi là trở thành vận động viên bóng chày chuyên nghiệp. Năm mười sáu tuổi, tôi đã có thể ném bóng

với tốc độ 145 km/giờ trúng bất cứ vật gì đang di chuyển trong sân bóng chày. Bên cạnh đó, tôi thật sự may mắn khi có một huấn luyện viên không chỉ tin tưởng tôi mà còn dạy tôi biết tin vào chính mình. Thầy cho tôi thấy sự khác biệt giữa việc mơ mộng hão huyền và việc thật sự bắt tay vào thực hiện ước mơ. Và một chuyện xảy ra đã thay đổi cuộc đời tôi.

Đó là mùa hè năm tôi học lớp mười một, một người bạn giới thiệu cho tôi công việc làm thêm. Điều đó đồng nghĩa với việc tôi sẽ có cơ hội kiếm tiền cho những cuộc hẹn hò với bạn gái, mua xe đạp, quần áo mới và bắt đầu tiết kiệm để mua nhà cho mẹ. Viễn cảnh hấp dẫn đó thôi thúc tôi nắm bắt ngay cơ hội ấy.

Song, tôi cũng nhận ra mình phải bỏ các buổi tập bóng chày để làm việc và điều này làm tôi hơi lo ngại. Tôi tự trấn an mình bằng lời khuyên của mẹ, "Nếu đã quyết định làm việc gì, các con phải chịu trách nhiệm về điều đó".

Đúng như dự đoán của tôi, huấn luyện viên nổi giận khi nghe tôi xin phép nghỉ chơi bóng chày trong mùa hè. "Em còn cả đời để làm việc nhưng chỉ có khoảng thời gian ngắn ngủi để chơi bóng. Đừng hoài phí nó", thầy nhìn thẳng vào mắt tôi và nói.

Tôi cúi gằm mặt, cố đối diện với sự thất vọng của thầy bằng cách tìm lời giải thích về ước mơ mua xe và mua nhà cho mẹ.

"Em kiếm được bao nhiêu tiền với công việc này?", thầy hỏi.

"Dạ ba đô-la một giờ", tôi lí nhí đáp.

"Ước mơ của em chỉ có giá 'ba đô-la một giờ' thôi sao?"

Câu hỏi bất ngờ và thẳng thắn của thầy đã giúp tôi nhìn ra sự khác biệt giữa đạt được điều trước mắt và hướng đến mục tiêu lâu dài. Trong khoảnh khắc đó, tôi chợt bừng tỉnh và quyết dốc toàn bộ tâm sức cho các trận đấu bóng chày mùa hè năm đó. Nỗ lực của tôi đã được đền đáp xứng đáng khi tôi được Câu lạc bộ Pittsburgh Pirates mời chơi bóng với hợp đồng trị giá hai mươi ngàn đô-la. Tôi cũng giành học bổng của Đại học Arizona. Lên đại học, tôi tiếp tục chơi bóng chày và đạt được nhiều thành tích đáng nể. Năm 1984, tôi ký hợp đồng trị giá một triệu bảy trăm ngàn đô-la với Câu lạc bộ nổi tiếng Denver Broncos và mua cho mẹ căn nhà mơ ước.

Nếu ước mơ đủ lớn

"Mỗi ước mơ vĩ đại đều bắt đầu từ một người dám mơ ước.
Hãy luôn nhớ rằng bạn có trong mình sức mạnh,
sự kiên nhẫn và đam mê để vươn tới những vì sao
và thay đổi thế giới."

- Harriet Tubman

Từ cửa sổ nhà bếp của nhà mình, tôi thường theo dõi cô bé hàng xóm chơi bóng rổ. Tôi tròn mắt ngạc nhiên khi thấy cô bé chạy lượn thành vòng tròn quanh những bạn cao lớn hơn. Cô bé có thể dẫn bóng và ném bóng vào rổ một cách tài tình. Đám con trai luôn cố gắng chặn cô lại nhưng chẳng đứa nào làm được. Tôi bắt đầu để ý cô bé cả những khi cô chơi một mình. Cô tập đi tập lại động tác đập bóng và ném bóng, kiên trì luyện tập như thế từ sáng sớm cho đến tối mịt.

Một hôm, tôi hỏi tại sao cô bé siêng tập bóng rổ thế thì nhận được câu trả lời, "Vì cháu thích môn bóng rổ và muốn vào đại học. Nếu chơi giỏi thì cháu có thể giành học bổng vào đại học. Cha cháu nói rằng nếu ước mơ đủ lớn, khó khăn sẽ chẳng là gì nữa". Nói xong, cô bé nhoẻn miệng cười thật tươi rồi chạy về phía sân bóng để tiếp tục luyện tập.

Một hôm, tôi thấy cô bé ngồi rầu rĩ trên bãi cỏ. Tôi ngồi xuống bên cạnh cô bé rồi nhẹ nhàng hỏi có chuyện gì. Cô bé từ tốn trả lời, "Dạ không có chuyện gì to tát đâu, chỉ là cháu quá thấp thôi".

Hóa ra huấn luyện viên nói rằng với chiều cao một mét sáu, cô bé không thể chơi cho một đội bóng rổ đẳng cấp hàng đầu được. Điều này đồng nghĩa với việc cô bé sẽ để vuột mất cơ hội đoạt học bổng và khép lại ước mơ vào đại học.

Cô bé tan nát cõi lòng, và tôi cũng thấy cổ họng mình như nghẹn lại khi cảm nhận được nỗi thất vọng của cô bé. Tôi hỏi cô bé đã nói cho cha biết chuyện này chưa. Cô gật đầu và kể rằng cha cô nói nếu cô thật sự muốn chơi bóng cho một trường đại học nổi tiếng, không có gì ngăn được cô ngoại trừ chính bản thân cô. Ông nói, "Nếu ước mơ đủ lớn, khó khăn sẽ chẳng là gì nữa".

Vài năm sau, một nhà tuyển trạch đã phát hiện ra tài năng của cô khi cô thi đấu trong trận chung kết bóng rổ toàn quốc. Vậy là sau bao nhiêu nỗ lực, cuối cùng cô bé cũng giành được học bổng toàn phần của trường đại học mơ ước.

Một đêm nọ, cô ở ký túc xá thì nhận tin cha bị bệnh nặng. Cô tức tốc trở về nhà để phụ giúp mẹ chăm sóc cha những ngày cuối cùng. Trước lúc lâm chung, cha gọi cô đến bên

giường và thều thào, "Con gái của cha, con hãy cứ tiếp tục ước mơ. Đừng để ước mơ của con chết theo cha. Hứa với cha đi con".

Trong giây phút quý giá ngắn ngủi đó, cô chỉ biết nghẹn ngào trả lời, "Con hứa".

Những năm sau đó thật khó khăn đối với cô. Cô bị giằng xé giữa chuyện tiếp tục việc học và nghỉ học để đi làm phụ mẹ lo cho các em. Thêm nữa, nỗi đau mất cha mà cô giấu kín trong lòng luôn chực trỗi dậy và làm cô ngã quỵ. Nhưng cứ mỗi lần muốn bỏ cuộc, cô bé lại nhớ đến lời hứa của mình với cha, và dĩ nhiên cô luôn chọn giữ đúng lời hứa đó.

Đừng dễ bị ảnh hưởng bởi người khác

"Đừng để ai nói với bạn rằng bạn không thể làm được điều gì đó. Bạn có một ước mơ và nhiệm vụ của bạn là bảo vệ ước mơ của mình."

- Steven Conrad

Ngày xưa, có một họa sĩ tên là Ranga. Ông là một người vô cùng tài năng và vẽ được rất nhiều kiệt tác để đời. Ông mở một lớp mỹ thuật để truyền lại kinh nghiệm cho các họa sĩ trẻ và cũng có ý tìm đệ tử nối nghiệp. Trong số các học trò, Rajeev là người có tài nhất, chăm chỉ và sáng tạo, nên anh tiếp thu nhanh hơn nhiều so với các bạn đồng môn. Ranga rất hài lòng về Rajeev.

Một ngày kia, vị họa sĩ nổi tiếng gọi Rajeev đến và nói, "Ta rất tự hào về những tiến bộ của con. Bây giờ là thời điểm con làm bài thi cuối cùng trước khi ta công nhận con là một họa sĩ tài năng. Ta muốn con vẽ một bức tranh mà ai nhìn vào cũng phải trầm trồ khen ngợi".

Rajeev miệt mài làm việc ngày đêm để hoàn thành bức họa của mình. Nhiều ngày sau, anh đem đến trình thầy Ranga một bức tranh tuyệt đẹp.

Thầy Ranga xem qua rồi nói, "Con đem bức tranh này đặt ở quảng trường chính để mọi người có thể chiêm ngưỡng. Hãy viết bên dưới bức tranh là tác giả sẽ rất biết ơn người có thể chỉ ra sơ suất trên bức tranh và đánh một dấu X vào lỗi đó".

Rajeev làm theo lời thầy, đặt bức tranh của mình ở quảng trường lớn với thông điệp đề nghị mọi người chỉ ra những sai sót trong bức tranh.

Hai ngày sau, Ranga đề nghị Rajeev ra lấy tranh về. Rajeev rất thất vọng khi thấy bức tranh của mình đầy dấu X. Nhưng Ranga tỏ ra bình tĩnh và khuyên học trò đừng nản lòng mà hãy cố gắng lần nữa.

Rajeev dồn hết tâm huyết để vẽ một kiệt tác khác, và lần này Ranga bảo học trò thay đổi thông điệp dưới bức tranh. Ông nói học trò để màu và cọ vẽ cạnh bức tranh ở quảng trường và đề nghị mọi người tìm những chỗ sai trong bức tranh rồi sửa lại những lỗi đó.

Hai ngày sau, Rajeev lấy tranh về và rất đỗi vui mừng khi thấy bức tranh không bị sửa gì cả. Anh tự tin đem tranh đến trình thầy.

Ranga nói, "Chúc mừng con, và thầy mong rằng qua chuyện này, con cũng đã hiểu ra một bài học. Để trở thành một họa sĩ giỏi thì thành thạo về mỹ thuật thôi chưa đủ, con cần phải biết rằng người ta luôn phán xét nhau ngay khi có cơ hội, dù họ chẳng biết gì về lĩnh vực mình đang đánh giá cả. Vì vậy, khi con đề nghị mọi người chỉ ra lỗi sai trong bức tranh đầu tiên, rất nhiều người đánh dấu X lên tranh của con. Nhưng khi con đề nghị họ sửa lại những sơ suất trong bức tranh thứ hai thì không ai làm nữa, vì phán xét thì rất dễ nhưng hành động lại rất khó. Cho nên con đừng để mình bị ảnh hưởng bởi đánh giá của người khác. Hãy tự tin vào năng lực của mình".

Rajeev ghi nhớ lời dạy của thầy và ngày càng nỗ lực để trở thành họa sĩ đại tài.

Thành công không phụ người có tâm

"Nhiều người thất bại vì họ quyết định bỏ cuộc mà không biết mình đã đến gần thành công đến mức nào."

- Thomas Edison

Sinh ra trong một gia đình nghèo khó ở San Francisco, Jack London có một ước mơ cháy bỏng là trở thành nhà văn. Nhưng nhà ông quá nghèo, và ông cũng không có người dẫn dắt. Thứ duy nhất ông có là trái tim nhiệt huyết và ngọn lửa đam mê không bao giờ tắt.

Năm Jack mười tuổi, gia đình ông xảy ra biến cố lớn khiến ông buộc phải nghỉ học. Vậy là ở độ tuổi rất nhỏ, Jack đã phải mang trên vai gánh nặng cuộc sống. Hàng ngày ông lang thang khắp đầu đường cuối ngõ để bán báo kiếm vài đồng xu lẻ. Sau đó, Jack London vào làm công nhân trong nhà xưởng, ngày ngày lặp đi lặp lại những công việc nhàm chán và phải làm bạn với máy móc vô tri.

Thế nhưng hoàn cảnh éo le ấy không làm Jack London nguôi ngoai mơ ước thuở nhỏ. Hễ có thời gian là ông lại vùi đầu vào sách và đọc say sưa như kẻ khát chữ lâu ngày. Vì không có tiền mua sách, nên ông luôn tranh thủ đến thư viện để được đọc cho thỏa thích.

Đến năm hai mươi bốn tuổi, Jack London vẫn miệt mài vừa học tập vừa làm việc. Mãi đến khi cảm thấy thời cơ đã chín muồi, ông mới quyết tâm bắt tay vào viết lách. Nhưng con đường phía trước không hề bằng phẳng như ông tưởng tượng. Ông đã say sưa viết và gửi bản thảo đến rất nhiều nhà xuất bản, nhưng chỉ nhận được những cái lắc đầu lạnh lùng. Jack London vô cùng u uất. Ông đã bỏ ra biết bao công sức để gieo trồng, tại sao ông vẫn chỉ thu hoạch cánh đồng cỏ dại? Sau nhiều thất bại liên tiếp, niềm tin của Jack bắt đầu lung lay và không ít lần ông băn khoăn tự hỏi, *"Lẽ nào mình không thích hợp với nghề viết lách?"*.

Một ngày nọ, khi đang tản bộ gần công trường khai thác đá, Jack London trông thấy một công nhân đang nện búa xuống tảng đá. Người công nhân vung hai cánh tay vạm vỡ lên rồi nện từng nhát búa xuống khiến mặt đá tóe lên những tia lửa nhỏ. Anh ta đã nỗ lực như vậy nhưng tại sao tảng đá chẳng sứt mẻ chút nào? Sau mấy chục nhát búa, mồ hôi

trên mặt người công nhân túa ra như tắm. Jack London thầm nghĩ, *"Anh chàng này nện búa nãy giờ mà chẳng có kết quả gì, cớ sao anh ta lại phí hoài công sức như vậy?"*. Nhưng rồi một điều bất ngờ xảy ra khiến ông kinh ngạc đến ngây người. Khi người công nhân nện xuống nhát búa thứ ba mươi hai thì "Bang!", tảng đá vỡ toác ra.

Khoảnh khắc đó khiến ông chợt bừng tỉnh và hiểu ra rằng khi làm bất kỳ việc gì, chúng ta không thể thấy ngay kết quả, mà phải nỗ lực không ngừng thì mới có ngày gặt hái thành công. Ba mươi mốt nhát búa của anh công nhân kia cứ ngỡ là vô dụng, nhưng thực ra từng nhát búa đã phá vỡ tảng đá từng chút từ bên trong. Nói cách khác, mỗi lần quai búa, anh công nhân lại tiến gần thêm một bước tới thành công. Tương tự, các tác phẩm của Jack London bị người ta trả lại hết lần này đến lần khác, nhưng điều đó không có nghĩa nỗ lực của ông là vô ích. Bởi lẽ chỉ cần ông tiếp tục kiên trì cố gắng, nhất định ông sẽ có ngày thành công.

Với tâm niệm như thế, Jack London lại miệt mài viết lách ngày đêm. Ông luôn cảm thấy tự hào mỗi khi hoàn thành thêm một chương của tác phẩm, vì ông biết mình đã tiến thêm một bước tới ước mơ.

Cứ như thế, Jack London kiên trì viết lách từ năm này qua năm khác. Thành công không phụ người có tâm, và năm 1900, ông đã nhìn thấy ánh dương rực rỡ mà ông mong mỏi bấy lâu. Tác phẩm *Con Trai Của Sói (The Son of the Wolf)* đã đạt được thành công vang dội, gây tiếng vang cả trong và ngoài nước. Sau đó Jack London cho ra đời hơn năm mươi tác phẩm khác, trong đó phải kể đến *Tiếng Gọi Nơi Hoang Dã*,

Sói Biển, *Nanh Trắng*, *Martin Eden*, v.v. Đến tận ngày nay, cái tên Jack London vẫn được cả thế giới nhắc đến với niềm tôn kính và ngưỡng mộ.

Thành công của Jack London giúp chúng ta hiểu ra rằng đừng bao giờ nghĩ ước mơ của mình là viển vông, vì chỉ cần bạn kiên trì nỗ lực không ngừng, thì mỗi bước đi đều là một bước tiến đưa bạn đến gần hơn với thành công.

Hành trình của những ước mơ

"Mọi ước mơ đều có thể trở thành hiện thực nếu chúng ta đủ can đảm để theo đuổi mơ ước đó."

- Walt Disney

Nhà tôi rất nghèo và lại ở nông thôn nên điều kiện học hành của tôi không được tốt. Mặc dù rất muốn vào đại học, nhưng tôi đành phải chia tay với trường lớp. Sau khi kết hôn, vì muốn con cái sau này được hưởng môi trường giáo dục tốt hơn cha mẹ chúng ngày trước, vợ chồng tôi chuyển lên thành phố sống. Ngày ngày, tôi ở nhà và an phận với công việc nội trợ. Mỗi khi đi làm về, chồng tôi giúp đỡ tôi những việc vặt trong gia đình. Các con tôi ngoan ngoãn và thông minh. Gia đình tôi thật sự là một mái ấm hạnh phúc và tôi luôn cảm ơn cuộc sống vì điều đó.

Một ngày nọ, tôi đã chuẩn bị xong bữa tối nhưng đợi mãi vẫn không thấy chồng đi làm về. Chồng tôi luôn gọi điện báo mỗi khi về trễ nhưng lần này thì không. Linh cảm trong tôi mách bảo anh đã gặp chuyện chẳng lành. Bỗng nhiên chuông điện thoại reo làm tim tôi như muốn nhảy ra ngoài. Con gái út của tôi nghe máy.

"Mẹ ơi, không phải cha. Có chú nào tìm mẹ nè", con bé nói. Tôi đặt ống nghe lên tai và đầu dây bên kia thông báo một tin làm tôi ngã quỵ. Chồng tôi đã qua đời trong một vụ tai nạn giao thông.

Suốt một năm sau đó, tôi không làm được việc gì ra hồn. Tôi nhìn đâu cũng thấy hình bóng của anh. Nỗi mất mát quá lớn từng khiến tôi suýt làm chuyện dại dột, may mà tôi vẫn còn nghĩ đến các con nên dừng lại kịp thời.

Sau một thời gian dài chìm trong đau khổ, tôi nghĩ đã đến lúc mình phải vượt lên nỗi đau để sống tiếp. Tôi không thể sống như thế này mãi được. Vì vậy, thay vì giam mình trong bốn bức tường và than khóc cho những mất mát đã qua, tôi quyết định thực hiện ước mơ còn dang dở ngày nào. Tôi muốn học đại học. Các con tôi cũng đã lớn, cậu con trai lớn đã tốt nghiệp đại học và con gái út của tôi đã học đến lớp mười hai, vì vậy tôi không còn vướng bận gì nhiều. Tôi tin các con sẽ ủng hộ tôi.

Trong môi trường đại học, tôi không xem cách biệt về tuổi tác giữa mình và các sinh viên là điều cản trở nên cảm thấy khá thoải mái. Nhờ được hòa nhập vào môi trường trẻ trung và năng động, nỗi đau trong tôi cũng dần nguôi ngoai. Các sinh viên đã giúp đỡ tôi rất nhiều trong việc học. Tôi còn

nhận được sự quan tâm từ các giảng viên của trường. Ở nhà, các con tôi không chỉ ủng hộ mà còn làm hết việc nhà để tôi yên tâm dành toàn bộ thời gian học hành.

Lúc đó, tôi chợt nhận ra mình có thể học hỏi được rất nhiều điều từ cuộc sống bên ngoài thay vì một mình gặm nhấm nỗi đau. Việc học đã giúp tôi tìm lại được ý nghĩa và niềm vui cuộc sống. Một cuộc sống mới tươi đẹp hơn đang mở ra trước mắt tôi.

Cuối cùng, ước mơ của tôi đã được thỏa nguyện dù có hơi muộn màng. Ở tuổi bốn mươi tám, có lẽ tôi là cử nhân lớn tuổi nhất từng nhận bằng cử nhân của trường. Khi nhìn lại những gì đã qua, tôi thầm cảm ơn bản thân vì đã chọn cố gắng hết sức. Tôi cũng phải cảm ơn những khó khăn đó vì nếu không có nó thì cũng không có tôi của ngày hôm nay. Hồi chồng tôi còn sống, tôi chưa bao giờ nghĩ mình sẽ học đại học. Nhưng thực tế là tôi đã thực hiện được ước mơ ở cái tuổi mà hầu hết mọi người không còn nghĩ gì đến chuyện học hành nữa.

Đôi khi tôi gạt khoảng cách tuổi tác sang một bên và say sưa trao đổi cũng như chia sẻ kinh nghiệm sống với các sinh viên. Đổi lại, họ giúp tôi thêm yêu đời và làm mới suy nghĩ của mình. Cuộc sống của tôi luôn đầy ắp niềm vui. Có lần Ann - một sinh viên khá lém lỉnh trong lớp - hỏi tôi, "Bác Mildred này, bác có bí quyết gì mà lúc nào cũng tự tin và năng động vậy?". Tôi bật cười và đáp rằng tôi không có bí quyết nào đặc biệt cả. Tôi có được ngày hôm nay là nhờ tôi đã nỗ lực vượt lên chính mình và giữ tinh thần lạc quan. Và quan trọng hơn hết, tôi biết tìm cách bước ra khỏi nỗi đau và luôn hướng về phía trước.

Năm tháng và ước mơ

"Cuộc sống sẽ đáp trả lại chúng ta tình cảm và thái độ mà chúng ta đã dành cho cuộc sống."

- Khuyết danh

"Cha lớn tuổi rồi thì lo nghỉ ngơi đi. Làm ba cái này chi cho mất công?", anh con trai chỉnh tề trong bộ com-lê liếc sơ qua bản vẽ rồi nhăn mặt càu nhàu.

Người cha tóc bạc trắng từ tốn đáp, "Có thể cha đã già thật, nhưng điều đó càng có nghĩa cha không nên lãng phí thời gian mà phải khẩn trương làm những việc mình muốn làm". Nói xong, ông cuộn tròn bản vẽ tâm huyết của mình và bước ra mảnh sân nhỏ bên hông nhà, nơi có một nhà kho đựng dụng cụ. Ông không chần chừ mà bắt tay ngay vào công việc.

Đó là một buổi sáng chớm xuân. Cây sồi già khẳng khiu trụi lá lặng lẽ nhìn ông lão loay hoay với bản vẽ của chiếc thuyền gỗ. Thời gian cứ thế trôi qua. Khi những tấm ván được bào nhẵn và chiếc khung to đã thành hình, thì những chồi non trên cây sồi già cũng đã bung dần ra thành những chiếc lá xanh nõn.

"Trông cũng ấn tượng đấy chứ nhỉ", cậu con trai tặc lưỡi, liếc nhìn khung gỗ với vẻ giễu cợt.

Nhưng ông lão không hề để ý đến câu nói ấy. Ông vẫn mải mê với cái búa, cái đục và bản vẽ của mình. Bóng ông và bóng cây sồi già sóng đôi, ngả dài theo ánh nắng chiều vàng ruộm, đơn độc nhưng vững vàng.

Một thời gian sau, khi những tấm ván nhẵn thín được lợp lên bề mặt của chiếc khung gỗ thì lá vàng đã phủ đầy mặt đất.

"Vẫn chưa tiến triển được bao nhiêu cha nhỉ? Con nghĩ cha nên dành thời gian nghỉ ngơi thì hơn. Với tiến độ này thì cha làm đến bao giờ mới xong", cậu con trai nhăn mặt nói.

Người đàn ông dường như bỏ ngoài tai mọi lời con trai nói vì ông đang mải vuốt ve những đường gỗ cong với vẻ hài lòng. Ông không muốn từ bỏ việc mình đang làm.

Khi những bông tuyết đầu mùa lất phất rơi, mặt ngoài của khung gỗ cũng dần hoàn thành. Suốt mùa đông, ông vẫn không ngơi tay đo đạc mà đều đặn cưa, đục hàng ngày. Lúc cậu con trai trở về thăm cha, tuyết trên cây sồi đã tan, lại để lộ những cành cây khẳng khiu, trụi lá. Cây sồi già đang kiên nhẫn đợi mùa xuân.

"Cứ thế này thì đến cuối năm sau cha vẫn chưa làm xong đâu. Con không hiểu cha cứ kiên trì làm gì cho nhọc thân?", cậu con trai trách cha mình.

Ông lão ngừng tay bào, ngước mắt nhìn con trai và chậm rãi nói, "Cuộc sống không phải lúc nào cũng cần sự hoàn thành đâu con. Khi nhìn những thứ này…", ông đưa tay chỉ vào "công trình" cả năm qua của mình, "con chỉ thấy một đống gỗ thô kệch, nhưng cha lại thấy ước mơ mình ấp ủ bấy lâu".

Rồi ông trầm ngâm một lúc như thể đang nhớ về ký ức xa xôi nào đó, sau đó ông nhẹ nhàng nói tiếp, "Cha không quan tâm mình cần bao lâu để hoàn thành con thuyền này, cũng không nghĩ đến những phần chưa hoàn thành của con thuyền, mà chỉ vui mừng khi nhìn lại những gì mình đã làm được. Nhiều khi được sống với ước mơ đã là hạnh phúc rồi. Đó cũng chính là bài học cuộc sống đấy con ạ".

Mục Lục

Lời giới thiệu 4

Hạnh phúc bình dị 7

- Bí mật cuộc sống 8
- Hạnh phúc bất ngờ 11
- Sự giàu có của tâm hồn 13
- Niềm vui giản dị 15
- Vườn của cha 18
- Bài cỏ 21
- Nghệ sĩ đàn cello ở Serajevo 25
- Người từ chối một triệu đô-la 30
- Lắng nghe cuộc sống 33
- Ông tôi 37

Món quà của sự biết ơn 41

- Tấm thiệp đặc biệt 42
- Tình yêu trong chiếc hộp 45
- Quyển sách Biết ơn 48
- Sức mạnh của lá thư cảm ơn 51
- Màu của lòng biết ơn 53
- Tình yêu trở lại 58
- Quà tặng của trái tim 61
- Tình yêu thương của mẹ 63
- Lòng biết ơn đem lại phúc báo 66
- Bài thi tuyển dụng đặc biệt 69

Sức mạnh từ sự tử tế 73

- Lòng tốt của người lạ 74
- Đối tiền 80
- Tình người 82
- Thiên thần ở quanh ta 85
- Giáng sinh yêu thương 87
- Quà của Annie 92
- Quà tặng dành cho trái tim tan vỡ 98
- Làm tốt việc nhỏ nhất 101
- Cách đối nhân xử thế 103
- Chân thật và thành tín 106

Tiếp nối yêu thương 111

- Đóa hoa Sơn Chi 112
- Tách cà phê 115
- Những trái tim bằng giấy 119
- Tuyệt phẩm của tôi 122
- Đi tìm hạnh phúc 126
- Con chim gì cát 128
- Bí mật của cha 134
- Bài học tình yêu 137
- Tấm chăn của bà 144
- Bài học về lòng bao dung 149

Tìm lại bình yên 153
- Đường về nhà 154
- Khi bạn vội vã 160
- Nắm lấy tay cha 165
- Khi ta lớn 169
- Bài học đáng nhớ 174
- Câu lạc bộ 99 176
- Giữa những con sóng 179
- Hai chiếc hộp 181
- Món quà của sự tha thứ 183
- Vẻ đẹp cuộc sống 187

Thắp lên hy vọng 191
- Món quà của mẹ 192
- Quả bóng in hình nàng tiên cá 196
- Phía cuối cầu vồng 202
- Hy vọng đêm Giáng sinh 205
- Những ánh đèn hy vọng 209
- Hồng muộn 212
- Đèn vẫn sáng 217
- Sức mạnh của niềm tin 221
- Đôi cánh thiên thần 223
- Câu chuyện về bốn ngọn nến 226

Sau cơn mưa, trời lại sáng 229
- Nụ cười đến sau nước mắt 230
- Chiếc bình vỡ 233
- Chậu cây xấu xí 237
- Mạnh mẽ hơn bao giờ hết 240
- Đường hầm 245
- Đứng dậy sau vấp ngã 249
- Chiếc bát vỡ 252
- Liều thuốc cho sự đau khổ 254
- Những trang giấy trắng 256
- Cảm ơn lời nói dối của bác 258

Gieo niềm tin cuộc sống 261
- Chiếc lá Freddie 262
- Di sản của người thầy 268
- Bộ đồ đỏ của ông già Noel 270
- Biết chia sẻ 274
- Cột rễ của sự trưởng thành 276
- Câu học trò đặc biệt 279
- Tiếng hát của cha 283
- Có một Johnny khác 287
- Hơi ấm từ trái tim 289
- Chuyến tàu chân thật 292

Thái độ quyết định tất cả 295
- Tái sinh tâm hồn 296
- Kỳ nghỉ tuyệt vời 299
- Quãng đời đẹp nhất 303
- Khám phá từ niềm vui nhỏ bé 305
- Viết nên cuộc đời 308
- Chỉ cần bạn quyết tâm 310
- Cây gừ phiền muộn 313
- Cái giá của sự trung thực 315
- Hãy cứ cười lên 317
- Tạo cơ hội cho chính mình 320

Sống với ước mơ 323
- Như cánh chim bay 324
- Khát vọng của nàng Violet 328
- Cây dương cầm bằng gỗ gụ đỏ 331
- Sống với ước mơ 335
- Cái giá của ước mơ 338
- Nếu ước mơ đủ lớn 341
- Đừng dễ bị ảnh hưởng bởi người khác 344
- Thành công không phụ người có tâm 347
- Hành trình của những ước mơ 351
- Năm tháng và ước mơ 354

TUYỂN CHỌN NHỮNG CÂU CHUYỆN
hạt giống tâm hồn
HAY NHẤT

CÒN SỐNG còn YÊU THƯƠNG

Chúng ta chỉ được sống một lần,
nhưng nếu sống đúng thì một lần thôi cũng đủ.
- Mae West

Hãy đối xử tốt với người khác, không phải vì con người họ
hay vì thứ họ sẽ đền đáp cho bạn, mà vì bạn là người tử tế.
- Harold S. Kushner

Không đêm tối nào ngăn được ánh bình minh; không nghịch cảnh
nào diệt được niềm hy vọng.
- Bernard Williams

Mặt trời chưa bao giờ ngừng chiếu sáng, chỉ là đôi lúc những
đám mây vô tình che lấp ánh dương.
- Khuyết danh

Không có con đường nào dẫn đến hạnh phúc.
Hạnh phúc chính là con đường.
- Gautama Buddha

hạt giống tâm hồn
First News
11H Nguyễn Thị Minh Khai, Q. 1, TP. HCM - Tel: (84.28) 38 227979
Web: www.firstnews.com.vn

Giá: 69.000 VND